

NGỒI KHÓC TRÊN CÂY

Tác giả: Nguyễn Nhật Ánh

Kích thước: 13 x 20 cm

Số trang: 344

Ngày xuất bản: 27- 06- 2013

Giá bìa: 99.000 đ

Công ty phát hành: Trẻ

Nhà xuất bản: NXB Trẻ

Tạo ebook: Hải Triều

Phát hành: www.sachmobile.com

Nguồn sách: Chào Buổi Sáng

Giới thiệu

Tên sách có làm bạn tò mò? “Ngồi khóc trên cây” có vẻ là một truyện hành động của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh?

Bạn sẽ gặp, sau những câu thơ lãng mạn của chính tác giả làm đề từ, là cuộc sống trong một ngôi làng thơ mộng ven sông, kỳ nghỉ hè với nhân vật là những đứa trẻ mới lớn có vô vàn trò chơi đơn sơ hấp dẫn ghi dấu mãi trong lòng.

Câu chuyện của cô bé Rùa và chàng sinh viên vốn ở quê chuyển ra thành phố có giống như bạn từng có thời đi học?

Và cái cách họ thỉnh thích, rồi thương nhau giấu giếm, sợ làm nhau buồn, mong mỗi gặp nhau đến mất ngủ... có phải là mối tình đầu giống như của bạn?

“Dài nhanh lên với

Tóc xõa ngang mày

Lớn nhanh lên với

Bé bỏng chiều nay”

Bạn sẽ được tác giả dẫn đi liên mạch trong một thứ cảm xúc rung rung của tình yêu thương. Bạn sẽ thấy may mắn vì đang được sống trong cuộc sống này, thấy yêu thế những tâm tình người... tất cả đều đẹp hồn hậu một cách giản dị.

Với cuốn sách mới này, một lần nữa người đọc lại được Nguyễn Nhật Ánh tặng món quà quý giá: lòng tin rằng điều tốt có thật trên đời.

Sách trình bày đẹp, trên giấy ngoại màu ngà với 30 tranh minh họa của họa sĩ Đỗ Hoàng Tường. Mỗi mở đầu chương đều có những câu thơ lãng mạn của chính tác giả làm đề từ.

“Tuổi thơ đối với tôi là cả một thế giới đầy ám ảnh. Tôi luôn luôn bắt gặp mình thổn thức khi nhớ về những ngày thơ ấu. Ấy là khi tôi nhận ra mình đã ở quá xa sân ga tuổi nhỏ. Và tôi viết những cuốn sách để kéo chúng gần lại.”

Nguyễn Nhật Ánh – trả lời phỏng vấn báo Tuổi Trẻ Chủ Nhật, 2003

Viết tặng cô bé thích lang thang và bọn thú nhỏ bên kia đồi

Chương Một:

“Nồng nàn lên với
Cốc rượu trên tay
Xanh xanh lên với
Trời cao ngàn ngày
Dài nhanh lên với
Tóc xõa ngang mày
Lớn nhanh lên với
Bé bỏng chiều nay”

1

Chiều rớt nắng trên ngọn sầu đông.
Nắng rơi xuống, đất dày, nhưng bị các nhánh lá cản lại trên cao.
Vô số nắng nằm trên ngọn cây.
Ở những khoảng trống, nắng tiếp tục rơi.
Tôi ngồi duỗi chân trên cỏ, nghe nắng ấm xuyên qua lớp vải.
Trước mặt tôi, trong dòng sông Kiếp Bạc, nắng đang đùa giỡn với cát.
Mùa hạ, sông Kiếp Bạc khô cạn. Lòng sông phơi những tảng đá đen, bây giờ đã mượt rêu xanh.
Cô Út Huệ ở bên kia sông. Hồi bé, đi thăm cô tôi phải lần mò qua cây cầu dây cheo leo, luôn đóng đưa.
Tôi nhớ, mỗi lần qua cầu tôi phải nhắm tịt mắt, tay lần theo dây bám dò từng bước một.
Lớn lên một chút, tôi bạo dạn hơn hẳn, đã dám mở mắt nhưng không bao giờ đủ can đảm nhìn xuống lòng sông.

Cúi nhìn xuống, tôi sợ hãi cảm thấy không phải dòng nước đang trôi mà chính là cây cầu đang trôi. Cảm giác đó làm tôi lảo đảo, chệnh choáng như người say. Lần đó, nếu chú Thảo đi phía sau không kịp đưa tay tóm lấy tôi, tôi đã rơi xuống dòng nước đang chảy xiết kia.

Thoáng đó mà đã xa rồi. Chú Thảo đã mất trong một mùa mưa, sau một cơn tai biến. Con đường từ đường quốc lộ dẫn về làng đổ bê tông từ nhiều năm trước, nhưng nửa chừng thì ngoài huyện bảo hết tiền, chả hiểu tại sao. Thế là từ đường quốc lộ ngoặt về làng chỉ có bảy cây số đường phẳng. Bảy cây số còn lại vẫn là con đường đất đỏ lồi lõm, mùa nắng xe nảy tung tung, mùa mưa bánh xe bị bùn gói kín, không nhúc nhích được.

Chú Thảo người gầy gò nhưng huyết áp cao, cô Út Huệ bảo thế. Vào giữa mùa mưa năm đó, huyết áp chú có lúc lên gần 200. Chú bị đứt mạch máu mũi, máu chảy ướt cả ngực áo. Nhưng thím Lê không chuyển chú đến bệnh viện được.

Đường làng lầy lội như trâu tắm, xe gắn máy bị bơm lội sình một quãng đã nhuộm đầy bùn đỏ. Xe ô tô thì vô phương cựa quậy. Chú Thảo nằm chết gí ở nhà, đến ngày thứ ba thì mất..

Đám ma chú, tôi có về. Đáp xe đò từ Sài Gòn, chạy suốt hai ngày một đêm, đến ngã ba Quán Gò phải đón xe thồ ngược lên. Trong màn mưa lướt thướt, tôi thấy những ô tô đi đám chú dồn cục ở cuối con đường bê-tông, loay hoay một lúc đành quay về sau khi cử một người đại diện leo xe thồ đi tiếp.

Bà nội tôi mất trước chú Thảo mấy năm. Đó là người thân thiết nhất của tôi.

Lần gần nhất tôi về thăm bà xảy ra đã lâu. Nhớ lần đó tôi thường len lén bỏ tiền vào sạp gạo. Sáng, bà đong gạo thổi cơm thấy tiền trong sạp, ngược nhìn tôi dò hỏi:

-Cháu bỏ tiền vô đây phải không?

-Dạ, không ạ.

Bà nhìn tôi, hiền từ:

-Cháu chứ ai?

-Không phải cháu đâu bà. – Tôi tinh nghịch – Chắc trong nhà mình có một cô Tấm mà tại bà không biết đó thôi!

Bà móm mém cười:

-Đó là cậu Tám không phải cô Tám!

2

Tôi nhìn ra sông nằng và bất giác mỉm cười. Câu chuyện xưa khiến tôi tự nhiên thấy lòng nao nao khó tả.

-Anh Đông ơi!

Tiếng thằng Thục con chú Thảo vọng lại từ xa, phía sau tôi.

-Anh ngồi làm gì đó? – Tiếng thằng nhóc lại vang lên – Đi xuống chợ Ké Xuyên chơi với em đi!

-Xuống chợ làm gì giờ này?

Chợ Ké Xuyên cách làng Đo Đo gần mười cây số. Nghĩ đến quãng đường xa, tôi thấy ngần ngại.

-Đi lượm nắp keng!

Tôi chợt nhớ trò chơi hồi bé, mặt dẫn ra:

-Đã hết mùa giấy kính rồi hả mày?

-Dạ.

Bọn trẻ con làng Đo Đo không đo ngày tháng theo thời tiết tự nhiên. Chúng chả bao giờ gọi tên bốn mùa theo cách thông thường.

Một năm của bọn chúng có tới sáu mùa: Mùa giấy kính, mùa nắp keng, mùa cọng dừa, mùa bao thuốc lá, mùa thả diều, mùa chong chóng.

Mùa giấy kính thường trùng với mùa xuân. Những ngày tết bọn trẻ con trong làng được ăn mít, hạt dưa, bánh thuẫn, bánh in... Bánh in hình vuông, gói bằng giấy kính màu. Màu xanh, màu đỏ, màu cam, màu vàng, màu nỡn chuối... Ăn xong, bọn trẻ giữ lại tờ giấy kính, chốc chốc đưa lên mắt để nhìn cảnh vật khi thì màu hồng lúc thì màu xanh để sung sướng tận hưởng cảm giác mới lạ.

Lúc còn ở làng, tôi đã bao nhiêu lần áp tờ giấy kính màu vào mắt, rồi ngoẹo cổ quay đầu nhìn bốn phía, thích thú khi thấy mái nhà màu vàng, con gà màu vàng,

con chó màu vàng, con mèo màu vàng, cây me trước ngõ nhà chú Thảo cũng màu vàng.

Một lát, tôi thay tờ giấy kính xanh để lằng lằng thấy mái nhà màu xanh, con gà màu xanh, con chó màu xanh, con mèo màu xanh, cây me trước ngõ nhà chú Thảo cũng màu xanh.

Trong thời gian đó, đứa nào có nhiều giấy kính nhất là đứa giàu nhất làng. Một tờ giấy kính có thể đổi được năm mươi cọng dây thun đeo tay. Hai tờ giấy kính đổi được mười viên bi, hoặc có thể thuê bạn bè chép bài giùm suốt buổi học.

Những ngày xuân trôi mau kéo theo mùa giấy kính. Qua tháng tư, những tờ giấy gói bánh thắng thơm ngày nào đã không còn trong suốt. Chúng nhàu rách theo thời gian và theo sự giày vò của bọn trẻ, không còn dùng để nhìn đời được nữa.

Bánh in thì các tiệm tạp hóa vẫn bán quanh năm nhưng trẻ con không có tiền mua. Những ngày tết rưng rình tiền lì xì đã qua mất rồi!

Và khi những tờ giấy kính giống như những tờ giấy bạc sờn cũ không còn xài được nữa thì mùa nắp keng bắt đầu. Giống như khi hoa mai rụng báo xuân tàn thì mùa hè vội vã kéo sang.

Thực ra các mùa của bọn trẻ diễn ra không cố định. Mỗi mùa bắt đầu từ ngày nào và chấm dứt vào ngày nào thường do đứa lớn nhất trong bọn khởi xướng. Có khi thắng đầu lĩnh này do đã chán trò chơi cũ hoặc do thua sạch vốn liếng liền gian lận bằng cách tuyên bố kết thúc một mùa sớm hơn thường lệ khiến các loại tiền tệ như nắp keng hay bao thuốc lá trong chốc lát bỗng hóa thành vô dụng. Gặp trường hợp đó, những đứa bé hơn chỉ còn biết khóc lóc trong âm ức, sau đó chùi nước mắt cất tiền vào hộc tủ để dành cho năm sau.

-Mày xin phép mẹ chưa? – Tôi ngập ngừng hỏi Thực.

-Dạ rồi. Em bảo em và anh xuống chợ mua compa.

Vừa nói Thực vừa leo xuống xe đạp, giúi ghi đông vào tay tôi:

-Anh chở em đi!

Xe chạy qua những đoạn đường gồ ghề, tôi phải thường xuyên bẻ tay lái để tránh những hục hang chi chít và những mô đất lồi ngổm như những con heo con.

Lúc tôi chạy tới đoạn đường sắt vắt ngang con đường mòn, vừa nghe tiếng còi tàu vang lên từ xa, Thực đã đập tay lên lưng tôi, rồi rút:

-Ngừng lại xem đi anh! Tàu sắp chạy qua kìa!

Tôi mỉm cười dừng xe theo lời thằng nhóc. Tôi nhớ hồi tôi còn bé, bé hơn Thục bây giờ, mỗi lần ba tôi chở tôi ngang qua đây, thế nào ông cũng dừng xe lại, chờ đoàn tàu chạy ngang để chỉ cho tôi xem. Tôi ngồi trên yên sau, ngóng mắt về cuối cánh rừng, nơi đường ray nhỏ dần rồi mất hút sau những rặng cây xanh, thấp thỏm chờ đợi. Một lát, tôi nghe có tiếng còi tàu văng vẳng, ngay sau đó một chiếc đầu đèn sì, vuông vức, khói mù mịt phun ra từ chiếc ống cũng đen sì hiện ra sau một khúc quanh. Những toa sắt dài lê thê như một con rồng bằng kim loại sầm sập lao đến, mỗi lúc một lớn dần khiến lòng tôi háo hức xen lẫn sợ sệt. Tôi nhích người ra xa bằng cách ẹo người trên yên xe, hồi hộp nhìn các toa tàu lướt qua trước mặt với những bóng người lố nhố bên trong, có cảm tưởng đoàn tàu dài vô tận, lòng dấy lên ao ước được ngồi lên con tàu kì dị đó một lần.

Những lúc không nghe tàu kéo còi, ba tôi dừng xe bên vệ đường, dắt tôi vào cánh rừng bên cạnh để tìm trái chín. Những chùm trái nở trắng ngần, những chùm thâm tím sẫm, những trái mô đỏ như gạch cua và những trái đủ dẽ màu vàng là những thứ trái cây gắn liền với tuổi thơ tôi trong những lúc chờ tàu.

-Tàu kìa! Tàu kìa!

Thằng Thục reo lên từ sau lưng tôi. Dường như nó đứng cả người lên miêng sắt đặt chân nên tôi thấy chiếc xe chao đi, hai chân tôi phải ghì thật chặt mới gượng lại được. Tôi nhăn nhó:

-Mày ngồi xuống xem cũng được mà!

Nghe lời tôi, Thục không đứng trên xe nữa. Nhưng nó cũng không ngồi. Nó trèo xuống khỏi xe, chạy ra đứng trước mặt tôi, hai tay chống lên đầu gối, tròn mắt ngắm đoàn tàu.

Nó cứ đứng với tư thế đó, quay cổ ngó theo đoàn tàu mỗi lúc một xa dần về phía hoàng hôn.

-Lên xe đi mày! – Tôi lắc ghi đông xe, nhắc – Trờ sắp tối rồi đó!

3

Chợ Ké Xuyên đã vắng khi tôi đến, nhưng hàng quán dọc hai bên chợ vẫn ồn ào, tấp nập người vào ra.

Thục hấp tấp nhảy xuống đất khi tôi trờ tới trước một quán ăn:

-Anh đứng ngoài này, để em vào!

Từ ngoài cửa, tôi nhìn thấy Thục hớn hờ rảo quanh các bàn ăn, loay hoay giữa các chân ghế, có lúc ngồi thụp xuống đất, lui cui nhặt nhạnh. Trong một lúc, tôi bắt gặp tôi đang băng khuâng nhớ lại hình ảnh của mình cách đây nhiều năm về trước.

Cùng nhặt nắp keng với Thục có một con bé trạc tuổi nó. Tôi thấy thỉnh thoảng hai đứa lại giành giật nhau. Có lần, hai đứa ngoác miệng cãi cọ, Thục thò tay giật tóc con bé làm nó thét lên thất thanh.

Nghे ồn ào, chủ nhà bước lại vung tay đuổi cả hai ra khỏi quán.

Trong khi con bé đứng buồn rầu trước cửa, Thục mặt hầm hầm đi về phía tôi.

-Gì thế Thục? – Tôi hỏi.

-Con Rùa! – Thục hừ mũi – Nó giành nắp keng với em!

Tôi trở mắt:

-Con bé đó tên Rùa à?

-Cái tên đó là do tụi em đặt. – Thục giải thích, giọng vẫn chưa hết ầm ức. – Nó lớn tòng ngồng rồi mà chẳng biết chạy xe, đi đâu cũng lết bộ nên tụi em gọi nó là con Rùa. Bây giờ cả làng đều gọi nó bằng cái tên đó. Bà nội cũng gọi nó là con Rùa.

-Nó ở làng mình à?

-Dạ. Nhà nó ở bên kia sông.

Tôi ngạc nhiên:

-Thế nó đi bộ mười cây số để lượm nắp keng sao?

-Dạ.

Tôi thọc tay vào hai túi quần căng phồng của Thục, lôi ra một vốc nắp keng: nắp chai bia, nắp chai xá xị, nắp chai nước cam.

Tôi chép miệng, tự nhiên thấy tội con Rùa:

-Mày nhặt được nhiều thế này, thì còn giành với con bé đó làm chi!

Vừa nói tôi vừa quay đầu nhìn về phía cửa quán nhưng con Rùa đã chạy đi đâu mất.

Tôi sẽ quên mất con Rùa nếu sáng hôm sau đang ngồi đọc sách trong nhà, tôi không có cảm giác có ai đó đang nhìn mình.

Nhưng khi tôi ngược mắt trông lên thì chẳng thấy người nào. Bên ngoài cửa sổ là một khoảng sân vắng ngập tràn gió và nắng. Chỉ có hai con chích chòe đang líu lo trên cây me trước ngõ. Xa xa, trên bãi cỏ rộng dưới chân đồi một bọn trẻ trạc tuổi thằng Thục đang chia phe chơi u. Có ai nhìn mình đâu nhỉ? Tôi tự hỏi, và cúi xuống trang sách.

Nhưng mới đọc được vài dòng, tôi ngờ ngợ, lại ngẩng đầu nhìn quanh. Lần này, sau một hồi quét mắt ra bốn phía, tôi phát hiện một đôi mắt đen lách lách chỗ kẽ hở giữa hai tấm phen.

Vừa bắt gặp tia nhìn của tôi, đôi mắt biến mất và tôi nghe rõ tiếng chân chạy vù đi bên kia bức vách.

Tôi rời bàn, bước lại chỗ cửa sổ nhìn theo, nhận ra là con Rùa qua mái tóc trông rất kỳ cục của nó. Tối hôm qua, tôi đã nhìn thấy mái tóc này ở chợ Kế Xuyên, cụt ngắn, so le, nom giống như một khóm lá bị tia vụng.

Tôi tính ngoác miệng gọi con Rùa nhưng đến phút chót tôi quyết định làm thinh. Nó chạy được một quãng xa, tôi kêu chưa chắc nó đã chịu quay lại. Hơn nữa tôi không muốn làm nó sợ.

Trưa, tôi khêu thằng Thục:

-Thục này!

-Gì hở anh?

-Con Rùa là con ai vậy mà?

-Nó là cháu thầy Điền.

Tôi biết thầy Điền. Hồi bé tôi từng học thầy.

Thầy Điền dạy học trò, nổi tiếng nhất môn thủ công. Hôm nào nhà thầy sắp có giỗ, thế nào môn thủ công của thầy cũng có đề bài là: vót đĩa. Tới ngày, mỗi đứa học trò nộp cho thầy mười đôi đĩa tre, bó thành một bó. Thầy sung sướng đem “bài làm” của học trò về nhà bày ra mâm, khỏi phải đi mượn hàng xóm hay ra chợ mua.

Đã thành lệ, hôm nào thầy ra đề “vót dừa”, tụi học trò biết ngay nhà thầy sắp có giỗ. Nhà thầy lắm giỗ, có lẽ vì thầy là con trai cả. Nhờ thầy mà khả năng vót dừa của bọn trẻ con trong làng chẳng mấy chốc được nâng lên thành hàng nghệ thuật.

Con trai thầy Điền là ông Hương, ba con Rùa. Ông Hương chết vì bị nước cuốn. Người làng bảo ba con Rùa nửa đêm một mình xách gậy rượt theo bọn cướp. Khi băng qua chiếc cầu treo, ông sẩy chân rớt xuống sông Kiếp Bạc, bị nước xoáy cuốn đi mất tích.

Một tháng sau ngày chồng mất, mẹ con Rùa khăn gói bỏ nhà ra đi. Có người làng gặp bà ở một thị trấn phương Nam, về thuật lại rằng bà đã có chồng khác, hiện hai vợ chồng đang mở một quán nước nhỏ để kiếm sống. Còn bữu môi nói thêm rằng người chồng sau của bà suốt ngày say xỉn, chắc chẳng ra gì.

Từ khi con trai chết, con dâu bỏ đi, vợ chồng thầy Điền phải chăm lo cho đứa cháu nội là con Rùa. Thầy dời nhà từ dốc Sỏi xuống gần nhà cô Út Huệ, cạnh chùa Tịnh Độ. Thầy bỏ dạy về nhà, suốt ngày ngồi quay mặt sang giàn nguyên tiêu của nhà chùa, ê a tụng kinh gõ mõ.

Thằng Thục chắc không học thầy được ngày nào, nhưng quen cách gọi của người làng, vẫn gọi là thầy Điền.

-Thế con Rùa là đứa mồ côi ba mẹ hả mày? – Tôi buột miệng hỏi.

-Mẹ nó còn sống mà anh.

-Sống nhưng ở xa, lại lấy chồng khác, coi như con Rùa không có mẹ.

-Dạ.

-Tội nó ghê há mày.

-Dạ.

-Vậy sao hôm qua mày còn giật nắp keng với nó?

Tôi hỏi khó quá nên thằng Thục tảng lờ. Nó kéo tay tôi, đánh trống lảng:

-Qua nhà thằng Hợi chơi đi anh!

-Nhà nó có gì hay à?

-Qua mua kẹo đậu phộng!

Tôi sờ túi áo, tặc lưỡi:

-Tao hết tiền rồi!

Thục vỗ vỗ tay lên túi quần căng phồng:

-Anh đừng lo! Em có khối tiền đây!

Tiền của thằng Thục là mớ nắp keng.

Cách đây một tuần, tiền của bọn trẻ làng là những tờ giấy kính.

4

Nhà thằng Hợi là tiệm tạp hóa. Tiệm tạp hóa đối với bọn trẻ con là một kho báu vô giá. Kho báu đó chứa đủ thứ trên đời: nước mắm, xì dầu, rượu, những quả trứng, vòng đeo tay, kẹp tóc... Và hằng hà những món mà bất cứ đứa trẻ nào cũng thèm nhỏ dãi: kẹo ú, kẹo đậu phộng, bánh tai heo, bán in, bánh thuẩn, nước cam, xá xị, đường phèn, những viên bi ve, những quả bong bóng chưa thổi, dây thun, những hộp chì màu có hình nàng Bạch Tuyết hay bảy chú lùn ngoài vỏ hộp.

Thằng Hợi đi học về, thường ngồi trên chiếc ghế nhựa thấp màu đỏ, bán hàng phụ mẹ nó.

Khi mẹ nó ngồi đó, Hợi bán hàng thu tiền đàng hoàng. Nhưng khi mẹ nó chạy vô bếp làm thịt, lật rau, vo gạo, giao cửa tiệm cho nó trông coi, nó bán hàng bằng tiền giấy kính, tiền nắp keng, tiền cọng dừa... tùy theo mùa.

Thằng Thục kéo tôi qua tiệm tạp hóa nhà thằng Hợi bên kia đường, chéch về phía trường học.

Tụi tôi không qua ngay mà lượn qua lượn lại trước cửa tiệm bốn, năm lần cho đến khi mẹ thằng Hợi bỏ vào nhà trong.

Chỉ chờ có thế, Thục vọt lại trước mặt bạn nó, lôi mớ nắp keng trong túi quần ra:

-Bán cho tao hai miếng kẹo đậu phộng!

Hợi thô lỗ mắt nhìn bàn tay đang chìa ra của Thục:

-Mày có bao nhiêu nắp keng đó?

-Mười cái.

Hợi nhún vai:

-Mười cái chỉ mua được một miếng kẹo thôi.

-Mày bán mắc vậy? – Thục đá chân vô chiếc ghế thấp thẳng Hợi đang ngồi, hừ mũi
– Năm ngoái tao nhớ là...

Hợi phẩy tay, cắt ngang:

-Năm ngoái khác, năm nay khác. Mày không mua thì thôi.

Thục đành phải trả thêm mười nắp keng nữa, mặt mày đau khổ như thể nó vừa phải hy sinh thêm mười ngón tay hay mười ngón chân.

Nó đón lấy hai miếng kẹo, không quên chửi kèm một câu cho hả tức:

-Đồ tham lam!

Trên đường về, thẳng Thục vẫn chưa nguôi hậm hực:

-Để ngày mai chơi bi, em sẽ ăn sạch nắp keng của thẳng Hợi cho anh coi.

“Bi” trong trò chơi của bọn trẻ làng tôi không phải là những viên bi ve đất tiền đang bày bán trong tiệm tạp hóa của mẹ thẳng Hợi. Mỗi đứa chọn cho mình một cái nắp keng tròn trịa nhất, ưng ý nhất, đồ đầy sáp đèn cầy vào, nén chặt, đợi cho khô rồi đem ra chơi thay cho những viên bi thủy tinh.

Mùa này, chúng đánh “bi” ăn tiền nắp keng. Và thẳng Thục, theo như nó tự khoe, nó là một tay chơi siêu hạng.

Tất nhiên là tôi không tin thẳng Thục. Bởi vì nếu đúng như nó nói thì chẳng việc gì nó phải mò xuống tận chợ Ké Xuyên để lui cui nhặt nắp keng trong các hàng quán. Nhưng tôi không chọc quē nó. Chỉ nói:

-Ồ, ráng lên đi mày!

5

Hồi trưa tôi định kể với thẳng Thục chuyện con Rùa nắp ngoài hè rình tôi nhưng khi Thục rủ tôi qua nhà thẳng Hợi, bỗng dưng tôi quên bẵng mất chuyện đó.

Sáng hôm sau, tôi vẫn ngồi chỗ chiếc bàn cạnh cửa sổ, lật cuốn sách đang đọc dở ra xem tiếp. Nhưng lần này, tôi bắt gặp mình không thể tập trung như hôm qua. Tôi càng cố vùi mình vào trang sách thì trang sách càng đẩy tôi ra. Hình bóng con Rùa lấp đầy tâm trí tôi làm tôi lảng đi. Nó ám ảnh tôi đến mức khi ngẩng đầu lia mắt ra chung quanh, thoạt nhìn thấy thứ gì tròn tròn tôi cũng tưởng là con mắt: những hạt nút của chiếc áo bông với những đường sọc chéo đã cũ treo trên vách, một mẫu đình bị cong trên thân cột, một vết ô trên tấm liếp, một chiếc khoen han gỉ...

Nhưng tới một lúc, tôi nhận ra cạnh chiếc tủ quần áo, ở khe hở giữa hai tấm phen, có một đôi mắt đang nhìn tôi thật. Khi phát giác ra con Rùa, tôi giật đánh thót một cái, nhưng ngay lập tức tôi kèm mình lại. Tôi vờ như không hay biết, lại cúi xuống trang sách trước mặt, cảm cúi đọc.

Tôi ngồi yên trên ghế, cố không nhìn về phía con Rùa nấp, nhưng đôi tai tôi động lên nghe ngóng xem nó có bỏ đi hay không.

Một hồi lâu, tôi vẫn không nghe thấy động tĩnh gì. Như vậy, con Rùa vẫn còn ở ngoài hè. Nó vẫn đang nhìn trộm tôi qua khe liếp. Tới đây thì tôi vô cùng bối rối, vì tôi không biết phải làm gì tiếp theo. Tôi biết nếu tôi đứng lên, chắc chắn con Rùa sẽ bỏ chạy. Nhưng tôi cũng không thể ngồi trơ ra mãi như vậy.

Cuối cùng, tôi đánh liều lên tiếng, vẫn không ngẩng mặt lên, cố lấy giọng thật ngọt ngào, thân thiện:

-Em thích đọc sách lắm hả em?

Có tiếng sột soạt từ phía vách đáp lời tôi. Có lẽ con Rùa bị bất ngờ nên gây ra tiếng động nhưng rồi nó kịp dập tắt ngay.

Không thấy tiếng chân chạy, tôi bắt đầu cảm thấy yên tâm. Vẫn tư thế cũ, tôi lại dịu dàng hỏi:

-Em thích đọc sách gì hả Rùa?

Lần này bị tôi gọi đích danh, con Rùa biết là tôi đã phát hiện ra nó. Cũng như tôi, có lẽ nó đang lúng túng không biết phải làm gì: bỏ chạy, vẫn đứng nguyên tại chỗ hay lên tiếng trả lời.

Ở bên trong, tôi cũng đang nín thở chờ đợi, vì thực ra tôi cũng không rõ con Rùa sẽ phản ứng ra sao.

Một bầu không khí khắc khoải chạy quanh căn nhà. Tiếng gió rít qua những tầng cây vọng vào tai tôi rõ mồn một. Tiếng cãi nhau giữa hai con chích chòe trên cành me trước ngõ nhà thằng Thục dường như cũng lạnh lót hơn ngày thường. Tóm lại, tôi nghe đủ thứ tiếng, kể cả tiếng cỏ xào xạc sau vườn lẫn tiếng lao xao mơ hồ văng lại từ ngọn đồi xa. Tôi nghe thấy tất, trừ tiếng con Rùa.

Tôi đành phải liếm môi, nói mà chẳng có chút hy vọng gì:

-Vào nhà chơi đi em!

Tôi thở dài khi nghe tiếng chân con Rùa rời đi và trong khi tôi không trông mong gì nó sẽ quay trở lại thì mái tóc kỳ quặc của con Rùa thình lình hiện ra trước cửa sổ chỗ tôi ngồi.

Tôi ngược nhìn nó, mỉm cười và bây giờ tôi nhận ra mái tóc nó có màu hung đỏ, có lẽ do nó chạy nhảy ngoài nắng nhiều quá. Trái ngược với mái tóc xấu xí đó, con Rùa có một gương mặt rất dễ coi, đặc biệt là đôi mắt nó sáng ngời và long lanh như hai giọt nước.

Hai giọt nước nhìn tôi và tôi nhìn hai giọt nước.

Một lúc lâu, chẳng ai nói gì. Trong tình thế đó, nụ cười trên môi tôi bỗng hóa thành giọng gào và khi các cơ mặt tôi sắp sửa cứng lại như gỗ thì con Rùa chợt giải vây cho tôi. Nó hỏi:

-Đọc sách thích không anh?

-Thích! Thích lắm! – Tôi rồi rít đáp, mừng rỡ một cách lộ liễu – Trên đời không có gì thú hơn đọc sách, em à.

Giọng điệu nhuộm màu quảng cáo của tôi lập tức tác động đến con Rùa. Nó liêm môi:

-Thật không anh?

-Thật mà! – Tôi cầm cuốn sách chìa ra cửa sổ, hào phóng – Em đem cuốn sách này về đọc đi. Anh cho em mượn đó.

Con Rùa cầm lấy cuốn sách, lật lật vài trang rồi đặt xuống bàn trước ánh mắt ngạc nhiên của tôi:

-Thôi.

-Sao thế em?

Con Rùa trả lời tôi bằng một nụ cười bẽn lèn:

-Em chỉ đọc truyện tranh à.

6

Hôm đó, tôi đi theo con Rùa lên nhà nó chơi. Nhà nó bên kia sông, cạnh nhà cô Út Huệ. Tôi bảo tôi đi thăm cô Út, sẵn dịp ghé nhà nó cho biết. Nghe tôi khoe tôi hồi bé tôi là học trò của ông nội nó, con Rùa có vẻ thích thú lắm.

Tôi chưa thấy ai đi qua cầu treo ung dung như con Rùa. Trên chiếc cầu không ngừng đong đưa đó, nó chạy nhảy tung tăng như đi trên mặt đất, chẳng thèm bám vào dây vịn.

Qua khỏi cầu, con Rùa chẳng chịu về nhà ngay. Nó rủ tôi đi dọc bờ sông, la cà theo dây bìm bịp hoa tím, hái trái dành dành và hoa dong riềng đỏ ối cầm tay. Trông con Rùa lúc này thật sinh động và đáng yêu. Nó chẳng giống chút gì với con Rùa rụt rè đứng trước cửa tôi lúc nãy. Thậm chí mái tóc hung đỏ cắt vụng của nó cũng chẳng làm tôi buồn cười nữa.

Con Rùa ở trước mặt tôi đây, chẳng khác nào một con sóc nhỏ. Nó chạy vô bụi cây bên tay trái bứt một chiếc lá, lội qua bụi cây bên tay phải hái một bông hoa.

Có một lúc, nó ngồi xổm xuống ven đường quơ tay hái mấy nắm lá xanh đang mọc lan dưới chân bụi cúc tán.

Nó đưa tôi một chiếc lá, còn nó bỏ một chiếc vô miệng nhai:

-Anh ăn không?

Tôi cúi nhìn chiếc lá mỏng có ba cánh, mỗi cánh lá có hình trái tim, ngần ngừ một chút rồi bỏ vô miệng nhai lấy nhai để, thấy chua chua, giống như lá bứa. Hồi bé, tôi hay trèo cây bứa tìm trái, không có trái thì hái lá nhai cho vui miệng.

-Lá gì vậy em?

-Me chua đất. Em hái về cho bà nội em nấu canh chua.

Tôi nhìn con Rùa, tự nhiên thấy lòng dâng lên một cảm giác gì đó khó tả. Nó đi chơi, vẫn không quên hái lá về cho nội nấu canh. Chắc nó thương bà nó lắm.

Lúc tôi bước vào nhà con Rùa, thầy Điền đang ngồi xếp bằng trên chiếc chiếu cói bạc màu, quay mặt ra cửa. Mắt thầy nửa nhắm nửa mở, miệng lầm rầm tụng kinh, tay gõ mõ bằng chiếc dùi trông giống như chiếc chày giã tiêu của mẹ tôi.

Tôi ngần ngừ nhìn con Rùa, phân vân không biết có nên mở miệng không. Như biết ý tôi, nó kêu khê:

-Ông ơi ông! Có học trò cũ đến thăm ông nè!

Thầy Điền không mở hăn mắt ra, chỉ nhướn lên một chút để nhìn tôi.

-Con là Đông, cháu ông Chín Ngạc, thừa thầy! – Tôi rụt rè nói.

Tôi thấy ánh mắt thầy Điền lóe lên như có một ngọn đèn pin vừa chớp lên trong đáy mắt. Ngọn đèn chỉ chớp lên trong tích tắc thôi, rồi tắt phụt. Đôi mắt thầy lại lim dim như cũ, miệng vẫn rì rầm tụng niệm, chiếc dù trên tay thầy nhip vào chiếc mũ những điệu buồn, khoan thai và đều đặn.

Tôi đứng chôn chân bên cạnh chiếc chiếu cói, xéo bên tay trái thầy, có cảm giác mình bị hoa mắt, miệng khô cứng. Tôi không biết thầy có nhận ra tôi không. Phải chăng thầy đã nhận ra đứa học trò ngày nào qua tia chớp vừa lóe lên trong mắt thầy? Nhưng có thực là tôi đã nhìn thấy tia chớp đó hay tất cả chỉ là do tôi tưởng tượng, tôi cũng không chắc lắm.

Bây giờ thì thầy Điền có vẻ đã quên phát sự có mặt của tôi. Chỉ con Rùa là nhớ. Nó kéo áo tôi:

-Ra sau hè chơi đi anh!

Tôi lẻo đẻo theo nó rời khỏi phòng khách, sau lưng tôi tiếng mũ không ngừng đuổi theo với một âm điệu rầu rầu.

-Từ khi dời nhà về đây, ông em bắt đầu lẩn thẩn.

Tiếng con Rùa vang lên bên tai tôi, nó nói như thanh minh.

Tôi không nói gì, nhưng tôi tin lời con Rùa. Lúc còn dạy học, thầy Điền đã là ông giáo già nhất làng. Mười năm trước, lúc nhà tôi chuyển vào phương Nam, thầy Điền đã xấp xỉ sáu mươi tuổi. Lẽ ra, ở tuổi đó người ta đã nghỉ hưu. Nhưng vì trường thiếu giáo viên nên thầy được giữ lại.

Sau hè nhà con Rùa, cây bưởi bạc khoe những chiếc lá trắng xanh với những đường gân mảnh còn ướt sương đêm nhờ những tàu lá chuối to bản phía trên quạt giùm hơi nóng. Tôi nhìn những chiếc lá, tưởng tượng đó là những bàn tay có làn da mỏng đến mức thấy rõ mớ gân xanh và tôi không kềm chế được ý định sờ tay vào một chiếc lá để ngấm những hạt sương âu sầu rơi xuống.

Kê cây bưởi bạc là hòn non bộ với những nhánh dương xỉ mọc ra từ kẽ đá, một cây cầu bắc qua khe nước nhỏ và một con gà trống bằng đất nung đang đứng nghênh cổ ngay ven hồ nước. Ở bậc đá phía trên là một hang động huyền bí tối om om, ngay cửa hang một ngư phủ đang kiên nhẫn buông câu với chiếc nón rộng vành che gần hết gương mặt. Hai tiên ông ngồi đánh cờ trên một chiếc bàn đá vuông gần đó. Quân cờ là những hòn sỏi, có lẽ đó là lý do khiến cả hai ngồi bất động vì không phân biệt được quân nào với quân nào.

Hồi bé tới chơi nhà bạn, thấy hòn non bộ là tôi thích mê. Trừ bầy cá vàng bơi lội tung tăng bên dưới đám bèo tai chuột, những gì còn lại ở một hòn non bộ đều im lìm trầm mặc. Tôi từng đứng hàng giờ bên một hòn non bộ để hồi hộp chờ ông tiên đẩy quân cờ hay vung cây rìu bén vào thân gỗ trước mặt, với niềm tin ngây thơ nếu tôi kiên trì chờ đợi thế nào điều kì diệu đó cũng xảy ra.

Con gà bằng đất nung trước mặt tôi lúc này cũng vậy. Tư thế của nó sống động đến mức tôi có cảm tưởng sớm muộn gì nó cũng sẽ cất tiếng gáy và tôi cứ đứng lì ra một lúc lâu cho đến khi con Rùa kéo tay tôi:

-Đi chơi đi anh! Anh có đứng đến tối nó cũng không gáy đâu!

Tôi đỏ mặt khi con Rùa nói huých toẹt ý nghĩ trong đầu tôi.

-Đi đâu hở em? – Tôi hỏi, như để chữa thẹn.

-Ra đầm sen chơi! Đi hái sen với em!

Tôi chưa kịp hỏi đầm sen ở đâu, một con ngỗng không biết từ đâu lạch bạch lao tới chỗ tôi, vừa chạy vừa kêu quàng quạc khiến mặt tôi tái mét. Tôi rất sợ ngỗng. Từ bé tôi đã sợ ngỗng. Hồi đó mỗi lần mẹ tôi rủ tôi về thăm ngoại là tôi hãi. Ông ngoại tôi nuôi một bầy ngỗng thả rong trước sân để giữ nhà. Lần nào tôi tới thăm ông cũng bị bầy ngỗng rượt chạy trời chết, không ít lần tôi bị ngỗng mổ vào bắp chân. Ngỗng mổ rất đau, chẳng khác nào có ai lấy kèm kẹp vào da mình.

Thấy mặt tôi mở tròn tròn, bộ tịch như sắp lăn ra xỉu tới nơi, con Rùa cười:

-Anh sợ hả?

Nói xong, con Rùa đứng chắn trước mặt tôi và thò tay thộp trúng ngay cổ con ngỗng lúc này đã vươn ra rất dài và chiếc mỏ cứng như thép của nó suýt chút nữa đã chạm được vào đùi tôi.

Tôi chưa kịp thở phào, con Rùa đã buông con ngỗng ra khiến tôi muốn ngất, lần này chắc chắn là ngất thật.

Con Rùa dường như cũng biết điều đó. Nó ngồi thụp xuống, nói với con ngỗng bằng giọng nhẹ nhàng:

-Em đi chơi đi! Đây là anh Đông, bạn của chị đó.

Trước ánh mắt ngạc nhiên của tôi, con ngỗng quay mình bỏ đi về phía ao rau muống.

-Nó hiểu được em nói gì ạ? – Tôi liếm môi hỏi, khi con ngỗng đã đi xa.

-Dạ.

Tôi nuốt nước bọt:

-Thế còn nó? Khi này nó nói gì vậy, lúc nó chạy về phía anh đó?

-Nó kêu “Kẻ trộm! Kẻ trộm!”.

Con Rùa khiến tôi dở cười dở khóc. Tôi liếc nó, nghĩ nó chơi xỏ tôi. Nhưng về mặt con Rùa thản nhiên đến mức tôi không tìm thấy một dấu hiệu gì tố cáo rằng nó đang trêu tôi.

-Thôi, anh qua nhà cô Út Huệ đây! – Đột nhiên tôi nói.

-Anh không ra đầm sen với em à? – Con Rùa nhìn tôi bằng ánh mắt nheo nheo.

-Chiều đi em! Bây giờ nắng lắm!

Tôi từ chối.

Trời nắng chỉ là cái cớ.

Tôi đang sợ ngỗng.

7

Ăn trưa nhà cô Út Huệ xong, tôi leo lên phản nằm nghe gió mơn man da thịt. Nhà cô Út Huệ cửa nẻo thông thoáng, gió tha hồ ra vào chơi đùa chạy nhảy trên người tôi khiến tôi bị giấc ngủ cuốn trôi lúc nào không hay.

Khi tiếng chim chèo bẻo kệt trên cây sấu đông trước sân đánh thức tôi dậy, nhà đã vắng tanh. Cô Út Huệ chắc đã đội nón ra đồng. Bé Loan, mười tuổi, con gái cô cũng chẳng thấy đâu, tôi đoán nó đang mãi mê bắt chuồn chuồn ngoài vườn cải.

Tôi ra sau hè, múc nước rửa mặt. Lúc đi vào, tôi nhác thấy bé Loan đứng chỗ cây ổi, đang loay hoay với cái lon sữa bò trên tay.

Tôi tò mò nhón chân lại gần, trở mắt quan sát. Hóa ra nó đang chơi trò gọi điện thoại.

Cái lon được đục rỗng hai đầu, một đầu bịt giấy, có sợi chỉ xuyên qua ngay chính giữa. Sợi chỉ từ cái lon này nối với cái lon kia. Khi bị kéo căng, sợi chỉ truyền được âm thanh.

Lúc tôi sẽ bước tới, bé Loan đang trò chuyện với con Rùa bên kia hàng rào.

Nó nói huyền thuyên gì đó vào cái lon, hình như đang hỏi về bài học ở lớp, xong úp cái lon vào tai để nghe con Rùa trả lời.

Tôi tưởng nó đang mải mê tán chuyện, không biết tôi đứng ngay sau lưng. Nào ngờ nó nói oang oang trong ống lon khiến tôi giật bắn mình:

-Chị nói sao? Có kẻ trộm đứng sau lưng em à?

Tôi chưa kịp phản ứng, đã giật mình thêm cái nữa khi bé Loan tiếp tục ông ông:

-Con ngỗng tưởng là kẻ trộm chứ thực ra anh Đông không phải là kẻ trộm hả chị?

Tới đây tôi không nhìn được nữa, liền đưa tay cốc đầu con nhóc một cái:

-Đủ rồi nghe em!

Tôi giật phắt cái lon trên tay nó:

-Đưa đây cho anh!

Tôi áp cái lon vào miệng:

-Em nói xấu gì anh đó, Rùa?

Tôi liếc qua nhà con Rùa, thấy nó đang đứng tùm tùm sau giờ giậu. Nghe tôi hỏi, nó lật đật nói vào ống loa:

-Bé Loan nói chứ em đâu có nói. Em chỉ bảo anh đang đứng sau lưng nó thôi.

-Vậy tại sao nó biết chuyện... “kẻ trộm”?

-Đó là em kể cho nó nghe. Kể lúc anh còn ở trong nhà kia.

Vậy là bé Loan trêu tôi chứ không phải con Rùa. Tôi quay lại tính cốc con nhóc này thêm cái nữa nhưng nó đã chạy mất.

Nhớ đến cuộc trao đổi về bài học giữa con Rùa và bé Loan khi nãy, tôi ngáp ngừng hỏi:

-Em học chung lớp với bé Loan hả Rùa?

-Dạ.

-Sao anh nghe thằng Thục nói em... bằng tuổi nó.

-Dạ. Năm nay em mười bốn tuổi.

Mười bốn tuổi lẽ ra phải học lớp chín như thằng Thục. Nhưng con Rùa vẫn học lớp năm trường làng. Tôi tính hỏi nó tại sao nó lại học trễ như vậy, trong khi ông nội nó là thầy giáo, nhưng cuối cùng tôi quyết định không dấn động gì đến chuyện đó. Có hàng trăm lý do để một người học trễ, mỗi lý do là một nỗi buồn và thật là bất nhẫn nếu gọi lại nỗi buồn của người khác.

Con Rùa như đọc được thắc mắc của tôi qua sự im lặng đột ngột. Nó giải thích:

-Hồi bảy tuổi, em bị bệnh. Bệnh nặng lắm, em ốm gior xương, rụng hết tóc, tưởng chết rồi. Em phải nghỉ học mất bốn năm.

8

Nghỉ học tới bốn năm là một điều kinh khủng với trẻ con. Một đứa lớn xác, lẽ ra học lớp chín lại ngồi chung với lũ nhóc tí, thế nào cũng bị bạn bè trêu chọc. Thế nhưng chuyện học trễ có vẻ chẳng phải là một gánh nặng đối với con Rùa. Khi đã chơi thân với nó, tôi thấy nó không hề mặc cảm gì về chuyện lớn tòng ngồng rồi mà ngày ngày vẫn ôm tập đến trường tiểu học ngồi lê la với lũ nhóc lên mười.

Con Rùa còn khoe tôi nhờ nằm nhà uống thuốc suốt bốn năm trời, nó biết thêm khối thứ về cái loại cây lá chữa bệnh.

Trong bốn năm đó, ngoài ông bà nội nó ra, con Rùa chỉ có một người bạn duy nhất là ông thầy thuốc bắc. Những đứa trẻ làng thỉnh thoảng cũng đến thăm nó nhưng con nít mãi chơi, ngồi với con Rùa một lát đám trẻ buồn chân lại chạy ra đồng bắt dế, thả diều, bỏ mặc nó ngồi một mình trên chiếc phản lạnh tanh ngắm mặt trời chiều chín đỏ bên kia dãy núi xa mờ.

-Thế em không buồn à?

-Không. Em có nhiều bạn lắm.

Trước cái miệng há hốc của tôi, con Rùa long lanh mắt:

-Để em kể anh nghe nhé. Con Cỏ Dài nè, thằng Đuôi Dài nè, con Đít Đỏ nè...

Lúc đầu tôi chẳng hiểu con Rùa nói gì. Mãi đến khi nó giải thích, tôi mới biết nó muốn nhắc đến con ngỗng thường quần quanh bên ao rau muống, con sóc hay trèo

lên trèo xuống cây dừa sau vườn, rồi con chào mào mới về làm tổ trên ngọn tre trước ngõ nhà nó.

Con Rùa còn liệt kê thêm nhiều nữa. Nó còn một lô bạn trong rừng, trong đó có một con khỉ thỉnh thoảng vẫn chạy ra chơi với nó.

Tôi ù cả tai, vội vã cắt ngang:

-Chắc, chắc... anh biết rồi. Bạn em nhiều thật đó.

-Thế anh có thích chơi với bạn em không? – Con Rùa ngược nhìn tôi, các có hỏi.

-Thích. Anh thích lắm! – Đang hùng hồn, sức nhớ tới con ngỗng suýt mồm vào đùi tôi hồi sáng, tôi lập tức ngắc ngứ - Ồ... ờ... nhưng để anh suy nghĩ lại đã...

Con Rùa đập lên tay tôi, cười khúc khích:

-Anh đừng lo! Con Cỏ Dài không rượt anh nữa đâu. Em đã bảo nó rồi.

Con Rùa làm mặt tôi ửng lên như củ cải phơi nắng. Một lần nữa, nó đi xe đạp vào bụng tôi, dù trên thực tế nó không biết chạy xe.

-Sao em không tập chạy xe hả Rùa?

-Em bị ốm mấy năm trời mà anh.

-Ồ há.

Tôi ngượng ngập đưa tay gỡ đầu và chữa then bằng cách đưa mắt nhìn lên tàng cây bướm bạc đang chảy tràn ánh nắng, ân cần nói:

-Vậy mai một cần đi đâu xa em nói anh, anh lấy xe chở em đi.

-Em suốt ngày chỉ loành quanh trong làng thôi à.

Tôi nheo mắt:

-Thế ai hôm trước đi xuống chợ Kế Xuyên lượm nắp keng?

-Thỉnh thoảng em mới đi xuống đó mà anh.

Tôi khua tay vô càn huỳnh anh um tùm cạnh giếng nước, tò mò hỏi:

-Em để dành nắp keng được nhiều chưa?

Con Rùa chớp mắt, khi nó chớp mắt tôi mới thấy đôi mi nó thật dài:

-Em nhặt giùm cho bé Loan.

-Nhặt giùm? – Tôi tròn xoe mắt.

-Ồ, bé Loan còn nhỏ, không tranh lại với các bạn khác nên em nhặt đem về cho nó.

Giọng con Rùa tỉnh khô như thể đó là chuyện bình thường, mặc dù khi những chiếc nắp keng trở thành thứ mà thằng Thục có thể để mua kẹo đậu phộng tôi nghĩ nó không bình thường chút nào.

Sau này tôi mới biết con Rùa vẫn thường làm thế với lũ bạn học lóc nhóc của nó.

Những đứa trẻ lớp năm mỗi khi bị những đứa lớn hơn bắt nạt đều được con Rùa chở che. Tự nhiên nó trở thành đứa con gái nổi tiếng ngang ngạnh, thậm chí sẵn sàng đánh nhau. Nhưng chuyện đó sau này nghe thằng Thục kể tôi mới biết. Còn ngay lúc này tôi và nó ngồi trên thành giếng trò chuyện với nhau dưới bóng mát của cành huỳnh anh không ngừng đong đưa trên đầu, trong mắt tôi nó vẫn là đứa con gái dịu hiền và tôi không giấu lòng rằng càng gần gũi với con Rùa, tôi càng thích nó.

9

Chiều đó, con Rùa rủ tôi đi chơi.

-Đi ra đầm sen hở em? – Tôi tỏ vẻ hiểu biết.

-Không. Đi đầm sen em chỉ thích đi vào buổi trưa.

Tôi nhướn mày:

-Ai lại đi hái hoa sen vào lúc nắng chang chang như vậy?

Con Rùa cười khì khì:

-Em đâu có hái hoa sen.

-Ừa?

-Em hái lá sen đó anh. Hái lá sen che đầu rồi đi về nhà, có cảm giác như đang che dù vậy. Thích lắm.

Tôi ngó sững con Rùa, không ngờ nó có những ý thích lạ lùng như vậy. Chờ đến khi hái được lá sen để che đầu, tóc nó đã cháy vàng như rơm, vậy mà nó vẫn thích. Lạ ghê!

Hôm đó, đúng như con Rùa nói, chúng tôi không đi ra đầm sen. Hai đứa dọ dẫm theo con đường mòn dẫn vào rừng. Trên đầu chúng tôi, chim từng bầy nháo nhác bay về phía chân trời đang ngả màu mờ gà.

Tôi đang tự hỏi không biết trong rừng có gì hay mà con Rùa nằng nặc đòi dẫn tôi đi thì nó đột ngột ngừng lại.

-Gì thế em? Sao không đi nữa?

Con Rùa nghiêng tai qua một bên:

-Anh nghe gì không?

-Anh có nghe gì đâu!

-Máy bay.

Thêm một lúc nữa, tôi mới nghe thấy tiếng rì rầm ở đằng xa vọng tới. Tôi ngược mắt lên cao, thấy một vệt khói trắng lơ lơ hiện ra ở một góc trời xanh. Vệt khói thoát đầu như một dấu chấm, rồi dài ra một khúc, một khúc nữa, cứ thế dài thêm mãi giống như ai đang cầm một viên phấn trắng vạch ngang bầu trời khiến tôi và con Rùa phải quay đầu từ Đông sang Tây đến ngoẹo cả cổ. Tiếng rì rầm biến thành tiếng rít khi chiếc máy bay bay ngang đầu chúng tôi, chốc sau tiếng rít nhỏ dần và lại biến thành tiếng rì rầm khi chiếc máy bay bay xa, một lát sau thì tắt hẳn.

Thực ra, tôi không trông rõ chiếc máy bay. Nó bay cao quá, chỉ thấy một chấm đen. Nhưng tôi biết chấm đen đó là chiếc máy bay, vì nó giống như ngón tay thầy Điền lúc thầy đứng trên bục giảng. Nó đi tới đâu, vệt phấn đi theo tới đó.

Con Rùa vẫn ngược cổ ngắm vệt khói lúc này đã bị gió đánh tơi đi, tỏa ra tứ phía, tan tác như lông ngỗng. Về mặt thích thú đến đờ đẫn của nó khiến tôi bất giác nhớ đến tuổi thơ của mình. Lúc còn ở làng, tôi cũng như con Rùa, như thằng Thực, như những đứa trẻ thôn quê khác, cũng sung sướng khi trông thấy một chiếc máy bay bay ngang bầu trời kéo theo một vệt khói trắng đằng sau đuôi hay một đoàn tàu kéo còi và phun khói đen sì chạy ngang con đường mòn dẫn xuống đường quốc lộ. Bây giờ, tôi không còn những niềm vui ngây thơ đó nữa. Tôi đã lớn, hoàn toàn đánh mất sự ngỡ ngàng đáng yêu tỏa ra từ một tâm hồn chất phác.

-Máy bay nữa kìa em! – Tôi vụt kêu lên, với sự háo hức chính tôi cũng ngạc nhiên, khi tiếng rì rầm bất thần vọng vào tai tôi từ chiếc máy bay vừa bỏ đi – Chắc chiếc máy bay khi nãy quay lại...

-Tiếng sấm đó anh. – Con Rùa cười, nó đáp mà không buồn ngược mắt nhìn lên. – Trời sắp mưa rồi.

Tôi lo lắng nhìn về phía cánh rừng xa nơi những ngọn đồi tạo ra vô số những con hẻm nhỏ phủ kín lá xanh. Bên trên các bụi cây thấp và mớ dây leo chằng chịt bọc kín chân đồi, những thân cây tôi không biết tên trông giống như những cánh tay khổng lồ đang vươn lên cao và quệt điên cuồng cành lá vào những đám mây lúc này đã rất giống bùn lầy, ử ê và xám xịt, càng lúc càng sà xuống sát đỉnh đồi.

-Mình có đi tiếp không? – Tôi nôm nớp hỏi, mong đến thất ruột con Rùa sẽ đáp “Mình quay về nhà thôi anh”.

Như đọc được ý nghĩ trong đầu tôi (hình như nó luôn luôn đọc được ý nghĩ trong đầu tôi), con Rùa tặc lưỡi:

-Mình không đi tiếp được đâu. Nhưng quay về nhà cũng không kịp.

Như phụ họa cho nó, những hạt mưa đầu tiên đã bắt đầu cào nhẹ lên cánh tay tôi.

Tôi quay đầu nhìn quanh:

-Thế mình đi đâu bây giờ?

Con Rùa nắm lấy tay tôi theo cái cách người lớn nắm tay một em bé và không nói không rằng nó dắt tôi chạy về phía bụi duối đại lấm tấm hoa vàng nằm dọc con đường mòn.

Trước vẻ mặt ngẩn ngơ của tôi, nó khom người vệt cành lá um tùm, miệng giục:

-Mình chui vô đây nè anh.

Một cái tổ giữa bụi cây hiện ra trước mắt tôi.

-Nhà của em đó.

Tôi chưa kịp hỏi lại, con Rùa đã đẩy lưng tôi một cái thật mạnh rồi lật đật chui theo.

Chúng tôi vừa vào “nhà”, mưa đã đổ xuống sầm sập. Tiếng gió kêu u u, những hạt mưa to quất ràn rạt vào cành duối đại ngay trên đầu hai đứa khiến tôi có cảm giác ngoài kia trời đang bão.

Những cành duối chằng chịt, lá ken dày như một mái nhà được lợp khéo léo giúp tôi và con Rùa khô ráo một cách khó tin, trừ hai bàn chân con Rùa không biết từ

bao giờ đã lót bên dưới một lớp lá khô. Thỉnh thoảng cái mông của tôi cũng bị ướt khi tôi vô tình muốn ngồi xếp xuống cho đỡ mỏi chân.

Ngồi thu lu bên con Rùa nhìn màn mưa mù mịt bên ngoài qua kẽ lá, nghe tiếng mưa rơi lộp bộp trên đầu, nghe hơi nước ướp vào da thịt mát lạnh, hấp háy hai cánh mũi để hít hà mùi đất ẩm không ngừng xông lên ngào ngạt, tất cả những điều đó đánh thức mọi giác quan trong tôi khiến tôi ngỡ như tôi đang sống hai ba cuộc sống cùng một lúc và cảm giác đó thực vô cùng thú vị.

10

Em làm ngôi nhà này lâu chưa?

-Lâu rồi anh.

Con Rùa đáp, rồi nó khoe:

-Em có vài ngôi nhà như thế này rải rác từ đây đến trong rừng.

-Em chu đáo thật. – Tôi gật đầu, giọng tán thưởng – Sẵn nhà khắp nơi, khi nào cần là em có chỗ nghỉ chân.

Chúng tôi trò chuyện trên nền những tiếng mưa nhưng vì hai đứa tôi ở cạnh nhau trong chiếc tổ lá nên tiếng nói vẫn nghe rõ như phát ra từ một quả chuông.

-Em hay vào rừng lắm sao?

-Dạ. Nhưng thỉnh thoảng em mới đi buổi chiều như thế này. Em thích đi vào sáng chủ nhật hơn.

Tôi cười:

-Đi sáng chủ nhật thì em được tung tăng suốt ngày trong rừng chứ gì!

Đến lúc này tôi vẫn chưa biết tại sao con Rùa lại thích vào rừng. Tôi biết khu rừng này từ thời tôi còn bé nhưng tôi chưa bao giờ bén mảng tới đó. Người làng mỗi khi vào rừng lấy củi đều quần xà cạp, chân đi ủng, trên người bôi thuốc kỵ rắn. Vào mùa mưa, họ giã tỏi thoa khắp tay chân đầu cổ để chống vắt, mỗi khi đi ngang tỏa mùi nồng nặc.

Con Rùa không có chút gì giống thế. Nó dắt tôi vào rừng như dắt tôi đi hái hoa ngoài đồng nội, cứ quần áo phong phanh mà rảo bước.

Khi tôi quay sang con Rùa định hỏi nó vào rừng làm gì mà vào hoài vậy, đôi môi tôi vô tình chạm phải má nó khiến tôi giật nảy một cái, câu hỏi đột ngột nghẹn ngay cổ.

Mặt nóng ran, tôi hấp tấp ngó lơ chỗ khác và lúng búng nói:

-Trời ngớt mưa rồi đó...

Câu nói và thái độ của tôi chẳng ăn nhập gì với nhau, giống như người ta lấp nhảm cán búa vào lưỡi rìu, nhưng con Rùa dường như không nhận ra sự khập khiễng đó.

Nó có vẻ không để ý gì đến sự đụng chạm vừa rồi, cũng không nhận ra sự bối rối của tôi, hồn nhiên nói:

-Chờ thêm chút nữa đi anh. Tạnh hẳn rồi mình về.

Từ lúc đó, tôi không một lần quay sang con Rùa nữa. Tôi ngồi tư lự trên hai chân, không ngớt ngạc nhiên vì sự xấu hổ của mình. Chuyện con con như thế, con Rùa chắc cũng chỉ coi đôi môi tôi như cành lá quẹt vào mặt nó trên đường đi, chẳng mấy may bận tâm, thậm chí chắc nó cũng chẳng có cảm giác tôi vừa chạm vào nó.

Thế mà tôi lại bắt gặp mình ngượng đến chín người. Tôi đưa tay dứt một sợi tóc, rồi hai sợi tóc rồi ba sợi và khi dứt đến sợi tóc thứ mười thì tôi đoán ra sở dĩ tôi có cảm giác đó vì tôi đã là người lớn mất rồi. Năm nay con Rùa chỉ mới mười bốn tuổi trong khi tôi lớn hơn nó bốn tuổi.

Mười tám tuổi, tôi đã biết tình yêu là gì, đã biết thế nào là nộ hôn mặc dù tôi chưa từng yêu ai và hôn ai.

Con nhỏ Bích Lan, con một người bạn gái của mẹ tôi, lần nào tới nhà chơi cũng làm tôi sợ chết khiếp khi nó luôn tìm mọi cách để ngồi gần tôi và hễ không có ai thế nào nó cũng đòi tôi hôn nó.

Bích Lan lớn hơn tôi một tuổi, nhưng bạo dạn hơn tôi gấp một trăm lần. Mặt nó lấm tẩm tàn nhang nhưng trông nó vẫn rất xinh nhờ cặp mắt lúng liếng và miệng cười tươi như hoa nở, và có lẽ biết thế nên nó cười suốt ngày.

Có thể tôi sẽ thích nhỏ Bích Lan nếu như nó đừng làm tôi hoảng vía. Mặc dù tôi theo gia đình dọn vào Sài Gòn đã được mười năm nhưng tôi vẫn không gột rửa được gốc gác nông thôn của mình. Tôi luôn nhút nhát trước con gái, coi việc đụng

chạm vào cơ thể họ là điều không đáng hoảng cho dù trong những giấc mơ thầm kín tôi rất hay làm ngược lại.

Tất nhiên không phải đứa con gái thành phố nào cũng dạn dĩ như Bích Lan. Những đứa bạn học của tôi trên lớp đâu có tấn công ồ ạt như vậy. Dĩ nhiên một phần vì chẳng có đứa con gái cùng lớp nào thích tôi. Bích Lan thì khác, vừa gặp tôi lần đầu tiên nó đã nói ngay “Ui, trông anh dễ thương quá!”, lại nói bô bô ngay trước mặt mẹ tôi và mẹ nó, chẳng kiêng nể gì.

Hai bà mẹ nghe nó nói vậy, toét miệng ra cười trong khi mặt tôi chín như đang đút vào lò nướng.

Đến nay tôi vẫn chưa hôn Bích Lan cái nào theo lời xúi bẩy của nó, dù sau khi nói “Anh dễ thương ghê” nó còn nói thêm nhiều câu nóng bỏng khác nữa, đại để như “Lan thích anh rồi đó”, vài hôm sau lại “Chắc Lan yêu anh thật rồi”...

Dĩ nhiên Bích Lan rất thất vọng trước sự ù lì của tôi, nó bảo tôi là đồ nhà quê, và sau khi nói vậy nó vẫn kiên trì ngồi cạnh tôi mỗi khi có dịp và tiếp tục gạ gẫm tôi. Gạ gẫm không được thì nó hỏi tôi có phải là pêđê không mà không chịu hôn nó, điều mà những bạn trai cũ của nó đùa nào cũng thích. Những lúc như vậy tôi chỉ biết cười trừ và nhìn ra màn mưa ngoài trời, ấp úng nói:

-Trời ngớt mưa rồi đó...

Bây giờ tôi phát giác ra mình vừa lặp lại mẫu câu đó với con Rùa. Chỉ khác là tôi đang ngồi cạnh con Rùa trong lòng một bụi dưới đại giữa cánh đồng lứt thụt mưa và bối rối vì trót hôn nó chứ không phải vì từ chối hôn nó.

11

Hôm đó, khi về tới nhà con Rùa bất ngờ rút từ trong vạt áo ra một cuốn truyện tranh khoe tôi. Đi với nó cả buổi, tôi không phát hiện nó giắt theo cuốn truyện trong người.

Nhìn lướt qua cái bìa, tôi đã nhận ra đó là cuốn Asterix và lưỡi hái vàng trong xêri truyện về Asterix. Ở Sài Gòn, tôi đã đọc gần hết bộ truyện này qua bản dịch.

-Em giắt cuốn truyện theo chi vậy? – Tôi tròn mắt nhìn nó.

-Em định đem vô rừng đọc.

Con Rùa thản nhiên đáp, như thể nó vẫn hay vô rừng để đọc sách. Mà sự thực đúng là như thế. Khi tôi hỏi “Em thích vô rừng ngồi đọc sách lắm sao?” thì nó xác nhận câu hỏi trên của tôi bằng một cái gật đầu không nghĩ ngợi.

Trong khi tôi bắt đầu nghĩ thần kinh con Rùa chắc không được bình thường thì nó hồn nhiên nói tiếp:

-Ở trong rừng, em không đọc sách một mình đâu. Em đọc cho con Tập Tễnh nghe nữa.

Bây giờ thì tôi đã quen với cách con Rùa đặt tên cho đám bạn của nó. Tôi gật gù ra vẻ hiểu biết:

-Tập Tễnh chắc là con khỉ vẫn hay chạy ra đây chơi với em?

Không ngờ tôi hồ to. Con Rùa cười:

-Tập Tễnh là một con nai con.

Tôi không biết một con nai có thể nghe chuyện được không nhưng tôi nhớ hồi sáng con Rùa từng nói chuyện với con Cổ Dài và con ngỗng hung hăng đó đã lập tức bỏ đi khi nghe con Rùa xác nhận tôi không phải là kẻ trộm.

Để lảng tránh đề tài mù mờ này, tôi cầm lấy cuốn truyện tranh trên tay con Rùa và nhìn nó bằng cặp mắt neho neho:

-Em đọc hết cuốn truyện này chưa?

-Chưa. Anh đọc cho em nghe đi!

-Sao em không tự đọc? Tự mình đọc bao giờ cũng thích hơn em à.

-Em không biết tiếng Pháp.

Ánh mắt tôi lập tức rớt xuống cuốn truyện trên tay. Bây giờ tôi mới để ý các dòng chữ ngoài bìa. Toàn tiếng Pháp. Lật vào bên trong cũng vậy.

Tôi cười, nửa đùa nửa thật:

-Anh cũng đâu có biết thứ tiếng này.

-Anh là sinh viên mà.

Tôi là sinh viên nhưng tôi không giỏi tiếng Pháp. Tôi biết tôi không đủ sức đọc hết cuốn truyện này, nhưng do tôi gần như thuộc lòng bản tiếng Việt nên giờ đây tôi giả vờ đọc rồi kể lại cho con Rùa nghe là chuyện chẳng có gì khó.

Tôi mân mê cuốn sách:

-Làm sao em có cuốn sách này?

-Người ta cho ông ngoại em. Lúc em còn bé, ông em đọc rồi kể cho em nghe. Mỗi ngày ông kể một đoạn. Nhưng chưa kịp kể xong cuốn sách thì ông em mất.

Tôi không ngờ ông ngoại của con Rùa giỏi giang như vậy. Ông ngoại nó mất rồi, nó đang đi tìm một người giỏi ngang ông ngoại nó để đọc và kể cho nó nghe phần sau của cuốn truyện. Bây giờ thì tôi đã biết tại sao hai hôm nay nó nấp ngoài hè để rình tôi. Có lẽ nó biết tôi là sinh viên, lại thấy tôi ham đọc sách, nó tin tôi có thể giúp nó được.

Nhưng hôm đó không phải là ngày may mắn của con Rùa. Tôi đang lật cuốn truyện, định hỏi ông nó đã kể cho nó nghe tới chỗ nào thì tiếng thằng Thục đã vọng tới lòng lộng:

-Anh Đông ơi anh Đông!

Tôi chưa kịp lên tiếng, Thục đã tru tréo tiếp:

-Anh Đông ơi, anh đang ở đâu vậy?

-Tao ở đây nè!

Lúc đó tôi và con Rùa đang đứng cạnh hòn non bộ. Trời chưa tối hẳn nhưng mặt trời đã nấp sau những vạt sương mù khiến hai ông tiên đánh cờ trông như người ngủ gục. Trên chiếc bàn đá ẩm ướt, những hòn sỏi chắc chắn đã ngủ say, như đã ngủ như thế từ rất lâu rồi. Bầy cá vàng uể oải vẫy những chiếc vây dài dưới đám tai bèo, có vẻ cũng sắp sửa chui vào các kẽ đá để nằm mơ những giấc mơ về lũ loăng quăng.

Thằng Thục nhô đầu sau hàng giậu thưa:

-Anh đang làm gì đó?

-Tao đang ngắm hòn non bộ. Mà đi đâu đây?

-Mẹ em bảo em đi kiếm anh về ăn cơm.

-Mày về nói với mẹ tao ăn ở nhà cô Út Huệ. Tối tao ngủ trên này luôn.

Thằng Thục bứt một nhánh tơ hồng leo trên bờ giậu, vẽ không bằng lòng. Nó khẽ đánh mắt về phía con Rùa nhưng khi nói với tôi nó làm như không có con Rùa ở

đó, hoặc cũng có thể nó nghĩ con Rùa là một gốc cây không có khả năng hiểu những gì nó nói:

-Trên xóm này có gì hay đâu mà anh ở lại.

Tôi chưa kịp trả lời, cũng chưa biết phải trả lời như thế nào, thằng Thục đã vạch hàng rào đi về phía tôi, miệng tiếp tục bô bô:

-Ở đây toàn những đứa chán phèo à.

Lần này thì con Rùa không làm tỉnh nữa. Nó hất mặt về phía thằng em tôi:

-Mày muốn đánh nhau hả Thục?

-Tao không đánh nhau với con gái.

Thục bấu môi về phía con Rùa và nó nắm lấy tay tôi:

-Về thôi, anh!

Tôi quay nhìn con Rùa, đưa cuốn truyện tranh cho nó và mỉm cười:

-Em cất đi! Ngày mai anh sẽ đọc cho em nghe.

Tôi theo chân thằng Thục quay về nhà cô Út Huệ, lòng hoàn toàn để ngỏ cho sự áy náy tràn vào. Về mặt ngăn ngor của con Rùa khi tôi chuẩn bị quay gót khiến tôi muốn ngoảnh lại cười với nó một cái nữa nhưng thằng Thục lôi tôi đi nhanh quá.

12

Về trước ngưỡng cửa, Thục đã hạch sách tôi ngay, theo cái kiểu cha mẹ vẫn rầy con cái chơi với bạn xấu:

-Sao anh lại chơi với con Rùa?

Đang bực mình, tôi hừ mũi hỏi lại:

-Sao tao lại không thể chơi với con Rùa?

-Vì tụi em không đứa nào chơi với nó.

Lý do của thằng Thục nghe rất chướng tai. Nhưng tôi không cãi, chỉ nói:

-Tao thấy bé Loan rất mến con Rùa.

-Chỉ mấy đứa con gái ngốc nghếch mới đánh bạn với nó thôi.

-Chị Rùa không thèm chơi với tụi anh thì có!

Tiếng bé Loan thành linh cất lên đằng sau lưng tôi, và tôi phải thú nhận là tôi hết sức khoái trá khi thấy gương mặt thẳng Thục đột ngột méo đi.

-Mày... mày...

Thục ập a ập ứng, trông nó như người vừa nuốt phải lưỡi.

Bé Loan bước lại chỗ Thục, thò tay véo thẳng này một cái:

-Nói xấu chị Rùa nè!

Thằng Thục có vẻ rất ngán bé Loan, dù nó lớn hơn con bé đến bốn tuổi. Con bé này véo nó chắc là đau lắm nhưng Thục chỉ biết ôm cánh tay xuýt xoa.

Bữa đó, tôi chở thằng Thục về tới đầu cầu treo. Khi leo xuống khỏi yên và giao xe lại cho nó, tôi cười nói:

-Tao biết mày thù con Rùa chuyện nó giành nắp keng với mày nè.

Thằng Thục cầm lấy ghi-đông, mặt đột nhiên nghiêm trọng:

-Tụi em không chơi với nó vì nó là một đứa... một đứa...

-Một đứa gì?

-Một đứa.... – Thục nhúu mày, nó lục lọi vồn từ trong vạt vả như đang tìm một đồng xu đánh rơi trong bể cá – Nói chung nó là một đứa... một đứa không bình thường.

-Tao vẫn chưa hiểu một đứa không bình thường là một đứa như thế nào! – Tôi liếm môi, vẫn nhìn chăm chăm vào mặt Thục.

-Là nó không giống như tụi em. Nó không giống bất cứ ai ở trong làng.

Tôi nhún vai:

-Ai bảo mày vậy?

-Ông Hai Sấn bảo. Ông bảo ông thường bắt gặp nó trò chuyện hàng giờ với các con vật.

Tôi vỗ vai Thục:

-Tao đã tận mắt thấy con Rùa nói chuyện với con ngỗng nhà nó.

-Đó! Anh thấy chưa? – Thục reo lên, giọng đắc thắng như thể điều tra viên vừa tóm được chứng cứ của tội phạm – Em đâu có bịa chuyện.

-Nhưng tao thấy chẳng có gì là không bình thường cả. Hôm nào mày thử nói chuyện với con ngỗng xem, biết đâu nó hiểu được tiếng mày. – Tôi đáp, giọng bồn chồn. Bằng thái độ đó tôi muốn thách Thục biết là tôi không đứng về phía nó.

Tôi cố ý bông đùa, nào ngờ Thục gật đầu:

-Em thử rồi.

-Mày thử rồi? – Tôi dựng mắt lên – Mày đã nói chuyện với con ngỗng nhà Rùa rồi hả?

-Dạ.

Thằng Thục làm tôi tò mò quá thể:

-Kết quả sao?

-Kết quả là nó rượt em và mổ vào mông em một phát bầm tím đến mấy ngày.

-Ha ha ha...

Tôi không muốn chế giễu thằng Thục nhưng tiếng cười vẫn cứ phát ra.

-Anh đừng cười nhạo em. – Thục sa sầm mặt – Em nói thật đó. Anh không nên chơi với con Rùa.

-Tao cứ chơi.

-Ông Hai Sấn còn bảo cứ vài ngày con Rùa lại vào rừng để làm chuyện mờ ám gì đó. Ông Bốn Lai cũng bảo thế.

-Chuyện mờ ám là chuyện gì?

Thục đột nhiên thấp giọng như sợ ai nghe lỏm:

-Có thể nó liên lạc với giặc cướp.

-Trong rừng có giặc cướp á?

Thục nhăn nhó, có vẻ không hài lòng về câu hỏi của tôi:

-Anh quên ba con Rùa chết là do rượt theo bọn cướp rồi sao. Sào huyết của bọn chúng ở trong rừng chứ đâu.

-Ông Hai Sấn và ông Bốn Lai bảo thế à?

-Dạ.

-Mày tin mấy ông đó sao? – Tôi nheo một bên mắt, giọng đã bắt đầu bức bối.

-Tin chứ. – Thực gật đầu, phớt lờ vẻ mặt khó coi của tôi. – Họ đều là thợ săn, chuyện gì trong rừng mà họ chẳng biết. Ông Bốn Lai còn đề nghị thầy Điền cấm con Rùa ra khỏi nhà nữa kìa.

-Tao thì tao chẳng tin.

Tôi đá chân vào bánh xe sau:

-Trời tối rồi. Thôi, mày về đi kéo mẹ mong.

Đội thẳng Thục chạy xe lên cầu treo, tôi quay mình lần về lối cũ.

Dĩ nhiên tôi không tin câu chuyện của mấy ông thợ săn, mặc dù tôi không hiểu tại sao họ lại bịa chuyện để nói xấu con Rùa.

Trời tối dần trên vai, và tôi vừa đi vừa sung sướng căng ngực hít thở mùi vị của buổi chiều. Như một loại trái cây, khi chín dần thành đêm, buổi chiều cũng tỏa ra hương thơm đặc biệt của nó, trong đó có mùi gió, mùi cỏ, mùi lá cây và phảng phất cả thứ hương mộc kín đáo đâu đây khiến cánh mũi tôi không ngớt phập phồng.

Tôi lại nghĩ đến con Rùa khi đá chân vào bụi mắc cỡ bên đường để thấy những chiếc lá khép lại như rèm mi dài của nó.

13

Tối đó, tôi không qua nhà con Rùa chơi như dự định. Vừa ăn cơm xong, trời đổ mưa riu rít. Ngồi trong nhà nhìn ra, thấy mưa dày như vải mùng. Những hạt nước to rơi xuống sân bắn ngược trở lên tung tóe, tưởng như ông trời đang vãi thóc. Có lẽ đây là lượng nước hồi chiều những đám mây giữ lại giữa không trung, dành cho một trận mưa khác vào ngày khác. Nhưng tối ngủ quên, những đám mây lơ tuột tay đánh rơi mưa xuống. Xưa nay những cơn mưa trái mùa bao giờ cũng đến từ những đám mây lơ dềnh.

Bé Loan ngồi thu lu bên cạnh tôi trên ngạch cửa, nói:

-Chạy ra tắm đi anh!

-Trời tối thui à.

-Trời tối tắm mới thích.

-Nhưng lạnh lắm.

Tôi nói, bắt gặp mình xấu hổ. Hồi còn ở làng, tôi rất thích tắm mưa. Tôi không sợ lạnh, dù là ban ngày hay ban đêm. Mưa, với trẻ con nông thôn, bao giờ cũng kéo theo niềm vui, sự hân hoan và phấn khích. Cởi truồng, hoặc để nguyên quần áo nếu lớn lên tí nữa, chạy nhảy dưới mưa là niềm thích thú khó tả.

Tôi hỏi bé Loan, cố lảng đi đề tài tắm mưa:

-Em biết ông Hai Sấn, ông Bốn Lai không em?

-Biết. Em cũng biết cả ông Bảy Thành và chú Ngải nữa.

-Bọn họ là thợ săn à?

-Dạ. Họ sống bằng nghề đi săn và bẫy thú.

-Nghe nói họ ghét chị Rùa lắm hả?

-Dạ.

-Tại sao vậy?

-Tại chị Rùa ghét họ.

Tôi nhớ ra con Rùa rất yêu các con vật. Tôi nhớ đến đám bạn của nó: con ngỗng, con sóc, con nai, con chim, con khỉ... Trong khi phường săn là kẻ thù của các con vật.

Theo lời bé Loan kể thì vào mùa thả diều năm ngoái, ông Hai Sấn bẫy được một con nai con. Con nai bị bẫy kẹp què giò. Con nai còn bé, lại rất đẹp, ông Hai Sấn không muốn xẻ thịt. Có người xúi ông đem vào phường Nam bán cho các sở thú. Nhưng con nai đang bị què, ông Hai Sấn chưa đem bán vội. Con Rùa bảo ông Hai Sấn nó có thể chữa lành cho con nai con. Nghe nó kể vanh vách tên các cây thuốc và công dụng từng loại, ông Hai Sấn tin ngay. Con Rùa đem con nai về nhà, nẹp chân và bó thuốc một thời gian, con vật lành thật. Nhưng con Rùa không trả con nai cho ông Hai Sấn mà lén thả ra. Nó bảo với ông Hai Sấn là nửa đêm con nai bứt dây bỏ chạy vô rừng, nó đuổi theo bắt lại nhưng không kịp. Ông Hai Sấn giận lắm, làm ầm ĩ suốt một tuần lễ liền.

Tôi hỏi hớp theo dõi câu chuyện về con nai, nhưng đến đoạn cuối thì tôi cười ngất. Cái tên Tập Tễnh đổ chuông trong trí nhớ của tôi. Tôi nhớ con Rùa từng bảo nó hay đem theo cuốn Asterix và lưới hái vàng vào rừng để đọc cho con Tập Tễnh nghe.

Bây giờ thì tôi hiểu tại sao con Rùa hay vào rừng. Cùng chơi đùa với con nai con, đọc sách cho nó nghe là một chuyện. Điều quan trọng hơn là con Rùa tìm cách che giấu con Tập Tễnh khỏi mắt phượng săn trong làng. Nếu con nai không tìm thấy đàn, hẳn nó phải ở xa lắm, trong một hang động bí mật nào đó mà trừ con Rùa ra không một ai tới được hoặc tìm thấy được.

Nhớ đến cuốn truyện tranh, tôi bất giác mỉm cười, nhận ra mình đang cảm động. Tôi không biết ông ngoại con Rùa qua đời đã bao lâu nhưng cái cách con Rùa giữ gìn cẩn thận cuốn truyện và đem ra đọc đi đọc lại chỉ mỗi đoạn mà nó biết khiến tôi thấy nao nao. Thực ra con Rùa không đọc, nó chỉ xem từng bức tranh và nhớ lại những gì ông nó kể. Những lúc như vậy, tôi đoán nó vừa xem sách vừa mừng tượng lại gương mặt, giọng nói, dáng đi của ông nó và khi quay lại cuộn phim đó trong đầu hẳn nó bồi hồi lắm.

Tối đó tôi đi ngủ trong tiếng mưa mỗi lúc một thưa dần tuy thỉnh thoảng vẫn nghe vọng vào tai những âm thanh rào rào vọng lại từ phía hòn non bộ, tiếng của vô số những giọt nước trên cành cây sậy tay té xuống mặt ao bèo khi một cơn gió tinh nghịch thổi qua.

14

Sáng hôm sau, cô Út Huệ đãi tôi món xôi đậu xanh chấm muối mè ngon đến điếc lưỡi..

Ăn xong, tôi cầm ly nước ngồi trước hiên lười nhác nhìn ra.

Chung quanh tôi, nhà cửa cây cối đều ướp nắng vàng. Sau khi được cơn mưa đêm tắm gội, lau chùi, mọi thứ càng như tỏa sáng.

Trên cành sấu đông trước ngõ đôi chèo bẻo chẳng biết đi đâu, chỉ thấy một con chiến chiến đang ngẩn chiếc cổ vàng hót chào bình minh.

Ở góc hàng rào, cây nắp ấm vừa nghe chim hót vừa đong đưa những bông hoa trong nắng mai theo cái cách người mẹ hiền đang sưởi ấm những đứa con bé bỏng, mặc dù đứa nào đứa nấy hình thù trông giống một bình rượu hơn là một đứa bé.

Ý nghĩ đó bất giác khiến tôi phì cười.

-Có gì vui vậy anh?

Tiếng con Rùa từ bên kia hàng giậu vọng sang khiến tôi ngoảnh đầu lại.

-À, có gì đâu em!

Nhìn gương mặt tươi cười của nó thấp thoáng sau bóng lá, tôi sực nhớ đến lời hứa của mình hôm qua:

-Em chờ anh chút nhé!

Tôi chạy vô nhà cất vội cái ly rồi phóng sang nhà nó:

-Em đưa cuốn truyện đây anh đọc cho em nghe.

Con Rùa đã thử sẵn cuốn Asterix và lưỡi hái vàng trong vạt áo. Không đợi tôi nhắc đến lần thứ hai, nó lôi cuốn sách ra chìa vào mắt tôi:

-Nè anh!

Giống như hai ông tiên đánh cờ trên hòn non bộ, một phút sau tôi và con Rùa đã ngồi trên phiến đá xanh dưới nhánh cây bướm bạc chụm đầu vào trang sách lốm đốm bóng nắng.

-Ngoại em kể em nghe tới chỗ nào rồi? - Tôi hào hứng hỏi.

Trong sự yên lặng đầy đặn và ấm áp của buổi sáng thôn quê, tôi ngạc nhiên nghe giọng nói của mình vang vang đến mức tôi có cảm tưởng tôi vừa kề miệng vào tai tôi để thốt lên câu đó.

Con Rùa một tay cầm cuốn sách, tay kia lật tới trang có đánh dấu:

-Tới chỗ này nè anh.

Truyện Asterix và lưỡi hái vàng tôi đã đọc qua rồi nên nhìn vô các bức tranh tôi nhớ ra ngay đây là đoạn Obelix và Asterix bắt lão chủ quán Arvene dẫn đi tìm Amerix, người chuyên sản xuất lưỡi hái vàng cho các pháp sư.

Tôi chỉ vào bức tranh lão Arvene rìa rậm đang đánh xe bò xuôi dốc bị Obelix chặn lại, gật gù:

-Lúc này Obelix và Asterix đang chặn đường lão Arvene.

-Obelix á?

-Ừ, Obelix và Asterix là một đôi bạn. Em cũng biết rồi mà, họ sống ở làng Gaulois...

-Không phải đâu anh! – Con Rùa lắc đầu nguầy nguậy – Đây là làng Đo Đo hồi xưa.

Nó chỉ tay vào nhân vật Obelix đang khuôn tảng đá to tướng sau lưng:

-Đây là bác Bụng Bự. Bác làm nghề đục đá trên núi Phụng Sơn...

Tới lượt tôi ngơ ngác:

-Bác Bụng Bự ư? Ai bảo em thế?

-Ngoại em kể thế mà. – Con Rùa chớp đôi rèm mi dài – Ngoại em bảo hồi xưa người Pháp đến nước mình truyền đạo. Họ đi khắp nơi, và khi đến làng Đo Đo họ nghe dân làng kể chuyện bác Bụng Bự và bác Ria Vàng đi bắt bọn cướp, họ thích quá nên về viết ra cuốn truyện này.

Bác Ria Vàng theo như tay chỉ của con Rùa là nhân vật Asterix. Thoạt đầu tôi ngơ ra, nhưng nghe thêm một hồi tôi dần dần hiểu ra ông ngoại của con Rùa không hề biết tiếng Pháp. Ông nhìn vào các bức tranh và tưởng tượng ra một câu chuyện hoàn toàn khác để thỏa mãn yêu cầu của đứa cháu bé bỏng là con Rùa.

-Không phải đâu em. Câu chuyện người ta kể trong sách là như thế này...

Tôi háng giọng nói, rồi chỉ tay vào trang đầu tiên tôi bảo với con Rùa rằng đây là ngôi làng Gaulois ở bên nước Pháp. Khi câu chuyện bắt đầu thì dân làng đang vui chơi thanh bình: Asterix kể chuyện săn bắn, Obelix đèo đá, Tourix dạy bọn trẻ làng... Bỗng nhiên mọi người nghe tiếng thét của pháp sư Panoramix vọng tới. Khi dân làng chạy lại thì thấy Panoramix đang đeo lưng lủng lẳng trên cây sồi. Thầy vừa làm gãy chiếc liềm vàng chuyên dùng hái lá để chế tạo thuốc tăng sức mạnh. Đại hội pháp sư sắp tổ chức mà không chế được thần dược, thầy Panoramix xem như nắm chắc phần thất bại. Vì vậy, Asterix và Obelix lên đường đi đến Lutèce để tìm nhà buôn Amerix, người chuyên sản xuất liềm vàng...

-Không phải đâu anh. – Con Rùa lên tiếng phản đối, cái cách nó lúc lắc mái tóc cháy nắng như thể tôi vừa nói điều gì ngớ ngẩn – Người đang bị bọn cướp treo lên cây là bác Bông Gòn. Bác Bông Gòn cao tuổi nhất làng, là người duy nhất biết kho báu của nhà vua chôn giấu ở chỗ nào.

-Thế còn cây liềm trong tay... - Tôi cố vặn vẹo, đã bắt đầu ngập ngừng trước gương mặt đang bùng bùng của con Rùa.

-Đó là vũ khí của bác Bông Gòn mà anh. – Con Rùa ngược hai giọt nước long lanh nhìn tôi, có vẻ ngạc nhiên tại sao tôi lại không hiểu một điều đơn giản như vậy –

Bác dùng chiếc liềm chống lại bọn cướp nhưng bọn chúng đã đánh gãy chiếc liềm của bác. Và do bác nhất định không hé môi về kho báu, bác đã bị bọn chúng treo lên cây...

Mặt trời lúc này đã lên cao, nắng dày hơn bắt đầu sưởi ấm hai đứa tôi và những trang sách. Tôi nhìn tia nắng xuyên qua những chiếc lá bướm bạc đang nhảy nhót trên má con Rùa, cảm thấy không nên tranh cãi với nó nữa. Ông nó đã phả tình yêu làng mạc quê xứ vào từng trang truyện của Rene Goscinny đậm đà đến mức con Rùa không thể chấp nhận một ngôi làng nào khác ngoài làng Đo Đo của nó (và cả của tôi) là địa điểm được nhắc tới trong truyện.

-Nếu đó là làng Đo Đo tại sao nhân vật trong truyện toàn mắt xanh mũi lõ? – Tôi vớt hết hy vọng, hỏi một câu vớt vát.

-Họa sĩ phải vẽ như thế để trẻ em xứ họ dễ xem mà anh.

Con Rùa giải thích một cách giản dị.

Và đó cũng là câu hỏi cuối cùng tôi hỏi con Rùa trong buổi sáng đầy nắng đó.

Sau đó tôi không còn gì để hỏi nữa, vì tôi biết nếu cố bắt bẻ con Rùa tôi sẽ là người thất bại.

Tôi đành phải làm cái chuyện bất đắc dĩ là chấp nhận chân lý đứng về phía ông ngoại con Rùa, càng khó khăn hơn nữa khi tôi phải kể tiếp cho nó nghe câu chuyện dở dang mà ông nó để lại như một gánh nặng đối với tôi.

15

Tôi nhìn những bóng nắng run rẩy trên trên sách vừa học cách tưởng tượng, một điều không đơn giản khi câu chuyện về Asterix đã in sâu trong tâm trí tôi như những luống cày trên cánh đồng ký ức.

Tôi vênh tai nghe con Rùa kể lại câu chuyện về ngôi làng Đo Đo không bình yên, về các nhân vật Bụng Bự, Ria Vàng, Bông Gòn, cố để cho đầu óc làm quen với ý nghĩ rằng Asterix, Obelix, Panoramix chính là hóa thân của những chàng dũng sĩ can trường trong ngôi làng nhỏ luôn phảng phất mùi dạ lý hương khi chiều xuống.

-Ồ, anh hiểu rồi. Đây là đoạn kể về bác Bụng Bự và bác Ria Vàng chặn đường lão đánh xe bò để hỏi về chỗ trú ngụ của bọn cướp... - Cuối cùng, tôi gật đầu nói, bằng

giọng của người đang cố chống lại chính mình, có chút gì ngượng ngịu trong cách phát âm.

Con Rùa xích sát vào tôi lúc nào không hay, mê mẩn nghe tôi bịa chuyện.

Cho đến khi tảng đá dưới móng tôi bắt đầu nóng lên vì trời đã vào trưa thì tôi kể cho con Rùa được một đoạn khá dài và quả tình tôi rất lấy làm ngạc nhiên về óc tưởng tượng của mình.

Câu chuyện bịa của tôi càng lúc càng trôi chảy, đến mức có một lúc tôi có cảm tưởng cuốn truyện tranh trên tay tôi đúng là kể về ngôi làng Do Do thật và những Asterix, Obelix đúng là Rùa Vàng, Bụng Bự thật.

Con Rùa ngồi bên cạnh chốc chốc lại xuýt xoa:

-Hay quá!

-Hồi hộp ghê!

Những tiếng tấm tắc của nó như một thứ gia vị nêm vào câu chuyện giúp cho lời kể của tôi thêm đậm đà và trí tưởng tượng của tôi thêm bay bổng.

Thằng Thục xuất hiện ngay vào lúc tôi và con Rùa chuẩn bị rời đi chỗ khác vì tảng đá hai đứa tôi ngồi đã nóng đến mức có thể thui chín chúng tôi trong mười lăm phút nữa.

Thục vệt rào giậu thò đầu qua, nhưng nó không nhìn tôi.

-Chết mày rồi, Rùa! – Thục hắng giọng – Ông Bảy Thành đang đi tìm mày kia!

-Ông tìm tao làm chi?

-Làm chi thì lát nữa gặp ông mày sẽ biết!

Ông Bảy Thành xuất hiện trước ngõ nhà con Rùa không lâu sau đó.

-Con Rùa đâu rồi? Mày ra đây tao bảo!

Một giọng gầm ghe, hơi khàn khàn đập vào tai tôi. Gần như ngay sau tiếng quát, một người đàn ông cao gầy bước vào sân, trên tay đang cầm cây súng kíp. Chòm râu dưới cằm ông dày đến mức tưởng như râu giả mới được ông gắn vào trước đó ít phút trong khi đầu ông thì hoàn toàn ngược lại: chỉ có mớ tóc loe hoe bám sau ót, nửa đầu phía trước trơn bóng tạo cảm giác ông đang sở hữu một cái trán lớn gấp đôi người bình thường. Mũi ông hơi khoằm và chính chi tiết này khiến ông giống một cách kỳ lạ với pháp sư Panoramix trong truyện Asterix. Nổi tóc và râu của

ông đem nhuộm trắng đi thì ông đúng là pháp sư Bông Gòn theo cách nói của con Rùa.

Trong khi tôi chăm chăm nhìn người thợ săn, sự lo lắng mỗi lúc một dâng lên khiến bụng tôi cứ quặn lại từng chập, con Rùa nhìn người mới đến, thản nhiên hỏi:

-Con nè. Có chuyện gì vậy chú Bảy?

-Mày đừng có giả vờ, tao đập mày bây giờ! – Mặt ông Bảy Thành đỏ phừng phừng khi nhìn thấy con Rùa đứng lên khỏi phiến đá xanh. Ông giơ báng súng lên khỏi đầu vẻ đe dọa.

Con Rùa ngược nhìn cây súng của người thợ săn, ánh mắt nó lướt qua cái báng gỗ rồi rớt xuống gương mặt đỏ như hơ lửa kia, ngơ ngác:

-Sao tự nhiên chú đòi đánh con?

Chòm râu dưới cằm ông Bảy Thành gần như dựng lên:

-Tối hôm qua mày lên vô nhà tao phá phách phải không?

-Tối hôm qua trời mưa con đâu có ra khỏi nhà. – Con Rùa đáp bằng giọng nếu nó có làm chuyện đó thì trời sẽ sập xuống đầu nó ngay lập tức.

Bà nội con Rùa nghe ồn, lẹp kẹp bước ra hiên, chiếc khăn trầu còn nhét hờ nơi mép túi, chắc bà vừa phun bã trầu vô ống nhỏ. Nhác thấy ông Bảy Thành, bà chưa kịp lên tiếng, người thợ săn đã nghiêng rằng:

-Bác xem đứa cháu quý hóa của bác nè. Tối qua nó lên vô nhà tôi đổ nước vào túi thuốc nhồi ước hết trơn.

Bà nội con Rùa ngập ngừng:

-Có phải nó không, chú?

Con Rùa giậm giậm chân trên nền đất:

-Không phải con! Không phải con mà!

Thằng Thục lúc này đã đến bên cạnh tôi. Nó kề miệng vào tai tôi, nói nhỏ:

-Nó chứ ai!

Ông Bảy Thành lắc cây súng trên tay, tay kia xoa lên chiếc mũi khoắn như để nén giận, giọng hăm he:

-Đây không phải là lần đầu tiên nghe Rùa. Hôm nào tao mà bắt quả tang được, mày đừng có trách tao.

Trước khi dùng dùng bỏ đi, ông Bảy Thành tức tối giáng cây súng kíp lên hòn non bộ, trúng ngay con gà bằng đất nung làm con gà văng tuốt vô hàng rào.

Có lẽ đây không phải là lần đầu những người thợ săn trong làng đến hỏi tội con Rùa. Tôi đoán vậy khi thấy con Rùa lẫn bà nó không ai có biểu lộ gì cho thấy họ bị bất ngờ trước hành vi lỗ mãng của ông Bảy Thành.

Con Rùa lúc này đang lăm lét nhìn bà nó, tay vẫn cầm cuốn truyện tranh Asterix.

Trong khi tôi đứng đực tại chỗ, không biết phải làm gì hay nói gì, thằng Thục đã kịp khều nhẹ lên cánh tay tôi:

-Về đi anh!

16

Trưa đó, thằng Thục rủ tôi về nhà thím Lê nhưng tôi lắc đầu:

-Tao không về đâu.

-Anh về đi lượm nắp keng với em. – Thục vừa nói vừa lay cánh tay tôi.

Tôi nhún vai:

-Mày muốn xuống chợ Kề Xuyên thì tao chở mày đi. Nhưng đi xong, tao về lại nhà cô Út Huệ.

Mặt thằng Thục xịu xuống:

-Anh không thích chơi với em nữa hả?

-Sao mày nói vậy? Lúc nào tao chẳng thích chơi với mày!

-Anh thích chơi với con Rùa thì có.

Tôi khựng lại mất ba mươi giây sau nhận xét của Thục. Tôi bối rối ngoảnh đầu ra sân nắng, đưa mắt nhìn những bông hoa nắp ấm đang đua cạnh hàng rào, liếm môi đáp:

-Tại mày không biết đó thôi. Tao đang hứa với con Rùa một chuyện, tao phải ở lại đây làm cho xong.

-Anh hứa với nó chuyện gì vậy?

Tôi khụt khịt mũi:

-Khi nào làm xong tao sẽ kể cho mày nghe.

Tôi không nói với Thục tôi đang phải đọc cuốn Asterix để kể cho con Rùa nghe hết câu chuyện tưởng tượng về làng Đo Đo ngày xưa. Tôi sợ thằng Thục đòi nghe ké.

Không chỉ giấu thằng Thục, tôi cũng không nói chuyện đó với cả bé Loan. Tôi không bao giờ tự hỏi tại sao tôi làm vậy. Nhưng bây giờ thì tôi hiểu ra khi ở bên cạnh con Rùa, tôi không muốn bất cứ ai phá hỏng bầu không khí êm ái vây quanh hai đứa tôi.

Bữa đó, thằng Thục ở lại chơi với tôi và bé Loan đến khi trời lưng lửng chiều. Nó không rủ tôi đi lượm nắp keng nữa. Nó lấy hai hột xoài bé Loan phơi khô để dành trong ngăn tủ ra ngồi giữa nhà loay hoay làm cối xay cho con bé.

Trong khi bé Loan lục lọi nhà kho kiếm mấy sợi chỉ to, loại chỉ dùng để may miệng bao tải, tôi xuống nhà bếp đánh cắp của cô Út Huệ một chiếc đĩa tre để làm trục cối xay.

Hai anh em đóng đóng gõ gõ một hồi đã làm được cái cối xay hột xoài rất đẹp. Trong chuyện này, tôi phải công nhận thằng Thục rất khéo tay. Cái cối xay của nó không chênh, không lắc, không nhảy chồm chồm. Bé Loan cầm sợi chỉ kéo tới kéo lui, hột xoài nằm ngang phía trên vẫn chạy êm ru.

Bé Loan là đứa ham chơi mau chán. Nó chơi một hồi, liệng cái cối xay cho thằng Thục, rồi chạy ra sau hè nhặt một miếng kính vỡ. Xong, nó đứng ngoài sân nắng, ngo nguậy miếng kính trên tay, hào hứng chiếu những đốm sáng vào nhà. Những đốm sáng sau khi nhảy nhót lung tung trên vách, trên tủ, trên bàn ghế, bắt đầu rơi vào mặt tôi và mặt thằng Thục.

Lần đầu tôi và thằng Thục nhe răng cười, một lát thấy bé Loan chơi dai nhách, ánh sáng chói chang cứ chiếu thẳng vào mặt hai đứa tôi hàng buổi, Thục nổi cáu:

-Mày có thôi đi không, Loan! Mày còn rơi vô mắt tao lần nữa là tao về à.

Thục về thật. Khi bé Loan không thèm nghe lời, tay vẫn xoay miếng kính để điều khiển đốm sáng rơi trúng mục tiêu là mặt thằng anh họ nó, Thục dùng dùng bò ra khỏi nhà, nhảy lên xe đạp chạy thẳng. Nó chạy nhanh đến mức tôi chỉ kịp kêu “ơ”, nó đã mất dạng sau cây sầu đông trước ngõ.

Tôi rầy bé Loan:

-Em đùa dai thật đó!

Bé Loan cười hì hì:

-Ai bảo anh Thục cứ rủ anh về xóm dưới, không cho anh ở lại đây chơi với chị Rùa.

Bé Loan là con nhóc mười tuổi ngây thơ, nhưng lém lỉnh không ai bì. Câu nói của nó quét lên mặt tôi một thứ màu giông giống màu gạch cua. Tôi định nói với nó tôi ở lại nhà cô Út Huệ còn vì tôi thích chơi với nó nữa nhưng cuối cùng tôi làm thinh vì tôi thấy sự thanh minh đó giả tạo quá.

Tôi ở nhà cô Út Huệ gần hai ngày nhưng chẳng chơi với bé Loan được bao nhiêu, chỉ toàn la cà với con Rùa.

17

Chiều hôm đó, tôi phát hiện con Rùa chưa từng đọc cuốn sách nào khác ngoài cuốn Asterix và lưỡi liềm vàng ông ngoại nó để lại. Đó là cuốn sách duy nhất mà nó có.

Hỏi bé tôi cũng thế. Cho tới lúc rời làng vào năm tám tuổi, tôi chưa từng đọc một cuốn sách nào.

Không chỉ ở làng, ngay cả thị trấn Hà Lam cũng không hề có nhà sách. Hồi chú Thảo còn sống, thỉnh thoảng chú mượn được của ai đó một cuốn truyện. Chú đọc và sung sướng kể cho tôi nghe từng đoạn ngắn vào những buổi trưa hai chú cháu nằm bên nhau trên chiếc phản rộng ghép bằng bốn miếng ván để chờ giấc ngủ kéo đến.

Tôi hỏi con Rùa:

-Thế em kể cho con Tập Tễnh nghe đi nghe lại mãi một chuyện a?

-Dạ.

Tôi gật gù:

-Anh sẽ kể cho em nghe thêm nhiều chuyện mới. Rồi em kể lại với con Tập Tễnh. Có vô số chuyện hay ở trong sách.

-Anh kể em nghe bây giờ đi! – Con Rùa chớp mắt, háo hức giục.

Trong mười năm sống ở Sài Gòn, tôi đọc được rất nhiều truyện hay. Và tôi chọn cuốn Tâm hồn cao thượng của Admond de Amicis để kể cho cô bạn mới. Tâm hồn

cao thượng là cuốn sách tôi rất thích, nhưng điều khiến tôi chọn cuốn này là do nó gồm những mẫu chuyện ngắn gọn, rất dễ dàng kể lại.

Dưới bóng lá của cây bướm bạc, vẫn trên phiến đá xanh bây giờ đã dịu mát khi mặt trời trượt rất dài xuống khỏi đỉnh và sắp chạm ngọn đồi phía tây, tôi từ tốn kể cho con Rùa nghe về cậu bé thành Padova và cố dần lòng để không buột miệng thốt mắc rằng có phải nó đã lên vào nhà ông Bảy Thành để làm hỏng túi thuốc nhồi của người thợ săn vào tối hôm qua hay không.

Tôi không hỏi, vì tôi biết nếu cần nói thì con Rùa sẽ tự động dốc bầu tâm sự, còn một khi nó đã lờ đi chuyện đó có nghĩa là nó không thích ai chạm vào những dây tơ bí mật trong lòng nó làm vang lên những âm thanh mà nó muốn giấu kín đằng sau vẻ ngoài bình thản kia.

Trong khi con Rùa luôn miệng xuýt xao khi nghe tới chỗ cậu bé lang thang xứ Padova ném trả những đồng tiền vàng vào mặt những người nói xấu đất nước cậu, tôi vẫn không ngớt nghĩ tới cơn giận dữ của ông Bảy Thành, và sở dĩ tôi cứ băn khoăn mãi chuyện đó là vì tôi rất lo cho con Rùa.

Tôi sợ rằng nếu nó cứ quậy phá như thế một ngày nào đó nó sẽ bị bắt quả tang, và lúc đó không biết điều gì sẽ xảy ra với nó.

Tôi lo vẩn vơ thế thôi, lòng chỉ mong mai một tôi rời khỏi làng con Rùa ở lại bình yên vô sự bởi vì tôi nhận ra tôi đã vô cùng yêu mến nó. Tôi cũng cảm nhận được sự cô độc của con Rùa và điều đó không khỏi khiến tôi chạnh lòng trong rất nhiều ngày. Đúng như thằng Thục nói, con Rùa hầu như không có bạn. Những đứa cùng tuổi với nó thì học hơn nó quá xa, hai bên không có cùng mối quan tâm về bài vở, cũng không thể chia sẻ những kỷ niệm trường lớp. Ngược lại, những đứa học cùng lớp với nó ở trường làng lại quá nhỏ, con Rùa không thích hợp để chơi những trò trẻ con với đám bạn lóc nhóc của mình. Bé Loan rất quý con Rùa, lúc nào cũng bênh vục “chị Rùa” chăm chăm nhưng trừ hôm nó nói chuyện với con Rùa qua ống lon, tôi không thấy nó chạy qua chơi với con Rùa bao giờ.

Dĩ nhiên con Rùa cũng có bạn bè theo kiểu của nó: con Cỏ Dài suốt ngày lùng sục kiếm ăn bên ao rau muống, thằng Đuôi Dài khoái trò tèo lên tuột xuống cây dừa sau vườn, con Đít Đỏ hay đứng rìa cánh trên ngọn tre trước ngõ khi nắng bắt đầu lên, và những con vật khác trong rừng. Nhưng lũ bạn đó có làm cho con Rùa bớt cảm giác lẻ loi hay không thì tôi không biết, tôi chỉ thấy dây trên lòng nổi lo lắng mơ hồ. Tôi sợ rằng vì chở che cho đám bạn của mình, con Rùa đã gây thù chuốc

oán với phường săn trong làng và rất có thể một ngày nào đó nó sẽ rơi vào tình cảnh rắc rối.

Khi nồm nớp như vậy, tôi không ngờ viễn ảnh đó xảy ra sớm hơn tôi tưởng.

19

Mọi chuyện bắt đầu từ chuyến đi rừng ba ngày sau khi tôi kể cho con Rùa nghe những mẩu chuyện trong cuốn Tâm hồn cao thượng.

Tôi chưa từng thấy người nào nghe chuyện say sưa như con Rùa. Con Rùa không chỉ nghe bằng tai. Nó nghĩ bằng cả mắt lẫn miệng, bằng cả tay chân điệu bộ, với vẻ sung sướng rạng ngời tưởng như có thể sờ thấy được. Nói tóm lại khi nghe chuyện tâm hồn con Rùa dường như đặt hết vào từng câu chữ chảy ra từ miệng tôi, trông nó như kẻ đói đang rình một món ăn.

Hôm đó, sau khi nghe tôi kể về chú lính đánh trống người đảo Sardegna, con Rùa vùng bảo:

-Ngày mai mình vào rừng chơi đi anh!

-Vào rừng á? – Tôi ngạc nhiên hỏi lại, không hiểu tại sao đang mải mê hóng chuyện, nó lại nghĩ đến chuyện vào rừng.

-Ừ, vào rừng em kể những chuyện này cho con Tập Tễnh nghe. – Con Rùa hào hứng – Lâu nay em bắt nó nghe đi nghe lại mỗi chuyện về bác Bụng Bự và bác Rìa Vàng, tội nó quá!

Tất nhiên tôi không tin con Tập Tễnh có thể phân biệt được chuyện mới với chuyện cũ, thậm chí tôi không nghĩ một con nai có thể nghe chuyện nhưng tôi không phản đối đề nghị của con Rùa.

Tôi muốn đi vào rừng một phần vì chúng tôi đã bỏ dở một chuyến đi như thế cách đây mấy ngày do trời đột ngột đổ mưa lớn, nhưng quan trọng hơn tôi muốn sau chuyến đi này tôi sẽ chứng minh cho thẳng Thục thấy rằng con Rùa vào rừng không phải để liên lạc với giặc cướp hay làm chuyện gì mờ ám như cánh thợ săn rêu rao.

Tôi và con Rùa ra đi vào lúc mặt trời vừa lên ngang ngọn tre. Nó bảo đi buổi sáng rùi gặp mưa bất chợt, hai đứa tôi có thể chui vào các “ngôi nhà” rải rác dọc đường chờ tạnh mưa rồi đi tiếp, không phải quay về như hôm trước. Nó dặn tôi đem theo một ổ bánh mì nhưng nhà cô Út Huệ không có bánh mì nên tôi lặn theo người một

nắm xôi đậu phộng ép trong mo cau. Con Rùa khoe tôi mấy củ khoai lang luộc bỏ trong túi, bảo:

-Trong rừng có nhiều thứ ăn được nhưng mình cứ đem theo cho yên tâm.

Theo con đường hôm trước chạy dọc giữa các bụi duối dại, hai đứa tôi đi mãi về phía tây.

Từ xa tôi đã có thể nhìn thấy cánh rừng bắt đầu từ con hẻm luôn giữa những ngọn đồi rợp lá xanh. Những thân cây gần nhất có màu xanh, nhưng tôi không thể nói như thế về những cây cối nằm sâu trong rừng. Ở quãng giữa, rừng như phát sáng, những hàng cây trông giống những ngọn nến trắng, tôi thấy có khói màu xanh lơ bốc lên.

Khi bắt đầu đặt chân qua cửa rừng, con Rùa hỏi tôi:

-Anh mới chân không?

-Không.

-Đi xa lắm đó.

Tôi không sợ đi xa, tôi chỉ sợ rắn rết hùm beo.

Tôi chép miệng:

-Anh không sợ đi xa.

Con Rùa cười, nói tiếp ý nghĩ trong đầu tôi:

-Trong này không có cạp. Khu rừng làng mình toàn những con thú hiền.

Không khí trong rừng hoàn toàn khác bên ngoài khiến tôi có cảm giác vừa bước vào một nơi rất xa thế giới tôi đang sống. Những hơi mát dễ chịu ngấm vào da tôi, dù chúng tôi vừa băng qua một khoảng rừng thưa đầy nắng.

Bên những loại cây tôi không biết tên, thỉnh thoảng tôi vẫn bắt gặp những cây duối dại, những cây dừa hoang mọc rải rác khắp sườn đồi. Những loại cây quen thuộc này tạo cảm giác tôi vẫn chưa cách ly hẳn với thế giới bên ngoài và điều đó giúp lòng tôi yên tâm được một chút.

Càng đi sâu, rừng càng dày. Tới một lúc, lá trên đầu tôi bắt đầu kết thành vòm và tôi thích thú một cách sợ hãi khi chốc chốc lại phát hiện những thân cây có hình thù cổ quái.

Con Rùa dẫn tôi đi theo con đường mòn do những người thợ săn và những người hái củi vạch ra trên cỏ có lẽ từ lâu lắm, nhưng lối đi đó càng xa càng mờ dần và tới một lúc tôi không còn nhìn thấy nữa. Trước mặt tôi con Rùa vẫn tiếp tục rảo bước, không hề bối rối mấy may, như thể đã có sẵn lối đi trong đầu nó.

Tôi sai chân thật nhanh, cố bám sát con Rùa. Nặng lên cao nhưng tôi bắt đầu thấy lạnh. Cái lạnh của sương dâng lên là là mặt cỏ, của bóng lá mỗi lúc một ken dày, của cả nỗi sợ mơ hồ từ trái tim tôi tỏa ra.

Đây là lần đầu tiên tôi vào rừng, dù tôi đã sống cạnh khu rừng này suốt tám năm tuổi thơ. Ngay từ bé tâm trí tôi đã chất đầy những lời người lớn hù dọa, vì thế với tôi rừng luôn gắn với những gì nguy hiểm, độc địa, chết chóc. Rừng có rắn rết, có những con trăn lớn, có cạp beo. Và có những con ma. Những con ma nhảy nhót bên cạnh những con quỷ rừng.

Ngay chú Thảo cũng nói với tôi như thế. Chú bảo “Con không nên vào rừng”. Lúc đi câu cá, giọng chú giống như thể nếu tôi không nghe lời chú tôi sẽ không bao giờ có dịp thấy ánh sáng mặt trời nữa.

Bây giờ chú Thảo đã mất và tôi đang ở trong rừng. Lời hăm dọa của chú năm nào hiện ra trong tâm trí khiến tôi vội vàng cúi xuống nhặt một cành cây cầm trong tay.

Con Rùa hỏi, như thể nó có mắt sau gáy:

-Anh muốn chống gậy rồi hả?

-Ồ.

Tôi đáp, thà để con Rùa tưởng tôi mới chân còn hơn để nó biết tôi nhát gan.

-Gần tới rồi đó anh.

Con Rùa trấn an tôi, và tôi thấy rõ nó cố tình đi chậm lại.

Một con sóc xám với chiếc đuôi thật đẹp hiện ra ngay khúc quanh. Tôi chưa từng thấy con sóc nào có cái đuôi to như vậy. Khi chạy trên cỏ, cái đuôi của nó không ngừng nảy lên đập xuống như thể nó đang kéo theo một quả bóng bằng bông. Nó chạy vài bước qua phải, vài bước qua trái, rồi dừng lại bên gốc cây thông non giương mắt nhìn hai đứa tôi, không chút sợ hãi. Chỉ đến khi tôi và con Rùa đến thật gần, nó mới chạy vào nấp dưới đám lá kim thò đầu ngó ra.

-Luẩn quẩn ở đây có ngày chết đấy, nhóc. – Con Rùa nói với con sóc xám – Đi theo chị qua bên kia cho an toàn.

Tôi nghĩ con Rùa chỉ thuận miệng nói chơi, nó sợ con sóc gặp phải cánh thợ săn. Tôi cũng không tin con sóc hiểu được đề nghị của con Rùa, mặc dù tôi từng chứng kiến nó nói chuyện với con ngỗng trong vườn nhà nó. Niềm tin trong lòng tôi càng được củng cố khi hai đứa tôi đi một quãng xa, con sóc vẫn chẳng buồn nhúc nhích.

Nhưng rồi, bất chợt tôi nghe có tiếng xào xạc phía sau lưng. Tôi ngoảnh lại, sững sốt thấy con sóc xám đang lúp xúp đuổi theo hai đứa tôi. Nó chạy từng quãng ngắn, thoáng chút ngại ngần, nhưng xem ra rất quyết tâm. Có lẽ sự hiện diện của tôi bên cạnh con Rùa làm nó cảnh giác.

Con Rùa vẫn điềm nhiên đi tới, trong khi tôi không ngăn được mình cứ chốc chốc lại ngoái đầu ra sau để ngạc nhiên phát hiện đằng sau con sóc bây giờ có thêm một con chồn leo theo đuôi.

Con chồn đi những bước rụt rè, chiếc đuôi dài quét đất làm vang lên những tiếng sột soạt mỗi khi băng qua một đám lá khô. Từ xa tôi thỉnh thoảng lại thấy hai vành tai mỏng của nó ửng lên khi có những tia sáng bất chợt rọi qua.

Có lẽ đây là đám bạn của con Rùa, tôi nhủ bụng. Hôm trước nó khoe tôi nó có rất nhiều bạn ở trong rừng. Dĩ nhiên là tôi tin những gì con Rùa nói nhưng lúc đó tôi vẫn chưa hình dung được. Khung cảnh trước mắt vì vậy khiến tôi vô cùng ngỡ ngàng nhưng sau đó thì chợt nhớ ra các con vật có trực giác rất nhạy. Chỉ qua vài lần tiếp xúc chúng biết ngay ai là bạn bè ai là kẻ thù và chúng có cách riêng để truyền tín hiệu cho nhau.

Tôi ngấm hai con thú hoang đang rón rén bám theo sau lưng, thầm đoán nhiều con vật khác có lẽ cũng đang nấp đâu đó trong các bụi rậm quan sát chúng tôi qua kẽ lá. Hôm nay nếu không có tôi, chắc chúng đã ủa ra tung tăng trên cỏ.

Trước mặt tôi, con Rùa vẫn đều đặn dạo bước, không một lần quay đầu lại. Tôi nghĩ có lẽ nó không lạ gì chuyện các con vật chạy ra chơi với nó mỗi khi nó vào rừng nhưng đến khi có thêm hai con nhím nhập bọn thì tôi không làm thình được nữa. Tôi sải chân nhanh về phía trước, rồi rút:

-Em nhìn phía sau xem kìa!

Con Rùa hơi nghiêng mình để có thể nhìn đám thú qua vai, mỉm cười:

-Em biết rồi. Tụi nó theo em đi lánh nạn đó.

Tôi biết con Rùa định dẫn đám thú nhỏ tránh xa những chiếc bẫy và những phát súng của phường săn.

Trong khi tôi định mở miệng hỏi nó định dẫn đám thú (cả tôi nữa) đi đâu thì tai tôi đột ngột vênh lên.

Có tiếng nước róc rách ở đằng trước vắng tới

19

Trước khi con thác hiện ra, theo như con Rùa nói là sau năm phút nữa, một con khi đeo mình trên cành xà cừ bên tay phải phát ra những tiếng chí chóc khiến tôi và con Rùa lật đật lia mắt nhìn.

-Thằng Miếng Vá!

Con Rùa buột miệng, không phải để gọi con khi mà để giới thiệu với tôi. Tôi hiểu ngay đây là con khi thỉnh thoảng vẫn chạy vào làng chơi với con Rùa. Thằng Miếng Vá, giống như cái tên mà con Rùa đặt cho nó, có một chòm tóc màu đen ngỗ nghĩnh ở chính giữa trán trông như một đũa bé để tóc trái đào. Trên hai gò má nó cũng có hai vệt đen giống như vừa bị ai chơi nghịch trét lọ nôi.

Thằng Miếng Vá sau khi cất tiếng kêu liền trèo thoăn thoắt lên ngọn cây, thoắt chốc đã biến mất sau đám lá xà cừ xanh. Chỉ đến khi các cành cây rung lên tôi mới biết nó vừa quăng mình qua ngọn trúc bẻ kế bên.

Khi con Rùa tiếp tục rảo bước thì tôi hiểu ra con khi con đang láu táu giành nhiệm vụ dẫn đường. Đó là cách để con khi háo thắng thể hiện mình, vì nếu không nó cứ sau một cú quăng mình lại dừng lại chờ đợi để hãnh diện thực hiện một cú quăng mình tiếp theo, con Rùa vẫn đi đúng con đường vạch sẵn trong đầu nó kể từ khi chúng tôi đặt chân vào bìa rừng.

Tiếng nước reo mỗi lúc một lớn và khi thằng Miếng Vá dừng lại, tôi thấy có thêm hai con khi khác đang ngồi trên tảng đá dưới chân ngọn thác vừa hiện ra sau khúc ngoặt. Hai con khi này lớn hơn, có lẽ là khi anh chị hay khi bố mẹ, cũng có chòm lông dày ở giữa trán như thằng Miếng Vá, chỉ khác là chòm tóc này màu vàng. Khi con khi to nhất chớp mắt nhìn tôi và con Rùa, tôi thấy mí mắt nó có màu trắng như vừa được tô bằng cây bút chì bạc.

Thác không cao, nhưng màn nước giống như một miếng voan trắng phủ kín sườn đồi lởm chởm những bụi cây thấp, ở vài chỗ lá nhúng cả xuống mặt nước.

-Tới rồi đó anh.

Con Rùa nói, ngoảnh cổ không phải để nhìn tôi mà để quan sát đám thú nhỏ phía sau lưng tôi.

Tôi đưa mắt nhìn nước từ đỉnh thác lao xuống vùng xoáy tạo nên một núi bọt trắng xóa, những đợt sóng ngắn và những vòng tròn lao ra bốn phía, tai ngập trong một thứ âm thanh rộn rã, hoang sơ nhưng vô cùng dễ chịu.

-Em dẫn tui nó đi tắm hả?

Tôi hỏi con Rùa, không nghĩ là mình hỏi trêu.

Như để trả lời thắc mắc của tôi, ba con khỉ đứng lên khỏi tảng đá cạnh chân thác, nối đuôi nhau trèo qua những mô đất dọc triền đồi, chân bám trên những bụi cây, men dần về phía bức màn nước.

-Đi anh! - Con Rùa vừa nói vừa bước ra phía sau cúi xuống ẵm một con nhím lên tay.

-Đi đâu?

-Chui qua bên kia. – Con Rùa hát đầu về phía ngọn thác – Có một lối đi nằm ngay sau thác nước.

Trước bộ mặt ngờ ngác của tôi, con Rùa nói tiếp:

-Anh ẵm con nhím kia giùm em đi!

Con nhím khi xù lông như một quả cầu gai nhưng lúc tôi bế nó trên tay, lông nó rạp xuống như những ngọn giáo được xếp gọn gàng, dù vậy tôi vẫn cố cẩn thận hết mức để tránh bị các mũi nhọn vô tình đâm vào tay.

Một tay ôm con nhím, tay kia bám vào những cành lá đong đưa trên đầu, tôi thận trọng đặt chân lên những mô đất và những bụi cây rải rác dọc triền đồi, dè dặt nhích từng bước một.

Ba con khỉ lúc này đã biến mất sau màn nước. Trước mặt tôi, con Rùa di chuyển một cách nhẹ nhàng trên sườn dốc, trông nó không có chút gì gắng sức.

-Anh nhìn cho kĩ chỗ em chui vào nhé!

Con Rùa nói với tôi trước khi biến mất ở một chỗ nào đó giữa màn nước.

Tôi run lên trong bụng khi bắt đầu nhúng người vào thác nước, cứ nghĩ sức nước tuôn xuống từ trên cao sẽ hất văng tôi xuống vùng xoáy bên dưới bất cứ lúc nào.

Nhưng điều tôi lo sợ đã không xảy ra. Do ngọn thác không cao nên sức nước không mạnh như tôi nghĩ, mặc dù tôi phải bám thật chắc cả tay lẫn chân vào các bụi cây mới không bị ngã. Con nhím co rúm trong lòng tôi, như cảm nhận được rằng bất kỳ một sự cựa quậy nào của nó cũng có thể kiến cả tôi lẫn nó rơi xuống vực.

Thực tế thì tôi đã vượt qua thử thách này không đến nỗi vất vả như tôi tưởng. Tôi tin con Rùa đã từng chui qua màn nước này nhiều lần và nó biết đó không phải là hành động quá nguy hiểm, nếu không nó đã không rủ tôi đi theo.

Tôi thở phào khi đặt được chân vào cửa hang, đầu cổ tóc tai ướt đầm, mắt cay xè, lòng phân vân không biết làm gì với con nhím trên tay.

-Anh đặt nó xuống nền hang đi. Nó sẽ tự bò theo mình. – Trong thứ ánh sáng mờ mờ hắt vô từ màn nước, con Rùa vẫn nhận ra sự lúng túng của tôi. Nó nói, tôi thấy con nhím của nó đang nằm ngay dưới chân.

Tôi khẽ đặt con nhím trên tay xuống nền hang. Vừa rời khỏi tay tôi, những cọng lông nhọn của nó lập tức xù ra bốn phía, có lẽ là để rũ nước. Trông nó có vẻ hơi hộp, lúc này nhìn nó giống hệt một con chuột nấp trong vỏ sào riêng đang thò đầu ra nghe ngóng.

Thằng Miếng Vá đứng cách đó một quãng, miệng chỉ chồm không ngừng.

-Nó giục mình đi theo nó đó anh.

-Hai con khỉ kia đâu?

-Tụi nó quay ra ngoài rồi.

Vòm hang khá rộng, tôi có thể đứng thẳng người nhưng con Rùa vẫn dặn tôi cảnh giác với những mỏm đá thỉnh thoảng nhô ra từ trần hang.

Hang càng vào sâu càng tối, chúng tôi chỉ biết dò dẫm đi theo tiếng kêu của con khỉ con.

Có rất nhiều góc ngách trong cái hang kì lạ này, nếu không thuộc đường sẽ rất dễ bị lạc. Con Rùa bảo tôi đây là cái hang tự nhiên, về sau được con người sửa chữa thêm để chuyển quân bí mật trong thời kỳ chiến tranh. Tôi hỏi em còn bé sao biết chuyện này. Nó bảo nó nghe ông ngoại nó kể. Con Rùa còn nói trừ ông ngoại nó ra, không một ai trong làng biết cái hang này.

-Chắc em giấu con Tập Tễnh trong cái hang này đúng không?

-Không đúng.

Câu trả lời của con Rùa hoàn toàn ngoài tiên liệu của tôi.

-Không đúng à? – Tôi tròn xoe mắt – Em bảo em vào rừng để gặp con Tập Tễnh mà?

-Điều đó thì đúng. – Con Rùa cười khúc khích – Nhưng con Tập Tễnh không ở trong hang.

Ánh sáng đèn đục hắt tới từ phía trước như thay cho con Rùa trả lời tôi. Tiếng chí chóc của con khỉ con lúc này vắng lại từ rất xa, tôi đoán nó không kèm được hào hứng khi nhìn thấy quang sáng nên đã lao nhanh về phía trước.

Ánh sáng càng lúc càng tỏ dần, nhưng không vì vậy mà tôi tránh khỏi hai cú va đầu vào các mỏm đá đột ngột chĩa xuống từ trần hang. Một cú bên trái một cú bên phải khiến đầu tôi sưng lên hai cục. Nếu coi đó là hai cái sừng thì tôi đã rất giống một thành viên trong đám thú nhỏ của con Rùa.

Màu xanh của cây lá bên ngoài cửa hang lúc này đã hiện ra trong tầm mắt nhưng tôi chưa kịp reo lên bỗng nghe có tiếng sột soạt từ phía sau lưng rồi có cái gì đó chạm vào chân tôi khiến tôi “á” lên một tiếng đầy hoảng hốt.

-Tụi nhóc đó.

Con Rùa vừa dứt lời, tôi đã thấy hai cái bóng đen vọt lên từ sau lưng tôi phóng vù về phía cửa hang. Đó là con chồn và con sóc đi theo tôi và con Rùa trong rừng. Tôi không biết tụi nó đã vào hang và lảng lảng bám theo hai đứa tôi từ lúc nào.

-Con chồn có thể vượt qua bức màn nước nhưng anh nghĩ con sóc sẽ bị nước cuốn trôi.

-Lúc này hai con khỉ quay ra là để giúp sức cho con sóc đó anh.

Bọn nhím và bọn khỉ đi sau cùng.

Tôi biết khỉ là loài hiếu động (nhìn thẳng Miếng Vá lon ton phi lên trước là biết), nếu hai con khỉ phía sau không chịu vượt lên từ sớm có lẽ chúng sợ bọn nhím chậm chạp đi lạc đường. Chúng khôn ghê!

20

Cửa hang trở ra một rẻo xanh tươi chạy giữa hai sườn núi. Một thung lũng nên thơ với những loại cây thấp và rất nhiều hoa bướm dại, hoa đuôi điều, hoa sao và các

bụi cúc ngũ sắc mọc dọc các khe nước nhỏ chảy len lỏi giữa các kẽ đá trước khi róc rách buông mình xuống những chiếc hồ nhỏ ngập hoa tím nằm rải rác giữa thung.

Thận trọng đặt chân lên những tảng đá ngoài cửa hang để leo xuống, con Rùa nói với tôi:

-Đẹp không anh?

-Đẹp quá. – Tôi xuýt xoa – Cỏ cây bên này khác hẳn bên kia.

-Ngoại em bảo sườn đồi bên này nằm về hướng đông nên đón được nhiều nắng và các luồng gió ấm từ biển thổi lên.

-Hèn gì bên này không có những loại cây to giỏi chịu lạnh...

-Cũng có thể có một mạch nước nóng chảy ngầm bên dưới thung lũng này. Ngoại em đoán thế.

Con Rùa đưa mắt nhìn quanh:

-Rất may ở đây không có sông hoặc suối chảy qua. Nếu không, phường săn men theo các nguồn nước thế nào cũng tìm thấy chỗ này.

Tôi tin ngay lời con Rùa nói, không chỉ vì khung cảnh bên này ngọn đồi hoàn toàn khác với bên kia mà vì không khí thanh bình tỏa ra từ mỗi gốc cây ngọn cỏ, từ những cánh bồ công anh bay rợp trời như những vũ công kiêu hãnh khoe chiếc váy trắng tinh trong nắng sáng, từ cách bọn thú nhỏ nô đùa tung tăng trước mắt, và cả từ tiếng đập cánh rì rào của đám bọ dừa, tiếng châu chấu nhảy tanh tách trong đám cỏ mượt dưới chân khiến tôi cảm nhận được sự êm đềm dễ chịu vây bọc chung quanh.

-Con Tập Tễnh sống ở đây.

Con Rùa nói, và gần như ngay lập tức tôi nhìn thấy một con nai tuyệt đẹp đang đứng dưới bóng cây bạch hà miêu đưa đôi mắt đen láy nhìn lên chỗ cửa hang.

Đó là một con nai màu vàng nâu với những chấm trắng lốm đốm trên toàn thân, hai tai to như hai chiếc lá bàng lúc này đang vênh lên hướng về phía tôi và con Rùa. Nó đứng đó, dưới bóng lá, không kêu lên cũng không gõ móng xuống mặt cỏ nhưng tôi vẫn mừng rỡ tưởng được sự bồn chồn trong dáng đứng bất động của nó.

Chưa bao giờ tôi quan sát một con nai ở khoảng cách gần đến thế, và khi tôi theo con Rùa tiến đến sát bên con Tập Tễnh, đưa tay vuốt ve bộ lông mềm mại và chiếc

mũi đen ướm của nó thì đó là lần đầu tiên trong đời tôi chạm tay được vào con thú xinh đẹp xưa nay tôi chỉ nhìn thấy trong những trang sách.

Đến lúc đó thì con nai con mới gõ móng, nhảy vài bước ngắn quanh hai đứa tôi để chào mừng, rồi dừng lại âm yếm giụi đầu vào ngực con Rùa, cánh mũi không ngớt phập phồng vì xúc động.

Trông cái cách con nai con mừng rỡ đón con Rùa, tôi không khỏi liên tưởng đến hình ảnh tôi hồi bé mỗi lần đón mẹ đi chợ về.

Con Rùa không có quà bánh cho con Tập Tễnh như mẹ tôi vẫn có quà chợ cho tôi. Con nai con có lẽ cũng chẳng thiếu thốn gì giữa một thung lũng vui tươi tràn ngập hoa cỏ như tôi đang nhìn thấy.

Quà của con Rùa là những mẩu chuyện trong cuốn Tâm hồn cao thượng nó mới được nghe tôi kể.

Tất nhiên tôi không tin một con nai có thể nghe chuyện nhưng khi con Rùa thông thả bước lại phía lạch nước, ngồi lên tảng đá đang được che dù bởi những cành lá buông rủ trắng trẻo như những bím tóc cài hoa đỏ của cây tràm liễu ở phía trên, tôi ngạc nhiên thấy con nai vội vã đi theo trên những bước chân náo nức.

Và khi con Rùa đặt mình lên tảng đá, con Tập Tễnh lập tức nằm dán mình lên các bụi thủy trúc, đầu ghếch lên đuôi con Rùa, lặng yên chờ đợi.

-Hôm nay chị có chuyện mới kể cho em nghe nè.

Con Rùa âm yếm nói, vừa nựng Tập Tễnh bằng cách vuốt ve vành tai của con nai bằng hai ngón tay như thể đang mân mê một chiếc lá.

Tôi đứng bên cạnh, tựa lưng vào cây tràm liễu, tò mò xem một con nai nghe chuyện là như thế nào. Vì tôi như không tin được vào mắt mình khi thấy cái cách con Tập Tễnh nghe con Rùa kể chuyện giống một cách kỳ lạ đáng diệu của con Rùa khi nó ngồi trước mặt tôi để rình từng mẩu chuyện về cậu bé thành Padova hay chú lính chì đánh trống người đảo Sardegna.

Về sau này tôi mới biết con Tập Tễnh thực ra chẳng thể hiểu được những chuyện kể của con Rùa. Điều mà con nai con cảm nhận được và chờ đợi một cách hạnh phúc là tình cảm của con Rùa dành cho nó bộc lộ qua ánh mắt long lanh, qua giọng kể thủ thỉ, qua bàn tay mơn trớn, tất cả toát lên một tình yêu đủ sức sưởi ấm bất cứ một trái tim nào, của một con người hay của một con nai.

Chỉ có con nai nghe con Rùa kể chuyện, có lẽ đó là thói quen trong những ngày con Rùa chữa trị thương tật cho nó và lúc đó có lẽ con Rùa đã dùng câu chuyện về làng Đo Đo trong cuốn truyện tranh để làm dịu những cơn đau của con nai con.

Gần đó, những con thú khác đang làm những công việc khác: con chồn hương xám tro đang lảng vảng trên những cặng chân ngắn, chiếc mõm nhọn đánh hơi ra bốn phía bằng những cú quay tròn, đôi mắt màu hạt dẻ không ngừng lảo liên tìm kiếm thức ăn trong những bụi thảo quả và đậu ma, cuối cùng trèo lên một cây đu đủ hoang mọc chen giữa các bụi móng rồng.

Bầy khỉ đánh đu trên cây vẩy ốc, vừa chí chöhe vừa hái trái ném nhau một cách phấn khích, đôi lúc trúng phải lỗ sọc leo trèo trên cây nhãn lồng gần đó khiến bọn nhóc bỏ chạy toán loạn.

Trong khi bọn nhím hái lá đĩnh lảng chán lại rủ nhau sục mõm dưới các bụi dong để bới củ, lỗ gà rừng đậu trên các cành cây thấp hân hoan gáy chào mặt trời ban trưa.

Trên cái nền âm thanh xáo động đó, lại còn thêm tiếng gió lao xao lùa qua các nhánh trầm liễu nữa, giọng kể rì rầm của con Rùa có lúc bị chìm đi nhưng sự âm yếm trong mọi cử chỉ của nó lúc nào cũng truyền đi một thông điệp dịu dàng khiến trái tim của con nai con có lẽ không ngừng thổn thức.

21

Trong lũng mộng mơ là nơi con Rùa giấu con nai con khỏi mắt của phường săn. Đó cũng là thiên đường bình yên của những con thú nhỏ. Đã đặt chân đến miền đất hứa này rồi, không một con thú nào muốn quay lại bên kia ngọn đồi để sống nom nớp trước những mũi súng và những cái bẫy rập.

Chỉ bọn khỉ là thích trở lại phía rừng ngoài, chẳng hiểu tại sao. Con Rùa bảo tôi vậy, khi hai đứa tôi chui vào hang để quay về lối cũ, ba con khỉ liền lập tức bám theo. Có thể vì chúng là loài thú thông minh nhất trong đám, luôn nuôi trong lòng sự tự hào chính đáng là chỉ có chúng mới có thể đi xuyên qua ngọn đồi mà không sợ lạc đường để chết giẫm giúi ở một góc ngách nào đó trong hang tối. Ước muốn trở thành người dẫn đường tin cậy và là một trợ thủ đắc lực cho con Rùa cũng có thể là động lực khiến tụi nó luôn muốn có mặt ở khu vực hiểm nguy.

Bọn khỉ lúc tụt lại đằng sau lúc vọt lên đằng trước, liên tục va một cách bất cần vào chân tôi và thường là do thằng Miếng Vá hiếu động dẫn đầu.

Tôi cố nhớ những chỗ đầu tôi đục phải các mẩu đá chĩa xuống từ trần hang và vì không thể nào nhớ nổi nên tôi phải đi lom khom một quãng khá xa mới dám thẳng lưng lên.

Trước mặt tôi, con Rùa vẫn lặng thinh rảo bước mặc cho bọn khỉ nhảy nhót và chỉ chóa luôn mờm.

Chỉ đến khi tiếng nước chảy vọng tới càng lúc càng gần và ánh mặt trời từ bên ngoài rèm nước tạo nên một quang sáng đục mờ nhể nhại ở phía trước, con Rùa mới lên tiếng:

-Miếng Vá, gươm đã em!

Lần này tôi đã bất ngờ khi con khỉ con đứng lại ngay khi nghe mệnh lệnh của con Rùa. Hai con khỉ kia cũng lập tức dừng chân.

-Sao thế em? – Tôi hỏi.

-Cẩn thận kéo chậm phải phòng sẵn ở bên ngoài.

Tôi biết con Rùa sợ cánh thợ săn trong làng phát giác ra lối đi bí mật đằng sau thác nước và như một phản xạ tự nhiên tôi nín thở bám theo nó tiến đến sát bức màn nước nghiêng tai nghe ngóng, mặc dù tôi biết phòng sẵn không thể nghe thấy tiếng hô hấp của bọn tôi cũng như bọn tôi không thể nghe được tiếng chân của họ nếu quả thực họ đang ở bên ngoài.

-Mình chờ một chút xem có nghe thấy tiếng súng nào không.

Con Rùa nói khẽ, không biết lần thứ bao nhiêu nó nhìn thấu tim gan tôi và cũng như mọi lần nó ngay lập tức, gỡ bỏ câu hỏi đang vướng trong đầu tôi như một thứ móc câu mà từ lúc chơi với nó tôi luôn luôn mắc phải.

Bọn khỉ bắt chước con Rùa, hết nghiêng bên tai này lại nghiêng bên tai kia nhưng đã mười lăm phút trôi qua chúng tôi vẫn chẳng nghe thấy động tĩnh gì.

-Ra trước đi em!

Tiếng con Rùa vang lên và chỉ chờ có vậy, thằng Miếng Vá láu táu chui tọt qua màn nước.

Con Rùa kiên nhẫn đợi thêm một lát rồi nhẹ nhàng đưa tay vén bức rèm nước với động tác y như đang vén một bức rèm thật, bắt chập nước văng tung tóe lên người. Nó đưa tay tóm lấy một nhánh cây lơ lửng phía trên để giữ thẳng bằng, rồi dọ dẫm

bước ra ngoài bằng cách sờ soạng chân lên những morm đá và những bụi cây mà bọn tôi từng bám vào đó để đi vào hang.

Năm phút sau, bọn tôi (tức là tôi và con Rùa cộng thêm hai con khi) đã ở bên ngoài bức rèm nước và tôi bỗng nhiên bắt gặp cái cảm giác mình đang quay về chốn cũ, sau chuyến du lịch dài vào một thế giới bình yên, thơ mộng và gần như không có thật.

Mặt trời lúc này đã lên giữa đỉnh đầu và những tia sáng lấu lỉnh đã tìm cách xuyên qua những chiếc lá du sam để đến nhảy nhót trên vai tôi và trên má con Rùa.

Tôi quay đầu nhìn đảo dác, nhẹ nhõm khi không thấy bóng phường săn quanh đây nhưng đúng vào lúc tôi định giục con Rùa ra về thì có tiếng khi kêu vọng tới. Tiếng kêu kéo thành tràng, sợ hãi, đau đớn vì hoảng loạn.

-Thằng Miếng Vá!

Con Rùa buột miệng và nó co giò chạy theo hai con khi lớn đã nhón nháo phóng đi ngay từ khi nghe tiếng kêu đầu tiên.

Tôi cũng lập tức vọt theo và sau khi vất vả bươn qua mớ bụi rậm và dây leo ngáng đường, tôi nhìn thấy một vạt cỏ dường như đã được bàn tay con người dọn dẹp, dấu vết dao rựa còn để lại trên những thân cây non chưa khô nhựa, những ngọn cỏ bị dày xéo, gãy ngang và tàn héo với phần ngọn bị úa đi trong nắng gió.

Trên mặt đất vương vãi những hạt ngô màu vàng chạy thành một vệt dài.

-Ở cuối con đường màu vàng đó một cái hố có lẽ trước đây được nguy trang dưới lớp lá khô.

Thằng Miếng Vá đang ở dưới hố, ngược đôi mắt nhỏ nhìn lên, tay vươn về phía con Rùa, miệng kêu rối rít, khiếp đảm và mừng rỡ.

Hai con khi bồng chồn chạy tới chạy lui trên miệng hố, mắt nhìn con Rùa chờ đợi.

Tôi thấy rõ một chân thằng Miếng Vá bị kẹp vào bẫy, trông nó đau đớn và lo lắng.

Con Rùa nhờ tôi kiếm vài khúc cây và khi tôi đang lượm những cành cứng đem về, con Rùa leo xuống đáy hố và làm cách nào đó chỉ riêng nó biết đã phá tung được cái bẫy kẹp. Thằng Miếng Vá tỏ ra rất đau đớn trong lúc con Rùa tháo bàn chân nó ra khỏi bẫy. Trông nó vừa kêu khóc vừa choàng tay ôm chặt cổ con Rùa, tôi như

nhìn thấy một đứa bé con đang được mẹ chăm sóc vết thương và cảm giác đó khiến tôi nghe cay cay nơi sống mũi.

Sau khi tôi và hai con khỉ tiếp sức cùng con Rùa lôi thẳng Miếng Vá lên khỏi miệng hổ, cả bọn quay trở lại lối cũ – con khỉ con đeo trên lưng một con khỉ lớn, miệng không ngớt rên theo kiểu khỉ – để ngược về phía thác nước.

Theo cách sắp xếp của con Rùa, để phòng những người thợ săn thỉnh thoảng xuất hiện, một lần nữa bọn tôi lại xuyên qua rèm nước để vào trong hang, trong khi đó con Rùa ở lại ngoài rừng để lũng sục các loại cây lá cỏ dược liệu trị thương.

Một chốc sau, nó trở vô với cả nắm lá mỏ quạ, bông bong và mọc sởi – đó là theo lời con Rùa, còn trong các thứ lá trên tay nó tôi chỉ bắt mỗi lá cúc tần.

Con Rùa cầm chân thẳng Miếng Vá nhúng vào rèm nước để rửa sạch vết thương trước khi nhai nát các thứ lá trong miệng, cẩn thận đắp lên. Con khỉ con lúc này có lẽ đã bớt đau, nó vẫn ôm cứng cổ con Rùa nhưng chỉ phát ra những tiếng rít khê trong cổ họng như một động cơ bị nén.

Dưới thứ ánh sáng mờ mờ chỗ cửa hang, con Rùa trông rất giống một bác sĩ trong thời chiến. Nhìn các động tác khéo léo và thuần thục của nó, tôi đoán nó đã nhiều lần chữa thương cho các con vật trong rừng, có lẽ đó là lý do bọn thú nhỏ tin cậy và yêu mến nó đến vậy.

Sau khi đắp thuốc, nó lấy lá chuối rừng, bọc bàn chân bị thương của thẳng Miếng Vá rồi lấy dây chuối buộc chặt giống như người ta gói bánh tét vào những ngày cuối năm.

22

Giao thẳng Miếng Vá cho hai con khỉ lớn, dặn tụi khỉ quay về thung lũng bên kia đồi, con Rùa kéo tôi quay trở ra ngoài.

Tôi cứ tưởng nó sẽ về nhà ngay. Nhưng nó lại lôi tôi đi sục sạo khu rừng để tìm phá những chiếc bẫy thú.

Con Rùa rất giỏi trong việc khám phá những chỗ cánh thợ săn đặt bẫy. Chỉ nhìn các trái ngô cột lủng lẳng trên cành, những vạt đất lá khô dày đặc một cách bất thường, những loại dây thép to bản buộc khả nghi vào thân cây, những vùng cây cối nham nhở dấu rìu hay dao rựa, nó biết ngay đó là khu vực nguy hiểm của bọn thú.

Có nhiều loại bẫy khác nhau dành cho các loại thú khác nhau, con Rùa bảo tôi thế. Có loại bẫy bằng dây cáp bám vào thân cây. Có loại bẫy bằng lưới cước. Có loại bẫy bằng cầu treo. Bẫy chột. Bẫy cò ke...

Con Rùa không cho tôi phụ nó. Nó sợ tôi bất cẩn sẽ bị dính bẫy. Tôi đành đứng một bên lồi nắm xôi trong mo cau ra ăn, vừa nhìn nó phá bẫy.

Hôm đó con Rùa chỉ chịu ra về khi không còn sức để lòng sục nữa.

Tôi cầm nắm xôi, con Rùa cầm mấy củ khoai, chúng tôi vừa đi vừa ăn, chân lún theo lối cũ để ra khỏi rừng.

Lạ lùng là tôi không thấy mệt. Tôi chỉ sợ chạm trái ông Bảy Thành và các người bạn của ông. Nhưng đi một quãng xa, khi lối mòn đã bắt đầu hiện ra trong tầm mắt như một đường kẻ trắng trên cỏ xanh, chúng tôi vẫn không thấy một bóng người. Những cành trúc bá, xà cừ và du sam vẫn reo vi vu trong gió và phủ xuống lối đi một bóng mát yên bình. Có lẽ hôm đó không phải là ngày bọn họ đi săn hoặc đi thăm bẫy.

Bây giờ thì tôi tin chắc con Rùa chính là thủ phạm đột nhập vào nhà ông Bảy Thành hôm trước để phá hỏng túi thuốc nhồi của ông. Nhưng tôi không hỏi nó. Tôi chỉ thấy lo.

Mãi khi ra gần đến cửa rừng, tôi mới buột miệng:

-Em làm thế này, bọn họ sẽ thù em lắm đó.

-Em sẽ chối.

Con Rùa trả lời tỉnh khô. Nó làm như nếu nó chối, cánh thợ săn sẽ không biết thủ phạm là nó.

Tôi chột nhớ những gì thằng Thục nói với tôi. Và tôi hiểu tại sao cánh thợ săn trong làng rất ghét con Rùa, tại sao họ phao những tin nhảm nhí để mong thầy Điền cấm con Rùa vào rừng.

Tôi vừa đi vừa nghĩ ngợi mông lung. Xưa nay tôi rất sợ đặt chân vô rừng. Đầu óc tôi từ bé đã như căn nhà kho chứa đầy những câu chuyện rừng rợn về rừng. Nhưng bây giờ khi sắp trở lại ngoài kia, lòng tôi bỗng dâng lên một nỗi niềm giống như là sự luyến tiếc.

Lang thang trong rừng với con Rùa bên cạnh gây cho tôi một cảm xúc êm đềm khó tả. Và thật hạnh phúc trong khi miết chân lên cỏ, tôi thông thả đưa mắt ngắm

những tia nắng bay trên cành du sam – khi một cánh những tia nắng lơ lửng đó đáp xuống khoảng rừng thưa nhất để đốt sáng những thân cây cao chung quanh như buổi chiều đang vào giờ thấp nển.

Nhắm mắt để nghe vọng vào tim óc mình những âm thanh không rõ nguồn gốc, không biết đến từ đâu và phát ra từ cái gì trong rừng cũng là một điều bí mật kỳ diệu tôi chưa từng biết tới. Những tiếng âm âm i i bất tận như những sợi chỉ mảnh đan bện thành một tấm lưới êm ái vây bọc lấy tôi và nếu tôi không tỉnh thoảng mở mắt ra vì sợ vấp té chắc chắn tôi sẽ thiếp đi trong tiếng ru du dương đó lúc nào không hay.

Nhưng cuối cùng thì tôi vẫn không tránh được: tôi đi vấp chân vào một gốc cây cụt, trong một lần vừa đi vừa nhắm mắt như vậy, và ngã lăn xuống một triền đất thấp chằng chịt dây leo khi bọn tôi sắp tới bìa rừng.

Con Rùa đi bên cạnh kịp tóm lấy tay tôi nhưng chỉ để mất thăng bằng theo tôi: cả hai cùng lăn đi nhiều vòng, quần áo nhàu nát trong cỏ dại và nếu không có bụi chuối hoang cản lại không biết bọn tôi sẽ còn cần thêm bao nhiêu vòng nữa để hoàn tất cú lăn.

Điều oái oăm là khi cả hai ngừng lại, thân thể nảy lên vì cú chạm sau đó mới thực sự dừng hẳn, tôi bối rối nhận ra tôi đang nằm đè lên người con Rùa.

Sau một thoáng ngỡ ngàng, tôi lúng túng chống tay vào cỏ định ngồi lên nhưng khi nhìn vào đôi mắt long lanh và lúc nào cũng ngời sáng dưới rèm mi đen dày của con Rùa, một cảm giác thiết tha gần gũi đột ngột lấp đầy tôi và hoàn toàn không tự chủ, tôi cúi xuống hôn lên môi nó.

Một cái hôn rất khẽ, môi tôi lướt trên môi nó như gió thổi nhẹ trên mặt hồ, đến nỗi khi ngẩng lên rồi tôi bỗng tự hỏi không biết có phải tôi vừa hôn một đứa con gái hay không. Nhưng chỉ như vậy cũng đủ làm đôi mắt con Rùa mở to như không thể to hơn được nữa và trong khi tôi bắt đầu cơn bão nguyên rửa trong đầu mình, nó bỗng bật miệng, giọng trách móc:

-Nhìn gì, hư quá!

Mặt nóng ran, sượng ngắt, tôi định nhồm dậy nhưng con Rùa đã ôm vai tôi kéo xuống.

-Đi chỗ khác chơi đi em!

Khi con Rùa nói tiếp câu thứ hai bằng giọng dỗ dành, tôi phát giác ra nó không nói với tôi. Nó cũng không nhìn tôi như tôi nghĩ mà đang nhìn một điểm nào đó lơ lửng trên đầu tôi.

Tôi khẽ ngoái cổ he hé mắt nhìn lên và trái tim tôi đột nhiên như bị ai xoắn lấy. Đập vào mắt tôi là một con rắn lục đang ngoe nguẩy trên mớ dây leo vòng xuống sát đầu tôi.

-Anh đừng nhúc nhích! Nó đang chuẩn bị rời đi chỗ khác.

Tôi không có dịp kiểm tra lời con Rùa, vì khi trông thấy con rắn xanh lè đang đang đưa cái đầu hình tam giác như một mũi tên chuẩn bị bắn ra, tôi đã cuống quýt quay mặt đi và lần này không cần bàn tay con Rùa nắm giữ tôi đã rất giống một khúc gỗ bị ai đốn ngã đang nằm im lìm trên người nó chờ thợ xẻ tới khiêng đi.

23

Con Rùa đóng vai người thợ xẻ. Nhưng nó không khiêng tôi, chỉ nói:

-Con rắn bò đi rồi đó anh.

Tôi lồm cồm bò dậy, nhón nhác nhìn mớ dây leo và thở phào khi biết chắc những cộng màu xanh ngoằn ngoèo trước mắt tôi đúng là dây leo chứ không phải con rắn lục khi nãy.

Ngay từ bé tôi đã biết rắn lục là loài rắn cực độc. Rắn lục màu xanh, tiếp với màu lá nên khi chúng ẩn mình trên cây rất khó bị phát hiện. Bị rắn lục mổ một phát, nếu không chữa trị kịp thời coi như cầm chắc cái chết. Không biết nghe ai nói, tụi nhóc chúng tôi tin rằng bụi cây nào tỏa ra mùi nước mắm thê nào cũng có rắn lục nấp trong đó.

Trước khi rời quê vào Sài Gòn, tôi đã thấy rắn lục một, hai lần. Đã mười năm trôi qua, bây giờ tôi mới lại nhìn thấy loài rắn này, lại ở khoảng cách rất gần và nếu con Rùa không kịp níu tôi nằm xuống, chắc chắn nó đã tấn công tôi.

Nhưng tôi không có cảm giác hoan hỉ của người thoát chết như lẽ ra phải thế. Thực ra tôi cũng hú vía nhưng cảm giác đó đã bị cảm giác xấu hổ của cái hôn vừa rồi lấn át.

Con Rùa không nhắc gì về hành động càn rỡ của tôi trên suốt đường về nhưng không vì vậy mà tâm trí tôi thôi rối bời. Tôi không hiểu tại sao tôi lại làm thế. Cách

đây vài ngày, chỉ vô tình chạm môi lên má nó khi trú mưa trong bụi duối đại, tôi đã vô cùng bối rối. Thế mà bây giờ tôi lại hôn lên môi nó, dù chỉ phớt qua nhưng vẫn là một nụ hôn, lần này hoàn toàn là do chủ ý.

Đường như có một sự thôi thúc vô hình ở bên trong tôi. Tôi không biết có phải tôi đã yêu con Rùa hay không. Dù sao tôi vẫn nghĩ con Rùa còn quá nhỏ để tôi đặt tình cảm vào nó. Nhưng tôi cũng không thể chối bỏ được sự thật rằng từ ngày quen biết con Rùa, tôi chỉ thích chơi với nó. Chỉ ở cạnh nó lòng tôi mới thấy vui tươi, ấm áp mặc dù tôi luôn chối bai bãi mỗi khi bị thẳng Thục cật vấn về chuyện này.

Con người lạ lùng của con Rùa khiến người khác e ngại, xa lánh nhưng đối với tôi lại có một sức hấp dẫn đặc biệt.

Con Rùa có mối quan hệ thân thiện và một tình yêu sâu sắc dành cho các con vật. Tôi từng tận mắt chứng kiến con Rùa nói chuyện với bọn chúng. Dĩ nhiên là các con vật không thể hiểu được tiếng người nhưng tôi tin chúng đọc được ý nghĩ con Rùa thông qua cử chỉ, thái độ, ngữ điệu của người mà chúng tin cậy, đặc biệt là qua tình yêu vô bờ bến tỏa ra từ tâm hồn con Rùa như một thứ từ trường tình cảm mạnh đến mức tôi tin rằng ngay cả cỏ cây hoa lá cũng cảm nhận được. Đó là thứ ngôn ngữ đi trực tiếp từ trái tim đến trái tim.

Trái tim tôi cũng bị trái tim con Rùa thu hút, chắc vậy! Nếu không tôi không thể cắt nghĩa được hành động của mình.

Tôi vừa đi vừa nghĩ ngợi miên man. Trong khi tôi không ngừng đào bới lòng mình và lún sâu trong đó, con Rùa vẫn tung tăng trên cỏ, vừa lúc lắc mái tóc cháy nắng như một đứa con gái vô tâm, miệng không ngừng líu lo như cỏ chiều tà:

-Tiếng suối róc rách

Trên cành du sam gầy gò

Con gà lôi, con gà lôi

Đồ mày gáy ò ó o...

Con Rùa hát những câu hát lạ lùng nhưng vì chưa hết ngượng ngập, tôi không tiện mở miệng hỏi.

Khi chúng tôi ra khỏi rừng, những tia nắng đã nằm nghiêng. Con Rùa say sưa tìm cách đạp chân lên chiếc bóng đã bắt đầu dài ra của nó trên đường mòn.

Tôi ngoảnh đầu nhìn về phía sau. Rừng cây như bốc cháy trong hoàng hôn và phía trên những ngọn cây, những đám mây đã chuyển sang màu mận chín.

-Bầy châu chấu khiêu vũ

Bọ chết ơi, bọ chết à

Con kiến trong hang đã ngủ

Đồ mày tìm cho ra...

Cho đến lúc chia tay con Rùa ở hàng giậu để trở về nhà cô Út Huệ, tôi vẫn nghe tiếng hát của nó đuổi theo tôi âm áp như những làn gió đã rửa sạch hơi nước từ biển bốc lên.

24

Cô Út Huệ rầy tôi:

-Con đi đâu mà bỏ cả cơm trưa?

-Dạ, con đi chơi.

Tôi lí nhí, không dám thú thật là mình đi vào rừng.

-Thằng Thục chạy lên đây kiếm con mấy lần. Nó nói mẹ con đánh điện tín kêu con về gấp.

Mẹ tôi chắc gửi điện tín về nhà bác Vận ở Tam Kỳ, nhờ người nhà của bác cầm ra cho thím Lê. Tôi không biết vì lý do gì mẹ tôi kêu tôi về sớm thế trong khi mùa hè vẫn còn đang dờ. Ở làng Đo Đo, mùa nấp keng chỉ mới bắt đầu.

-Mẹ con kêu con về có chuyện gì không, cô?

-Nghe nói mẹ con chuẩn bị dời nhà.

Cho đến nay gia đình tôi vẫn ở nhà thuê. Mười năm qua, mẹ tôi dời nhà đã ba lần nên tôi không hề tỏ ra ngạc nhiên khi phải dời nhà thêm lần nữa. Tôi chỉ thấy buồn vì phải chia tay con Rùa.

Tôi chỉ mới quen biết con Rùa có mấy ngày nhưng tôi có cảm giác tôi và nó chơi thân với nhau đã từ lâu lắm.

Con Rùa đã mở cho tôi một thế giới mà tôi chưa từng biết trước đó, một thế giới hồn nhiên và bao dung đến mức nhiều người không xâm nhập được, vì vậy không hiểu được. Trong thế giới của nắng, của gió, của cây cỏ chim muông đó, con Rùa

chỉ có những con Cổ Dài, thằng Miếng Vá, thằng Tập Tễnh... làm bạn. Và giờ đây có thêm tôi.

Tôi chưa làm được gì nhiều cho con Rùa, ngoài việc hoàn tất câu chuyện về làng Đo Đo cổ xưa ông ngoại nó để lại trên những trang tranh Asterix.

Thực ra tôi nghĩ con Rùa cũng chẳng cần tôi phải làm gì để chứng tỏ tôi vô cùng yêu mến nó. Tôi đã kết bạn với nó khi mà không ai kết bạn với nó, tôi lang thang với nó trong rừng, đồng tình với nó những chuyện nó làm bằng cách không hề ngăn cản hay thắc mắc – như mọi thứ phải diễn ra như thế, có lẽ đã đủ khiến nó quý tôi đến mức sẵn sàng phớt lờ nộ hân bất ngờ của tôi ở trong rừng.

Lúc nghĩ như vậy tôi không biết rằng tôi đã làm.

Sau khi chạy về nhà thằng Thục để nghe thím Lê bảo hai ngày nữa tôi phải đón xe đò vô lại Sài Gòn theo lời dặn của mẹ tôi, tôi vội vàng quay trở lại nhà cô Út Huệ, mặc dù tôi không thể đi ngay như ý muốn. Trước khi băng qua cầu treo tôi phải chờ thằng Thục xuống chợ Kế Xuyên lượm nắp keng để nó khỏi buồn.

Bốn năm trước tôi có về thăm làng một lần. Lần đó, Thục mới mười tuổi, bằng bé Loan bây giờ. Suốt ngày thằng nhóc quẩn quýt lấy tôi, đòi tôi chơi với nó. Tôi thương đứa em họ, buộc phải chơi với nó những trò con nít chán phèo, trong lòng ao ước giá mà nó bằng tuổi tôi để hai anh em có thể cặp kè thoải mái.

Nhưng bây giờ khi nó bằng tuổi tôi hồi đó, tôi lại tiếp tục lớn hơn nó bốn tuổi và chỉ thích chơi với con Rùa khiến nó càng thêm ghét con nhỏ này.

Từ chợ Kế Xuyên về, tôi chờ thằng Thục lên thẳng chỗ cầu treo. Lúc cầm lấy ghi-đông xe, nó rơm rớm nước mắt:

-Hai ngày nữa anh đi rồi...

Thục lộ vẻ buồn bã, không trách móc gì chuyện tôi mãi chơi với con Rùa và bỏ bê nó.

Tôi đập tay lên tay đứa em, cố nén cảm động nên giọng nghe nghèn nghẹn:

-Ngày mai tao sẽ về chơi với mày một ngày.

-Anh nói thật không? – Mặt Thục tươi lên.

-Thật. Tao ở chơi với mày buổi chiều, sau đó tao phải lên nhà cô Út Huệ.

Cả tôi lẫn Thục đều biết cô Út Huệ chỉ là cái cớ. Tôi nhìn bộ mặt xịu xuống của nó, chờ nghe nó nói câu “Anh chỉ thích chơi với con Rùa”. Nhưng nó chỉ hỏi:

-Anh hứa làm chuyện gì đó cho con Rùa vẫn chưa xong hả?

-Ồ, chưa xong. – Tôi lúng túng chà tay lên chóp mũi.

Thục không hỏi tôi đó là chuyện gì. Nó quay đầu xe, nhắc:

-Ngày mai anh nhớ về sớm nhé!

Tôi nhìn theo chiếc lưng gầy gò của Thục, tự nhiên thấy có lỗi với nó. Tôi tự hứa với mình lần sau về làng tôi sẽ ở cạnh nó nhiều hơn.

Hôm đó, lần đầu tiên tôi qua chơi nhà con Rùa vào buổi tối. Tiếng mõ đều đều của thầy Điền từ nhà trước vọng vào tai tôi, lúc bình thường tôi chẳng để ý nhưng tối nay nghe sao buồn nẫu ruột.

Tôi và con Rùa lại ngồi trên phiến đá xanh dưới bóng cây bướm bạc. Tôi ngược mặt lên bầu trời chỉ chút sao để lẩn tránh ánh mắt dò hỏi của nó.

-Em biết chòm sao gì đó không? – Tôi chỉ tay lên chòm sao Hiệp sĩ, cố lảng đi tâm trạng nặng nề.

-Đó là chòm sao Hiệp Sĩ.

Con Rùa làm tôi ngạc nhiên quá:

-Sao em biết?

-Ngoại em nói. Hồi em còn bé, ngoại em cũng từng đó em như vậy.

Con Rùa vịn khế vào vai tôi:

-Em cảm ơn anh đã kể nốt cho em nghe câu chuyện về làng Đo Đo. Em vui lắm đó.

Câu nói của con Rùa kéo tôi về với thực tại. Tôi bùi ngùi buột miệng, nghe tiếng mình lẫn trong tiếng dế gáy rinh rích dưới chân:

-Hai ngày nữa anh phải rời làng rồi.

Con Rùa có vẻ bị bất ngờ trước thông báo của tôi. Nó gần như kêu lên, tôi nghe bàn tay nó run trên vai tôi:

-Sao hôm trước anh bảo anh sẽ ở chơi đến hết mùa nấp keng?

-Hôm trước khác, hôm nay khác.

Tôi nói với con Rùa lý do tôi phải về Sài Gòn sớm hơn dự tính và nhìn thấy rèm mi dài của nó chớp vội dưới ánh sao mờ. Từ khi chơi với con Rùa, chưa bao giờ tôi thấy nó tỏ ra yếu đuối. Trong mắt tôi, nó là một đứa con gái cô độc và cứng cỏi. Ngay cả khi đối diện với bộ mặt đặng đặng sát khí của ông Bảy Thành lẫn cây súng kíp không ngừng vung vẩy trên tay ông, nó vẫn hết sức thản nhiên. Thế mà lúc này mắt nó dường như ngân ngấn nước. Có lẽ nó không nghĩ tôi rời xa nó sớm thế, khi mà giữa hai đứa tôi đã chớm nở một mối giao tình tuy ngắn ngủi nhưng vô cùng sâu đậm.

Trong một phút xúc động, tôi quên bẵng nỗi bút rút về nụ hôn, lặng lẽ quàng tay ôm lấy vai con Rùa, kéo nó vào sát người tôi.

Con Rùa không đẩy tôi ra mà nương theo đà ôm, nó ngoan ngoãn ngả đầu lên vai tôi như tìm một chỗ tựa để nỗi buồn của nó không nghiêng xuống sâu hơn nữa.

Tôi và con Rùa cứ ngồi bất động bên nhau trong tư thế buồn thiu đó, im lặng nghe tiếng dế kêu ru rì trong cỏ, nghe hương thơm của đêm chín tới ngấm vào lồng ngực và nếu có một cử động nhỏ nhất nào thì đó là do hai đứa thỉnh thoảng ngược lên trời để xem những vì sao lặng lẽ đổi ngôi.

-Em đừng buồn nữa! – Cuối cùng tôi nói, ngồi thẳng lưng lên, biết đã tới giờ phải về nhà đi ngủ nếu không cô Út Huệ sẽ sai bé Loan chạy qua tìm – Rồi anh sẽ về thăm em.

-Bao giờ anh về lại? – Con Rùa hỏi bằng giọng đong đầy hơi nước, rồi không đợi tôi trả lời, nó thản thờ nói tiếp – Anh nhớ về sớm nhé. Không có anh, em chẳng biết chơi với ai.

Câu nói này của con Rùa cày lên tim tôi những rãnh sâu. Mắt cay xè. Tôi đưa tay ôm lấy hai gò má con Rùa để xoa dịu nó về phía tôi, xốn xang nói:

-Anh không biết. Nhưng nếu có dịp thì anh sẽ về ngay.

Con Rùa nhìn tôi và tôi nhìn nó. Đôi mắt nó phản chiếu ánh sao đêm lung linh và khi những giọt lệ từ từ lăn ra khỏi khóe mắt nó, tôi tưởng như những ánh sao đang bị nỗi buồn làm cho tan chảy ra.

Như không thể dừng, tôi nhẹ nhàng kéo khuôn mặt con Rùa lại gần và định đặt lên đó một cái hôn.

Nhưng lần này con Rùa giữ chặt hai vai tôi để tôi không thể chạm được vào người nó.

-Đừng, anh! – Nó nói, giọng dịu dàng.

Tôi khựng lại, sững sùng và bối rối, thấy tảng đá tôi ngồi như đã trôi đi. Nhưng khi gương mặt tôi sắp sửa bị sự xấu hổ nướng chín thì con Rùa chợt hỏi:

-Anh có thích em không?

Phải mất đến mấy giây ý nghĩa của câu hỏi mới ngấm được vào đầu tôi. Tôi không nghĩ con Rùa sẽ hỏi tôi một câu như vậy.

-Anh thích em lắm. – Tôi xao xuyến đáp, lòng ngập tràn yêu thương.

-Em cũng rất thích anh. – Con Rùa thủ thỉ, nó đưa tay quệt nước mắt, mặt ngồi lên trong đêm, một nụ cười bền lễn thấp thoáng trôi qua trên môi nó.

Tôi nghe trái tim tôi cựa quậy sau làn áo. Tôi cảm nhận rất rõ có một con suối bằng kem đang chảy qua lòng tôi.

-Nhưng bây giờ em còn nhỏ. Anh đợi thêm một thời gian nữa cho em kịp lớn lên anh nhé!

Con Rùa sụt sịt nói tiếp, lần này nó buông vai tôi và đứng lên.

-Ờ.

Tôi đáp và đứng lên theo, nhận thấy mình vừa trả lời cụt ngủn nhưng tôi lại không nghĩ ra được câu gì xứng đáng với cảm xúc của tôi trong lúc đó. Thực sự nghe nó nói mà tôi thương nó phát khóc. Con Rùa đang đứng trước mặt tôi đây, lúc này trông tựa một cô em bé nhỏ. Cô em đó đã dành cho tôi một tình cảm chân thành, trong sáng và rất đổi ngây thơ. Nó dặn dò tôi như cô giáo dặn học trò về nhà phải ngoan ngoãn nhưng lời dặn hồn nhiên và đầy gửi gắm đó đối với tôi chẳng khác nào một thức ăn kỳ diệu của tâm hồn. Chắc chắn những lời dặn dò của con Rùa sẽ theo tôi trong những tháng ngày sắp tới, sẽ nuôi nấng và gìn giữ những giấc mơ đẹp đẽ của tôi cho đến khi tôi gặp lại nó.

Con Rùa hiểu tiếng “ờ” gọn lỏn của tôi theo cách khác. Khi tôi đi tới chỗ hàng giậu, tự nhiên nó nói với theo:

-Anh đừng buồn nhé! Em sẽ lớn! Em sẽ lớn nhanh thôi mà!

Tôi cảm động ngoảnh lại, không thấy nó đâu. Chắc sau khi vọt miệng, nó mắc cỡ bỏ chạy vào nhà.

Tít đằng kia, chỗ ao rau muống, con Cỏ Dài đang ngủ say. Dưới ánh sao đêm, con ngỗng trông như một quả bóng trẻ con bỏ quên ngoài sân vắng.

25

Ngày hôm sau tôi ở chơi nhà thím Lê từ sáng đến chiều. Tôi đã hứa với thằng Thục tôi sẽ về chơi với nó và tôi đã làm đúng lời hứa mặc dù hình ảnh con Rùa choán toàn bộ tâm trí tôi trong ngày hôm đó.

Tôi lại đi cùng thằng Thục xuống chợ Kế Xuyên lượm nắp keng rồi qua tiệm tạp hóa nhà thằng Hới mua bong bóng về thi nhau thổi xem đứa nào thổi được quả bóng to hơn. Hai đứa phòng mang thổi và giật bắn người một cách thích thú khi những quả bong bóng thi nhau nổ lộp bộp.

Thằng Thục còn xúi tôi lấy giấy vụn nhét vô quả bong bóng trước khi thổi, sau đó ngoẹo cổ ngắm những mẫu giấy bay lượn bên trong khi chúng tôi lúc lắc quả bóng trên tay.

Khi chỉ còn hai quả cuối cùng, tôi và nó ngậm nước trong miệng vừa thổi vừa nhè nước vô quả bóng rồi dùng quả bóng nước vừa rượt quanh hè vừa ném nhau.

Đến khi bong bóng đã nổ đến quả cuối cùng thì đôi môi hai đứa cũng đã kịp nhoe nhoét đủ thứ màu.

Nó lục túi tìm những đồng xu rồi rủ tôi lấy giấy trắng đè lên, sau đó lấy bút chì tô cho đến khi hoa văn của đồng xu in trọn vẹn lên tờ giấy. Hồi bé ở làng, tôi cũng rất thích thú với trò này nhưng bây giờ tôi bặm môi tô tới tô lui chỉ để cho thằng Thục vui lòng. Tay tôi miết đầu bút chì lên tờ giấy trong khi óc tôi mãi nghĩ đến con Rùa, đến đôi mắt ầng àng nước của nó khi nghe tin tôi sắp rời làng. Cả những câu nói thiết tha của nó nữa, mỗi lần nghĩ tới là lòng tôi mềm đi.

Bữa đó ăn trưa xong, tôi đòi lên nhà cô Út Huệ ngay nhưng thằng Thục xịu mặt:

-Anh bảo hôm nay anh ở chơi với em một ngày kia mà. Bây giờ mới có nửa ngày à.

Thế là tôi đành phải leo lên phản nằm với nó, rủ rỉ kể chuyện cho nó nghe, lặp lại hình ảnh ngày xưa giữa tôi với ba nó. Hồi đó, tôi rất mê những câu chuyện của chú

Thảo. Chú không có nhiều chuyện nhưng chú có tài kể chuyện tuyệt hay. Sau này tôi ham đọc sách cũng nhờ những hạt giống chú Thảo cấy vào tâm hồn tôi trong những buổi trưa hai chú cháu nằm bên nhau nhiều năm về trước.

Kỷ niệm ngọt ngào của tuổi thơ sống dậy khiến tôi nguôi nổi nôn nao đi gặp con Rùa. Thoạt đầu tôi định kể cho thằng Thục nghe những câu chuyện ngày xưa chú Thảo từng kể cho tôi nhưng lần nào cũng thế, tôi vừa mở miệng Thục lại nói “Chuyện này ba em kể cho em nghe rồi.” Cuối cùng tôi phải đem những mẩu chuyện vừa kể cho con Rùa ra làm quà cho nó.

Nhưng Thục không phải là thằng nhóc ham nghe chuyện. Nó chỉ thích được nằm cạnh tôi. Tôi kể chưa dứt câu chuyện về cậu bé thành Padova, nó đã ngủ mất, một cánh tay quàng ngang ngực tôi.

Tôi nghiêng đầu ngắm gương mặt tươi tỉnh của nó. Ngay cả trong khi ngủ gương mặt nó cũng ướp đầy niềm vui.

Gương mặt đó đã neo chặt tôi xuống mặt gỗ mát lạnh dù đã mấy lần tôi gượng ngồi dậy. Trong gần một tiếng đồng hồ, tôi nằm thao thức bên cạnh Thục, lắng tai nghe tiếng chích chòe huýt sáo trên cành me trước ngõ và miên man nghĩ tới cho Rùa.

Cho đến khi chợt nhớ sáng mai tôi phải xuống đường quốc lộ đón xe đò vào Sài Gòn sớm, tôi sẽ sè sẹ gỡ tay thằng Thục, rón rén leo xuống đất, vọt ra cửa và co cẳng chạy về phía sông Kiếp Bạc.

Nhưng tôi vừa đi tới đầu cầu treo đã nghe tiếng thằng Thục gọi rồi rít từ phía sau:

-Chờ em với! Chờ em với!

Tôi ngoảnh lại, thấy nó đang cười xe đạp phóng gần tới nơi, tóc dựng lên trong gió.

Tôi đành dừng chân bên cạnh dây bìm bịp ven sông đợi nó.

-Mày thức dậy hồi nào vậy? – Tôi hỏi khi Thục đến gần.

Nó leo xuống khỏi xe, hỏn hển:

-Anh đi lẹ ghê!

Thục không trả lời thẳng câu hỏi của tôi nhưng tôi đoán được có lẽ nó thức dậy sau tôi không lâu.

-Mày đi đâu đây? – Tôi nói tiếp, vẻ phật ý – Về đi, tối tao về ngủ với mày!

-Anh cho em đi theo với, lát tối em chờ anh về!

Giọng thằng Thục nghe như năn nỉ khiến tôi không thể thẳng tay xua đuổi nó mặc dù lòng tôi đang rối như tơ. Có thằng em họ bám theo làng nhàng thế này tôi không biết làm sao gặp riêng con Rùa để chia tay.

Như hiểu được sự khó xử của tôi, thằng Thục nói:

-Lát nữa anh cứ qua chia tay với con Rùa đi. Em ở nhà chơi với bé Loan!

Rất may là thằng Thục đi sau lưng tôi nên nó không thấy được vẻ mặt sượng sùng của thằng anh họ nó. Tôi nhẹ nhõm thở ra và nói, cố giữ giọng thản nhiên:

-Ồ, tao chạy qua tạm biệt nó một câu cho lịch sự.

Tôi biết thằng Thục chẳng tin gì về vờ vịt của tôi. Nhưng tôi đóng tai cả buổi chẳng nghe nó chêm chọc gì, có thể nó không muốn tôi xấu hổ trong ngày cuối cùng ở làng, cũng có thể nó đang dồn tâm trí vào việc giữ thăng bằng với chiếc xe đạp trên những mảnh ván lát cầu chòng chành dưới chân.

-Anh ngồi lên xe đi, em chờ cho! – Thục đề nghị, khi hai anh em vừa qua khỏi cầu.

-Mày chờ tao sao nổi. Để tao chờ mày!

Thục bướng bỉnh:

-Trước nay toàn anh chờ em. Hôm nay tới phiên em chờ.

Cuộc tranh giành giữa hai anh em không biết sẽ kéo dài đến bao lâu nếu lúc đó thằng Thục không phát hiện một đám bốn, năm người đang xúm xít lố nhố phía trước, cạnh bụi cúc tần nơi hôm trước con Rùa lom khom hái lá me chua đất.

-Có người cãi lộn kìa anh!

Đám người này có lẽ đang gây gổ với nhau, tôi nghe thấy họ to tiếng mặc dù khoảng cách từ đây đến đó còn khá xa.

-Chạy đến xem chuyện gì thế mày?

Tôi giục thằng em, và lật đặt ngồi lên yên sau, không buồn giành tay lái với nó nữa.

Tiếng quát tháo vọng tới mỗi lúc một gần và người đầu tiên tôi nhận ra là ông Bảy Thành.

Người tiếp theo hiện ra trong mắt tôi là con Rùa. Nó bị bốn người đàn ông vây quanh nên khi thằng Thục chạy tới thật gần tôi mới nhìn thấy nó.

Phát giác đó là trái tim tôi thất lại.

26

-Mấy người nào vây con Rùa vậy mà?

Tôi thấp thỏm hỏi, và những cái tên nhảy ra từ miệng thằng Thục đúng như tôi phỏng đoán: đứng cạnh ông Bảy Thành là ông Hai Sấn, ông Bốn Lai và chú Ngải.

Trừ chú Ngải không có nét gì đặc biệt, ông Bốn Lai có cái bụng ngoại cỡ của Obelix. Bụng ông bự đến mức ông luôn giữ nó bằng hai tay như thể sợ nó bất thành linh rơi xuống đất. Cũng như Obelix, từ xa trông ông Bốn Lai như một quả dưa khổng lồ. Cái báng súng nhô lên trên vai ông chính là cái cuống dưa.

Ngược lại với ông Bốn Lai, ông Hai Sấn người nhỏ thó nhưng chiếc mũi lại to một cách khác thường, tóc túm trong chiếc khăn màu đỏ buộc ngang trán, bên hông dắt lủng lẳng một chiếc rìu. Nếu có thêm bộ ria vàng nữa, hoàn toàn có thể nhầm ông với nhân vật Asterix.

Trong khi tôi ngẩn ra nhìn ông “Panoramix” Bảy Thành, ông “Obelix” Bốn Lai và ông “Asterix” hai Sấn, lờ mờ hiểu ra tại sao ông ngoại con Rùa lại bảo truyện Asterix là chuyện kể về làng Đo Đo và con Rùa không hề nghi ngờ gì về điều đó thì thằng Thục thở hắt ra, lúc này nó đã chống chân xuống đất ngay bên cạnh đám người:

-Phen này con Rùa nguy to rồi! Chưa bao giờ em thấy bốn ông này cùng nhau đi kiếm con Rùa như bữa nay.

Những người thợ săn nhìn thấy tôi và thằng Thục dựng xe đứng xem nhưng họ chẳng buồn để ý. Con giận làm mặt người nào người nấy đỏ gay. Mặt trời ban trưa thả xuống từng bụng nắng càng khiến họ trông như đang bốc khói.

Ông Bảy Thành liếc về phía hai đứa chúng tôi một cái rồi quay sang con Rùa, giọng âm âm như tạc đạn:

-Mày còn chồi nữa hả?

-Con nói thật mà.

Con Rùa lí nhí đáp, nó không nhìn về phía tôi và Thục nhưng tôi đoán nó đã thấy hai đứa tôi ngay từ đầu.

Ông Hai Sấn sờ tay lên cán rìu, nhếch mép:

-Ở đây không ai tin mày hết á. Đây đâu phải lần đầu hả Rùa!

Con Rùa có lẽ cũng biết không ai tin lời nó thật. Nó cứ áp úng:

-Con... con...

Ông Bảy Thành giận dữ, chòm râu dày dưới cằm rung bần bật:

-Hôm trước mày làm ướt thuốc nhồi của tao, bây giờ mày phá hỏng bẫy của tao, của ông Bốn Lai và chú Ngải... Mày có bị thần kinh không hả Rùa?

Ông Bốn Lai động báng súng kíp xuống đất, quai hàm bạnh ra:

-Hỏi tới hỏi lui gì nữa. Chắc chắn là nó rồi. Bây giờ phải làm gì với nó đây, mấy ông?

Chú Ngải sấn tới một bước, chỉ tay vào mặt con Rùa, nóng nảy:

-Cãi nhau với con nhỏ này chỉ hao hơi tốn tiếng! Nó phá của tôi ba cái bẫy, bây giờ tôi phải bắt nó trối lại!

Chú Ngải nói xong, lập tức thò tay tóm lấy tay con Rùa. Chú người thấp đậm, da đen, môi thâm, tóc quăn tít. Lúc hùng hổ trông chú như một con gấu bị đói lâu ngày, và con Rùa đang đối diện với chú giống như một thân cây non sắp sửa bị xé vỏ.

Con Rùa bước lui một bước để tránh cú chop của người thợ săn. Bụng ngập tràn lo lắng, tôi hấp tấp lao xuống khỏi yên xe, tiến lại, chưa biết phải nói gì hay làm gì để giải vây cho con Rùa, thằng Thục đã kêu lên:

-Ê, ê, người lớn không được ăn hiếp con nít à nha!

Chú Ngải phun nước bọt, không thèm nhìn thằng Thục:

-Nó là con nít nhưng là con nít hoang! Hừm, hèn gì người ta nói “con không cha như nhà không nóc”.

Ngay từ khi bắt gặp cánh thợ săn vây con Rùa, tôi biết họ đã phát giác những chuyện xảy ra trong rừng ngày hôm qua. Tôi cũng có chút áy náy về hành động của con Rùa, cả về sự đồng lõa của mình, nhưng cách nói miệt thị của chú Ngải khiến tôi giận run người, nhất là tôi nhìn thấy vẻ mặt con Rùa như bọt đi trong nắng.

Tôi buột miệng:

-Chú là người lớn sao lại ăn nói hồ đồ thế!

-Mày nói ai ăn nói hồ đồ? – Chú Ngải quay sang tôi, mắt trợn ngược, câu nói rít qua kẽ răng.

-Tôi nói chú đó. – Thằng Thục gằm gù, khác hẳn vẻ hiền lành hằng ngày. Nó bật chống xe đánh tách rồi hùng dũng bước lại. – Nếu ba con Rùa không vì bắt cướp rồi trượt chân rơi xuống sông thì con Rùa đâu có mồ côi cha. Chú Hương chết cũng vì xóm làng, sao chú nói chuyện vô ơn quá vậy!

Bị hai đứa trẻ phê phán trước đám đông, mặt chú Ngải phù ra như bị đánh thuốc độc. Chú xả một tràng như súng liên thanh bị cướp cò:

-Mày trẻ con biết gì! Ông Hương đi ăn trộm bị rượt ngã xuống sông, bọn tao vờ nói bắt cướp để con Rùa lớn lên khỏi mặc cảm. Ai ngờ càng lớn nó càng hư!

Câu nói của chú Ngải như một thùng nước lạnh tạt vào mặt bọn tôi. Thục nghiến răng ken két:

-Chú đừng có bịa chuyện!

-Tao thêm vào bịa chuyện. – Chú Ngải chỉ tay vào ông Bốn Lai – Nghe tin ông Bốn Lai kiếm được kỳ nam trong rừng, tối đó ông Hương chui vô trộm bị ông Bốn Lai phát giác. Ông Hương bỏ chạy, băng qua cầu treo thì trượt chân..

Tôi nghe các cơ bụng co giật liên hồi, bao tử đau thắt như có ai vò. Tôi liếc về phía con Rùa, thấy nó đang run bần bật, mặt héo đi từng phút một.

-Chú mày có im đi không! – Ông Bốn Lai quát chú Ngải.

-Tôi không im. – Chú Ngải quát lại ông Bốn Lai, trông chú như đã không còn lý trí – Sự thật thế nào tôi nói thế nấy. Mấy ông không nói thì tôi nói.

-Sự thật cái con khi! – Ông Hai Sấn giật tung chiếc khăn đỏ trên đầu, giận dữ - Mày bịa chuyện tao đập mày nghe Ngải!

-Ông đập tôi đi! – Mặt chú Ngải vẫn đỏ, miệng chú bắt đầu sùi bọt – Mấy ông biết thừa là tôi không bịa mà!

Chú Ngải thách thức ông Hai Sấn. Nhưng người giáng cho chú một báng súng là ông Bảy Thành.

Cú đánh của ông Bảy Thành mạnh đến mức chú Ngải ngã chúi xuống cỏ.

-Mày còn nói xấu ba con Rùa, tao đánh mày chết luôn.

Chú Ngải lóp ngóp bò dậy, hậm hực quét mắt qua đám đông một lượt rồi không nói không rằng, chú cắm đầu bỏ đi một mạch.

27

Người bỏ đi thứ hai là ông Hai Sấn. Trước khi đi, ông tiến lại chỗ con Rùa đứng, đặt tay lên đầu nó, chép miệng:

-Con đừng tin lời chú Ngải. Thằng đó nó khùng rồi!

Ông Bảy Thành nổi bước ông Hai Sấn. Ông giậm gót giày lên cỏ vừa lúc lắc cây súng kíp, không nói gì với con Rùa, chỉ hừ mũi:

-Đồ điên!

Ông nói trống không nhưng ai cũng hiểu ông đang nói chú Ngải.

Người thợ săn nấn ná sau cùng là ông Bốn Lai. Ông đến bên con Rùa (lăn đến bên nó thì đúng hơn) và nhìn nó bằng ánh mắt ái ngại. Ông nhìn nó như vậy một hồi lâu, rồi khẽ buông một tiếng thở dài:

-Chú Ngải giận quá nói lung tung.

Con Rùa vẫn đứng trơ như người mất hồn, nước mắt lăn dài trên má. Có cảm giác nó không nghe thấy người thợ săn. Tôi thấy ông Bốn Lai định đưa tay vuốt tóc nó, nghĩ sao lại thôi. Ông vác súng lên vai, tặc lưỡi trước khi nặng nề quay gót:

-Con hãy tin lời bác. Ba con là người ngay thẳng, đàng hoàng, không hề làm chuyện gì sai trái.

Cho đến khi người thợ săn cuối cùng mất hút cuối đường làng, con Rùa vẫn không nói tiếng nào, đôi mắt óng ánh nước của nó đang nhìn vào một điểm vô hình nào đó trước mặt và căn cứ vào vẻ thần thờ của nó, tôi đoán tâm trí nó chắc đang ở rất xa nơi nó đang đứng.

Tôi nhìn nó, lòng dậy lên nhiều cảm xúc khác nhau, định bước tới gần nó nhưng kệt nổi có thằng Thục đang đứng đó. Tôi không rõ con Rùa đang nghĩ gì, cũng không chắc nó có đang nghĩ ngợi hay không, có thể tâm hồn nó lúc này chỉ là một nỗi hoang vắng.

Từ khi chú Ngải tố cáo nguyên nhân cái chết của ba con Rùa, thái độ của ba người thợ săn còn lại với con Rùa lập tức đổi khác. Họ không nhắc gì đến những hành

động phá phách của con Rùa, chỉ xúm vào bên vực ba nó và phản đối chú Ngải. Cách xưng hô cũng thay đổi: họ gọi nó bằng tiếng “con” ngọt ngào trìu mến.

Con Rùa không biết có nghe thấy tất cả hay không. Tôi nghĩ là nó nghe thấy nhưng chẳng hiểu tại sao nó chẳng hề nhúc nhích. Nếu có thứ gì đó trên người con Rùa vẫn còn đọng đây thì đó là những giọt nước mắt vẫn lặng lẽ lăn tròn trên cánh mũi nó như những hạt pha lê ngời lên trong nắng.

Thằng Thục dường như hiểu ra tâm sự của tôi. Nó quay lại chỗ chiếc xe đạp dựng chênh vênh bên vệ đường, nói:

-Em về nhà cô Út Huệ trước đây. Anh với con Rùa về sau nhé.

Chim vẫn hót bên tai tôi khi thằng Thục đạp xe đi. Tiếng chèo bẻo đánh chèo chẹt từng hồi nghe buồn nẫu ruột. Tiếng chim cu gù đâu đó từ những gò xa vắng lại chỉ làm tăng thêm sự tĩnh mịch của buổi trưa hè, của cả cõi lòng người.

Tôi đến sau lưng con Rùa, nhẹ nhàng đặt tay lên vai nó:

-Về thôi, em.

Đôi vai con Rùa khẽ cựa quậy, và nó quay lại nhìn tôi. Nó không nói gì, nhưng ánh mắt thăm thăm của nó khiến tôi nhói lòng.

Rồi cứ lặng thinh như thế, con Rùa bước đi.

Tôi đi bên cạnh nó, buồn rầu và bất lực. Hoa dong riềng đỏ chói chang trong nắng trưa như đang đốt cháy trái tim tôi.

Ngày mai tôi đã rời làng. Tôi lên đây để chia tay con Rùa, để lặp lại với nó rằng tôi thích nó nhiều lắm. Tôi muốn bảo nó đừng buồn, rằng thế nào tôi cũng sớm về thăm nó. Định bụng như vậy, bất ngờ gặp cảnh này những ý nghĩ trong đầu tôi đột ngột rối tung. Tôi không biết nên hướng cảm xúc của mình vào đâu, nên nói điều gì trước điều gì sau và nói như thế nào để không làm con Rùa bị tổn thương nữa.

Cân nhắc một hồi, tôi liếc con Rùa, phân vân nói:

-Em đừng buồn nữa. Chú Ngải bị em phá hỏng đến ba cái bẫy nên bịa chuyện nói xấu ba em cho hả tức đó thôi.

Nước mắt lúc này đã ngừng lăn trên má con Rùa nhưng nó vẫn lặng im trước lời an ủi của tôi. Tôi thấp thỏm nhìn nó, dè dặt nói tiếp:

-Ông Bảy Thành, ông Bốn Lai và ông Hai Sấn đều bảo chú Ngải nói bậy...

-Em không biết mấy ông đó tốt với em. Nhưng em nghĩ chú Ngải không hoàn toàn bịa chuyện. Bây giờ thì em hiểu tại sao sau cái chết của ba em, mẹ em lập tức bỏ nhà ra đi... - Con Rùa bỗng lên tiếng và câu đáp trả của nó làm tôi thộn mặt ra. Giọng con Rùa ráo hoảnh, không giống giọng của một người vừa mới khóc và sự tỉnh táo của nó bất giác làm tôi lo lắng. Có vẻ nó đã đi đến tận cùng nỗi đau nên đã lì ra.

-Em...em...

Tôi áp úng, một phần vì bất ngờ trước phản ứng của con Rùa, phần khác do tôi không nghĩ được câu gì có thể xoay chuyển được tâm trạng của nó. Lúc ba con Rùa mất, tôi đã dời nhà vào Sài Gòn, chuyện về ông sau này tôi chỉ được nghe qua thằng Thục và nhiều người khác.

Cho đến khi cả hai về tới nhà, tôi vẫn không nói được tiếng nào với con Rùa, ngoài câu nói lúc nó băng qua vườn cải nhà cô Út Huệ để vào nhà: “Lát tối anh qua chơi với em nhé!”

28

Hồi trưa lúc ngồi bên bàn ăn, nghe nói tôi sẽ lên xóm trên chia tay cô Út Huệ với bé Loan, thím Lê dặn tôi phải về ngủ sớm để tờ mờ sáng hôm sau lên đường. Tôi cũng định bụng chỉ lên chơi với con Rùa cho đến lúc trời nhá nhem. Có ở bên cạnh nó thêm vài tiếng đồng hồ nữa cũng thế thôi. Đẳng nào cũng phải chia tay. Tôi đã dự định trong đầu rồi. Vào Sài Gòn, tôi sẽ tìm cách quay về làng trong thời gian sớm nhất để gặp lại nó, để xem nó đã lớn thêm được chừng nào. Hồi bà tôi, ba tôi và chú Thảo chưa mất, năm nào tôi cũng theo ba tôi về làng. Sau này có đôi lần mẹ tôi dẫn tôi về dự giỗ kỵ nhưng do làm ăn khó khăn và bận rộn, những chuyến về thăm quê ngày một thưa dần.

Dự tính như thế nhưng rốt cuộc suốt buổi chiều hôm đó, tôi ở lì trong nhà cô Út Huệ chơi với thằng Thục và bé Loan. Tâm trạng con Rùa đang rơi vào một chỗ nào đó rồi ren mù mịt, tôi nghĩ tôi khó mà trò chuyện với nó một cách bình thường.

Đến khi màn đêm bắt đầu buông xuống từng mảng tối, thoát dầu mắc trên ngọn sâu đông, sau đó chảy tràn xuống sân như vết mực loang, tôi đoán con Rùa chắc đã ngủ rồi nên mon men qua nhà nó.

Lần đầu tiên tôi bắt gặp mình ngập ngừng khi qua nhà con Rùa. Đã mấy lần tôi đứng lại, nhìn về phía lối mòn dẫn vào rừng, ngắm chim bay từng bầy trong bóng

đêm chập choạng, vừa bay vừa gọi nhau riu rít trên đường về tổ, tự hỏi mình sẽ nói gì hay làm gì để con Rùa cảm thấy thanh thản lát nữa đây.

Khi bước qua khỏi hàng giậu, dưới ánh sao mờ tôi thấy con Rùa đang ngồi trên phiến đá xanh dưới bóng cây bướm bạc. Nó vẫn hay ngồi chỗ đó, tôi đã thấy nhiều lần nhưng lúc này dáng ngồi của nó trông mới cô đơn làm sao và cảm giác đó khiến tôi thấy lồng ngực đột nhiên tức nghẹn.

Tôi nhẹ bước lại gần, cảm động biết rằng nó đang đợi tôi.

Tôi đứng sau lưng con Rùa, lặng thinh, bối rối, hết nhìn nó lại nhìn sang hòn non bộ rồi nhìn về phía ao rau muống rồi lại nhìn nó.

-Anh ngồi xuống đi anh!

Con Rùa buột miệng, như có mắt sau lưng.

Tôi lặng lẽ ngồi xuống cạnh nó, vẫn chưa biết bắt đầu giây phút chia tay bằng câu gì.

Cũng như khi nãy, người mở lời là con Rùa. Nó quay sang nhìn thẳng vào mắt tôi, bất ngờ hỏi:

-Anh còn thích em không?

-Em biết là anh thích em mà! – Tôi khẽ nhăn mặt, không hiểu tại sao con Rùa lại hỏi thế - Bao giờ anh cũng thích em.

Con Rùa vịn hai tay vào vai tôi, giọng nghiêm trang:

-Nếu cái chết của ba em đúng như chú Ngải nói, anh vẫn thích em chứ?

-Ồ, anh vẫn thích. – Tôi đáp không ngại ngần.

Tôi nhìn đôi mắt long lanh của con Rùa, lòng dậy lên cảm giác thương xót. Tôi định nói với nó tôi không tin lời chú Ngải nhưng tôi biết con Rùa sẽ không nghe tôi. Vì vậy rốt cuộc tôi đã chẳng nói gì.

Tôi biết tình cảm tôi dành cho con Rùa trước đây đã rất nhiều. Tối hôm qua nghe những lời tâm tình mộc mạc ngây thơ của nó, thêm chuyện rắc rối trưa nay nữa, tôi càng thương yêu nó nhiều hơn. Càng lúc tôi càng nhận rõ giữa tôi và con Rùa có điều gì đó lớn hơn tình cảm giữa một người con trai và một người con gái. Mỗi lần nghĩ đến hình ảnh một cô gái sống cô độc và lầm lũi, trái tim bé bỏng của cô từ nay

lại bị câu chuyện không rõ là hư hay thật nhưng chắc chắn là rất tội tệ của người thợ săn làm cho xây xát, lòng tôi lại nặng trĩu.

Tôi không biết liệu với gánh nặng quá sức đó, con Rùa sẽ chịu đựng như thế nào và nó sẽ vịn vào điều gì để có thể đi qua mùa cộng dừa, mùa chong chóng đang chờ đợi nó phía trước.

Thật buồn khi mà ngay lúc con Rùa cần tôi ở bên cạnh nhất, tôi lại phải ra đi. Từ ngày mai, khi bầu trời được tô sáng bằng những tia nắng hình rẽ quạt quét lên từ phía biển, con Rùa lại tiếp tục những ngày dài lủi thủi, cô đơn và chắc chắn là đầy mặc cảm.

Tôi nghĩ miên man, lo âu và phiền muộn, vẫn nhìn vào mắt con Rùa để một lần nữa nhận ra rèm mi của nó thật đẹp và cuối cùng không rõ do nó hay do tôi, đầu con Rùa đã tựa vào vai tôi từ lúc nào. Thương gì đâu!

Chương 2

“Ở trong xa cách

Một đôi vai gầy

Ở trong tan vỡ

Nụ cười thơ ngây

Ở trong mờ tối

Em ơi sáng đây”

29

Đêm đó, tôi hầu như không ngủ được. Tôi cố dỗ giấc, biết rằng sáng mai phải thức dậy lúc tinh mơ nhưng mắt tôi vẫn mở thao láo. Lúc tối, trước khi bịn rịn chia tay con Rùa để quay về nhà cô Út Huệ, tôi đã nói với nó:

- Em ở lại bình yên. Ngày mai anh đi nhưng anh sẽ quay về với em thật sớm.

Tôi cố kềm giọng để không tạo cảm giác buồn ngủi nhưng tôi không thể ngăn được mắt tôi ươn ướt.

Con Rùa “ạ” khẽ. Nó cũng chúc tôi lên đường bình an. Chỉ vậy thôi, và siết tay tôi thật chặt. Có thể lòng nó đang ngổn ngang, cũng có thể nó tin rằng cả hai đứa tôi không cần phải nói thêm câu nào sau những gì chúng tôi đã thổ lộ với nhau tối hôm trước.

Con Rùa tiến tới hàng giậu ngăn đôi nhà nó và nhà cô Út Huệ. Vẫn không nói gì, tôi quay lại ôm nó một cái thật nhanh trước khi chạy vào nhà.

Bây giờ nằm nhớ lại, tôi như nghe được những lời hứa hẹn con Rùa thầm gửi gắm một lần nữa qua cái siết tay trong lúc đó “Em sẽ lớn! Em sẽ lớn nhanh thôi mà!”.

“Ừ, anh sẽ chờ em lớn”. Tôi thì thầm nói, tin rằng đó là một trong những câu nói thành thật nhất trong đời tôi.

Thằng Thục vẫn ngủ say bên cạnh. Tôi lắng nghe tiếng thở đều đều của nó, mỉm cười nhớ lại cảnh nó hùng hổ bên vực con Rùa hồi trưa dù nó chưa bao giờ ưa con Rùa. Tối hôm qua, lúc cùng thằng Thục trở về từ nhà cô Út Huệ, tôi hỏi thím Lê về những ngày giỗ kỵ trong dòng họ. Khi biết ba tháng nữa là tới ngày bác Vận làm giỗ cho ông tôi, tôi nói với thím là tôi sẽ xin phép mẹ cho tôi về quê. Nghe tôi hứa như vậy, thím Lê mừng lắm. Nhưng thằng Thục mới là người mừng nhất. Nó nhảy nhót hớn hở như một đứa con nít lên ba, miệng bô bô từ lúc đó cho tới lúc leo lên giường, chỉ khi giấc ngủ tóm lấy nó rồi tôi mới có thể nằm yên theo đuổi những ý nghĩ trong đầu và bản khoăn nhủ

bụng: Nếu thằng Thục biết tôi quyết định quay về làng sớm như vậy phần lớn vì tôi lo lắng cho con Rùa, cả vì nỗi nhớ nhung trong lòng tôi, không biết nó có giận lẫy hay không?

Cuối cùng thì đêm hôm đó tôi cũng chợp mắt được một chút, lúc gió bắt đầu kêu u u trên mái lá như giục mùa chong chóng sớm về mặc dù bọn trẻ làng tôi thường chơi trò này vào độ cuối năm. Trước khi chìm vào giấc ngủ tôi còn bắt gặp tôi lăm lăm với chính mình: “Ba tháng nữa. Ba tháng nữa thôi”.

Tất nhiên tôi đã không nói với con Rùa bao giờ tôi sẽ về, vì lúc ngồi với nó dưới bóng cây bướm bạc, tôi chưa trò chuyện với thím Lê về những ngày giỗ kỵ. Tôi nghĩ không cho nó biết trước có khi lại hay. Hẳn nó sẽ rất đổi vui mừng khi thấy tôi bất ngờ xuất hiện vào lúc bọn trẻ làng đang say mê với trò dùng cọng dừa tết thành hình cào cào, châu chấu...

Khuya hôm đó, khi thiếp đi với những từ “ba tháng” lẩn lẩn trong đầu, cả khi thức dậy lúc trời còn mù sương vào sáng hôm sau để chờ thằng Thục xuống đường quốc lộ đón chuyến xe sớm từ Đà Nẵng vào, tôi không thể nào tưởng tượng được là phải đến ba năm sau tôi mới có dịp trở lại làng Đo Đo.

Ba tháng so với ba năm giống như thần lẩn so với khủng long - một khác biệt rất lớn. Với những gì đã xảy ra giữa tôi và con Rùa, thật không có gì khủng khiếp hơn một ngàn ngày bất tin nhau. Thế mà kể từ lần đó, tôi đã đi khỏi làng một mạch suốt ba năm trời.

Thực ra chẳng ai cản trở tôi về làng. Tôi cũng không bận bịu đến mức không thể thực hiện được lời hứa với con Rùa, với thím Lê và thằng Thục.

Chỉ là do tôi quyết định không về.

Quyết định đau đớn đó bắt đầu vào buổi sáng tôi và thằng Thục đứng ven đường quốc lộ chờ chuyến xe sớm. Hôm trước, tôi trần trọc gần như suốt đêm nên sáng hôm sau chuông đồng hồ reo inh ỏi tôi vẫn chẳng nghe thấy. Thục phải lay tôi dậy, hai anh em ăn vội chén cơm chiên thím Lê để sẵn dưới lòng bàn rồi chạy xe ra khỏi nhà.

Lúc đi tới đoạn đường sắt cắt ngang con đường đất đầy ổ gà, thằng Thục cào tay lên lưng tôi “Ngừng lại chờ tàu không anh?”, tôi lắc đầu “Ở đây chờ coi tàu, lỡ xe ò ò đó mày”.

Hôm đó tôi và thằng Thục đứng bên vệ đường đến ba mươi phút mới đón được xe. Tôi không ngờ nửa tiếng đồng hồ đó đã làm thay đổi cả con người tôi.

Trong câu chuyện giữa hai anh em lúc chờ xe, có một câu nói khiến tôi như bị ai đánh mạnh vào đầu:

- Anh biết không, tối hôm qua lúc anh ở chơi bên nhà con Rùa, cô Út Huệ nói với em một bí mật động trời. Ba con Rùa là con ông nội mình.

- Là sao? - Tôi ngơ ngác hỏi lại, nửa hiểu nửa không, mặc dù tôi nghĩ là tôi nghe rất rõ câu nói của Thục.

- Ông Hương là chú mình. Anh, em và con Rùa là anh em chú bác.

Thằng Thục vừa nói vừa nhìn tôi bằng ánh mắt dò xét, thậm chí nó khẽ chạm tay vào lưng tôi như sẵn sàng đỡ lấy nếu tôi bất thần ngã lảo ra.

- Tầm bậy! - Tôi hất tay thằng Thục ra, gần như quát lên - Ông Hương sao là chú của tao và mày được! Ông Hương là con thầy Điền kia mà!

Vẻ mặt của tôi lúc đó chắc rất giống vẻ mặt của kẻ sắp sửa giết người. Tôi thấy Thục thụt lui một bước, nó nuốt nước bọt và cố giải thích bằng giọng nơm nớp:

- Cô Út Huệ bảo có một năm thầy Điền vô Sài Gòn chữa bệnh, ở nhà vợ thầy Điền và ông nội mình có quan hệ tình cảm với nhau và đẻ ra ông Hương.

Tôi lại định hét lên “Nói láo!” nhưng cuối cùng tôi kềm lại khi chợt nhớ người tiết lộ điều đó là cô Út Huệ chứ không phải thằng Thục đang đứng trước mặt tôi.

Đang bán tín bán nghi, tôi bỗng nghe một luồng điện chạy dọc sống lưng khi chợt nhớ tới thái độ của thầy Điền lúc tôi xưng là cháu ông Chín Ngạc.

Năm tám tuổi, tôi từng học thầy Điền khi vô lớp ba. Đó cũng là năm cuối cùng tôi ở làng. Nhưng hồi đó, tôi chẳng nhận thấy điều gì khác lạ trong cách thầy đối xử với tôi. Có thể lúc đó thầy Điền chưa biết tôi là cháu ông Chín Ngạc, cũng có thể tôi còn quá bé để cảm nhận được những biểu hiện phức tạp của thế giới người lớn.

Nhưng cách đây mấy ngày, lúc con Rùa dẫn tôi vô nhà chào thầy, vừa nghe tới tên ông nội tôi rõ ràng đáy mắt thầy lóe lên một thứ ánh sáng rất kỳ lạ. Đó không phải là sự mừng rỡ của người thầy giáo già khi gặp lại đứa học trò cũ, vì hôm đó thầy chẳng buồn hỏi han tôi lấy một câu, cũng chẳng tỏ ra cho tôi biết là thầy đã nhận ra tôi. Tia chớp bắn ra từ mắt thầy dù chỉ lóe lên trong tích tắc đủ khiến tôi nghĩ ngợi vẩn vơ một lúc lâu, và nếu tôi không nghĩ về điều này lâu hơn chỉ vì những ngày sau đó do mãi chơi với con Rùa tôi quên bẵng đi mất.

Bây giờ, câu chuyện của cô Út Huệ gợi lại trong tâm trí tôi thái độ khó hiểu của thầy Điền và tôi ngờ rằng hôm đó thầy chẳng nhớ ra tôi là ai dù tôi có xưng tên. Cái ánh chớp mà tôi nhìn thấy trong mắt thầy có lẽ là phản ứng của thầy đối với tên của ông nội tôi.

Như để củng cố thêm phỏng đoán trong đầu tôi, thằng Thục rụt rè nói thêm:

- Mẹ em cũng biết chuyện này. Tối hôm qua, trước khi đi ngủ em hỏi mẹ, mẹ dặn em đừng bép xép với ai.

Tôi không có cảm giác gì nữa khi thằng Thục nói câu đó. Gánh khổ đau trong lòng tôi đã lớn đến mức có ai chất thêm vài hòn đá nữa tôi cũng chẳng thể nhận ra. Trước khi thằng Thục bồi thêm câu đó, đã có một cái gì đó đang vỡ vụn và tan chảy trong tôi.

Tôi không thấy buồn, chỉ nghe chập chờn trong trí não tiếng gì như tiếng răng rắc - đó là tiếng của một con tàu va phải đá ngầm, tiếng gãy đổ của một số phận hay tiếng của một tình yêu sâu thẳm đang bị bàn tay khắc nghiệt của định mệnh uốn cong đi, tôi cũng không biết nữa.

Tôi ngủ mê mệt dọc đường đi, bỏ hai trong ba bữa ăn khi xe ghé vào các quán cơm.

Ngồi xe đò, tôi thích ngồi sát thành xe để ngắm cảnh vật bên đường. Những cánh đồng lúa, những đàn bò gặm cỏ, những rặng dừa, các bụi chuối, dây dâm bụt hay các nhánh ổi ven sông đều làm tôi xao xuyến, vì chúng luôn gọi lại trong tâm trí tôi những ký ức tuổi thơ, nhắc nhở tôi về một thế giới quyến rũ nơi mà tôi không có lấy một lần đi đứng tử tế, toàn chạy nhảy, té ngã, trầy xước trong những cuộc trường chinh lem luốc bất tận ngoài đường sá, bụi bờ với lũ bạn nghịch ngợm.

Nhưng trên chuyến xe trở vào Sài Gòn lần này, dù vẫn ngồi sát cửa, tôi dường như chẳng thấy gì. Trong óc tôi lúc nào cũng tràn ngập hình bóng con Rùa. Khi thức tôi nghĩ đến nó. Khi ngủ tôi cũng chỉ toàn mơ thấy nó.

Tôi nhớ mồn một cảnh con Rùa giành nắp keng với thằng Thục trong quán ăn ở chợ Kê Xuyên hôm nào. Lần đó bị thằng Thục du côn giật tóc, bị chủ quán giận dữ xua đuổi, con Rùa ra đứng trước cửa thần thờ nhìn vô khiến tôi thấy tội tội. Đó cũng là lần đầu tiên tôi nhìn thấy nó.

Lần thứ hai gặp lại con Rùa, tôi chỉ nhìn thấy đôi mắt nó lấp ló ở chỗ kẽ hở giữa hai tấm phen khi nó rình tôi ngồi đọc sách. Chỉ đến lần thứ ba, cũng trong một lần phát giác nó nắp ngoài hè nhìn trộm tôi, tôi mới nói chuyện được với nó và từ hôm đó một tình bạn thân thiết mở ra giữa hai đứa tôi. Rồi đến một ngày tôi sung sướng nhận ra rằng tình cảm giữa hai đứa tôi còn lớn hơn một tình bạn và chúng tôi sẵn sàng chờ đợi nhau để nghe tương lai kể cho chúng tôi nghe đó là tình cảm gì.

Những kỷ niệm giữa hai đứa tôi dĩ nhiên không diễn ra trong đầu tôi theo lớp lang như thế. Chuyện nọ xọ chuyện kia, hình ảnh này đan xen hình ảnh khác, những câu chuyện nhảy ra giữa chừng, không đầu không đuôi, không theo thứ tự nào cả. Tôi mơ thấy chú Ngải và những người thợ săn quây lấy con Rùa cạnh bụi cúc tần trước khi mơ thấy con Cỏ Dài từ phía ao rau muống lạch bạch lao về phía tôi. Tôi thấy hình ảnh con sóc xám đứng bên gốc cây thông non giương đôi mắt đen tròn như hai hạt nhãn ra nhìn chúng tôi trước khi thấy cuốn truyện Asterix con Rùa lôi ra từ dưới vạt áo, sau đó tôi mới thấy tiếp cảnh tôi và con Rùa co ro bên nhau trong lòng bụi chuối đại nhìn mưa bay mù mịt qua kẽ lá.

Nhưng tất cả những chi tiết ấy đều giống nhau ở chỗ vừa hiện ra ngay lập tức hóa thành những mũi kim nhọn khâu chặt hình ảnh con Rùa vào trái tim tôi, và cứ mỗi lần mũi kim xuyên qua lại làm người tôi run lên. Và chắc chắn là tôi đã khóc khi

nhìn thấy những hình ảnh thân yêu đó trong giấc mơ vì mỗi lần choàng tỉnh khi xe băng qua ổ gà, tôi lại bất gặp mình nhòe nước mắt.

Khi xe vượt qua đèo Cả vào ban đêm, nhìn những đốm lửa đèn xa xa trong thung vắng, tôi nhớ con Rùa da diết. Và ngay trong lúc nhớ nó nhất, tôi chợt hiểu tại sao cô Út Huệ tiết lộ với thằng Thục về bí mật của con Rùa ngay vào đêm trước hôm tôi trở lại Sài Gòn.

Từ hôm đầu tiên lên xóm trên và bắt đầu những ngày ở lại nhà cô cho đến khi tôi đi, cô Út Huệ tuyệt không thắc mắc một lời nào về mối quan hệ giữa tôi và con Rùa. Một phần vì tôi đã lớn, phần khác vì nếu tôi thích chơi với một cô bé ở cạnh nhà hơn một đứa trẻ nào khác trong làng thì đó là chuyện quá bình thường.

Tôi không biết cô nghĩ gì trong những ngày đó nhưng có lẽ trực giác đã mách bảo cô rằng sự thân thiết giữa tôi và con Rùa rất có thể sẽ dẫn đến một sự gấn bó đậm đà hơn tình bạn thông thường, và điều đó nếu xảy ra sẽ biến thành một thảm kịch trong dòng họ.

Càng nghĩ tôi càng tin rằng cô Út Huệ nói với thằng Thục về thân thế của con Rùa chẳng có mục đích nào khác là mượn cái miệng bép xép của thằng này để thông báo cho tôi biết điều đó. Cũng có thể ngay cả thằng Thục, vốn đã rất ghen tị với con Rùa, cũng lờ mờ nhận thấy sự kháng khí giữa tôi và con Rùa bộc lộ một thứ tình cảm đặc biệt nào đó mà nếu như con Rùa quả thực là em họ tôi thì tình cảm đó đúng là sai trái. Chắc vì lý do nghiêm trọng này mà trong buổi sáng đứng chờ xe bên đường quốc lộ, thằng Thục đã làm một chuyện nó chưa bao giờ làm là cãi lại tôi, rớt lại chỉ để bơm vào đầu tôi câu chuyện bí mật giữa ông nội tôi và bà nội con Rùa.

Chẳng ai nói thẳng với tôi rằng tôi nên cảnh giác với tình cảm của mình, nhưng bằng những thông tin vòng vèo mọi người đã đạt được điều họ muốn: tôi đã quyết định lìa bỏ mối tình đầu vừa chớm nở của mình, với một cảm giác mất mát, đau đớn và xót xa như lìa bỏ một cánh tay để suốt ba năm đằng đẳng sau đó tôi sống vật vờ như một kẻ bị khuyết tật về tâm hồn.

Nỗi đau âm ỉ như than vùi trong bếp, không bao giờ thực sự tắt đi, vì một lẽ nữa là con Rùa luôn được bảo vệ để không biết được thân phận thật sự của mình. Và hiển nhiên hậu quả là nó không bao giờ biết được tại sao tôi - một người nó yêu thương và yêu thương nó đến thế - lại bỏ đi biệt khi vừa hứa hẹn sẽ quay về làng trong thời gian sớm nhất.

Cô Út Huệ, thím Lê và thằng Thục chắc là không trách tôi - tôi tin cả ba đều đoán được tại sao tôi không về dự đám giỗ ông tôi, cũng như bắt thăm suốt những năm sau đó.

Chỉ có con Rùa là không biết gì. Một đứa con gái cô độc, ba chết, mẹ bỏ đi lấy chồng khác, lại bị chứng bệnh hiểm nghèo kéo dài suốt bốn năm (có lẽ do bị sốc trước cảnh gia đình ly tán), trước nay chỉ đánh bạn với thiên nhiên, loài vật, gần đây mới có được một người bạn thực sự hiểu nó và yêu quý nó là tôi, thế mà chỗ dựa tình cảm duy nhất đó cuối cùng cũng phản bội lại nó. Cứ mỗi lần nghĩ đến cảnh con Rùa một mình lủi thủi trong rừng, một mình ngồi trên phiến đá xanh dưới bóng cây bướm bạc hướng mắt về phương Nam chờ tin tôi, nhớ đến lời thủ thi của nó “Anh nhớ về sớm nhé. Không có anh, em chẳng biết chơi với ai”, lòng tôi lại đau như dao cứa.

Bây giờ, đã biết tôi và con Rùa là anh em chú bác, thế nhưng mỗi lần nhớ đến nó lòng tôi không hiểu sao vẫn tràn ngập yêu thương. Đã nhiều lần, nhớ nó còn cào, nổi thương cảm dâng ngập mi mắt, tôi muốn quay ngay về làng chạy lên xóm trên gặp nó, ôm nó vào lòng, tắm nước mắt trên mặt nó và nói với nó là tôi nhớ nó nhiều lắm.

Tất nhiên là cuối cùng tôi đã không bị những thôi thúc mộng mị đó cuốn đi. Và sau những lần nhớ thương quay quắt như vậy, tôi càng quyết tâm không về làng. Tôi là đứa con trai đa sầu đa cảm, nếu đứng trước mặt con Rùa ngay lúc này tôi biết tôi không thể kiểm soát được tình cảm của mình.

Thực sự thì tôi chẳng thấy nhú lên trong lòng chút tình cảm anh em nào với con Rùa. Tôi không cảm nhận được sợi dây thiêng liêng vô hình ràng buộc những người cùng máu mủ ruột rà. Chưa bao giờ tôi nghĩ tới con Rùa trong bóng dáng một đứa em họ. Nghĩ đến nó, lần nào tôi cũng nghe văng vẳng bên tai lời nhắn gửi đầy tin cậy “Bây giờ em còn nhỏ, anh đợi thêm một thời gian nữa cho em kịp lớn anh nhé!”. Những lúc đó, lòng tôi lại nghẹn thắt, trái tim tôi lại hóa thành cụm lục bình trôi lênh đênh trong dòng sông cảm xúc đầy ắp nỗi buồn.

32

Có lúc, tôi nhận ra tôi đang giận ông tôi cho dù lúc ông còn sống, tôi là đứa cháu mà ông thương nhất.

Tôi giận thói trăng hoa của ông. Với cốt nhục ông để lại bên nhà thầy Điền, ông đã vô tình làm khổ đứa cháu yêu của ông.

Nhưng tôi chỉ giận ông thoáng qua. Khi bình tĩnh lại tôi buộc phải chấp nhận một sự thật là trong cuộc sống, đôi khi đời sau không thể tránh được việc phải dọn dẹp những ngổn ngang đời trước đã bày ra, phải oằn lưng trả những món nợ đời trước đã trót vay một cách vô tội vạ, và cuộc sống tồn tại bằng cách vượt qua những thách thức đó để tiến về phía trước. Oan trái có vẻ như là trạm dừng mà lịch sử thỉnh thoảng vẫn thích ghé qua trước khi tiếp tục lăn bánh. Điều làm tôi nhói đau là đôi vai gầy guộc tuổi mười bốn của con Rùa còn quá nhỏ để gánh một nỗi trớ trêu như thế.

Mẹ tôi không hiểu được nỗi buồn của tôi trong những ngày này. Lúc mới về nhà, tôi đã định hỏi bà về những chuyện tình cảm của ông tôi, nhưng rồi cuộc tôi đã từ bỏ ý định đó. Tôi đoán những gì cô Út Huệ và thím Lê biết thì chắc bà cũng biết. Lời xác nhận của mẹ tôi trong lúc này sẽ không có giá trị gì nhiều về mặt thông tin, nó chỉ giống một nhát dao khoét sâu thêm vào vết thương trong lòng tôi.

Chính vì tôi không hỏi nên mẹ tôi không chấp nỗi được vẻ buồn bã của tôi với cô cháu gái của thầy Điền. Bà hướng suy nghĩ vào Bích Lan, cho rằng tâm trạng thất thường của tôi nảy sinh từ những giận hờn ầm ố vẫn xảy ra như cơm bữa trong những cuộc tình mới lớn.

Bích Lan dạo này không đòi hôn tôi nữa mặc dù hiện nay mẹ con tôi đang ở tạm nhà nó sau khi rời khỏi chỗ ở cũ.

Mẹ Bích Lan rủ mẹ con tôi về ở chung, vì tình thân giữa bà và mẹ tôi, cả vì bà nhắm tôi cho vai con rể tương lai trong nhà. Tôi là một sinh viên hiền, ngoan, học khá chăm và dù khá chăm không đồng nghĩa với khá giỏi nhưng chỉ vậy cũng đủ để bà có thể an tâm giao con gái bà cho tôi. Hơn nữa, có lẽ đây mới là điều quan trọng nhất: Bích Lan rất thích tôi và luôn miệng công khai tình cảm đó ở bất cứ đâu và trước bất cứ ai, đến mức tôi có cảm tưởng nó nói về tôi như nói về một món ăn khoái khẩu.

Hôm đầu tiên tôi dọn tới nhà nó, việc đầu tiên nó làm là xộc thẳng vào phòng học của tôi. Như thường lệ, Bích Lan kéo ghế ngồi sát rạt bên tôi và nhoẻn miệng cười, duyên dáng một cách cố ý. Sự điệu đà thái quá của nó khiến tôi có cảm giác nó đang khoe một món đồ kẹp tóc chứ không phải đang khoe một nụ cười.

- Nè. - Nó hắng giọng, gần như sà vào lòng tôi.

- Gì đó Lan?

Tôi cảnh giác hỏi và dè dặt nhích ghế ra xa một chút.

- Anh ngồi yên coi! - Nó đập tay lên tay tôi, nói như ra lệnh - Hôm nay Lan muốn thông báo với anh một chuyện quan trọng.

Tôi giương mắt nhìn nó thay cho câu hỏi. Từ khi quen nó đến nay, tôi chưa bao giờ thấy nó coi việc gì trên đời là quan trọng. Mọi thứ đối với nó cứ như đùa đùa giỡn giỡn, kể cả chuyện nó bảo nó yêu tôi.

- Anh đừng có trở mặt lên như thằng khờ thế. - Bích Lan tủm tỉm, nhưng khi nói tiếp thì nó thu ngay nụ cười lại - Anh nghe Lan nói này. Ừm ừm... dĩ nhiên là anh rất dễ thương...

Lại đòi hôn! Tôi lo lắng nghĩ bụng, cổ trần áp các cơ mặt để đừng nặn ra một cái nhăn.

- Sự thực là Lan rất thích anh... ừm ừm... đến giờ vẫn còn vô cùng thích.

Tôi mím chặt môi để bắt mình tập trung, đoán là phần hấp dẫn nhất vẫn còn ở phía sau.

- Nhưng bên cạnh sự thực đó còn có một sự thực khác. Là Lan yêu anh xong rồi. Người Lan yêu bây giờ không phải là anh.

Ngực tôi tự nhiên nhẹ hẫng. Sự sung sướng bất ngờ ập đến khiến mắt tôi thoát xanh thoát đỏ. Tôi như người tù vừa được tòa tuyên án tha bổng, vừa lâng lâng vừa thắc thỏm sợ mình nghe nhầm.

- Chắc anh không buồn phải không? - Bích Lan nhìn chăm chăm vào mặt tôi, hỏi như hỏi một đứa bé vừa bị giật mất quà.

Tôi nuốt nước bọt, phân vân không biết phải trả lời như thế nào. Gật đầu thì sợ Bích Lan tự ái mà bảo mình buồn thì trái với lương tâm, mặc dù khi sự sung sướng lắng xuống, tôi vẫn có chút chạnh lòng, không hiểu vì sao.

- Lan biết anh không buồn. - Bích Lan nhún vai - Vì thực ra anh đâu có yêu Lan. Một phút cũng không.

Ngay cả khi Bích Lan mở lời giùm tôi, tôi vẫn không muốn để mình xoay quanh đề tài tế nhị này.

Tôi tò mò hỏi, lái môi quan tâm ra xa khu vực nguy hiểm:

- Người yêu của Lan là ai vậy?

- Một người yêu cũ.

Tôi cười:

- Lan có cả mớ người yêu cũ, biết người nào là người nào.

- Cả mớ hồi nào?

- Lan kể chứ ai... - Tôi ngập ngừng - Lan bảo những bạn trai cũ mà rất thích hôn Lan...

- Lan nói dóc mà anh cũng tin! - Bích Lan lại đập tay lên tay tôi - Trước nay Lan chỉ yêu có một người đó thôi. Cho đến khi chia tay cả hai cũng chưa hôn nhau cái nào.

- Chia tay á?

- Ừ, chia tay. Bây giờ gặp lại.

Chuyện tình của con nhỏ Bích Lan này rắc rối y hệt con người nó. Nó kể chuyện tình của nó mà tôi tưởng như đang nghe nó kể chuyện phim. Bích Lan quen anh chàng kỹ sư Triều vào giữa năm lớp mười hai, sáu tháng trước khi tôi biết nó. Quen nhau được bốn tháng thì nó khăng khăng đòi chia tay. Nó bảo với tôi lúc đó nó ngờ rằng Triều không yêu nó thật lòng. Lý do rất buồn cười: Triều không chịu hôn nó. Nó bảo đi chơi với nhau bao nhiêu lần, anh vẫn không hôn nó cái nào. Nó nghi nghi, vờ xáp vô, lần nào cũng bị anh khéo léo đẩy ra. Cuối cùng nó quát thẳng vào mặt người yêu nó: “Anh bảo mặt em xấu như ma phải không? Hay là anh pêđê?”, rồi ùng ùng bỏ đi. Đi luôn. Cho đến khi gặp tôi, nó đã chia tay Triều được hai tháng.

Nghe Bích Lan huyền thuyên một hồi, tôi đoán nó không hề yêu tôi. Có thể nó thích tôi. Có thể con người tôi có nét gì đó ngộ ngộ, hay hay, nó thích như thích một món đồ chơi. Nhưng yêu thì chắc là không. Nếu nó có luôn miệng nói yêu tôi chẳng qua cũng để tự đánh lừa nó. Rằng nó đã quên được Triều. Rằng trên đời này không nỗi đau nào là không thể vượt qua. Bây giờ tôi lơ mờ đoán ra sở dĩ nó cứ đòi tôi hôn nó chẳng qua nó muốn xác định xem có thật là nó vô duyên đến mức không người con trai nào buồn đụng vào nó hay không.

Trong khi tôi nghĩ ngợi miên man, Bích Lan vẫn tiếp tục kể: Trong thời gian anh về quê, Lan tình cờ gặp lại anh Triều. Hóa ra anh ấy không hề là kỹ sư như anh ấy khoe em...

Một buổi tối, Bích Lan ngồi ăn ốc với một cô bạn học tại một quán cóc bên lề đường thì gặp một đám xiếc rong kéo tới hành nghề. Đám xiếc gồm hai thanh niên và ba đứa nhóc. Người thanh niên phụ trách việc nuốt than và phun lửa chính là Triều. Thoạt đầu Bích Lan còn ngờ ngợ, không tin đó là anh chàng người yêu cũ của mình. Đến khi biết chắc đó là Triều, nó không kềm được rung mình khi thấy anh ngâm xăng trong miệng phun vào hai chiếc que tăm dầu đang cháy phừng phực trước ngọn lửa bùng lên tấp cả vào mặt mũi tóc tai khiến anh phải lấy tay phủi lia lịa. Đến khi Triều bốc từng hòn than đỏ rực trong chiếc lon trên tay thẳng nhóc đứng cạnh bỏ vào miệng trệu trạo nhai thì trái tim của Bích Lan không chịu đựng nổi nữa. Nó rú lên và gục đầu xỉu ngay tại bàn.

Khi Bích Lan tỉnh dậy, nó thấy rất nhiều gương mặt lo lắng của những thực khách bàn kế bên vây quanh nó. Cô bạn học đang bắt gió và giật tóc mai cho nó, mỉm cười:

- Nhát cáy như vậy lần sau thấy người ta biểu diễn xiếc thì ngo lơ chỗ khác đi nha!

Bạn nó mắng yêu, không biết nguyên nhân thực sự khiến nó xúc động đến ngất đi như thế.

Bích Lan dường như không nghe thấy bạn mình. Nó đảo mắt nhìn quanh, thất vọng khi không tìm thấy người mình muốn gặp. Đám xiếc rong có lẽ đã vội vã kéo đi ngay từ khi Triều nhận ra người con gái đang đổ gục xuống bàn kia chính là Bích Lan.

33

Bích Lan nói với tôi là nó rất vui khi gặp lại người yêu của nó, bất chấp việc nó phát hiện Triều chỉ là anh chàng kiếm ăn lông bông bằng nghề nuốt than và phun lửa. Nó cũng không trách Triều về chuyện anh đã nói dối nó. Nó nghĩ anh buộc phải làm thế vì mặc cảm về nghề nghiệp của mình, và đáng tha thứ nhất là vì anh sợ mất nó.

Tôi chưa thấy ai nói về sự lừa dối của người yêu bằng vẻ mặt hơn hớn và ánh mắt lúng liếng ấy đầy ắp niềm vui như Bích Lan trong buổi sáng hôm đó. Nó vẫn ngồi sát tôi, nhưng bây giờ sự thân mật quá đáng đó không làm tôi đề phòng nữa.

Bích Lan bảo với tôi là sáng hôm sau nó tức tốc tìm đến chỗ ở của Triều nhưng anh đã trả phòng trọ ngay tối hôm trước, có lẽ để tránh mặt nó. Nhưng rốt cuộc nó vẫn tóm được Triều sau một thời gian kỳ công theo dõi tung tích các nhóm xiếc giang hồ vẫn la cà kiếm ăn ở các quán nhậu.

Tóm lại, bây giờ cả hai đã trở lại như xưa. Bích Lan khoe với tôi nó đã khóc đến ướt đầm chiếc áo khi biết rằng Triều không thể hôn bất cứ ai vì đôi môi anh luôn bông rộp, đau nhức sau những tiết mục rừng rợn biểu diễn hằng đêm. “Em không xấu, anh ấy cũng không pê-đê”, Bích Lan sung sướng nói, nó nhìn tôi bằng cặp mắt bị niềm vui làm cho ầng ầng nước nên long lanh một cách bất thường.

Tôi tin Bích Lan đã khóc khi biết được sự thật oái oăm đằng sau thái độ lạ lùng của Triều nhưng dĩ nhiên chi tiết “ướt đầm chiếc áo” tôi nghĩ chắc là nó phóng đại.

Tuy vậy, tôi không có đủ thời gian để trêu chọc nó, vì ngay sau khi kể cho tôi nghe chuyện tình éo le của mình, Bích Lan lập tức đề nghị tôi giúp nó bằng cách đóng vai người yêu của nó cho đến chừng nào nó cảm thấy có đủ dũng cảm thú nhận tất cả mọi chuyện với mẹ nó. Nó biết mẹ nó rất mến tôi, nhưng điều đó không quan trọng bằng việc mẹ nó chắc chắn không bao giờ dang tay đón vào nhà một chàng rể suốt ngày chỉ biết nuột than và phun lửa.

Triều đã hứa với Bích Lan sẽ cố gắng đi học lại nhưng chừng nào một anh chàng hai mươi ba tuổi chưa trở thành sinh viên năm thứ nhất, Bích Lan vẫn chưa thể công khai mối tình của mình.

Trực giác mách cho tôi biết sẽ có cả núi rắc rối ụp xuống đầu tôi nếu tôi nhận lời giúp đỡ Bích Lan nhưng đầu quần thảo đầu óc đến một nhòai tôi vẫn chẳng nghĩ ra lý do nào để từ chối nó.

Hơn nữa, tôi cùng muốn bám víu vào chuyện này để nguôi khuây nỗi buồn con Rùa cho tới lúc đó vẫn không ngừng đục khoét trái tim tôi. Tôi tin rằng nếu tình trạng này cứ tiếp diễn trái tim tôi sẽ giống như quả táo bị sâu, và khi ngày đó tới hẳn nhiên tôi không còn khả năng yêu thương ai được nữa.

Cho đến bây giờ, trong những giấc mơ nửa đêm về sáng tôi vẫn thấy tôi cùng con Rùa chui qua thác nước với tiếng khọt khẹt của thằng Miếng Vá hiệu động chạy nhảy phía trước. Tôi thấy tôi cùng nó ngồi bên cạnh con Tập Tễnh dưới những nhánh lá thướt tha của cây trầm liễu để nghe nó thủ thỉ kể cho con nai con câu chuyện chú lính đánh trống vùng Sardegna. Tất cả hình ảnh đó hiện ra trong giấc ngủ của tôi tỉnh khôi, rõ ràng và gần gũi như thể mới xảy ra ngày hôm qua.

Cũng có khi tôi nghe thấy tiếng rì rào vọng lại từ đâu đó ở một góc giấc mơ và rồi một vệt khói trắng hiện ra, kéo dài mãi, vắt ngang bầu trời xanh ngấn ngát. Đó là chiếc máy bay mà tôi và con Rùa ngược mắt ngắm ngẩn ngơ hàng giờ vào một buổi chiều tiếng sấm trên nguồn báo hiệu mưa sẽ về ngay sau đó.

Có khi tôi thấy hoa bồ công anh bay rợp mộng mị, tôi nghe tiếng đập cánh của bọ dừa, châu chấu bên dưới những bụi hoa bướm dại, hoa đuôi điều, hoa sao và các bụi cúc ngũ sắc mọc dọc các khe nước nhỏ chảy như một cung đàn, làm ngọn đồi quanh năm được ướp trong bản tình ca về thiên nhiên dệt bởi một thứ giai điệu róc rách buồn buồn.

Trong những giấc mơ đó, tôi bao giờ cũng có con Rùa ở bên cạnh. Nếu có lúc tôi không nhìn thấy nó chỉ vì nó lạc bước trong chiều hoặc đi loanh quanh đâu đó sau lưng tôi với một con nhím trên tay hay mớ hoa dại trong giỏ. Những lúc đó, lòng tôi luôn tràn ngập cảm giác bình yên và trái tim tôi như được nhúng vào một niềm yêu thương vô bờ.

Như vậy, trong những ngày hè vừa qua cả tôi lẫn Bích Lan đều có những thay đổi lớn trong tình cảm của mỗi đứa, theo hai chiều khác nhau.

Buồn thay, chiều của tôi buồn đến não lòng.

34

Hiển nhiên tôi không bao giờ quên con Rùa dù tôi luôn cố làm điều đó bằng nhiều cách: vùi đầu vào bài vở, đăng ký đi học võ ban đêm, đóng vai người yêu của Bích Lan ban ngày.

Học võ thì tôi chỉ học được vồn vẹn một tháng: với các bài tập hít đất, ngồi vịn vẹo hai cổ tay hàng giờ để luyện gân cốt, tập đứng trung bình tấn, cuối cùng là bài quyền nhập môn. Khi tôi chuẩn bị song đấu để thi lên đai thì mẹ tôi bắt tôi nghỉ học. Lò võ đưa cho mỗi võ sinh một tờ giấy đem về nhà, trong đó phụ huynh hoặc người giám hộ phải ký tên đồng ý không đòi bồi thường hay khiếu nại nếu võ sinh chẳng may gặp rủi ro trong quá trình luyện tập và thi đấu (như gãy tay, què chân hay táng mạng do bị đánh nhầm chỗ hiểm). Đọc xong tờ cam kết, mặt mẹ tôi tái xanh như tàu lá: “Thôi, ở nhà đi con!”. Thế là tôi xếp bộ võ phục vào xó tủ, chẳng chút tiếc nuối hay buồn phiền. Tôi đâu có mộng làm cao thủ võ lâm. Tôi chỉ muốn tìm quên.

Tôi cũng chẳng tập trung được vào bài vở. Nhờ có căn bản, tôi vẫn lên lớp đều đặn, nhưng không còn đứng ở nửa trên bảng xếp hạng như hồi mới vào trường nữa.

Suốt một thời gian dài tôi không dám đọc sách, xem phim, nghe nhạc, vì bất cứ câu chuyện tình nào của bất cứ ai cũng làm tôi nhớ đến con Rùa. Một hình ảnh, một giai điệu hay một câu thoại quen thuộc cũng đủ làm tôi bị ám ảnh cả tuần lễ. Tự nhiên tôi trở thành con người sống khép kín. Mẹ tôi tuy không nói ra nhưng trông

đôi mày cau lại của bà mỗi khi bà nhìn tôi với vẻ dò xét, tôi đoán chắc bà nghĩ bụng: Thằng này yêu đương cái kiểu gì thế nhỉ?

Mẹ tôi không biết gì về chuyện tôi bỏ quên trái tim ở làng Đo Đo. Trong ba năm tôi chôn mình ở Sài Gòn, mẹ tôi có về quê một, hai lần, nhưng dĩ nhiên chẳng ai thóc mách với bà về chuyện tôi và con Rùa vì nói cho cùng thì trừ hai đứa tôi, không ai biết giữa chúng tôi đã thực sự xảy ra chuyện gì. Cô Út Huệ có tìm cách để sống bí mật về thân thể của con Rùa vào tai tôi cũng chỉ nhằm ngăn ngừa tình huống xấu có thể xảy ra thôi.

Mẹ tôi cho rằng tôi ngơ ngơ ngẩn ngẩn chẳng qua do tôi càng ngày càng mê mẩn con nhỏ Bích Lan. Mặc dù giống như mẹ Bích Lan, sẵn sàng tán thành hai đứa tôi trở thành một cặp, bà vẫn lộ sự lo lắng trước vẻ mặt giống như buổi chiều mùa đông của tôi - một vẻ mặt hoàn toàn tắt nắng mà theo bà chắc là do tôi phí sức vào tình yêu nhiều quá.

Bích Lan càng củng cố suy nghĩ đó của mẹ tôi bằng cách bây giờ gần như tối nào nó cũng lôi tôi ra phố. Suốt ba, bốn tiếng đồng hồ, trong khi hai bà mẹ đình ninh hai đứa con của mình đang tung tăng bên nhau thì Bích Lan hẹn hò với người yêu của nó ở đâu đó còn tôi lặng lẽ chui vào rạp xem phim hoặc ra bờ sông ngồi hóng mát. Hôm nào cũng như hôm nào, chúng tôi vừa ra khỏi nhà đã lập tức chia tay ngã tư đầu tiên, chỉ quay lại đó theo giờ giấc đã hẹn để cùng sóng bước vào nhà.

Mọi chuyện chỉ vỡ lở khi tôi nổi hứng đi hiến máu theo lời rủ rê của một đứa bạn cùng lớp. Rốt cuộc, máu của tôi không sử dụng được. Theo kết quả xét nghiệm, căn cứ vào số lượng hồng cầu bị phá hủy, đặc biệt do số lượng bạch cầu tăng cao một cách bất thường, các bác sĩ nghi ngờ tôi bị ung thư máu.

Mẹ tôi ngắt xỉu khi nghe tôi báo tin. Đây là lần thứ ba tôi làm mẹ tôi xúc động đến thế. Lần đầu là khi bà nghe tin tôi chết đuối ngoài đầm sen, dĩ nhiên rốt cuộc tôi không chết vì được người làng vớt lên. Lúc đó tôi bảy tuổi. Sau đó một năm, tôi lại làm mẹ tôi chết ngắt khi bà phát hiện ra tôi mới tám tuổi đã biết mò túi bà nhân lúc bà ngủ trưa để lấy chùm chìa khóa mở tủ đánh cắp tiền.

Nhưng hai lần trước không kinh khủng bằng lần này. Khi tỉnh dậy, mẹ tôi lại tiếp tục khóc lóc làm như tôi đã chết rồi. Chỉ đến khi cả nhà (gồm tôi và hai mẹ con Bích Lan) xúm vào khuyên giải, bà mới nguôi ngoai được một chút nhưng rồi sau đó bà lại vào phòng nằm khóc tiếp.

Nghe mình bị ung thư máu, thoát đầu tôi cũng phát hoảng nhưng dần dần tôi trấn tĩnh được. Dĩ nhiên tôi còn quá trẻ để chết. Tôi còn bao nhiêu việc chưa kịp làm,

bao nhiêu hoài bão chưa kịp thực hiện. Tuy nhiên khi nhớ đến chuyện tình éo le giữa tôi và con Rùa, nhớ đến nỗi đau dai dẳng đang âm thầm gặm nhấm tâm hồn tôi bao ngày qua, tôi thấy cái chết không có gì đáng sợ. Đôi khi tôi nghĩ biết đâu thượng đế cố tình mang đến cho tôi chứng bệnh nan y này để giải thoát tôi khỏi những ngày tháng u buồn. Ồ, nếu tôi không thể lẩn tránh hoặc đi vòng qua tảng đá ngầm mà định mệnh đã dựng lên giữa tôi và con Rùa, đây là dịp để tôi nhảy khỏi con tàu số phận và bơi đi.

Mẹ tôi đưa tôi đến bệnh viện chuyên khoa khám lại một lần nữa, bệnh án vẫn không có gì thay đổi. Gần đây tôi thường cảm thấy người mệt mỏi, biếng ăn, sút ký. Mẹ tôi đổ tội cho con nhỏ Bích Lan. Tôi định ninh nguyên nhân đến từ con Rùa. Bây giờ hai mẹ con mới biết đó là triệu chứng của bệnh ung thư máu.

Các bác sĩ bảo năm tháng nữa sẽ có một đoàn bác sĩ nước ngoài đến làm việc tại bệnh viện. Họ có chương trình phẫu thuật ghép tủy cho bệnh nhân ung thư bằng các kỹ thuật mới nhất của ngành y. Tất nhiên cách chữa trị này cũng không có gì chắc chắn, tỷ lệ thành công trên thực tế không cao. Có thể tôi sẽ chết sau đó vài tháng, như đã từng xảy ra với các bệnh nhân khác trên thế giới. Nhưng tôi không sợ chết. Bây giờ, điều đáng lo nhất là tiền bạc. Ung thư máu là căn bệnh điều trị vô cùng tốn kém. Chi phí chữa bệnh rất lớn và chắc chắn là nằm ngoài tầm tay của mẹ tôi.

Một hôm có mặt đông đủ mọi người, mẹ Bích Lan bỗng nói:

- Chúng ta như người trong nhà, chị đừng ngại chuyện tiền bạc. Tôi coi cháu Đông như con, chữa trị cho cháu không chỉ là bổn phận của chị. Dù gì thì mai mốt...

Bà bỏ lửng câu nói và diễn tả cái ý tiếp theo bằng cách đưa mắt nhìn Bích Lan rồi nhìn sang tôi. Câu nói và cái nhìn đầy ngụ ý của mẹ Bích Lan khiến tôi

vô cùng áy náy. Tôi biết bà là người tốt bụng, lại rất thương tôi. Bệnh của tôi dù có chữa trị đến mấy khả năng thành công cũng không cao. Có thể hôn nhân của tôi và Bích Lan sẽ không bao giờ diễn ra theo ý bà. Nhưng và vẫn không ngại tốn kém để cứu mạng tôi trong cơn hoạn nạn dù tiền bạc của bà dốc vào tôi lúc này chẳng khác nào dốc vào ông vào bề.

Tôi liếc Bích Lan, thấy nó cứ xoắn hai bàn tay vào nhau một cách vô thức, cử chỉ không thể nhầm của một kẻ đang cực kỳ bối rối, điều tôi không hề bắt gặp ở nó trước đây.

Tôi nín thở chờ nó lên tiếng, nhưng nó cứ mãi nhìn xuống đất như thể hôm nay những mẩu gạch lát sàn đột nhiên đầy thu hút.

Cuối cùng, trước ánh mắt chờ đợi đã bắt đầu sốt ruột của mẹ, tôi đành áp úng mở miệng:

- Dạ... con cảm ơn dì... nhưng thực ra giữa con và Bích Lan không hề có gì với nhau...

Tôi nói một cách khó khăn, cố không nhìn về phía Bích Lan, lòng tràn ngập cảm giác phản bội, dù rằng tôi không rõ sự phản bội đó khiến tôi cảm thấy nặng nề hơn hay giúp tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Lòng tôi lúc này giống như chiếc bồn tráng men, hứng cả nước nóng lẫn nước lạnh, và quả thật tôi cảm thấy người gầy gầy sốt khi những cảm xúc trái ngược đang không ngừng giằng xé con người tôi từng phút một.

Dù thế, nếu được bắt đầu lại tôi tin tôi vẫn sẽ chọn cách nói lên sự thật, đặc biệt khi chuyện tình tưởng tượng giữa tôi và Bích Lan đang bắt đầu cần được nuôi sống bằng những khoản tiền lớn.

35

Tôi quay về Đo Đo.

Sau khi được truyền máu, và được thông báo lần truyền máu sắp tới còn những hai tháng nữa, tôi quyết định về thăm làng, nhét theo một đồng thuốc bệnh viện cấp phát trong ba lô.

Có thể đây là lần về thăm làng cuối cùng của tôi. Tôi định nói với mẹ tôi như thế nhưng rồi tôi im lặng, sợ bà không chịu đựng nổi ý nghĩa u ám đó. Nhưng nhìn vào đáy mắt tối xám và đột ngột lạnh đi khi bà nhìn tôi, tôi hiểu ý nghĩ trong đầu bà chắc không cách xa ý nghĩ trong đầu tôi là mấy.

Tôi về làng để chia tay cô Út Huệ, thím Lê, thằng Thục và bé Loan. Và đặc biệt là chia tay con Rùa, mối tình đầu trái ngang của tôi. Dĩ nhiên tôi sẽ không để ai biết bệnh tình của mình vì tôi không muốn những ngày tôi ở làng trở nên nặng nề và nhất là không muốn mọi người nhìn tôi bằng ánh mắt thương cảm.

Ánh mắt đó tôi đã nhìn thấy trên gương mặt lấm tấm tàn nhang của con nhỏ Bích Lan và trên gương mặt phúc hậu của mẹ nó, người vẫn quyết định giúp đỡ tôi điều trị chứng bệnh nan y bất chấp việc tôi sẽ không bao giờ trở thành con rể của bà.

Tôi nhớ bà đã giận đến xám xanh mặt mày như thế nào khi biết được nghề nghiệp của chàng trai mà con gái bà yêu thương. Tất nhiên sau đó một tuần bà đã đi đi khi Rùa kiên trì thuyết phục bà bằng trước tiên là nước mắt, sau đó bằng những lời dọa dẫm, cuối cùng bằng cách vẽ ra một tương lai xán lạn của chàng rể sinh viên tương lai.

Tôi nghĩ mẹ Bích Lan là người phụ nữ đủ từng trải để không bị phỉnh phờ trước tầm thâm tương lai sặc sỡ được con gái bà thêu dệt một cách có chủ ý, nhưng có lẽ tình thương con của bà đứng cao hơn nỗi bất bình và sự nghi kỵ nên rốt cuộc bà đành nhượng bộ cuộc tình không mong đợi này bằng cách đồng ý xem cuộc trúng tuyển vào đại học sắp tới của anh chàng xiếc rong như một thứ giấy phép hợp lệ để bước chân vô nhà bà.

Có lẽ vì kết quả đảo ngược một cách ngoạn mục mà Bích Lan đã không trách móc tôi về chuyện tôi đã vi phạm lời hứa với nó, thậm chí nó còn tỏ vẻ biết ơn tôi về chuyện tôi đã không giữ lời. Điều duy nhất khiến tôi không cảm thấy thoải mái là nó bộc lộ lòng biết ơn đó bằng cách tò tò đi theo tôi mọi lúc mọi nơi và không bỏ lỡ bất cứ cơ hội cón con nào để chăm sóc tôi như thể tôi là đứa bé thiếu năng - chẳng biết làm gì ngoài chuyện chờ chết.

Rời Sài Gòn vì vậy đối với tôi còn có nghĩa là rời khỏi gương mặt ủ rũ của con nhỏ Bích Lan - gương mặt người ta chỉ đeo vào dịp tang lễ (thú thực nhìn bộ mặt thâm sâu của nó tôi cứ nghĩ người sắp chết là nó chứ không phải là tôi) và cuộc đào thoát khỏi lòng biết ơn quá đáng của nó khiến tôi thấy chuyến trở về làng của tôi càng thêm đúng đắn.

Suốt chuyến đi, tôi ngủ gà ngủ gật và trong những cơn mộng mị chập chờn trên xe đò tôi lại nhìn thấy con Rùa. Tôi biết sau ba năm xa cách nó đã lớn hơn hình ảnh mà tâm trí tôi còn lưu giữ về nó nhưng khi đến tìm tôi trong mơ con Rùa vẫn mang bộ mặt nó từng mang khi cùng tôi lang thang trong rừng năm nào.

Có lúc tôi nhìn thấy nó nhìn tôi buồn buồn và tuy nó không trách cứ gì, rèm mi dài lóng lánh nước của nó cho biết nó giận tôi ghê lắm. Có lúc nó không thèm nhìn tôi dù tôi đứng ngay trước mặt nó và rụt rè khoe với nó nụ cười ngược ngáp. Nó giận dỗi quay lưng về phía tôi, thản nhiên ca hát. Tôi lại nghe bài ca lạ lùng của nó trôi bèo bọt trong giấc mơ:

- Bầy châu chấu khiêu vũ

Bọ chét ơi, bọ chét à

Con kiến trong hang đã ngủ

Đổ mầy tìm cho ra...

Trước mặt con Rùa, rừng cây như bốc cháy trong hoàng hôn và mặt trời đỏ như quả táo chín trên đỉnh đồi xa viên quanh mái tóc ngắn của nó như một quãng sáng đẹp đến nhói lòng.

Tôi thức và ngủ, ngủ và thức, đầu chốc chốc va vào thành xe đau điếng, với hình ảnh con Rùa chớp tắt trong mơ, vẫn không nói với tôi một lời.

Tôi chỉ choàng tỉnh khi xe tới Tam Kỳ. Nhưng tôi không xuống xe nhà bác Vận như xưa nay vẫn thế. Tôi ôm ba lô ngồi lì trên băng ghế, cũng không ngừng lại ở Quán Gò, nơi có sẵn đội quân xe thô sẵn sàng chở khách lên mạn ngược.

Tôi quyết định xuống ngay chợ Kê Xuyên, dù từ đó tôi phải lội bộ về làng Đo Đo cả mười cây số.

Vì đó là nơi lần đầu tiên tôi gặp con Rùa.

Tôi muốn đi lại con đường tôi đã chở thằng Thục đi lượm nắp keng dạo nào, cũng là con đường con Rùa thường xuyên chinh phục bằng đôi chân trần mong manh của nó.

Khoác ba lô trên vai, tôi hồi hộp lần mò trên con đường đất lồi lõm dẫn về làng. Nắng ban mai sưởi ấm cơ thể tôi như một cái ôm dài. Có phải đó là những tia nắng cách đây ba năm từng nhảy nhót trên đôi má con Rùa lúc nó ngồi cùng tôi dưới bóng cây bướm bạc? Tôi vừa đi vừa lần thân tự hỏi, lòng dậy lên những cảm xúc rồi ren và mơ hồ.

Tiếng còi tàu vắng tới từ phía trước nhưng khi tôi đến đoạn đường sắt quen thuộc, tôi chỉ còn thấy đuôi tàu đang lượn quanh bụi tre rậm và vôi vàng mất hút vào rừng lá phía xa xanh.

Có tiếng chim chèo bẻo từ chỗ nào đó đánh kéo kệt như chào đón đứa con xa xứ trở về. Tôi đảo mắt kiếm tìm, chỉ thấy những chùm trái nỏ trắng muốt lấp ló bên đường. Trái nỏ nhỏ bằng đầu ngón tay út, trắng màu ngọc trai, có vị chan chát, giòn ngọt, thơm nồng mùi lá cỏ, nếu không nôn nao về nhà thế nào tôi cũng háo hức chạy lại hái một nhánh cầm tay tung tủy trên đường đi.

Một vài đứa bé đứng trong nhà nhìn ra khi tôi đi qua. Tụi nó ngược đôi mắt đen láy tò mò nhìn tôi, giờ những con châu chấu màu xanh trên tay ra trước mặt như khoe

tôi. Hồi bé, tôi cũng từng mê mẩn những con châu chấu, cào cào tết bằng lá như thế.

Như vậy, làng Đo Đo mùa cọng dừa đã về.

36

Thím Lê mừng mừng tủi tủi khi thấy tôi bước vào nhà:

- Trời, con đi đâu mà mất biệt thế con?

- Dạ, con bận học thừa thím.

Tôi lí nhí đáp, không rõ thím ngạc nhiên thật hay giả vờ.

- Sao con về lúc này? Đã nghỉ hè đâu!

Thím lại hỏi, ánh mắt vẫn xoáy vào mặt tôi như thể tôi lại chuẩn bị nói dối.

Và đúng là tôi tiếp tục nói dối thật:

- Trường con đang sửa chữa nên tụi con được nghỉ học.

Tôi hỏi đêm thím không kịp hỏi thêm:

- Thằng Thục đâu rồi thím?

- Nó đi học trong Tam Kỳ, cuối tuần mới về.

- À, năm nay nó lên lớp mười hai rồi.

Tôi gật gù, tháo ba lô đặt trên góc phản. Làng tôi chỉ mở cấp một, lên cấp hai phải ra thị trấn Hà Lam, lên cấp ba phải vô Tam Kỳ hoặc ra Đà Nẵng học. Tôi nhìn quanh, vắng bóng thằng Thục và cái miệng bép xép của nó căn nhà tự dựng trống trải kỳ lạ.

Hôm đó ăn cơm trưa xong, tôi ngủ một giấc tới chiều. Tôi ngủ mê mết, vì suốt dọc đường nhồi xóc trên xe đò, tôi chẳng ngủ được bao nhiêu, cứ gà gật chập chờn mộng mị.

Thức dậy, không thấy thím Lê đâu, rồi ra sau hè rửa mặt rồi quay lên nhà trên bước lại chỗ bàn học của thằng Thục. Thấy con bộ ngựa tết bằng cọng dừa nằm chổng chơ bên đồng tập, tôi cầm lấy và bước ra cửa.

Tôi đi về phía sông Kiếp Bạc, lòng bồn chồn nghĩ đến con Rùa. Tôi không biết giờ này con Rùa đang làm gì, nó có nghĩ đến tôi như tôi đang nghĩ đến nó hay không. Tôi cũng không rõ khi gặp tôi, thái độ của nó sẽ như thế nào. Chắc nó sẽ nhìn tôi

khinh bỉ như một kẻ lẻo mép, dối trá và phụ bạc. Nhìn xong, chắc nó sẽ phun nước bọt và quay lưng bỏ đi. Nếu nó đối xử với tôi như vậy, thú thật tôi không biết tôi sẽ nói gì với nó. Tôi không thể nói với nó rằng ba nó là con tư sinh giữa bà nội nó và ông nội tôi và đó chính là lý do khiến tôi không quay về làng như đã hứa.

Bí mật về cái chết của ba nó do chú Ngãi tiết lộ đã như một cú đánh mạnh vào trái tim nó, đến hôm nay có lẽ vẫn chưa nguôi ngoai, bây giờ nếu nó biết được sự thật về thân thể của nó, chắc chắn trái tim nó sẽ trầy xước thêm lần nữa, và tôi biết rằng vết thương lần này sẽ không bao giờ thành sẹo.

Tôi ngồi dưới gốc cây sầu đông bên bờ sông, xem chiều rớt nắng, đầu nghĩ ngợi mông lung.

Làng Đo Đo vừa qua mùa nấp keng, tiếng ve đã bắt đầu nỉ non trong lá và dòng sông Kiếp Bạc vẫn khô cạn như lần trước tôi về. Những tảng đá giữa lòng sông vẫn mượt rêu xanh, chỉ có lòng tôi chiều nay lên sắc xám.

Sắp gặp lại con Rùa nhưng lần này tôi chẳng thấy vui. Lần này, tôi chờ gặp nó như chờ đối diện với sự đùa cợt độc ác của số phận, chờ xem rốt cuộc thì tôi (và cả con Rùa nữa) sẽ bị bánh xe của định mệnh nghiền nát như thế nào.

Một đứa con gái từ sau lưng tôi chạy xe về phía cầu treo khiến tâm trí tôi đột ngột lảng đi. Đứa con gái mặc áo dài trắng, mái tóc đen mượt xõa tung trong gió, cặp sách buộc ở yên sau, phóng xe lên chiếc cầu đóng đưa với tốc độ khá nhanh khiến tôi tròn mắt kinh ngạc.

Tôi đang tò mò nhìn theo nó thì nó chợt ngừng xe lại giữa cầu. Trong khi tôi cố đoán xem đứa con gái gặp chuyện gì, nó thình lình leo xuống khỏi yên và dắt xe đi ngược trở lại.

Tôi thấy rõ đứa con gái đang nhìn về chỗ tôi ngồi nhưng tôi không dám nhìn thẳng vào mặt nó. Ánh mắt tôi chỉ lướt nhanh qua người nó rồi quay đi chỗ khác, rồi lại liếc trộm nó một cái nữa để lần này quay hẳn đi, thậm chí đoán nó bị hư xe nên quay về xóm dưới tìm chỗ sửa.

Tuy nhìn đi chỗ khác tôi vẫn cảm nhận được đứa con gái đang đi về phía tôi. Dù vậy tôi vẫn dán mắt vào bãi cát lấp lánh nắng trải dọc triền sông cạn, cố không quay đầu lại, bụng thầm nhủ: “Chắc nó định nhờ mình sửa xe giùm”.

Chỉ đến khi đứa con gái dựng xe vào thân cây sầu đông và ngồi xuống bên tôi, nhẹ giọng vui mừng:

- Em biết thế nào anh cũng trở về.

Tôi mới giật nảy người, hấp tấp ngoảnh mặt lại.

“Con Rùa”, một tiếng reo bật ra trong đầu tôi.

Con Rùa. Chắc chắn đứa con gái trước mặt tôi là con Rùa. Nhưng ngay cả khi biết rõ nó là con Rùa, tôi vẫn thấy ngờ ngợ.

Đang ngồi trước mặt tôi và nhìn chăm chăm vào mắt tôi đây là một thiếu nữ trắng trẻo, duyên dáng và xinh xắn lạ lùng. Con Rùa mà tôi biết có nước da rám nắng. Mái tóc của con Rùa ngắn, lởm chồm và hoe hoe đỏ. Và quan trọng là con Rùa không biết đi xe đạp.

Con Rùa tôi đang nhìn thấy hoàn toàn khác hẳn con Rùa từng trú ngụ trong đầu tôi. Vì vậy khi nhìn thấy đứa con gái tóc dài chạy xe qua cầu, tôi không có chút liên tưởng nào đến nó.

- Sao anh nhìn em sững vậy? Em lạ lắm sao?

Nghe con Rùa hỏi, tôi sực nhớ từ nãy đến giờ tôi chỉ mãi nhìn nó, vẫn chưa nói tiếng nào. Tôi không nghĩ tôi gặp con Rùa trong tình huống này. Tôi chưa chuẩn bị tinh thần để gặp nó, mặc dù tôi quay về làng chính là vì nó.

Tim đập thình thịch, tôi nói như người hụt hơi:

- Ồ... trông em lạ lắm.

Tôi nhìn con Rùa, lần này tôi nhận ra đôi mắt ngời sáng quen thuộc đang đưa qua đưa lại dưới rèm mi đen dài từng làm tôi thao thức trong những đêm Sài Gòn trở gió. Đôi mắt đó, cộng thêm cách bắt chuyện tự nhiên của con Rùa giúp tôi dần trấn tĩnh.

Vui vẻ, hồn nhiên, thân mật, con Rùa nói chuyện với tôi như thể chúng tôi vừa gặp nhau hôm qua chứ không phải từ ba năm trước. Và dường như nó chẳng hề ngạc nhiên chút nào khi bắt gặp tôi ngồi bên bờ sông lộng gió lúc này.

- Lúc nãy nhìn thấy anh từ phía sau, em không nghĩ đó là anh. - Con Rùa mỉm cười nói - Nhưng khi đi tới giữa cầu tự nhiên em tin đó là anh.

Nó ngưng một chút rồi nói thêm, giọng thoảng qua tai tôi như tiếng gió:

- Em tin anh đã trở về và đang ngồi đợi em.

Tôi và con Rùa vẫn nhìn vào mắt nhau, nhưng gần như chỉ có nó nói. Tôi chỉ nói mỗi một câu rồi lặng thinh nhìn nó, tay mân mê con bộ ngựa bằng cọng dừa một cách vô thức, lòng rối tung như có ai vò.

- Em nhớ anh lắm đó.

Con Rùa thì thầm, vẻ rạng rỡ khiến gương mặt nó như tỏa nắng, nhưng tôi chợt thất lòng khi phát giác đôi mắt đẹp của nó đang rung rung và đôi môi nó đột ngột méo xệch đi như sắp òa ra khóc.

37

Cô Út Huệ mừng rỡ khi tôi bất ngờ trở về làng. Cô vui đến mức khi thấy tôi nhấp nhòm định chạy qua nhà thầy Điền, cô chẳng tỏ ý gì ngăn cản mặc dù cô biết tôi qua đó chỉ để kiếm con Rùa. Có lẽ cô tin tôi đủ lớn để không làm điều gì khờ dại.

Cũng như con Rùa, bé Loan năm nay học lớp tám ngoài thị trấn nhưng nó ở lại nhà người chú họ, cuối tuần mới về làng.

Lần này tôi về, thầy Điền đã qua đời được một năm. Bây giờ trong nhà con Rùa, chỉ có hai bà cháu quần quanh với nhau. Tôi nhớ tiếng mõ đều đều buồn bã của thầy Điền, nhưng khi tiếng mõ cô đọc đó tắt đi dường như khung cảnh càng buồn hơn.

Ngoài vườn, hòn non bộ bay mất hai ông tiên, chỉ còn bàn cờ đá ngồi một mình nghe suối chảy. Con gà trống bằng đất nung hôm trước bị ông Bảy Thành dùng báng súng kíp đánh văng vô hàng giậu chắc là vỡ nát. Rốt cuộc, khi tôi về hòn non bộ nhà con Rùa chỉ còn mỗi ông lão đánh cá ngồi hờ hững buông câu trước cửa hang nhưng chiếc nón rộng vành trên đầu ông cũng không còn như cũ. Nó méo mó và bị gió đánh tơi ra sau mấy mùa giông bão kéo về làng.

Cá lội dưới đám bèo tai chuột cũng ít hơn. Thỉnh thoảng mới thấy một con ngoi lên đớp bóng dưới nhành dương xỉ lò xo. Con sóc hay trèo lên tuột xuống trên cây dừa sau vườn cũng bỏ đi đâu mất. Ngày tôi về chỉ còn mỗi con Cỏ Dài loay hoay rúc mỏ vào đám rau muống dưới ao.

Nhà con Rùa vắng từ trong ra ngoài. Và khi hai đứa ngồi cạnh nhau trên phiến đá năm nào, tôi cảm thấy nỗi hoang vắng tràn vô cả lòng tôi và đang gọi tên tôi bằng một âm điệu ảo não khi tôi nhớ đến tình cảnh của mình. Trái ngang nhất là dường như tôi vẫn không thôi yêu thương đứa em họ, bất chấp trong ba năm qua lý trí của tôi đã hàng trăm lần dùng lưỡi kéo vô hình hòng cắt đứt những sợi tơ tình tuy đã rõ là nghiệt ngã nhưng không hiểu sao cứ quấn quýt mãi trái tim tôi.

Rung động đầu đời khó quên cộng thêm nỗi trắc ẩn về số phận có quá nhiều chuyện không may của con Rùa, về cuộc sống u buồn quanh quẩn và ít được cảm thông của nó khiến tình cảm tôi dành cho nó sâu sắc hơn nhiều so với vẻ bề ngoài của một chuyện tình mới lớn. Nhưng thứ gia bị cay đắng đó của cuộc đời thì nhau ướp vào mối tình của tôi khiến nó tỏa ra một mùi vị xót xa đến mức cứ mỗi lần nghĩ tới chuyện chia tay con Rùa trái tim tôi lại muốn vỡ ra từng mảnh.

Hai tâm hồn non tơ đang yêu nhau sáng trong và tha thiết bất ngờ trở thành anh em chú bác, cảnh ngộ trở trêu này vừa đẩy tôi ra xa con Rùa vừa kéo tôi đến gần nó hơn bao giờ hết. Tôi vừa muốn đi khỏi nó hàng ngàn dặm lại vừa muốn ở kề bên nó để biến bờ vai mình thành một trụ đỡ tinh thần cho nó có chỗ tựa đầu như một cách sẻ chia. Đã nhiều lần tôi đau đớn nghĩ thầm nếu con Rùa biết tôi và nó không thể đến được với nhau vì mối quan hệ huyết thống ở trên trời thành linh rơi xuống kia không biết nó sẽ tiếp tục sống ra sao. Nó có sẽ kéo lê những tháng ngày còn lại như một con rùa thật kéo lê cái mai nặng nề của mình qua những bụi bờ gập ghềnh gai góc hay không.

- Em đoán là anh bận học nên không về sớm được.

Con Rùa nói bên tai tôi, giọng hờn hởi chẳng chút trách móc. Tôi ngờ rằng trong ba năm qua con Rùa không hoàn toàn vui vẻ như cách nó đang bộc lộ nhưng có lẽ khi gặp lại tôi nỗi buồn đã bị gạch tên khỏi lòng nó, giúp nó nhanh chóng quên đi những ngày dài chờ đợi.

- Ồ... càng lên lớp bài vở càng nhiều... - Tôi đáp, xuôi theo nó, bắt gặp mình đang xấu hổ vì dối trá.

- Anh biết tại sao bây giờ trông em lạ hơn không? - Con Rùa chợt hỏi.

- Tại sao? - Tôi hỏi lại, bất lực trong việc bắt đầu óc tập trung.

Con Rùa vén tóc, mỉm cười rạng rỡ:

- Tại em lớn lên rồi đó.

Mặt tôi như bị ai kéo lệch đi và tôi phải quay đầu đi chỗ khác để con Rùa không phát hiện ra. Câu nói năm nào của nó lại hiện về trong óc tôi, rất bồng “Bây giờ em còn nhỏ. Anh đợi thêm một thời gian nữa cho em kịp lớn anh nhé!”. Tôi nhớ cả tiếng sụt sịt của con Rùa trong đêm hôm đó. Bây giờ con Rùa đã lớn lên thật, đến mức tôi không nhận ra, nhưng khi nó đã là cô gái mười bảy tuổi xinh đẹp thì tôi đã trở thành anh họ của nó.

Con Rùa không biết gì về nỗi khổ tâm trong lòng tôi. Nó chìa bàn tay nhỏ nhắn ra trước mặt tôi, giọng reo vui:

- Anh cầm tay em đi anh!

Trong một thoáng, tôi không biết phải làm gì. Dĩ nhiên tôi rất muốn cầm tay nó, không chỉ một lần mà suốt cả cuộc đời tôi, nhưng tôi lại không thể để tôi (và cả nó nữa) lún sâu vào vũng lầy của sự cảm dỗ.

Con Rùa có vẻ ngạc nhiên trước thái độ ngập ngừng của tôi. Nó ngược nhìn tôi, vẫn không rút tay lại nhưng giọng đã bắt đầu xao xuyến:

- Sao anh không cầm tay em? Hay là anh không còn thích em nữa?

- Không. Anh thích em lắm. Bao giờ anh cũng thích em.

Tôi nói như máy và lật đật cầm lấy tay nó, không kịp nghĩ ngợi. Cách tôi chộp tay nó rất giống cái cách của người vừa tìm lại được một kỷ vật thân thiết đã trót đánh mất mà nếu không nhặt lấy ngay lúc này sẽ vĩnh viễn không bao giờ tìm lại được nữa.

Quên hết những lời vàng ngọc của lý trí, tôi gói tay nó trong tay tôi, nâng niu, che chở, như đang sửa ầm một con chim sẻ ướt mưa, lòng rung rung cảm động.

- Anh biết không. - Con Rùa thủ thỉ, đã yên tâm trở lại - Em cũng không muốn anh về sớm đâu. Vì lúc đó em chưa kịp lớn.

Từng câu nói hồn nhiên của con Rùa ngấm vào lòng tôi như có ai đang kéo một lưỡi cưa. Tôi cảm nhận nỗi đau một cách hoàn toàn thể chất đến mức tôi suýt buột miệng xuýt xoa.

- Em nè. - Tôi nói, nén đau, và để tránh xa chiếc bẫy yêu đương đầy mê hoặc tôi quyết định hỏi về chuyện mà thật ra tôi chỉ muốn hỏi thằng Thục - Lâu nay mấy ông thợ săn trong làng có quấy rầy em nữa không?

Tôi không muốn nhắc đến phường săn trước mặt con Rùa, sợ làm nó tổn thương khi vô tình gọi lại những tiết lộ của chú Ngải về cái chết mờ ám của ba nó. Hỏi xong, tôi đau đầu nhìn vào mặt nó, lo lắng chờ một cái chau mày.

Nhưng dường như con Rùa không bị câu hỏi của tôi kích động. Nó khẽ lắc đầu, bình thản đáp:

- Không. Họ bỏ nghề rồi anh à.

- Tất cả bọn họ đều bỏ nghề à? - Tôi dựng mắt lên vì ngạc nhiên.

- Dạ. Anh đi khỏi làng chừng một tháng thì toàn bộ phường sẵn đều chuyển sang nghề khác. Ông Bốn Lai mở tiệm sửa đồng hồ. Ông Hai Sấn và ông Bảy Thành hình bốn mở quán ăn dưới chợ Kế Xuyên. Còn chú Ngải bây giờ lái xe tải trong Tam Kỳ.

Cứ như có ai vừa thả một cái chong chóng trong đầu tôi. Tôi há hốc miệng:

- Nhưng tại sao bọn họ lại đồng loạt bỏ nghề sẵn bản?

38

Ông Hương, ba con Rùa, qua đò do trượt chân ngã xuống sông Kiếp Bạc vào một đêm tối trời là chuyện có thật. Nhưng trong cái đêm không may đó ông không hề đuổi theo bọn cướp.

Chỉ có ông Bốn Lai rượt ông qua cầu treo. Chi tiết này chú Ngải đã nói đúng. Khi biết được chuyện đó qua lời kể của ông Bốn Lai, ông Hai Sấn, ông Bảy Thành và chú Ngải đều tin rằng ông Hương lén vào nhà ông Bốn Lai để trộm kỳ nam, bị ông Bốn Lai phát hiện và xách súng rượt theo. Đoạn kết thì ai cũng biết: ông Hương trong khi tẩu thoát, chẳng may sẩy chân rớt xuống sông bị nước cuốn mất tích.

Những người thợ săn tốt bụng lúc đó đều nhất trí kể lại câu chuyện theo cách khác, trước hết bịa ra một bọn cướp sau đó bịa ra thêm một người anh hùng bắt cướp để đưa con ông Hương có thể lớn lên một cách tự nhiên như mọi đứa trẻ khác trong làng.

Chú Ngải và những người bạn đã hành động theo tiếng gọi của lương tri, vì mặc cảm về danh dự gia đình là nỗi khổ tâm lớn lao có thể làm thui chột tâm hồn non nớt của một đứa bé, nhưng khi chú mất bình tĩnh đến mức phun ra tất cả bí mật giấu kín trong bao nhiêu năm thì lòng tốt của chú đã trôi theo dòng nước nhưng cũng nhờ vậy mà câu chuyện bất ngờ mở ra thêm một cánh cửa khác.

Con Rùa đã khóc rất nhiều ngay sau khi bị những người thợ săn chặn đường trong buổi trưa đầy nắng đó.

Con Rùa không vào rừng nữa. Kể từ hôm đó, mỗi ngày khi mặt trời trượt dần xuống bên kia đồi và trong không khí bắt đầu sực nức mùi hoa dại, người làng thường bắt gặp nó đứng thẫn thờ giữa cầu treo cắm mặt xuống dòng sông. Nó đứng đó, trầm tư, xa cách, một mình một thế giới, và khi trong làng dậy lên tiếng xì xào rằng cháu nội của thầy Điền bị điên thì ông Bốn Lai lặng lẽ xách đi tìm nó.

Chú Ngải đã nói ra sự thật nhưng đằng sau sự thật đó hóa ra còn có một sự thật khác. Một tháng sau ngày chú Ngải tiết lộ về nguyên nhân cái chết của ông Hương, trên chiếc cầu lộng gió và không ngừng đu đưa ông Bốn Lai đã nói với con Rùa rằng chuyện ông hái được kỳ nam trong rừng chỉ là tin đồn nhảm. Kỳ nam là một sản vật quý hiếm chứa nhiều tinh dầu chỉ được sinh ra trong lõi của cây gió, là loại cây không mọc ở địa phương.

Trong cái đêm định mệnh đó, ông Hương có vào nhà ông Bốn Lai thật nhưng chỉ để đánh cắp súng kíp của người thợ săn. Trước khi đột nhập một ngày, trong một bữa rượu giữa hai ông với nhau, ông Hương đã kịch liệt phản đối ông Bốn Lai khi ông này bộc lộ ý định bắn hạ bầy khí đuôi dài mới về trú ngụ trong rừng. Đạo đó có người về làng hỏi mua cao khí và món lợi quá hấp dẫn đã khiến ông Bốn Lai, cho tới lúc đó chưa từng xem khí là một loại thú săn vì vậy vẫn chưa biết tới phương pháp bẫy khí, quyết định phục kích bầy khí vào hai ngày sau - thời điểm mà ông tin bầy khí đã quen lui tới khu vực ông đã chọn sẵn với những trái bẫy làm mồi nhử.

Ông Hương khi thấy không thể thuyết phục được người bạn của mình, đã quyết định ra tay. Vào đêm trước ngày ông Bốn Lai vào rừng, ông Hương đã lẻn vô nhà người thợ săn lấy đi khẩu súng kíp và rủi ro bị chủ nhà phát hiện.

Ông Bốn Lai lúc đó đuổi theo ông Hương thực ra chỉ để đòi lại khẩu súng săn nhưng tiếng chân rượt bắt huỳnh huých đã khiến chó trong làng sủa vang, và đến khi cái tin ông Hương sảy chân rớt khỏi cầu treo bị nước cuốn trôi lan ra thì câu chuyện ông Hương đuổi cướp được những người thợ săn thuê dật và đi kẻ khắp làng. Theo kịch bản của phường săn thì đêm hôm đó nhóm cướp ba người tấn công nhà ông Bốn Lai để truy lùng nơi cất giấu kỳ nam, chẳng may gặp ông Hương đi ngang thế là hai ông hợp lực chống cự và đuổi bọn cướp chạy tới cầu treo, và nếu ông Hương không bất hạnh ngã xuống sông chắc chắn hai ông đã tóm được bọn cướp.

Sự thật về mục đích đột nhập của ông Hương, ông Bốn Lai giấu cả ông Bảy Thành, ông Hai Sấn và chú Ngải. Ông sợ pháp luật khép ông vào tội ngộ sát và ông sẽ phải vào tù. Nhưng bây giờ khi thời gian đã lăn bánh quá xa, đặc biệt khi thấy con Rùa có vẻ như sắp bị câu chuyện của chú Ngải dè bẹp, ông quyết định không giữ im lặng nữa.

Ông thú nhận với con Rùa như vậy. “Hôm đó, ông Bốn Lai vừa nói vừa rơm rớm nước mắt”, con Rùa kể với tôi bằng thứ giọng pha trộn nhiều cảm xúc. Nó bảo lúc đó sau khi thổ lộ hết sự thật với nó, ông Bốn Lai đã dang tay ném khẩu súng kíp

xuống ông. Ông bảo ông đã quyết định từ bỏ nghề săn. Tuy ông không nói gì thêm với con Rùa nhưng tôi hiểu đó là cách ông tạ lỗi với hai cha con nó, cũng là để cho chính ông được nhẹ lòng.

Không chỉ ông Bốn Lai, những người thợ săn khác khi biết được sự thật đằng sau cái chết của ba con Rùa cũng lập tức bỏ nghề.

Con Rùa bảo trước khi vào Tam Kỳ lập nghiệp chú Ngải có đến tìm nó để xin lỗi. Và nó nói tôi nó chẳng thấy chú Ngải có lỗi gì, thậm chí nó còn biết ơn chú vì nếu chú không bức xúc nói lung tung thì ông Bốn Lai đã không có cơ hội minh oan cho ba nó.

Dưới bóng cây bướm bạc, câu chuyện của con Rùa sưởi ấm lòng tôi từng phút một. Tôi cảm thấy dù sao số phận cũng không đến nỗi tước hết của con Rùa mọi niềm vui sống và nếu địa ngục từng trút lên đầu nó thì bây giờ ít ra cũng có vài cái vạc dầu được nhắc đi.

Những ý nghĩ trong đầu tôi còn đi xa hơn khi tôi lờ mờ nhận ra sự kiện mẹ con Rùa bỏ nhà ra đi ngay sau cái chết của ba nó có thể xuất phát từ việc bà nghi ngờ và thất vọng về tư cách của chồng mình giống như ông Bảy Thành, ông Hai Sắn và chú Ngải đã nghĩ như vậy trong một thời gian dài. Tôi chỉ không hiểu tại sao bà không đem theo đứa con bé bỏng của bà. Bà không có cơ hội hay bà cố tình lưu lại đứa cháu nội để ba mẹ chồng không phải sống lủi thủi sau cái chết của con trai?

Dĩ nhiên tôi đã không thốt ra thành lời những thắc mắc trong đầu vì tôi không muốn con Rùa đau lòng thêm lần nữa khi đào bới lại quá khứ.

Kết thúc câu chuyện về ba nó, hôm đó tôi chỉ nói một câu mà tôi tin con Rùa sẽ vui:

- Lạ thật! Cách em đối xử với các con vật giống hệt ba em.

39

Những gì con Rùa thuật cho tôi nghe về ông Bốn Lai và phường săn không chỉ giúp tôi cảm thấy đời không đến nỗi quá buồn mà còn gỡ tôi ra khỏi tình trạng khó xử trong buổi đầu tiên tôi quay về ngôi bên cạnh nó. Câu chuyện dài đến mức khi con Rùa kể xong thì đã đến giờ tôi phải về nhà đi ngủ, nhờ vậy mà con Rùa không kịp nối lại câu chuyện tâm tình dang dở mặc dù suốt từ lúc nó bắt đầu cho đến khi nó kết thúc câu chuyện, tay tôi vẫn nắm lấy tay nó.

Cô Út Huệ nhìn tôi bằng ánh mắt dò hỏi khi tôi thò đầu vào nhà (cũng có thể là tôi tưởng thế) và cảm giác đó khiến tôi bất gặp mình đang xấu hổ và tôi phải quay mặt đi như vừa làm điều gì tồi tệ.

Tối đó tôi nằm lăn qua lăn lại trên tấm phản rộng, nghe tiếng côn trùng rí rả vọng vào từ ngoài vườn, tự nhiên thấy lòng buồn tênh. Tôi không biết tôi quay về làng Đo Đo để gặp lại con Rùa là đúng hay sai.

Nếu con Rùa biết được sự thật về mối quan hệ giữa tôi và nó, có lẽ tôi sẽ đỡ lúng túng hơn. Lúc đó, hẳn nó sẽ rất buồn nhưng chắc chắn nó sẽ không đòi tôi cầm tay nó.

Con Rùa cũng không biết tôi quyết định về làng chỉ vì tôi e rằng chứng bệnh nan y của tôi sẽ không cho tôi thêm cơ hội nào gặp lại nó nữa. Với tất cả những gì đẹp đẽ đã có giữa hai đứa tôi ba năm về trước, con Rùa chào đón sự trở về của tôi bằng sự mừng rỡ ngây thơ và niềm tin trong trẻo của nó vào tình yêu khiến tôi cảm thấy có lỗi với nó nhiều quá.

Lẽ ra tôi không nên trở về. Ừ, có lẽ thế thì tốt hơn cho cả hai! Trở về để vừa muốn nắm tay nó vừa không muốn nắm tay nó, vừa muốn nói với nó những ngày qua tôi nhớ nó biết bao, rằng gần như đêm nào tôi cũng mơ thấy nó vừa nghiêng chặt răng để nuốt những lời yêu thương đó vào lòng quả là một cực hình đối với tôi.

Hôm sau đi học, con Rùa báo với bé Loan tôi đã về làng và buổi chiều nó chở con bé từ thị trấn theo về.

Bé Loan hò hét om sòm khi nhìn thấy tôi đứng trước cửa nhà cô Út Huệ ngó ra. Nó nhảy vội xuống khỏi xe, xách cặp chạy vù vào nhà ôm chầm lấy tôi và đâm vào lưng tôi thùm thụp. Con bé này lạ thật, năm mười tuổi thì nó mắc cỡ chẳng bao giờ chịu ôm tôi, bây giờ đã mười ba tuổi, đã ra dáng một thiếu nữ thì nó lại hành động như một đứa con nít.

Tối đó, lấy cớ ở nhà chơi với bé Loan sau nhiều năm xa cách, tôi không qua nhà con Rùa. Tôi sợ phải ngồi cạnh nó trên phiến đá năm nào, sợ nghe nó hỏi như nó vẫn luôn hỏi “Anh có thích em không?” và tôi sẽ không biết phản ứng như thế nào để nó không cảm thấy đau lòng.

Dĩ nhiên con Rùa chẳng nghi ngờ gì. Nó ra sau vườn bẻ ba ống đu đủ rồi sang nhà cô Út Huệ rủ tôi và bé Loan chơi trò thổi bong bóng. Một cô gái mười ba tuổi, một cô gái mười bảy tuổi và một người con trai hai mươi một tuổi xúm quanh thau

nước xà phòng chơi trò trẻ con quả là kỳ cục nhưng lúc đó tôi thấy mọi thứ đều hoàn toàn tự nhiên. Những quả bong bóng nhiều màu lấp lánh dưới ánh đèn bay rợp nhà trông như một đàn bướm vừa kéo vào tránh gió khiến tôi băng khuâng nhớ lại một thời thơ ấu đã xa.

Lúc đầu trò chơi tuổi thơ này có bơm vào tim tôi đôi chút niềm vui nhưng khi nhìn những quả bong bóng thi nhau vỡ tan, tôi lại nghĩ đến chuyện tình trắc trở giữa tôi và con Rùa, kể từ lúc đó ngực tôi như trĩu xuống và tôi không còn cảm thấy hứng thú nữa.

Con Rùa không hiểu được tâm trạng phức tạp của tôi. Sau khi cùng bé Loan chụm môi vào ống đu đủ thổi bong bóng một cách say sưa, con Rùa hào hứng rủ tôi chủ nhật này vào rừng chơi và mặt nó lộ vẻ buồn khi nghe tôi từ chối:

- Chủ nhật này thằng Thục về, anh phải ở nhà chơi với nó.

Chủ nhật này thằng Thục từ Tam Kỳ về thật. Dĩ nhiên điều đó không ngăn cản tôi đi chơi với con Rùa nếu tôi muốn. Nhưng tôi sợ lang thang trong rừng với con Rùa, những ngọn nến lung linh trong ký ức sẽ tự động thắp lên khiến tôi nhớ lại nụ hôn ngày nào dưới bóng cây leo mặc dù tôi biết tôi sẽ không bao giờ quên kỷ niệm ngọt ngào đó. Tôi cũng sợ đi qua con đường cũ, giữa tiếng âm i êm dịu và bất tận của rừng, tấm mình trong bóng mát đầy đặn của cây du sam và cây trắc bá, lý trí của tôi sẽ bị ru ngủ và lúc đó rất có thể tôi sẽ không cưỡng lại được những mệnh lệnh đầy mê hoặc của trái tim rồi phạm phải những sai lầm mới.

Đêm đó tôi rơi vào tình trạng nửa ngủ nửa thức hết như lúc tôi ngồi chập chờn trên xe đò. Hoàn toàn khác với những gì tôi hình dung lúc còn ở Sài Gòn, chuyến về quê lần này không đem lại cho tôi cảm giác bình yên. Có vẻ như tôi đang tự đẩy tôi vào tình huống chống lại chính mình. Không những thế, bằng cách tệ hại đó tôi còn chống lại cả con Rùa.

Lần trước tôi không hề nói dối con Rùa nửa câu. Bây giờ tôi gần như không có lấy một câu nói thật. Tôi quay về, với mong muốn đánh lên một que diêm trong những tháng ngày u ám của nó, rồi cuộc niềm vui vừa ngời lên trên gương mặt nó đã nhanh chóng bị thái độ xa lánh của tôi thổi tắt. Tôi tự bào chữa tôi hành động như vậy là để bảo vệ cả hai, nhưng thực ra có vẻ như tôi chỉ bảo vệ chính tôi.

Nhưng bây giờ, khi không tìm thấy sự thanh thản như mong đợi, tôi chợt nhận ra tôi đang đánh lừa mình. Đã biết tình yêu con Rùa dành cho tôi luôn vững chãi qua thời gian, vậy mà bây giờ chính tôi lại ra tay đánh sập cái lô cốt tình cảm đó - mỗi lần nghĩ tới điều này lòng tôi không khỏi nhói đau. Điều khiến tôi dày vò nhất là

ngay cả con Rùa cũng chẳng biết tại sao tôi lại nhẫn tâm đánh thuốc độc vào tình yêu của hai đứa. Nhưng liệu tôi có thể làm khác đi, khi mà bất cứ một giây phút yếu mềm nào cũng có thể dẫn đến những sai lầm khó bề tha thứ?

Tôi trần trọc gần như suốt đêm, đau đớn dưới móng vuốt của nỗi dằn vặt và sáng hôm sau đợi con Rùa chở bé Loan đi học, tôi vội vã băng qua cầu treo trở về nhà thím Lê.

Tôi ở nhà thím Lê suốt ngày hôm đó. Tối, tôi cũng không lên chơi nhà cô Út Huệ theo thói quen. Thằng Thục vắng nhà, tôi lúi súi ra đằng bàn ngồi đọc, cố chú tâm vào các trang chữ để đầu óc không nghĩ ngợi vẩn vơ. Nhưng càng dán người vào chiếc bàn bên cửa sổ tôi lại nhớ đến cái ngày con Rùa nấp ngoài hè nhìn trộm tôi. Tôi nhớ đôi mắt đen láy lấp ló chỗ khe liếp, nhớ tiếng chân chạy thành thịch khi bị tôi phát hiện, nhớ mái tóc cắt vụng rứt về nhô lên bên ngoài cửa sổ như một bụi cây gai.

Đáng lẽ tôi phải tìm cách quên đi những kỷ niệm nhưng nỗi nhớ tràn về khiến tôi không cưỡng được ước muốn ngẩng đầu lên khỏi trang sách nhìn ra sân, cố hình dung gương mặt con Rùa trong bóng tối và khổ sở nhận ra tôi vẫn còn yêu thương nó xiết bao.

40

Tối hôm sau tôi tiếp tục không lên xóm trên.

Tối hôm sau nữa cũng vậy.

Tôi biết tôi đang hành hạ mình.

Tôi biết tôi đang làm đau tôi và làm đau con Rùa.

Trong những ngày chôn mình ở nhà thím Lê, tôi nghĩ tôi nên quay về Sài Gòn càng sớm càng tốt để chấm dứt tình trạng này nhưng tôi muốn đợi thằng Thục. Còn hai ngày nữa là đến chủ nhật, gặp thằng em họ xong tôi sẽ xuống đường quốc lộ đón xe vào phương Nam.

Những ngày đó, tôi toàn nghĩ và nghĩ, óc lúc nào cũng ong ong như có ruồi bay trong đầu.

Tối ngày thứ ba, ăn cơm xong tôi bồn chồn thả bộ ra trước sân. Đi loanh quanh một hồi, tôi ngồi tựa lưng vào góc me trước ngõ ngược nhìn sao giăng chi chít trên bầu trời đêm, lòng rung rung nhớ đến buổi tối tôi hỏi đồ con Rùa về chòm sao Hiệp Sĩ.

Hình ảnh đêm hôm nào hiện về khiến người tôi run lên.

- Em đừng trách anh nhé Rùa! - Ý nghĩ trong đầu tôi tự dưng bật ra thành tiếng.

Trả lời tôi chỉ có tiếng dế kêu ri ri trong cỏ tháng năm.

- Anh có lỗi với em nhiều lắm! - Tôi tiếp tục thì thầm với ngàn sao.

Trả lời tôi là những giọt sương đêm rơi âu sầu trên tóc.

Sương tiếp tục rơi mềm tóc tôi và tôi lại nghe tiếng mình lan đi buồn bã trong gió đêm:

- Giờ này em đang làm gì hả Rùa?

Tôi nghe tiếng ai như tiếng con Rùa trả lời tôi:

- Em đang khóc.

Tôi gục xuống như bị ai đánh mạnh vào đầu, trong một phút nghe lòng vỡ ra. Có lẽ tôi phải sớm quay về Sài Gòn như dự định. Ở lại làng thêm ngày nào, thần kinh tôi càng bất ổn. Trái tim tôi đã bị nổi đau xay thành bột và bây giờ đến lượt đầu óc tôi bắt đầu được cho vào máy nghiền.

Sương vẫn rơi trên tóc tôi. Và tiếng con Rùa lại vang lên:

- Tại sai anh không chơi với em nữa?

Lần này tôi nghe rõ tiếng con Rùa vắng tới từ đâu đó, không phải vọng ra từ trong tâm tưởng của tôi như tôi vẫn nghĩ.

Lòng đầy nghi hoặc, tôi quay đầu nhìn đảo đảo. Trước mặt tôi, hàng giậu mỏng tơ chạy thành một đường viền nhấp nhô quanh sân. Những bụi cây chạm lên nền trời xanh đen những hình khối kỳ dị. Hoàn toàn không có bóng người nào ở cạnh tôi.

Trong khi tôi đang ngơ ngác, bất thần một tiếng gì như tiếng nấc gieo xuống từ trên cao.

Tôi ngược mắt nhìn lên, ngạc nhiên khi thấy có ai ngồi vắt vẻo trên cành me.

- Em hả Rùa?

Tôi hỏi, ngạc nhiên và mừng rỡ, không tin vào mắt mình.

Con Rùa đáp lời tôi bằng cách lặng lẽ tụt xuống khỏi cành cây.

Khi nó lại gần, tôi thấy mặt nó nhòe nước dưới ánh sao. Con Rùa là đứa con gái cứng cỏi, không dễ khóc, nhưng từ khi chúng tôi quen nhau tôi đã tát cạn của nó bao nhiêu là nước mắt. Tôi ác ghê!

Tôi sờ tay lên mặt nó, để nghe những đầu ngón tay ướt lạnh.

- Nín đi em!

Tôi bùi ngùi nói, thầm đoán con Rùa chắc đã khóc nhiều lắm. Ồ nhỉ, trời chưa vào khuya, sương đâu đã tụ. Chính nước mắt của con Rùa đọng thành sương, rơi trên tóc tôi này giờ đó thôi.

- Em tới lâu chưa? - Tôi hỏi, cảm thấy câu hỏi quá tầm thường so với những gì đang xảy ra nhưng không nghĩ ra câu nào ít vụng về hơn.

- Lâu rồi. - Con Rùa đáp bằng giọng cố đừng tỏ ra sứt sứt nhưng tôi vẫn nghe giọng nó nghèn nghẹt như phát ra từ đằng sau một chiếc khăn tay.

Tôi hỏi lại, lòng chùng xuống:

- Sao em không vô nhà mà leo lên cây ngồi?

- Em ngồi trên cây nhìn vô được rồi. Anh có chơi với em nữa đâu. - Giọng con Rùa hờn dỗi như trẻ con.

Tôi bất giác cầm tay nó, cũng rất giống như một đứa trẻ con đang làm hòa với một đứa trẻ con khác:

- Anh vẫn thích chơi với em mà.

Rồi không biết làm thế nào cắt nghĩa tại sao vẫn thích chơi với nó mà tôi ở lì nhà thím Lê suốt ba ngày nay, tôi áp úng lảng sang chuyện khác:

- Thế tối hôm qua, hôm kia...

- Tối hôm qua hôm kia em cũng đến đây. Em ngồi trên cây me ba ngày liền xem anh đang làm gì mà không lên chơi với em.

Tiết lộ của con Rùa làm tôi há hốc miệng. Tôi ngỡ ngàng nhìn nó, sống mũi cay xè, cảm thấy mình tội lỗi ngập đầu. Tôi không ngờ thái độ lạnh nhạt của tôi đã làm nó cực khổ đến vậy.

Tôi muốn thanh minh hoặc nói một câu gì đó để chuộc lỗi nhưng không biết bắt đầu từ đâu, đành thờ dãi đưa tay gỡ những chiếc lá me li ti bám trên tóc nó.

- Tại sao hỏi anh? - Con Rùa lại hỏi.
- Tại sao gì cơ? - Tôi hỏi lại, dĩ nhiên là vờ vịt.
- Tại sao anh không lên xóm trên nữa?
- À... ờ... - Tôi ậm ừ, có cảm giác miệng đang ngậm một quả chanh.

Nếu cuối cùng tôi có phun được quả chanh đó ra cũng chỉ để tiếp tục đối gạt con Rùa:

- Anh có việc:
- Việc gì? Tối nào em cũng thấy anh ngồi đọc sách mà.
- Sách giáo khoa của thằng Thục đó em. - Tôi đáp, liên tục xoay chuyển ý nghĩ để nặn ra một lý do chính đáng - Anh đang giải giúp nó mấy bài toán khó.
- Anh đã gặp bạn Thục đâu.
- Nó nhắn về.

Những lời bịa chuyện của tôi có hàng đồng cơ sở nhưng con Rùa không hỏi nữa. Nó là đứa cả tin. Bao giờ nó cũng cả tin. Những hành động của tôi hết sức bất thường và đáng nghi, nhưng chỉ cần vài lời giải thích đơn giản của tôi, con Rùa đã lập tức gạt sạch khỏi tâm trí những thắc mắc.

Nó nhẹ nhàng tựa đầu vào vai tôi, như hôm nào, thủ thủ bằng giọng tin cậy và đầy yêu thương:

- Khi nào giải toán xong thì anh lại lên chơi với em nhé.

Bên tai tôi, hơi thở của nó thơm nồng như trái cây.

41

Bữa đó, tôi đưa con Rùa về nhà. Hai đứa đi bộ dọc con đường đất từ xóm dưới dẫn lên nhà cô Út Huệ. Trời không trăng nhưng dưới ánh sao mờ tôi vẫn nhận ra vẻ tươi tỉnh của con Rùa, những giọt nước mắt trên mặt nó lúc này đã được gió hong khô.

Chúng tôi vượt qua cây sấu đông mọc bên này sông, nơi tôi và con Rùa gặp nhau hôm tôi mới quay về làng, lặng lẽ băng qua cây cầu treo cũ kỹ, chòng chành, không ngừng kêu cọt két dưới từng bước chân. Ở ven sông, dây bìm bìm hoa tím đã ngủ. Những cây dong riềng cũng đã vui những bông hoa của mình vào tầm chăn đêm. Chỉ có bụi dạ lý hương còn thao thức mặc dù tôi chưa từng nhìn thấy nó bao

giờ. Hương thơm của nó không rõ đến từ đâu và đi về đâu nhưng lần nào tôi đi từ nhà thím Lê lên thăm con Rùa nó cũng thầm nhắc tôi rằng tôi đang đi đến chỗ người tôi yêu thương dưới sự dẫn đường kín đáo của nó.

Tôi chia tay con Rùa chỗ hàng giậu ngăn nhà nó và nhà cô Út Huệ, đang định âm thầm quay về xóm dưới thì bị bé Loan bắt gặp:

- Anh Đông.

Tôi đành bước lại chỗ gốc ổi sau hè nhà cô Út Huệ:

- Giờ này em chưa ngủ sao?

- Em định ra ang nước rửa chân rồi đi ngủ thì thấy anh. Anh đi đâu với chị Rùa về vậy?

- Chị Rùa xuống nhà thím Lê chơi. Giờ anh đưa về.

- Mấy ngày nay không thấy anh lên chơi, em đoán chắc anh bận lắm.

- Ờ.

Bé Loan rất mến tôi. Tôi không lên chơi chắc nó nhớ lắm nhưng nó chưa đủ lớn để đặt câu hỏi về sự vắng mặt bất thường của anh họ nó.

Tôi định bảo nó vào nhà ngủ kéo cô Út Huệ la, nó chột xích sát vào tôi, lấy tay nó khều lên tay tôi, thì thầm:

- Em nói anh nghe chuyện này nè.

Chung quanh không có ai, nhưng thấy nó hạ giọng tôi cũng bắt giắc hạ giọng theo:

- Chuyện gì vậy em?

- Từ đầu năm đến giờ có mấy người đi hỏi chị Rùa làm vợ rồi đó.

Ở thôn quê, con trai con gái dựng vợ gả chồng sớm không phải là chuyện lạ. Con Rùa năm nay mười bảy tuổi, tính theo tuổi mụ là mười tám, ở tuổi nó khối đứa con gái trong làng đã có chồng, có con. Nhưng thực sự tôi chưa bao giờ nghĩ đến điều đó. Trong mắt tôi, con Rùa vẫn còn là cô nữ sinh lớp tám bé bỏng, tuy bây giờ nó lớn hẳn và đẹp ra một cách khó tin.

Thông báo của bé Loan bất ngờ đến mức tôi không kịp có bất cứ một phản ứng gì. Tôi tròn mắt ra nhìn nó, người chết lặng. Trong giây phút đó, tôi biết lẽ ra tôi nên vui mừng. Con Rùa lấy chồng, đó là lối thoát vẹn toàn nhất cho mối tình của chúng tôi. Đám cưới của con Rùa sẽ gỡ chúng tôi khỏi tấm lưới bùng nhùng của số phận

theo cách ít xây xát nhất. Con Rùa hạnh phúc, tôi khỏi phải dằn vặt cho tôi và lo lắng cho nó như những ngày qua.

Tôi nghĩ trong đầu như vậy nhưng mặt tôi lại ngây ra.

- Làm gì anh thù người ra vậy! - Bé Loan cầu tôi một phát đau điếng - Nhiều người dám hỏi nhưng chị Rùa không chịu một ai hết á.

Lúc bình thường tôi đã cốc đầu con nhỏ tinh quái này rồi. Nhưng lúc này, tôi đón nhận lời trêu chọc của nó như là một tin tức nghiêm túc, thậm chí gương mặt rưng rưng của tôi còn lấp lánh sự biết ơn:

- Vậy hả em?

Bé Loan cầm tay tôi lắc lắc:

- Chị Rùa nói với bà nội là ngoài anh ra, chị không thích ai hết.

- Sao em biết? - Tôi ngạc nhiên, không rõ mình đang vui hay đang cảm thấy nặng nề.

- Chị Rùa kể em nghe.

- Chị Rùa có bảo bà nội chị trả lời sao không>

- Bà nội chị bảo tùy chị.

Tôi chợt nhớ đến cô Út Huệ, sống lưng chợt lạnh đi:

- Mẹ em có biết chuyện này không?

- Biết. Mẹ em bảo “con Rùa bị khủng”.

Bé Loan nhìn tôi như dò xét rồi ngần ngừ nói tiếp:

- Hình như mẹ em không thích anh và chị Rùa quen nhau.

Tôi hiểu thái độ của cô Út Huệ. Cô chỉ nói thế thôi chứ cô biết con Rùa mù tịt về nguồn gốc của nó. Khi mượn cái miệng thẳng Thục để gián tiếp tiết lộ bí mật đó với tôi, cô chỉ hy vọng ở tôi. Cô tin tôi sẽ không đại dốt và liều lĩnh đặt chân qua lằn ranh cấm kỵ.

Tối hôm đó, trên đường về nhà thím Lê, đầu tôi đau nhức như búa bổ. Càng ngày tôi càng nhận ra tình cảm con Rùa dành cho tôi sâu đậm đến mức bây giờ dù tiến hay lui gì tôi cũng đều góp phần làm hỏng tâm hồn của nó.

Khi sắp đến cầu treo, tôi nhận ra bụi cúc tần dưới ánh sao và bồi hồi nhớ lại lần đầu tiên tôi theo con Rùa lên nhà nó chơi. Lúc đi tới chỗ này, nó đã ngồi thụp xuống lui cui hái lá me chua đất dưới chân bụi cúc tần về cho bà nội nó nấu canh. Tôi không trông rõ bụi me chua đất bò lan trong bóng đêm nhưng tôi vẫn nhớ những cánh lá của nó có hình trái tim. Hôm đó, con Rùa nhai một chiếc lá và bảo tôi nhai một chiếc lá khác. Đó là hành động tự nhiên nhưng bây giờ tôi có cảm tưởng chuyện tôi và nó nhai nát những chiếc lá hình trái tim kia giống như là một điềm báo của định mệnh.

Ý nghĩ đó khiến con đường về nhà bỗng dưng dài ra và những ngôi sao trên trời đêm chọt tôi đi trong mắt tôi.

42

Sáng hôm sau vừa ngủ dậy, tôi đã nôn nóng chạy lên nhà cô Út Huệ.

Con Rùa đã chở bé Loan đi học, tôi lên xóm trên để làm một chuyện tôi không bao giờ nghĩ tôi sẽ làm là hỏi chuyện bà nội con Rùa.

Đêm hôm qua tôi thao thức rất lâu. Câu chuyện con Rùa cương quyết chờ đợi tôi khiến tôi cảm động đến không tài nào chợp mắt được. Những gì nó thổ lộ với tôi năm mười bốn tuổi thực ra chỉ là những tình cảm ngây thơ của một đứa bé, nhưng chính vì vậy đối với con Rùa tình cảm đó tự nhiên như gió trời, tình khôi như nắng ban mai. Con Rùa lớn lên, tình cảm đó cũng lớn lên cùng với nó hồn nhiên như cây cỏ lớn lên dưới ánh mặt trời.

Cách con Rùa nói với bà nó rằng nó thích tôi có lẽ cũng giản dị như nó bảo nó thích một thứ trái cây ngon. Nhưng do vậy mà sự yêu thích đó còn lớn hơn một sự giao ước, đáng tin hơn một lời hứa hẹn. Con Rùa tin tôi, tin vào sự chờ đợi, chẳng qua vì nó tin vào chính nó. Dần dần tôi nghiệm ra: tôi nói gì nó cũng tin, không phải vì nó không có khả năng nghi ngờ, nhưng tâm hồn trong sáng của nó không có chỗ dung chứa sự nghi ngờ đối với người nó yêu thương.

Bà của nó cũng vậy. Bà của nó tin vào cháu gái của mình.

Lúc nghĩ đến đây, suýt chút nữa tôi đã bật dậy khỏi chỗ nằm. Tại sao bà con Rùa không ngăn cản tình cảm con Rùa dành cho tôi? Lẽ ra chính bà chứ không phải cô Út Huệ mới là người phải cảm đoán quyết liệt nhất mối giao tình giữa tôi và cháu bà. Nhưng bà đã không làm thế. Bà không hề tỏ thái độ gì khi tôi thường xuyên cặp kè với con Rùa hồi ba năm về trước. Bà cũng không phản đối khi con Rùa bảo rằng nó chỉ thích tôi và cứ khăng khăng từ chối những mối mai khác trong làng.

Hay vì bà tin rằng đó chỉ là mối tình trẻ con, rằng thời gian sẽ gỡ bỏ hình ảnh tôi khỏi tâm trí con Rùa và đến lúc đó bà vẫn có thể hướng con Rùa đi theo con đường đúng đắn mà không cần phải làm tổn thương cô cháu gái?

Như thế mùa chong chóng đang về trong óc tôi: đảo tôi xoay tít trong đêm tối, vô số dấu hỏi bay như bướm bướm và dĩ nhiên tôi không thể tìm thấy câu trả lời bằng cách đặt ra hết câu hỏi này đến câu hỏi khác.

Lên tới xóm trên, tôi không vào nhà cô Út Huệ theo thói quen mà đi thẳng qua nhà con Rùa.

Bà nội con Rùa đang ngồi lật rau chỗ giếng đá khi tôi vệt hàng rào giậu.

Tôi rón rén lại gần, đứng nhìn cảnh huỳnh anh xum xuê nghịch ngợm quệt những bông hoa vàng lên lưng bà, chưa biết phải bắt đầu câu chuyện như thế nào.

Bà con Rùa chỉ ngẩng lên khi tôi, tim đập bình bình trong ngực, trong lúc ngo nguậy hai bàn chân để kèm nén sự hồi hộp đã giẫm lên miếng gạch vỡ bên thềm giếng.

- Đi chơi hả con? - Bà hỏi, không hề ngạc nhiên vì sự xuất hiện của tôi, tay vẫn đảo mớ rau xanh trong rổ.

Tôi nhìn rổ rau muống, rau dền và rau lang dập dềnh trong thau nước, lí nhí:

- Dạ.

Bà nội con Rùa chép miệng:

- Sáng nay con Rùa đi học rồi con à. Ngày mai chủ nhật nó mới ở nhà.

Tôi lại “dạ”, miệng đột nhiên khô khốc.

- Bà ơi! - Tôi nói, cổ vệt đến gam can đảm cuối cùng.

- Gì hả con?

Tôi mím chặt môi để trấn tĩnh, nhưng đến phút chót lại luống cuống nói tránh đi:

- Bà có cần con phụ giúp gì không?

Con Cỏ Dài đang kiếm ăn bên ao rau muống tự nhiên quay đầu về phía tôi, như thể nó vô cùng ngạc nhiên trước sự tử tế bất thường này của tôi.

- Cảm ơn con. Chuyện này bà tự làm được rồi.

Bà nội con Rùa nói, rồi thấy tôi cứ đứng loay hoay bên thềm giếng, bà hất đầu về phía hiên nhà:

- Con vô nhà ngồi chơi đi con. Sáng nay con rảnh à?

Tôi “ạ” và vẫn đứng chôn chân trên sàn giếng đầy rêu. Tôi biết nếu tôi vào nhà ngồi đối diện với bà trong không khí nghiêm trang, tôi không thể nào mở miệng. Đây là một bí mật chắc chắn bà muốn chôn sâu tận đáy lòng. Nó chẳng đẹp đẽ gì, và thực sự thì nó cũng đã bị bụi thời gian phủ kín từ lâu.

- Bà ơi! - Tôi đành vọt miệng, như van lơn.

Lần này bà nội con Rùa ngừng tay, ngược mắt nhìn tôi:

- Con định nói gì với bà hả con?

- Con và em Rùa thương nhau bà ạ. - Mặt ửng lên như trắng men, tôi ngập ngừng nói, một câu nói nếu không rơi vào tình thế này chắc tôi sẽ không bao giờ dám nói. Nó không hợp tình hợp cảnh, cũng không hợp lễ nghĩa. Nếu mẹ tôi, hoặc cô Út Huệ sang nhà nói với bà con Rùa “Cháu Đông và cháu Rùa thương nhau” nghe còn chấp nhận được. Nhưng dù sao tôi cũng không có lựa chọn nào khác: đối với tôi đó vẫn là câu mở đầu ít tồi tệ nhất.

Nhưng điều tôi lo lắng đã không xảy ra. Bà con Rùa chẳng trách cứ gì tôi. Bà mỉm cười, giọng bình thản:

- Chuyện đó thì bà biết rồi.

Tôi nhè nhẹ thở ra. Nhưng tảng đá vẫn chưa lặn khỏi ngực tôi. Mặc dù bà nội con Rùa trong mắt tôi lúc này rất giống với một bà tiên hiền từ, tôi vẫn thấy khổ tâm khi tiếp tục câu chuyện. Tôi nắm chặt tay, những ngón chân bấu xuống sàn giếng, cả răng cũng nghiến chặt - trong tư thế cả người căng ra như dây đàn sắp đứt đó, tôi run run hỏi:

- Bà ơi, thế hai đứa con không phải là anh em chú bác hả bà?

Trái với e ngại của tôi, bà nội con Rùa không tỏ ra bất ngờ trước câu hỏi của tôi. Có vẻ như bà biết trước sớm muộn gì tôi cũng sẽ hỏi bà câu đó và trong buổi sáng tháng năm đầy ắp tiếng ong bay đó, bà tiên trong hình dáng bà nội con Rùa đã tạo ra phép màu khi từ tốn giải đáp thắc mắc quan trọng nhất trong cuộc đời tôi:

- Con và con Rùa không có bà con gì hết con à.

Có thể khi ông nội con Rùa vào Sài Gòn chữa bệnh lao, ông không tin ông sẽ qua khỏi vì vậy ông quyết định sẽ sống ở phương Nam đến cuối đời, không bao giờ quay trở về làng nữa.

Có thể trong hoàn cảnh khó khăn đó, bà nội con Rùa đã được ông nội tôi giúp đỡ tận tình và giữa hai người đã phát sinh tình cảm, không ngờ có một ngày ông nội con Rùa lành bệnh trở về.

Có thể, có thể và có thể. Tất cả chỉ là giả định từ những mẩu chuyện sau này tôi lượm lặt được mỗi nơi một ít và xâu chuỗi lại trong đầu để có thể hình dung ra một trong những cuộc tình gay gắt ở làng tôi gần bốn mươi năm về trước.

Còn khi bà nội con Rùa thuật cho tôi nghe câu chuyện xưa bên thềm giếng thì quá khứ chỉ bắt đầu từ chỗ tôi tha thiết muốn biết nhất: Ông nội con Rùa, do không có khả năng sinh con và do trót tuyên bố sẽ sống nốt cuộc đời còn lại ở phương Nam, đã không hề day nghiêng hay trách móc gì vợ mình về mối quan hệ với ông nội tôi. Tuy nhiên, ông không muốn nhìn thấy “giọt máu oan nghiệt” - từ dùng của ông - trong nhà.

Bà nội con Rùa dĩ nhiên không dám phản đối, đã bí mật đổi đứa trẻ lúc này đã bốn tháng tuổi với con trai bà Bốn Nhi ở xóm trong. Bà Bốn Nhi là thợ cấy thuê trong làng, có lẽ do làm lụng vất vả nên có mang mới tám tháng đã tòi ra thằng bé. Thằng bé oặt ẹo, khó nuôi, biếng ăn biếng uống, chỉ giỏi khóc ằng ặc suốt đêm. Vợ chồng bà Bốn Nhi đi xem bói, thầy bói bảo thằng bé sinh ngày mồng một, lại phạm vào giờ ngọ, chỉ có bán khoán lên chùa may ra mới sống. Hai vợ chồng bói rồi chưa biết tính sao, thằng bé còn nhỏ quá đem cho chưa chắc nhà chùa đã nhận, nghe bà nội con Rùa đề nghị, hai vợ chồng mừng như bắt được vàng.

Thằng bé đó chính là ông Hương, ba con Rùa.

Chuyện đổi con dĩ nhiên chỉ có gia đình hai bên biết với nhau. Người làng Đo Đo vẫn đinh ninh ông Hương là con của bà nội con Rùa. Ngay cả cô Út Huệ cũng tin như vậy.

- Ông nội con có biết chuyện này không hở bà? - Tôi nhìn những tia nắng đang nô đùa trên cây bướm bạc kế hòn non bộ, băng khuâng hỏi.
- Ông con không biết. Bà chưa kịp báo cho ông con biết thì ông con đã qua đời.
- Còn gia đình bà Bốn Nhi...

- Vợ chồng bà Bốn Nhi mất rồi, con à. Còn chú của con lớn lên chọn con đường xuất gia, bây giờ chính là sư trụ trì chùa Tịnh Độ.

Ba con Rùa suýt vào chùa từ bé nhưng rốt cuộc chú tôi mới là người có duyên với cửa thiền. Đôi khi đó là sự sắp xếp của số phận. Hai con người không rõ thân thế của mình là ba con Rùa và chú tôi thì một người đã mất, một người có lẽ không còn quan tâm đến những hệ lụy trần gian nữa rồi.

Chỉ có bà nội con Rùa ôm ấp câu chuyện cũ như nuôi nấng một vết thương trong tâm khảm. Vết thương đó hẳn sẽ không bao giờ lành. Nó sống mãi với bà và chỉ chết đi cùng bà.

Tôi nhìn nắng bắt đầu chảy tràn trên cây bướm bạc, quyết định không hỏi thêm bà nội con Rùa câu gì nữa. Điều quan trọng nhất tôi đã biết rồi. Tôi không muốn bà nội con Rùa tiếp tục lần giở những trang đời đã lên rêu để xát muối vào kỷ niệm dù tôi biết vì con Rùa, bà sẵn lòng vượt qua địa ngục trong lòng mình để thanh toán với quá khứ một lần cho xong.

Tôi chỉ không ngờ ông nội con Rùa cũng có một địa ngục của riêng ông.

- Những năm cuối đời, ông ấy cảm thấy có lỗi với bà. Ông ấy quyết định dời nhà về đây để bà có dịp viếng chùa thường xuyên.

Bà nội con Rùa không nhắc gì đến chuyện thầy Điền suốt ngày ngồi đối diện chùa Tịnh Độ gõ mõ tụng kinh để tìm sự bình yên cho tâm hồn nhưng tôi có thể đoán ra.

Tôi không rõ tiếng mõ sám hối có có giúp ông thanh thản được chút nào không nhưng tôi biết bà nội con Rùa mỗi khi gặp sư thầy trụ trì bên giàn nguyên tiêu trong vườn chùa mà không dám nhận mẹ con, chắc lòng bà ngổn ngang lắm.

44

Tôi và bà nội con Rùa giữ kín cuộc trò chuyện bên thềm giếng trong buổi sáng đặc biệt đó.

Buổi tối thấy tôi lên nhà tìm nó, con Rùa hỏi:

- Anh giải toán giùm bạn Thực xong rồi hả?

- Ồ. - Tôi mỉm cười, lần đầu tiên tôi nói dối con Rùa một cách sung sướng.

Con Rùa lại hỏi, không phải câu trả lời của tôi mà chính vẻ mặt của tôi làm nó thắc mắc:

- Có chuyện gì mà hôm nay trông anh hớn hờ vậy?

- Có gì đâu!

Tôi lại cười. So với vẻ mặt gượng gạo của tôi những ngày trước, kiểu cười bất thường của tôi có lẽ rất khả nghi nhưng tôi không kèm được niềm vui to lớn trong lòng mình. Còn hơn cả niềm vui, đó là niềm hạnh phúc vô bờ bến của người vừa leo lên khỏi hố sâu của nỗi tuyệt vọng khôn cùng. Rất giống bầy thú nhỏ đã qua được vùng đất thanh bình bên kia ngọn đồi để thanh thoi gặm cỏ và ngắm những cánh bồ công anh bay trong gió, tôi đã đi từ địa ngục đến thiên đường chỉ trong một buổi sáng và từ chỗ oán trách tôi đã bắt gặp trong đầu mình những lời cảm ơn số phận.

Sáng nay tôi đã không ngăn được nước mắt khi nghe bà nội con Rùa bảo “Con và con Rùa không có bà con gì hết con à”. Đó là những giọt nước mừng mừng tủi tủi của một đứa trẻ bị hà hiếp, bị giạt mất quả nây được được người lớn trả lại kèm theo lời xin lỗi chân thành tuy có đôi chút muộn màng.

Đã gần một ngày trôi qua, niềm vui trong tôi lớn dần từng phút một và tôi không thể nào giữ cho các cơ mặt đừng nhúc nhích mỗi khi nghĩ đến những gì số phận bù đắp cho tôi, và thế là tôi lại trưng ra những nụ cười chắc là rất ngớ ngẩn.

Con Rùa mặc dù không tin lời tôi, nó cũng chẳng buồn cật vấn thêm. Tôi vui, với con Rùa thế là đủ. Trong mắt nó, tâm trạng vui vẻ của tôi có giá trị hơn bất cứ một lời giải thích nào.

Nó cầm tay tôi:

- Sáng mai anh ở nhà chơi với bạn Thục hả?

- Không. Sáng mai anh đi vô rừng với em. - Vừa đáp tôi vừa âu yếm gom những ngón tay mềm mại của nó trong tay tôi.

Hành động lẫn câu nói của tôi khiến con Rùa tròn xoe mắt:

- Sao hôm trước anh bảo...

Tôi cười, không biết lần thứ bao nhiêu:

- Hôm nay anh nghĩ lại rồi. Anh sẽ chơi với thằng Thục sau khi đi rừng về.

Nhưng sáng hôm sau, hai đứa tôi không thể vô rừng như dự định. Một cơn mưa rào đã giữ chân chúng tôi ở dọc đường và như một ngày cách đây ba năm, tôi và con Rùa lại chui vào giữa bụi duối đại để nhìn mưa bay qua kẽ lá.

Con mưa không lớn như cơn mưa năm nào nhưng nhờ nó mà một lần nữa tôi lại cùng con Rùa co ro bên nhau trong “căn nhà” ẩm cúng để nghe mưa dạo nhạc trên cành lá. Vẫn tiếng rơi lộp độp quen thuộc vây bọc hai đứa tôi mặc dù những hạt mưa hôm nay là cháu chắt của những hạt mưa ba năm về trước.

Trong khi con Rùa ngồi thu mình trên hai chân thì tôi không ngừng cựa quậy và lắng nghe kỷ niệm tràn về theo hơi đất ẩm dạt dào dâng lên từ mặt cỏ. Chính giữa lòng bụi dưới đại này, lần đầu tiên tôi chạm môi lên má con Rùa, dù chỉ là vô tình nhưng đủ làm trái tim tôi bồi hồi và đầu óc tôi nghĩ ngợi vẩn vơ. Có phải đó là nụ hôn đầu không nhỉ? Hay nụ hôn đầu chỉ tính cho lần tôi cố tình hôn nó khi cả hai té ngã trong rừng?

Con Rùa liếc tôi, thấy tôi ngồi cười tủm tỉm, tò mò hỏi:

- Anh đang nghĩ gì vậy?

Tôi đáp, nghiêm trang và cảm động:

- Anh đang nhớ xem anh hôn em lần đầu vào lúc nào.

- Có một lần chứ mấy! - Con Rùa bĩu môi “xì” một tiếng.

Tôi cãi:

- Tất cả là hai lần.

- Chỉ một lần thôi. - Con Rùa giật tay ra khỏi tay tôi - Ở trong rừng, thừa lúc em bị ngã.

Vừa nói nói vừa đâm thùm thụp vào lưng tôi. Tôi chộp tay nó, kéo nó về phía tôi để sung sướng nghe đầu nó ngã lên vai tôi.

- Còn một lần nữa. - Tôi thì thâm trong tiếng mưa - Ngay trong bụi cây này.

- Làm gì có!

- Có. - Tôi đưa tay vuốt khế lên tóc con Rùa - Lúc anh quay sang định hỏi chuyện gì đó, đôi môi anh bất ngờ chạm phải má em. Anh giật bắn vội quay đi...

- Vậy mà hôn?

- Là hôn! Vì lúc đó tim anh đập rất mạnh và đầu óc anh quay cuồng...

- Vì đầu óc anh đen tối! - Con Rùa vừa nói vừa cười.

- Vì anh thương em.

Tôi nói và bàn tay tôi lại tìm bàn tay con Rùa để siết chặt những ngón tay mảnh mai của nó. Như tôi đã bao nhiêu lần làm thế trong những giấc mơ. Để nghe những ngón tay ngoan ngoãn và tin cậy. Để nghe trong một phút yêu thương và lấp đầy.

Đến bây giờ tôi mới hiểu tại sao khi nghe cô Út Huệ bảo ba con Rùa là con của ông nội tôi, tôi vẫn không hề có cảm giác tôi là anh nó. Trước đây tôi cứ nghĩ tôi là con người kém bản lĩnh, rằng tình yêu tôi dành cho con Rùa lớn đến mức tôi không cảm nhận được sợi dây tình cảm thiêng liêng của dòng họ đang ràng buộc hai đứa tôi. Bây giờ thì tôi biết trái tim tôi đã đập theo sự dẫn dắt của linh cảm. Trực giác của tôi đã không phản lại tôi.

Lòng xôn xang, tôi quay nhìn con Rùa, tự nhiên muốn hôn nó một cái quá chừng.

Con Rùa không biết có đọc được ý định của tôi hay không mà đột ngột hỏi:

- Bao giờ anh lại về thăm em nữa?

- Bao giờ à?

Tôi bối rối hỏi lại, sức nhớ đến căn bệnh hiểm nghèo của mình. Hai tháng nữa, tôi phải đến bệnh viện truyền máu lần thứ hai và chờ thêm ba tháng nữa

để các bác sĩ phẫu thuật ghép tủy. Từ khoảnh khắc đó trở đi, tôi không còn làm chủ được cuộc sống của tôi nữa. Có thể tôi sẽ sống thêm khoảng bảy tháng, nhưng cũng có thể là ba tháng hoặc chỉ một tháng thôi.

Từ khi phát hiện ba con Rùa không phải là con ông nội tôi, tâm trí tôi cứ lơ lửng trên mây. Ngập trong hạnh phúc, tôi quên bẵng căn bệnh của mình. Tôi không nhớ vì sao tôi trở về làng Đo Đo.

Bây giờ câu hỏi vô tình của con Rùa đâm vào lòng tôi khiến tôi nhói đau. Món quà mà tôi ngỡ tôi vừa được trả lại, có vẻ sắp bị số phận giật mất lần nữa.

- Anh không biết bao giờ anh về à? - Thấy tôi ngồi lặng thinh, con Rùa sột ruột hỏi tiếp, những ngón tay nó ngo ngoáy trong tay tôi.

- Ờ, anh không biết.

Tôi thở dài. Tôi không biết bao giờ tôi trở về thật. Cũng có thể tôi sẽ không còn dịp trở về thăm con Rùa nữa.

Con Rùa cảm nhận tiếng thở dài của tôi theo cách hiểu của nó. Nó dịu dàng nói, cố xua tan sự áy náy trong lòng tôi:

- Anh không cần phải về sớm đâu. Nhưng mùa thả điều sang năm, em tròn mười tám tuổi, anh nhớ về thăm em nhé?

- Ừ. Anh sẽ về.

Tôi nói, và không tin chút nào vào lời nói của mình.

Có lẽ tôi không sống được đến ngày con Rùa tròn mười tám tuổi. Tôi và nó đang ngồi bên nhau giữa mùa cọng dừa, còn một năm rưỡi nữa làng Đo Đo mới vào mùa thả điều, tôi e rằng đó là quãng thời gian quá dài để tôi có thể ở lại trên cõi đời và quay về gặp nó.

Ba năm trước con Rùa không cho tôi hôn nó. Nó bảo nó còn nhỏ. Nó bảo tôi chờ nó lớn lên, rồi sợ tôi buồn nó hứa nó sẽ lớn thật nhanh để tôi khỏi nóng lòng chờ đợi. Con Rùa đã giữ lời hứa. Mùa cọng dừa năm nay, nó đã là cô thiếu nữ xinh đẹp, thậm chí trong làng đã có kẻ tới nhà mỗi mai dạm hỏi. Thế nhưng ngày đó tới, tôi lại sắp sửa ra đi.

Con Rùa nhìn đôi mắt ngân ngấn nước của tôi, lo lắng hỏi:

- Anh sao thế?

Tôi nói dối:

- Nước mưa đó em.

Con Rùa ngẩng đầu nhìn qua kẽ lá:

- Trời hết mưa rồi mà anh.

Bây giờ tôi mới nhận thấy cơn mưa đã ngưng từ hồi nào. Trước mắt tôi những giọt nước vẫn còn bám long lanh trên cành duối dại và qua khe hở của các nhánh cây tôi nhìn thấy một dải cầu vồng rực rỡ vắt ngang đỉnh núi xa.

- Trời hết mưa nhưng nước vẫn còn nhỏ xuống trên cành lá kia kìa.

Tôi nói, và kéo tay con Rùa:

- Về thôi em!

Nắng đầy ắp khi tôi và con Rùa thả bộ về làng, mặc dù hơi nước chưa tan hẳn trong không trung khiến mặt trời giống như một quầng sáng màu cam bay lơ lửng.

Ánh sáng sau mưa khiến mọi chiếc lá hai bên đường trở nên óng ánh và biến tất cả những giọt nước còn nắn ná trên đầu ngọn cỏ thành những hạt kim cương.

Con Rùa lôi gói xôi trong túi áo ra:

- Anh ăn không?
- Em ăn đi. Anh chưa đói.
- Em cũng chưa đói.

Con Rùa cất gói xôi vào và từ lúc đó đến khi về tới nhà nó không hỏi tôi thêm câu nào nữa. Có thể nó hồn nhiên tin rằng nước trên cành lá đã rơi vào mắt tôi thật nên không còn bận tâm đến điều đó. Cũng có thể nó không nghĩ cuộc đời lại phức tạp đến mức tôi vừa nắm tay nó hân hoan nhắc đến nụ hôn đầu trái tim tôi ngay sau đó lại có thể tê dại đi như thể đột ngột nhúng trong hồ băng.

Giống như cách đây ba năm về trước, khi sương đã tan và mặt trời bắt đầu thả xuống mặt đất từng bọng nóng, con Rùa lại tìm cách giẫm lên bóng mình trên con đường dẫn về làng bằng những bước chân nghịch ngợm.

Trong mắt tôi lúc này, con Rùa trở lại là cô bé mười bốn tuổi, cả trong bước chân sáo tung tăng lẫn trong cách nhìn đời ngây thơ, trong trẻo và một lần nữa hình ảnh mong manh thân tiên của một cô bé cả tin lại làm lòng tôi quặn thắt khi tôi bùi ngùi nghĩ đến mùa chia ly sắp tới.

45

Khi tôi đặt chân vô nhà cô Út Huệ, bé Loan đang ngồi thả thuyền giấy trên lạch nước nhỏ do cơn mưa tạo nên trước hiên nhà.

- Chơi thả thuyền không anh?
- Chơi.

Tôi đáp và vui vẻ ngồi xuống cạnh nó. Tuổi của tôi có lẽ không ai chơi thuyền giấy nữa. Cả thằng Thục và con Rùa cũng vậy. Tụi nó đã lớn hết rồi. Nhưng con thuyền giấy đọng đầy kỷ niệm tuổi thơ đó bao giờ cũng lung linh trong ký ức tôi và tôi luôn bắt gặp mình bồi hồi mỗi khi nhìn thấy con thuyền tí hon đó bập bênh trên mặt nước.

Tôi ngồi bệt xuống nền nhà lấy giấy loay hoay xếp thuyền vừa hỏi bé Loan:

- Sáng nay mẹ em có hỏi anh đi đâu không?

- Dạ có. Em bảo anh đi vô rừng với chị Rùa.

- Mẹ có nói gì không?

- Dạ không.

Bé Loan biết mẹ nó không thích tôi quen với con Rùa. Khi trả lời tôi như vậy, nó tưởng nó có thể khiến tôi yên lòng trong khi thực ra tôi biết rõ cô Út Huệ đang nghĩ gì. Đến lúc này, cô vẫn chưa biết tôi và con Rùa không có bà con gì với nhau.

Sáng hôm qua ngay sau khi trò chuyện với bà nội con Rùa bên thềm giếng, tôi tự nhủ tới một ngày nào đó, khi chuyện tình cảm giữa tôi và con Rùa trở nên rõ ràng hơn, tôi sẽ phải làm cái chuyện mà tôi không thể không làm là tiết lộ cho cô Út Huệ biết sự thật trụ trì chùa Tịnh Độ mới đúng là chú tôi và là em cùng cha khác mẹ với cô.

Khi nghĩ bụng như vậy, tôi quên bẵng căn bệnh hiểm nghèo của mình. Bây giờ, ngay vào lúc đang sè sè thả con thuyền giấy xuống dòng nước trước hiên nhà cô, tôi quyết định tôi sẽ thông báo với cô điều đó sớm hơn. Tôi sợ tôi sẽ không kịp nói với cô điều hệ trọng đó nếu chẳng may tôi chết đi. Và đến ngày bà nội con Rùa từ già cõi đời, bí mật đó chắc chắn sẽ bị chôn vùi vĩnh viễn.

- Anh nghĩ gì mà ngồi thần thờ vậy? - Bé Loan khều tôi - Con thuyền của anh mắc cạn rồi kìa!

Tôi cười, với tay kéo con thuyền ra khỏi chỗ kẹt, mắt tự nhiên cay xè. Cả bé Loan đáng yêu này nữa, tôi cũng sẽ xa nó trong một ngày rất gần. Nó sẽ không còn cô hội trêu chọc tôi, không còn dịp chạy ủa lại ôm chặt lấy tôi mỗi khi tôi về làng.

Bất giác tôi đưa tay vuốt tóc nó, giọng băng khuâng:

- Em nhớ học giỏi cho mẹ vui...

Câu nói của tôi chẳng ăn khớp gì với câu hỏi của bé Loan, cũng chẳng liên quan gì đến khung cảnh chung quanh khiến đôi mắt nó tròn xoe.

- Anh sao thế? - Nó hỏi, nhìn tôi với vẻ lạ lùng.

- Sao là sao?

- Trông anh không giống mọi ngày. Anh sắp vô lại Sài Gòn hả?

- Ờ.

Tôi đáp, tin rằng mình sắp vào phương Nam thật mặc dù cho tới lúc đó tôi vẫn chưa có một quyết định dứt khoát.

Mới vừa rời đây, lúc ngồi trong bụi duối đại tôi đã muốn ôm hôn con Rùa biết bao nhưng cuối cùng tôi đã kềm lại khi sức nhớ đến căn bệnh của mình.

Tôi buộc phải khép lại bản thân chỉ vì bất cứ một biểu hiện tình cảm nào của tôi cũng kéo theo sự đáp lại tình cảm của nó. Tôi tin nụ hôn của những người yêu nhau chỉ là mượn sự đụng chạm về thể thác nhằm thỏa mãn nỗi khát khao về tình cảm và sự cam kết về tinh thần: chính ý nghĩa đó khiến những nụ hôn và những vòng tay hóa thành nhiệm màu, nhưng mặt khác nó khiến cho nỗi nhớ trở nên không thể chịu đựng nổi nếu chẳng may một ngày nào đó người này không còn nhìn thấy người kia nữa.

Nếu trước đây tôi không dám thân mật với con Rùa vì mặc cảm tội lỗi thì bây giờ lý do đã khác: tôi không muốn cuộc tình của tôi để lại một dư âm sâu đậm đến mức con Rùa không đủ sức đi tiếp quãng đường còn lại một mình.

Sau buổi sáng hôm qua tôi cũng đã loáng thoáng nghĩ đến chuyện rời làng nhưng chỉ đến khi bé Loan hỏi tôi câu đó thì ý tưởng quay vào Sài Gòn mới thực sự định hình. Tôi biết, nếu tôi nấn ná ở đây sớm muộn gì tôi cũng sẽ bị tình cảm của mình nhấn chìm và ở dưới đáy sự u mê có thể tôi sẽ làm những điều không nên làm để rồi sau đó lại sống trong dằn vặt. Một viễn ảnh như thế thì thật tồi tệ, không chỉ cho tôi mà cho cả người tôi yêu thương.

- Chừng nào anh đi? - Bé Loan lại hỏi.

- Ngày mai. - Tôi buột miệng, hoàn toàn không định trước.

- Sao anh đi sớm thế? - Con nhóc ngạc nhiên - Anh về chơi chưa được một tuần mà.

- Anh chỉ xin phép nhà trường được có mấy ngày à.

Thực ra tôi đã xin nghỉ đến hết năm học sau khi trình giấy chẩn bệnh cho phòng giáo vụ.

Bé Loan nheo mắt nhìn tôi, giọng đe dọa:

- Lần này nếu ba năm nữa anh mới về, chị Rùa đã đi lấy chồng rồi đó!

Tôi nhìn ra cây nắp ấm trước ngõ, không rõ đây là cây nắp ấm tôi từng nhìn thấy ba năm trước hay là cây mới mọc lên nhưng vị trí thì vẫn y như cũ. Và vẫn là hình

ảnh đáng yêu đó: những bông hoa đỏ đeo nững nịu ở đầu ngọn lá, đong đưa trong gió như những đứa con đeo tay mẹ.

Có khi lúc đó con Rùa đã tay bông tay bế rồi cũng nên! Tôi bản thân nhủ bụng, dù tôi biết là tôi nên vui nếu con Rùa có thể quên được tôi.

- Anh về xóm dưới chơi với thằng Thục đây!

Tôi đứng lên, tìm cách dứt ra khỏi nỗi ám ảnh.

- Tối nay anh lên không?

- Lên chứ! Anh sẽ lên chia tay em và mẹ.

- Chia tay chị Rùa nữa chứ?

Tôi muồn cóc đầu con bé nhí nhánh này một cái quá, nhưng cuối cùng tôi chỉ mỉm cười và vội vã bước ra sân.

Lúc tôi băng ngang qua vườn cải, một đôi chiến chiến không biết từ đâu bay về đáp xuống ngọn ổi sau hè hót lên những lời chào lạnh lốt. Nó chào tạm biệt tôi sao giọng nó véo von đến vậy?

46

Lần này chia tay thím Lê, cô Út Huệ, thằng Thục và bé Loan, hiển nhiên tôi rất buồn. Có thể đây là lần cuối cùng tôi được nhìn ngắm những gương mặt thân yêu này.

Những ngày ở làng, tôi đã không hé môi với bất cứ ai về căn bệnh tôi đang mang trong người. Khi tôi từ giã mọi người bằng một cái ôm chặt hơn bình thường, không ai biết đó là cái ôm cuối cùng của tôi. Và khi tôi quay mặt đi, không ai biết tôi muồn giấu những giọt nước mưa từ cành duối vô hình vừa rơi vào mắt tôi.

Buổi chiều trước khi đi, tôi kêu thằng Thục dắt tôi qua chơi nhà thằng Hợi.

- Qua nhà nó làm chi! - Thục nhún vai - Tụi em lớn rồi, không chơi trò lấy cọng dừa làm tiền nữa.

Dĩ nhiên không cần thằng Thục nói, tôi cũng nhận ra điều đó. Lần này về làng, tôi chỉ thấy mỗi bé Loan và những đứa nhóc cùng tuổi nó hoặc nhỏ hơn nó say mê trò chơi này.

Thằng Thục năm nay học lớp mười hai trong Tam Kỳ, đã chuyển giao các mùa giấy kính, mùa nắp keng... cho lớp đàn em. Bây giờ có lẽ nó đang mơ màng đến mùa phượng vĩ khi băng khuâng nhớ tới cô bạn học ngồi bên.

Tôi đá vào chân Thục:

- Tao có bảo mày đem châu châu cào cào qua đổi kẹo đậu. Qua thăm nó chút, mua vài miếng kẹo rồi về.

Vẫn vòng đeo tay, chiếc kẹp tóc, những hộp chì màu và những hộp bi ve, chai nước mắt, lọ xì dầu, những thẩu bánh tai heo, kẹo đậu phộng... bày khêu gọi trong tiệm tạp hóa bên kia đường nhưng bây giờ ngồi trên ghế nhựa thấp cạnh sạp hàng là một thằng nhóc trạc mười tuổi thay chỗ thằng Hợi. Thằng này trông láu lĩnh, có màu da của một củ khoai lang chưa gọt vỏ.

- Thằng Ngọ, em thằng Hợi đó.

Thục bảo tôi và nó cúi xuống kéo tai thằng này:

- Anh mày đầu rồi?

Thằng Ngọ đang hào hứng đổi kẹo lấy các con bọ tết bằng cọng dừa của mấy đứa nhóc trong xóm, bị kéo tai liền ngược mắt la ầm:

- Á... á... anh Thục chơi kỳ nha! Em méc mẹ em à!

- Mày méc đi! - Thục hừ mũi - Rồi tao méc mẹ mày chuyện mày bán kẹo mà không thu tiền, xem ai bị ăn đòn cho biết!

Bị đụng tới chỗ hiểm, thằng Ngọ nói lảng:

- Anh tìm anh Hợi có chuyện gì không? Anh Hợi đi xay bột rồi, lát mới về.

- Đợi nó không? - Thục quay sang tôi.

- Thôi, khỏi. Bây giờ mày dẫn tao đến tiệm sửa đồng hồ của ông Bốn Lai đi!

Lần này thằng Thục không thắc mắc nữa. Nó làm thỉnh dẫn tôi đi dù nó chưa thấy tôi đeo đồng hồ bao giờ.

Tôi và thằng Thục đứng cạnh tủ kính xem ông Bốn Lai làm việc với những chiếc đồng hồ bằng các dụng cụ tí hon. So với lần tôi gặp ông trước đây, bụng ông vẫn còn bự (từ ngày già từ nghề sẵn bả có thể nó còn bự hơn) nhưng đôi tay ông cử động vô cùng khéo léo, nhẹ nhàng. Khi thấy tụi tôi đứng nhìn, ông Obelix làng Đo

Đo cười nói “Tụi con tới xem chú để học lỏm hả?”, mắt vẫn dán vào chiếc đồng hồ ông đang xoay qua xoay lại trên tay.

Không có cây súng sẵn vắt ngang vai, ông Bốn Lai nom hiểu hậu hơn lần tôi nhìn thấy ông trước đây. Tôi không biết ông còn nhớ tôi và thằng Thục là hai đứa có mặt lúc ông và những người thợ săn khác bao vây con Rùa trong một buổi trưa nắng chang chang ở dọc đường lên xóm trên hay không, nhưng trong đầu tôi hiện lên rõ mồn một cảnh ông mím môi ném cây súng kíp xuống dòng sông nước xiết mặc dù tôi chỉ biết điều đó qua lời kể của con Rùa.

Bữa đó, tôi còn rủ thằng Thục lấy xe chạy xuống quán ăn của hai ông “Asterix” Hai Sản và “Panoramix” Bảy Thành ở dưới chợ Kế Xuyên. Tôi nói “Xuống đó tao đãi mày ăn tối” nhưng thằng Thục lập tức từ chối. Lý do của nó chính đáng đến mức tôi không thể không nghe:

- Tối nay mẹ em nấu cháo gà đãi anh đó.

47

Chuyến xe đò liên tỉnh mang tôi đi xa dần.

Tôi đi vào phương Nam. Như đã bao lần tôi rời làng. Nhưng lần này có thể là lần cuối tôi nhìn thấy những rặng tre, những cánh đồng quen thuộc chạy lùi trong mắt tôi qua ô cửa. Sau đó có lẽ tôi sẽ đi vào một thế giới hoang vắng và lạnh lẽo nơi không ai còn nhìn thấy tôi nữa.

Lúc này, thằng Thục có vẻ ngạc nhiên khi tôi nhét vào tay nó một phong thư trước khi leo lên xe đò, cẩn thận dặn “Em đưa lá thư này cho cô Út Huệ giùm anh”. Đó là lá thư tôi kể lại câu chuyện bí mật mà bà nội con Rùa đã tiết lộ với tôi. Tôi hy vọng cô sẽ tin vào lá thư như cô đã luôn tin tôi.

Tối hôm qua, tôi và con Rùa lại ngồi bên nhau trên phiến đá xanh hai đứa tôi từng ngồi. Phiến đá kỷ niệm đó, mai một con Rùa sẽ ngồi một mình. Chắc nó sẽ khóc nhiều lắm khi nhớ tôi!

Tôi nhớ con Rùa đã làm tôi ngạc nhiên như thế nào khi hôm qua tôi vừa ngồi xuống cạnh nó, nó khẽ chạm vai nó vào vai tôi, dịu dàng nói:

- Em cảm ơn anh nha.

- Cảm ơn chuyện gì?

- Chuyện anh đã nói với bà em là anh thương em đó.

Câu nói của con Rùa có xen tiếng cười nhưng tôi vẫn nhận ra là nó đang cảm động.

- Bà em kể lại với em thế hả? - Tôi hỏi lại, bối rối một cách sung sướng.

- Dạ.

Tôi nhún vai:

- Anh đâu có nói vậy.

- Chứ anh nói sao?

Tôi âu yếm nắm lấy tay nó:

- Anh nói anh và em thương nhau.

- Cái anh này! Em thương anh hồi nào!

Con Rùa “xì” một tiếng, nhưng vẫn để yên tay nó trong tay tôi. Thực ra chưa bao giờ con Rùa nói thương

tôi. Từ trước đến giờ nó chỉ nói nó thích tôi. Lần này tôi về, nó cũng chỉ nói nó nhớ tôi nhiều lắm. Chỉ vậy thôi, nhưng tôi hiểu tình cảm con Rùa dành cho tôi sâu sắc và bao la hơn tất cả những lời yêu thương trên đời cộng lại.

Chia tay lần này, con Rùa không buồn nhiều như lần trước. Có lẽ vì nó tin một khi cả nó và tôi đều không ngần ngại thổ lộ chuyện tình cảm với bà nó, chúng tôi đã là của nhau dù hai đứa đang ở cách xa nhau cả ngàn cây số.

Bên cạnh đó, nhờ sự hồi lỗi của ông Bốn Lai câu chuyện u ám của chú Ngải bắt ngờ đã tìm được một cái kết có hậu giúp con Rùa yên tâm rằng cuộc đời không chỉ được sơn phết toàn những màu xám xịt.

Ra học cấp hai ngoài thị trấn Hà Lam, con Rùa cũng đã bắt đầu có bạn bè nhiều hơn so với những ngày thui thủi ở làng. Thị trấn đông người hơn, nhộn nhịp hơn, một nữ sinh mười bảy tuổi cũng dễ dàng đánh bạn với các nữ sinh mười ba, mười bốn tuổi hơn là một nữ sinh mười bốn tuổi kết bạn với tụi nhóc lên chín, lên mười như những ngày học lớp năm trên làng.

Rốt cuộc chỉ có tôi, người yêu thương nó nhất, lại là người sẽ đem đến nỗi buồn cho nó như một món quà tặng mà nó không hề mong đợi. Ý nghĩ đó hiện ra trong đầu tôi ngay vào lúc tôi định liếc ôm hôn nó lần cuối đã kịp níu giữ cánh tay tôi

vào phút chót. Để làm gì, nụ hôn đó, nếu không muốn khắc sâu thêm nỗi đau lên trái tim con Rùa trong cái ngày nó nhận ra tôi đã bỏ nó để ra đi mãi mãi?

Tôi đứng lên khỏi phiến đá khi sương khuya bắt đầu giăng lên tóc tôi những sợi tơ lạnh lạnh và quay đầu nhìn một vòng như để thu vào hồn tất cả những gì liên quan đến người con gái tôi yêu. Trăng thượng tuần đi vào những ngày cuối vẫn còn nán trên bầu trời để dát một thứ ánh sáng xanh non lên cây bướm bạc, bụi huỳnh anh và những ngọn rau muống phía cuối vườn.

Trăng đêm nay đẹp quá, nhưng buồn.

Con ngỗng trắng nhún cổ nhìn theo tôi lúc con Rùa tiễn tôi ra hàng rào giậu. Bây giờ thì tao đúng là kẻ trộm, Cổ Dài à! Tao sắp đánh cắp niềm vui của cô chủ mày, sao lần nay mày không rượt theo tao?

Hình ảnh đó, lời tự nhủ muộn phiền đó đến bây giờ vẫn chập chờn trong đầu tôi theo nhịp xe lắc lư khiến trái tim tôi không ngừng va đập vào thành xe, đau buốt.

Chương ba

"Ngôi sao may mắn

Một ngày rồi thôi

Về nhìn nước chảy

Nghe sông vắng người"

48

Từ ngày vào lại Sài Gòn, tôi phát mệt vì con nhỏ Bích Lan.

Ngoài thời gian đến lớp và đi chơi với bạn trai, lúc nào nó cũng lẻo đẻo bám theo tôi. Tôi không thể giẫy nó khỏi tôi được nên rốt cuộc tôi mặc cho nó làm cái đuôi của tôi.

Hai đứa tôi thường ngồi quán cà phê vào buổi chiều lúc Bích Lan đi học ra. Đó cũng là cách tôi tránh mặt mẹ tôi. Tôi gần như không thể chịu đựng nổi mỗi khi nhìn vào mặt bà. Tất nhiên mẹ tôi luôn động viên tôi, bà luôn nói với tôi về khả năng mẫu nhiệm của y học, về vận may của con người nhưng bao giờ mẹ tôi cũng nói những lời phản khởi đó bằng cái giọng khiến người nghe buộc phải hiểu ngược lại.

Những lúc đó tôi phải ôm choàng lấy mẹ tôi và cố nói những lời bông đùa để không phải nhìn vào vẻ mặt xót xa của bà nhưng sau những lần như vậy vai áo của tôi thường ướt đầm. Về sau này tôi chọn cách đi ra khỏi nhà bất cứ lúc nào có thể được. Tôi làm như vậy không phải vì tôi mà vì mẹ tôi. Khi không nhìn thấy tôi, đầu óc bà sẽ được trám đầy bằng những thứ khác, nhờ vậy bà sẽ lãng đi căn bệnh của tôi cho đến khi tôi trở về nhà vào bữa ăn tối.

Ngồi với Bích Lan tôi cũng chẳng thấy hứng thú gì. Trước đây thấy nó nói năng ngổ ngáo tôi cứ nghĩ nó là con nhỏ vô tâm hời hợt nhưng bây giờ tôi phát hiện ra nó là đứa sâu muộn và cả lo hơn tôi tưởng. Trong khi tôi đang cần một đứa ăn nói bông phèng bạt mạng ngồi cạnh để thấy đời như là mơ thì nó cứ đeo bộ mặt dàu dàu và giương đôi mắt đỏ hoe ra nhìn tôi làm tôi nhận ra càng ngày nó càng giống mẹ tôi và điều đó khiến tôi ngán ngẩm kinh khủng.

Anh chàng người yêu của nó lúc này đang chúm mắt vào tập để chuẩn bị cho cuộc thi tuyển lớn nhất của đời mình nên nó càng dư dả thì giờ để làm khổ tôi.

Nhiều lúc tôi muốn kể cho nó nghe về con Rùa nhưng tôi cố kềm ý định đó lại vì e rằng nó sẽ chẳng dùng thứ gì khác ngoài nước mắt để tắm ướt cõi lòng tôi thêm lần nữa.

Sau lần truyền máu thứ hai, tôi không còn sốt thì giờ trong các quán cà phê vì không muốn Bích Lan tiếp tục quan sát tôi rồi âm thầm dịch nổi buồn trên mặt tôi ra một thứ ngôn ngữ bi lụy được xây dựng trên tâm trạng của những kẻ sắp chầu trời.

Nó không biết nỗi buồn của tôi có màu xanh của lá duối dại, lá me chua đất, có tiếng máy bay rì rầm giữa chiều hè oi ả, có sự dịu êm của cái tựa đầu đầy gửi gắm giữa hương cỏ tháng năm và ngày mai chắc chắn sẽ có thêm những giọt sương âu sầu nhỏ xuống từ rèm mi dài của một người con gái mà ngay từ bây giờ tôi đã có thể lường tượng ra.

Tôi có sợ chết đâu. Tôi chỉ sợ cái chết của tôi sẽ đem lại nỗi đau cho những người tôi yêu thương nhất và yêu thương tôi nhất.

Những khi ngồi một mình, tôi nhận thấy tôi có lỗi với mẹ tôi thật nhiều. Tôi chưa làm được gì để đỡ đàn cho mẹ tôi. Đã thế, gần đây tôi lại nghĩ quá nhiều đến người con gái tôi yêu. Tôi muốn nghĩ đến mẹ tôi nhiều hơn trong những ngày này, nhưng dường như khi tình yêu chạm đến một người con trai con gái nào, tụi nó cũng đều bất hiểu giống như tôi nếu như có thể gọi cái chuyện một đứa con suốt ngày nghĩ đến người yêu thay vì nghĩ đến ba mẹ mình là đồ bất hiểu.

Và con Rùa, đứa con gái đang choán hết tâm trí tôi đó, tôi cũng thấy có lỗi với cả nó. Tôi chỉ thoảng qua đời nó như ngọn gió mùa hè vỹ trong khi tôi lại làm cho nó tin rằng tôi sẽ đi cùng với nó cho đến tận những mùa trăng cuối cùng.

Chỉ có một ý nghĩ duy nhất an ủi tôi, rằng nếu xa tôi vì tôi không còn trên đời nữa con Rùa chắc sẽ không khổ tâm bằng việc tôi còn sống sờ sờ ra đó nhưng chỉ để làm anh họ nó.

Ý nghĩ đó giúp tôi yên lòng được một chút khi tôi thấp thỏm đi đến bệnh viện để thực hiện ca ghép tủy theo lịch hẹn, sự hộ tống của mẹ tôi và hai mẹ con Bích Lan, những người đang cố làm ra vẻ tươi tỉnh một cách khổ sở đến mức người vui vẻ nhất trong ngày hôm đó lại chính là tôi.

49

Đến nơi tôi mới biết tôi chưa phải ghép tủy ngay.

Hôm đó tôi chỉ bị lấy máu để xét nghiệm lần cuối theo đề nghị của các bác sĩ rồi ra về, một tuần sau mới phải quay lại.

Quay lại cũng chỉ để hóa trị, một thời gian sau mới tiến hành phẫu thuật ghép tủy nhưng có vẻ như mọi người bị ám ảnh rằng tôi chỉ còn sống có bảy ngày nữa nên không khí trong nhà thời gian đó thật là buồn thảm.

Mẹ tôi và mẹ Bích Lan cứ nấu hết món ngon lành này đến món bổ béo khác ép tôi ăn.

- Ăn đi con! Ăn để có sức khỏe mà chữa bệnh.

- Ồ, con phải ăn nhiều vào mới được! Trông con gầy quá!

Tôi có cảm giác tôi trở lại thời sáu, bảy tuổi, lúc mà việc ăn ngủ của tôi bị thúc ép và kiểm soát chặt chẽ. Đúng là tôi có gầy đi vì nhiều lý do, cả thể xác lẫn tinh thần. Lần về làng vừa rồi, ai cũng bảo tôi dạo này trông xanh xao và để đáp trả lại những tia nhìn ái ngại, tôi giải thích là do tôi phải học quá nhiều, rằng sinh viên đại học ai cũng phải thường xuyên thức khuya để ôn tập và làm bài.

Tôi lén chặt bao tử bất cứ thứ gì bày trên bàn trong tuần lễ đó, chỉ để cho hai bà mẹ vui lòng, chẳng thấy ngon miệng mấy may.

Lưỡi tôi chỉ thực sự có cảm giác vào cái ngày sau khi hội chẩn các bác sĩ bắt ngờ tuyên bố tôi không bị ung thư máu. Tôi chỉ bị thiếu máu dinh dưỡng do các hồng cầu bị phá hủy. Sau khi đặt cho tôi hàng lô câu hỏi, họ phát hiện lần xét nghiệm

trước trùng hợp với thời kỳ tôi đang mắc chứng bấu cổ, và đó là nguyên nhân làm gia tăng lượng bạch cầu trong máu, một dấu hiệu rất dễ nhầm với bệnh ung thư.

Hôm đó, suýt một chút nữa mẹ tôi đã ngã xỉu lần thứ tư trong đời khi nghe tôi báo tin vui. Sở dĩ bà không ngã lần ra như mọi lần là vì bà cố trấn tĩnh để dò mắt lên tờ bệnh án tôi vừa đưa bà nhưng dĩ nhiên là mẹ tôi chẳng đọc được gì trong đó, một phần do chữ viết của các bác sĩ bao giờ cũng giống như một thứ mật mã, phần khác do mẹ tôi không thể nhìn thấy gì khi tim đập bình bình, mắt mờ lẹ, các ý nghĩ thì chạy loạn cả lên không thể nào thu thập được.

Con nhỏ Bích Lan thì vừa cười vừa khóc, tay không ngừng đâm vào lưng tôi những cú theo tôi là không nhẹ chút nào. Nhưng dù nó có đâm mạnh hơn nữa thì tôi cũng không có cảm giác gì ngoài cảm giác hân hoan của kẻ nhìn quanh thấy đời bỗng nhiên toàn một màu hồng.

Những ngày sau đó là quãng thời gian thật khó diễn tả được thành lời. Cuộc sống của tôi cứ ngây ngậy như thế trong không khí có mùi mật ong, mùi rượu gạo và thỉnh thoảng có cả mùi cá ngừ nếu hôm nào mẹ tôi nấu món bún mà tôi ưa thích.

Ngoài món bún cá ngừ, tôi cảm thấy ngon miệng với gần như tất cả những món khác, kể cả những món trước đây tôi không bao giờ đụng đũa vào.

Tâm trạng không chỉ quyết định khẩu vị mà còn ảnh hưởng tới nhiều thứ. Tôi trở lại là con người cởi mở, cười đùa nhiều lần trong một ngày và hát hò nhiều ngày trong một tuần.

Con nhỏ Bích Lan sau khi cởi bỏ chiếc mặt nạ thâm sâu cũng kịp hóa thành con nhỏ láu lỉnh từng tò tò đi theo tôi đòi hôn khiến có một dạo thấy bóng nó ngoài ngõ là tôi lật đật trốn chui trốn nhủi.

Trong khi bay trên đôi cánh của hạnh phúc, tôi dĩ nhiên không quên nghĩ tới con Rùa. Đã năm tháng trôi qua kể từ ngày tôi chia tay nó, bây giờ chắc nó đã lớn thêm được một chút.

Nó hẹn tôi mùa thả diều sang năm về chơi với nó nhân ngày nó tròn mười tám tuổi. Thấy tôi phân vân, nó hẹn thế thôi chứ tôi biết nó vẫn mong sớm gặp lại tôi.

Tôi cũng không thể đợi lâu đến thế để gặp nó. Lần gặp nhau mới nhất, tôi đã làm nó buồn nhiều quá. Tôi đã đi biệt suốt ba năm, ngày trở về lại không thể trải hết lòng mình với nó.

Tôi biết con Rùa không trách cứ gì tôi nhưng ba đêm liền nó lén xuống nhà thím Lê leo lên cây me ngồi nhìn vô cho thấy nó nhớ tôi biết bao và tội lỗi tôi gây ra cho nó nếu không ngập đầu thì cũng ngập tới ngang lỗ mũi.

Mười bảy tuổi, đã là một nữ sinh học trường thị trấn nhưng mỗi khi quay về làng con Rùa lại trở lại là cô bé hồn nhiên ngày nào, thích leo trèo chạy nhảy, thích tung tăng trong rừng xanh chơi đùa với cây cỏ chim muông. Con Rùa đi vào trái tim tôi những ngày đầu tiên chính là bằng hình ảnh ngộ nghĩnh và đáng yêu này.

Mẹ tôi không hiểu được tại sao tôi nằng nặc đòi về quê nhưng bà không ngăn cản, chỉ nói: "Về chơi ít thôi, rồi vô lo chữa bệnh và đăng ký đi học lại. Thiếu máu dinh dưỡng không phải là bệnh xoàng đâu con".

Tôi "dạ", nhét cuốn Tâm hồn cao thượng và vài cuốn truyện tranh vào ba lô rồi hớn hờ chạy ra bến xe.

Tôi dặn lòng lần này về tôi sẽ bù đắp cho con Rùa. Tôi tặng sách cho nó đọc, lên xóm trên chơi với nó mỗi ngày và khi nào không có ai tôi sẽ cầm tay nó mà không đợi nó phải nhắc.

Lần này tôi sẽ nói với nó là tôi thương nó nhiều lắm, thương ời là thương, sờ dĩ lần vừa rồi tôi không dám bộc lộ tình cảm một cách tự nhiên vì tôi tưởng tôi sắp chết đó thôi. Tôi sẽ kể cho nó nghe chuyện các bác sĩ đã chẩn bệnh nhầm như thế nào và tôi đã không dám về làng ra sao. Ở chỗ này, tôi có nói dối con Rùa một chút. Tôi chưa tiện đề cập lý do thật sự khiến tôi ở lì trong Sài Gòn suốt ba năm trời. Nhưng chuyện gốc gác của nó, sau này thế nào tôi cũng sẽ nói cho nó biết.

Tôi cũng sẽ nói với nó trong quãng thời gian đằng đẳng đó, tôi vẫn thường xuyên gặp nó trong những giấc mơ. Tôi thấy tôi với nó ngồi dưới bóng cây bướm bạc và trong khi tựa đầu vào vai tôi nó hay chỉ tay lên chòm sao Hiệp Sĩ trên đầu để kể với tôi về ông ngoại nó bằng giọng ngân nga như hát.

Tôi sẽ nói với nó đã không ít lần tôi thấy tôi và nó chui vào thác nước để chơi với các con thú nhỏ bên kia đồi. Trong khi nó ngồi với con nai con chồn vượn thỏ um tùm, tôi đi dọc khe nước hái các nhành hoa cúc ngũ sắc để kết thành một chiếc vòng đem về tặng cho nó ướm lên mái tóc.

Rồi tôi nói với nó tôi sẽ không bao giờ xa nó lâu như lần trước. Ờ, không bao giờ có chuyện như thế nữa. Sắp tới tôi không chỉ về thăm nó vào dịp nó tròn mười tám tuổi mà trước đó tôi sẽ về chắc là rất nhiều lần. Hể có cơ hội là tôi về. Trước giọng điệu hăng hái của tôi, con Rùa chắc sẽ ngạc nhiên lắm. Và không đợi nó hỏi, tôi sẽ

nói luôn: tôi muốn gặp nó hoài hoài bởi vì cứ mỗi một ngày qua đi tôi lại nhận ra nó quan trọng đối với tôi biết bao. Rằng không biết từ bao giờ, chắc là từ lâu lắm, tôi cảm giác nếu không có nó bên cạnh, cuộc sống của tôi sẽ vô cùng trống vắng và buồn tẻ.

Trên chuyến xe từ Sài Gòn về quê, những ý nghĩ đó cứ lặp đi lặp lại trong đầu tôi một cách phần khích như một cuộn băng nghe hoài không biết chán.

Sự nôn nao hạnh phúc đó khiến tôi mỉm cười một mình trong nhiều giờ liền bất chấp cái nhìn dò hỏi của những người ngồi trên các băng ghế bên cạnh.

Và dĩ nhiên khi mỗi té bào, mỗi nơ ron thần kinh trong tôi bị sự hưng phấn đánh thức để tham gia vào cuộc liên hoan do trí tưởng tượng thiết kế cho buổi hội ngộ sắp tới, tôi đã không ngủ một phút nào cho tới khi xe thả tôi xuống dọc đường quốc lộ.

50

Từ chợ Kế Xuyên về làng Đo Đo chỉ mười cây số, tôi đã qua lại trên con đường này nhiều lần nhưng chưa bao giờ tôi thấy nó xa đến thế mặc dù tôi đi gần như chạy.

Hôm tôi về con đường đất mấp mô lầy lội vì làng Đo Đo đang vào mùa mưa. Trời vẫn nắng sáng lúc tôi đi nhưng trận mưa hôm trước khiến mặt đất có những vũng nước đọng rải rác và ở các gò đất hai bên đường lũ năm mối đang hờn hờ thi nhau giương những chiếc ô tròn màu trắng xám.

Tiếng chim khúc khích trong các bụi cây ven đường như thể đang chọc ghẹo những bước chân hời hả chốc chốc lại suýt té vì vấp vào những mô đất của tôi.

Con đường sắt nằm im lìm khi không có đoàn tàu chạy qua, nhưng dĩ nhiên tôi không có tâm trí nào nán lại chờ tiếng còi tàu như thói quen.

Cho dù tôi biết đến tới tôi mới có thể gặp được con Rùa khi nó từ thị trấn trở về nhưng tôi vẫn vội vã ráo bước. Con chim xanh hạnh phúc tưởng đã bay đi mất bất ngờ quay về đậu trên vai tôi khiến tôi không muốn trì hoãn một phút giây nào dọc đường.

Với chiếc ba lô nhún nhảy trên lưng, tôi vội vã đi lướt qua những đàn bò đang thông thả gặm cỏ, những hàng rào dâm bụt đỏ chói, những chiếc chong chóng quay vù vù trên tay đám con nít đứng trước các hiên nhà ngó ra. Tôi đi lướt qua nắng, qua gió, qua mùa chong chóng của bọn trẻ làng, qua bà mẹ mùa đông người chỉ

cánh đồng, qua hờn tủi buồn đau để cảm nhận một cách rõ rệt tôi đang bỏ lại sau lưng những ngày ảm đạm.

Đón tôi về là yêu thương, là hạnh phúc giấu giữa những bụi duối dại, dưới bóng dây leo, là những chiếc lá bướm bạc hứng đầy ánh sáng, là hoa huỳnh anh thơm vàng thêm giêng, là hoa dong riềng nhuộm đỏ bờ sông Kiếp Bạc.

Khi bước vào nhà, ôm lấy thím Lê, lần đầu tiên trong đời tôi bật khóc trên vai thím. Khóc vì sung sướng, khóc vì rốt cuộc tôi đã trở về, và khóc vì vừa hờn giận vừa biết ơn số phận đã thử thách và hành hạ tôi quá mức nhưng đến phút chót đã kịp nghĩ lại để hào phóng bù đắp cho tôi tất cả.

- Con về dịp này hay quá. - Thím Lê nói, cũng sụt sịt giống như tôi - Tuần tới là đám giỗ chú con.

Tôi quên mất ngày đám giỗ chú Thảo nhưng tôi nhớ chú mất vào một mùa mưa lê thê trời lạnh đến mức bọn chồi non rủ nhau trốn biệt trong các nách lá.

Thằng Thục đi học trong Tam Kỳ chưa về, trưa đó tôi ăn qua loa một chén cơm rồi leo lên phản nằm một mình. Tôi không ngủ trên xe một phút nào vậy mà tôi vẫn không tài nào chợp mắt được. Tôi trần trọc một lát rồi ngồi dậy đi loay quanh trong sân. Khi tôi ngược mặt lên tầng me trước ngõ, hình ảnh con Rùa ngồi khóc trên cây đêm nào chợt hiện ra trong tâm trí khiến tôi tự dừng nhớ nó da diết.

Thế là tôi đi ra cổng.

- Con đi đâu đó con?

Tôi ngoảnh lại, thấy thím Lê đang đứng vịn tay trên cửa ngõ ra.

- Dạ con lên thăm cô Út Huệ. - Tôi ngần ngừ một chút rồi nói thêm - Tối con ngủ trên nhà cô Út luôn nha thím.

Nghe tôi trả lời, thím chỉ "Ồ" một tiếng rồi không nói gì thêm. Đi một quãng xa, tôi ngoảnh lại thấy thím vẫn đứng chỗ ngạch cửa nhìn theo.

Khi đi qua cây cầu treo bắc ngang sông Kiếp Bạc, tôi nhận ra đây không phải là cây cầu cũ. Những miếng ván lát dưới chân, những dây vịn đã được thay mới hoàn toàn. Ồ, thay cây cầu là đúng rồi. Nhưng sao người ta không đúc cầu bê tông nhỉ? Tôi vừa đi vừa nghĩ, không dám nhìn xuống dưới vì sông Kiếp Bạc mùa này nước đầy ắp và phi như ngựa tể tạo cảm giác cây cầu đang trôi nhanh đến chóng mặt.

Dây bìm bìm vẫn tím ngát bên kia sông khiến tôi cảm thấy lòng dịu đi giữa cái nắng chói chang. Lúc đi ngang bụi cúc tần, tôi cúi xuống bứt một nắm lá me chua đất nhét vào túi áo. Tối nay tôi sẽ tặng con Rùa những chiếc lá hình trái tim này. Tôi sẽ nhai một chiếc và xúi nó nhai một chiếc để nhớ lại ngày đầu tiên hai đứa tôi quen nhau.

Cô Út Huệ có lẽ đang ở ngoài đồng khi tôi đến. Bé Loan trọ học ngoài thị trấn nên nhà vắng hoe. Trên các bức vách chong chóng cắm chi chít: chong chóng tre, chong chóng lá dừa, chong chóng dán giấy kính màu, chong chóng làm từ bao thuốc lá... Nhiều chiếc đang quay tít trong gió đông.

Tôi ra nhà sau nhắc ấm chè đang bắc trên bếp rót một ly uống cho đỡ khát rồi bước sang nhà con Rùa.

Mặc dù biết nó không có nhà vào giờ này, tôi vẫn thấy hồi hộp lạ lùng. Khi những éo le của cuộc đời đã được rũ bỏ, thế giới dường như được sinh ra lần nữa, kể cả chuyện tình của hai đứa tôi. Có lẽ đó là lý do tôi đang bắt gặp mình đi trên những bước chân xao xuyến của lần hẹn hò đầu tiên.

Bà nội con Rùa đang ngồi bên thềm giếng với rổ rau xanh như hình ảnh tôi nhìn thấy hôm nào. Vẫn những cành huỳnh anh đỏ đang nghịch ngợm quét những bông hoa vàng lên lưng bà và lên chiếc nón lá bà đang đội để che nắng.

Bà không ngược lên nhưng không hiểu sao bà vẫn nhận ra tôi.

- Đông mới về hả con?

Tôi nghe tiếng bà hỏi, dịu dàng và thân mật như hỏi một đứa cháu trong nhà. Và tôi khẽ gật đầu, cảm động:

- Dạ.

Tôi lại bối rối gí gí những mũi chân xuống sàn giếng, không biết phải nói thêm gì nữa. Lần trước tôi đã thú nhận với bà chuyện tình cảm của tôi và con Rùa. Nhưng lần đó sợ dĩ tôi liều lĩnh như vậy vì tôi đang ở thế cùng đường: tôi đang âm ức khi đột ngột trở thành anh họ của con Rùa theo cái cách mà tôi không cam chịu. Bây giờ khi tất cả đã suôn sẻ, tôi lại trở lại là một đứa con trai nhút nhát và cảm thấy thật bé nhỏ trước bà.

Bà nội con Rùa bỗng ngừng tay và nhìn tôi bằng ánh mắt khiến tôi cảm thấy lo lắng:

- Có chuyện gì thế bà?

Có cảm giác thời gian ngưng lại một lúc lâu sau câu hỏi của tôi. Và khi thời gian bắt đầu tôi trở lại, tôi nghe tiếng bà thở hắt ra:

- Con về trễ quá!

Trong một giây, ruột gan tôi quặn lại. Tôi về trễ ư? Mới có năm tháng trôi qua, chẳng lẽ con Rùa đã đi lấy chồng rồi sao? Nó hẹn tôi mùa thả diều sang năm về chơi với nó mà. Tự dưng tôi nhớ đến thái độ lạ lùng của thím Lê lúc này. Xưa nay chưa bao giờ thím Lê hỏi tôi đi đâu khi tôi ra khỏi nhà. Thím đã làm tôi ngạc nhiên, ngay cả cái cách thím đứng bên cửa nhìn theo tôi lúc tôi đi lên xóm trên cũng làm reo một cái chuông báo động trong đầu tôi nhưng lúc đó tôi vẫn chưa hình dung ra điều gì đang chờ đợi tôi.

Tôi nhìn bà, giọng run run:

- Em Rùa đi lấy chồng rồi hở bà?

- Nó chết rồi, con à.

Câu trả lời của bà nội con Rùa như văng lại từ một chốn nào đó mông lung lắm và người tôi đột nhiên lạnh đi. Kèm theo câu nói là những giọt nước mắt ứa ra từ đuôi mắt nhắm nheo và lăn một cách khó nhọc trên gương mặt được chạm trổ bởi chi chít đau thương, đã nhàu đi, như lăn trên một vách đá khô và xám.

Gương mặt héo hắt đó bỗng lùi ra xa tít trước mắt tôi. Cả rổ rau xanh, cả bụi huỳnh anh, cả cái giếng đá cũ kỹ cũng trở nên xa xăm như khuất sau một màn sương dày dù trời đang nắng gắt.

Tôi vịn vào thềm giếng để dừng khuyu chân xuống nhưng đôi tay tôi bỗng trở nên yếu ớt, cuối cùng tôi đành ngồi bệt xuống nền giếng trơn ướt, trong một giây thấy thế giới thi nhau rạn vỡ: phiên đá, bầu trời, trái tim tôi...

51

Tại sao em lại bỏ tôi ra đi vào lúc này, khi mà tất cả những bi kịch của đời tôi đã được số phận dỡ bỏ?

Tại sao người từ giã cõi đời là em, cô bé ngây thơ, mà không phải là tôi?

Nếu định mệnh giật cái chết ra khỏi tay tôi để trao nó cho em thì liệu điều đó có khác gì trừng phạt tôi suốt đời tìm quên trong chén đắng?

Ở làng Đo Đo, mùa chong chóng đã về và đầu tôi cũng đang quay cuồng trong muôn nỗi rối ren.

Từ khi biết mình không bị ung thư máu, tôi tưởng tôi được sống lại lần thứ hai nhưng giờ đây tôi chưa xót hiểu rằng số phận đã lừa tôi, đã vờ làm cho tôi tin rằng lưỡi rìu định mệnh sẽ không bao giờ chém hai lần vào cùng một vết thương để cuối cùng tung ra một cú đánh úp khiến tôi ngã quy.

Theo lời bà nội con Rùa, cháu bà chết vào đầu mùa mưa, ngay sau đợt lũ quét đầu tiên tràn qua làng cách đây nửa tháng.

Chiếc cầu treo cũ kỹ bị lũ cuốn trôi nên bọn học trò xóm trên muốn đến lớp trong thời gian đó phải gói cặp sách trong áo mưa đội lên đầu để bơi qua sông mỗi ngày.

Con Rùa là đứa bơi giỏi nhất. Nhưng một hôm nước xiết, trong lúc cứu các đứa bé hơn bị nước cuốn, con Rùa đã kiệt sức vào phút chót nên không thể bơi được vào bờ.

Khi người làng chạy tới, nước đã cuốn nó đi xa.

Ba nó đã chết dưới dòng sông này. Bây giờ tới lượt nó.

Ba nó chết vì cứu bầy khỉ trong rừng. Con Rùa chết vì cứu những đứa trẻ trong làng.

Từ khi thành lập làng, đã nhiều người bỏ mạng dưới dòng sông này vào mùa nước lớn và chưa có ai bị nước cuốn trôi mà tìm được xác. Có phải vì vậy mà con sông quê tôi có tên là Kiếp Bạc?

Hôm đó, tôi và nhà đót cho con Rùa một nén nhang rồi lão đảo ra về, cảm giác mặt đất đang nghiêng đi.

Tôi không dám ngồi lâu ở nhà con Rùa vì mỗi khi nhìn lên tấm ảnh của nó, tôi như nghe tiếng nó thì thầm "Sao bây giờ anh mới về?" và mỗi lần như thế tôi lại run run sờ tay lên mớ lá me chua đất nằm im lìm trong túi áo, nước mắt âm thầm ứa ra.

Cô Út Huệ ôm lấy tôi khi tôi vào nhà. Và cô khóc:

- Tội nghiệp con, tội nghiệp con Rùa!

Tôi đã cố nén tiếng khóc vào lòng khi ở trước mặt bà nội con Rùa nhưng lúc này thì tôi không kềm được nữa. Tôi bật khóc theo cô. Tôi biết cô đã đọc bức thư tôi

gửi hôm nào nhưng khi cô thay đổi thái độ với chuyện tình cảm của tôi thì con Rùa đã ra đi mãi mãi. Buồn đau xen lẫn uất ức, nước mắt tôi trào ra như suối.

Tôi khóc rất lâu. Nếu thời ấu thơ có lần nào tôi từng khóc dai dẳng vì bị mẹ đánh đòn thì cũng chẳng thấm thía gì so với lúc này. Trong màn lệ mờ ảo tôi nhìn thấy con Rùa đứng bên kia bờ giậu lúi cuồn Asterix và lưỡi hái vàng từ trong vạt áo ra hươu qua hươu lại trên đầu và háo hức gọi tôi "Anh đọc cho em nghe đi".

Hình ảnh rõ mồn một đến mức tôi phải quay đầu về phía nhà nó để xem có thực là nó đang đứng đó gọi tôi không. Nhưng tôi chẳng thấy gì ngoài bóng lá lắt lay nhưng đang vẩy những chiếc khăn buồn vào mắt tôi.

Đằng sau hàng giậu đó, lời hứa hẹn thơ ngây của con Rùa đêm hôm nào từng đuổi theo tôi "Anh đừng buồn nhé! Em sẽ lớn! Em sẽ lớn nhanh thôi mà!" và khi nghe những lời tha thiết đó vang lên trong đầu, đã sắp nín tôi lại òa ra nước nở.

52

Bé Loan và thằng Thục về làng khi tôi đã bị nỗi đau nướng sắp thành than.

Hôm biết tin con Rùa qua đời, tôi đã không ngủ lại nhà cô Út Huệ như dự tính.

Tôi sợ kỷ niệm dắt tôi đi. Tôi sợ tôi sẽ lang thang qua nhà con Rùa, sẽ lại ngồi trên phiến đá xanh dưới bóng cây bướm bạc nghe những lời yêu thương thao thức vọng về. Tôi sợ khi nhìn thấy con Cỏ Dài bên ao rau muống, tôi sẽ nhớ lại hình ảnh con Rùa chở che tôi trong ngày đầu tiên tôi đặt chân qua nhà nó. Tôi sợ cả đàn cá lượn lờ dưới đám bèo tai chuột trong hòn non bộ. Chắc chắn chúng sẽ gọi tôi nhớ lại lời con Rùa trêu tôi khi tôi đứng ì bên con gà bằng đất nung chờ xem nó có gáy hay không.

Tôi cũng không dám đi qua cây cầu treo chòng chành vắt ngang sông Kiếp Bạc. Dòng sông cay nghiệt đó đã cuốn theo nó bao nhiêu người, đã đem người tôi yêu thương đi mất.

Ngay cả cây sấu đông bên này sông nơi tôi từng ngồi, tôi cũng tránh xa. Chính dưới gốc cây này, tôi đã lần đầu tiên chứng kiến con Rùa trở thành thiếu nữ trong tà áo trắng thướt tha khi nó đạp xe đã đến giữa cầu mà linh tính còn giục nó quay trở lại tìm tôi.

Trong ba ngày tiếp theo, tôi ngồi trong nhà thím Lê nhìn mưa lướt thướt kéo ngang cửa sổ. Tôi chạy trốn khỏi vùng yêu thương.

Nhưng tôi tưởng thế thôi. Cây me trước ngõ nhà thím, con Rùa đã từng vắt vẻo và nước mắt nó từng hóa thành sương đêm rơi xuyên qua cành lá để đến đậu trên tóc tôi. Rồi tấm liếp che trước cửa, đôi mắt con Rùa từng lấp ló nhìn trộm tôi hai ngày liền qua khe hở bé xíu. Cửa sổ kế chiếc bàn học là nơi lần đầu tiên tôi trò chuyện với con Rùa và phát hiện ra bên dưới mái tóc xấu xí là một gương mặt vô cùng khả ái với đôi mắt long lanh như hai giọt nước - đôi mắt sáng đến mức mỗi khi chúng chuyển động tôi cứ ngỡ hai vì sao đang sắp sửa đôi ngời.

Những kỷ niệm vây bọc tôi đến tức thở dù trong ba ngày liền tôi không đặt chân lên xóm trên. Con Rùa đã không còn trên đời nữa nhưng hình ảnh của nó luôn đầy ắp trong tôi. Nhìn đâu tôi cũng thấy nó, điều đó làm tôi tin rằng tình yêu đã tự động dán tất cả những gì liên quan đến con Rùa vào đầu tôi như người ta dán ảnh vào album. Những bức ảnh đó sẽ theo tôi đến lúc tôi cũng chết đi như con Rùa - luôn luôn tươi mới, không bao giờ ố vàng hay mốc meo. Thời gian chỉ đánh bóng chúng lên, làm cho chúng lấp lánh hơn trong tâm tưởng.

Thím Lê có lẽ rất xót xa khi thấy tôi héo đi từng giờ nhưng thím không nói gì với tôi trong những ngày đó. Tôi nghĩ thím vừa muốn an ủi tôi lại vừa muốn tỏ ra không biết gì về chuyện tình cảm của tôi và thím loay hoay giữa hai cảm xúc đó bằng cách ít ra khỏi nhà hơn, chăm sóc tôi nhiều hơn và thường kín đáo quan sát tôi qua khóe mắt.

Các biểu hiện của thằng Thục rất giống mẹ nó. Chiều thứ bảy vừa về tới, thấy tôi ngồi cạnh bàn học, nó chạy ào tới reo lên mừng rỡ "Ồ, anh Đông về hồi nào vậy?" nhưng ngay sau đó nó lập tức khựng lại khi nhận thấy tôi vừa nặn ra một nụ cười gượng gạo để đáp lời nó.

Kể từ lúc đó, thằng Thục cố ép mình làm những chuyện trái với bản tính hiếu động của nó. Nó đi lại rón rén, nói năng khe khẽ và mặc dù không muốn khuấy động tôi, nó vẫn tìm mọi cách để lượn lờ quanh tôi như vờ lục lọi trong ngăn bàn để tìm một cái gì đó, liên tục đòi một chiếc ghế từ chỗ này qua chỗ khác chẳng với lý do gì hay thậm chí ngồi yên lặng hàng giờ ngay sau lưng tôi với cuốn sách trên tay.

Cuối buổi chiều, trong khi tôi và thằng Thục đang ngồi buồn thiu trước sân thì bé Loan đột ngột xuất hiện ngay trước cổng. Trở về từ thị trấn, con bé chắc đã biết tất cả những gì đã xảy ra với tôi qua lời kể của cô Út Huệ. Nó biết tối nay tôi không lên xóm trên nên xuống đây tìm tôi.

- Anh Đông!

Nó gọi, và bước lại chỗ tôi ngồi. Nó không ôm tôi như mọi lần mà nắm lấy tay tôi:

- Anh đi lại đằng này với em đi!

Tôi đứng lên theo đà kéo của nó, ngơ ngác:

- Đi đâu vậy em?

- Đi ra bờ sông em chỉ anh xem cái này!

Tôi sợ ra bờ sông. Từ hôm trở về từ nhà cô Út Huệ, tôi không bao giờ bén mảng ra sông, thậm chí không đủ can đảm đi về phía đó.

Nhưng lúc này tôi để mặc bé Loan lôi tôi đi. Tôi chẳng biết ngoài bờ sông có gì đáng xem, nhưng có bé Loan bên cạnh và thằng Thục lẽ đẽo phía sau dù sao tôi cũng không đến nỗi quá buồn như khi một mình đối diện với dòng sông.

Từ xa tôi đã thấy nhiều bóng người thấp thoáng trên cầu, không rõ họ là ai và đang làm gì.

Chỉ khi đi đến chỗ cây sấu đông, tôi mới nhận ra đó là những người thợ săn trong làng. Ông "Asterix" Hai Sấn, ông "Panoramix" Bảy Thành, ông "Obelix" Bốn Lai và chú Ngải đứng tùm tùm giữa cầu.

Họ đứng đó, đã không còn cây sừng nào trên tay, thay vào đó là những bó hoa vạn thọ, hoa sen, hoa bìm bìm và các loại hoa dại như cúc tần, mào gà, chút chút...

Trong bóng chiều chập choạng, họ lặng lẽ rút từng nhánh hoa thả xuống dòng sông, chậm rãi, nghiêm trang và buồn bã.

- Hồi trước mấy người này ghét chị Rùa kinh khủng! - Bé Loan thì thầm bên tai tôi

- Nhưng từ ngày chị Rùa bị nước cuốn trôi, chiều nào họ cũng đến đây, cũng rải hoa xuống dòng sông này.

Tôi hiểu tại sao như vậy. Thằng Thục cũng biết nguyên nhân làm thay đổi thái độ của những người thợ săn đối với con Rùa. Nhưng cũng như tôi, Thục không nói gì, chỉ lặng thinh dõi mắt theo những cánh hoa đang bập bênh trên sóng và trôi mãi về phía xa, nơi có lẽ giờ này con Rùa đang chìm vào giấc ngủ quạnh hiu.

Tự nhiên tôi hỏi:

- Sáng mai tụi em đi vô rừng chơi với anh không?

- Vô rừng á? - Bé Loan reo lên, nhưng rồi nó chột xịu mặt xuống - Mẹ em không cho đi đâu!

Tôi đặt tay lên vai nó, trầm ngâm:

- Anh sẽ xin mẹ dùm em.

Thằng Thục rụt rè hắng giọng:

- Trước đây anh từng vô rừng với bạn Rùa...

- Ồ. Vì vậy mà anh muốn đi thăm lại những nơi tụi anh đã đi. Ngày một anh về lại Sài Gòn rồi.

Lần này vào lại Sài Gòn, không biết chừng nào tôi mới quay về lần nữa. Xa làng dĩ nhiên tôi rất bịn rịn, nhưng làng gọi cho tôi quá nhiều ký ức đau buồn. Tôi đành làm con đả điều, rúc đầu vào phương Nam để hy vọng một ngày nào vết xước trong lòng tôi sẽ kéo da non.

Dường như hiểu được tâm trạng của tôi, thằng Thục và bé Loan không kêu ca như thường lệ "Sao anh đi sớm thế?".

Mỗi đứa đứng một bên, im lặng thò tay ra nắm tay tôi.

Đằng trước mặt, những người thợ săn tiếp tục rải hoa xuống dòng sông, vẫn im lìm như trong một khúc phim câm.

Mặt trời đã khuất hẳn sau núi. Bên trên những ngọn đồi, dãy rặng chiều bị hồi quang nhuộm thành màu đỏ bầm khiến bầy chim về tổ ngỡ chân trời đang bốc cháy.

Chúng nháo nhác bay về phía cánh rừng xa, vừa bay vừa kêu thảng thốt.

53

Tôi hy vọng ngày mai trời sẽ khô ráo như chiều nay. Sau đợt lũ quét đầu mùa, mưa rơi cầm chừng để chờ trút nước vào những ngày đông chí.

Cuối buổi chiều, khi những người thợ săn ra về, tôi và thằng Thục đưa bé Loan quay lại xóm trên.

Sau vài mẩu chuyện vu vơ, rời rạc và gượng gạo, ba anh em lặng thinh rảo bước bên nhau.

Khi tôi đi ngang qua vùng dạ lý hương, mùi hương quen thuộc mách tôi rằng trái đêm sắp chín. Bất giác tôi nghe cay cay nơi sống mũi khi nhớ lại đêm nào tôi đưa con Rùa từ nhà thím Lê trở về sau khi nó trèo xuống khỏi cây me trước ngõ.

Tối đó, tôi không ngủ lại nhà cô Út Huệ, cũng không bước chân qua nhà con Rùa.

Nhưng sáng hôm sau, trước khi dẫn thằng Thục và bé Loan vào rừng, tôi nôn nao bằng hàng rào giậu, xin phép bà nội con Rùa đặt cuốn Tâm hồn cao thượng và dăm cuốn truyện tranh lên đầu tủ, ngay trước bức ảnh thờ của nó.

Đây là những cuốn sách tôi đem về cốt để tặng con Rùa nhưng nó đã không kịp đọc.

Tôi đốt một nén nhang, cố đừng khóc trước mặt thằng Thục và bé Loan. Nhưng khi tôi bước ra cửa, đã thấy nước mắt nhòe trên mặt hai đứa em tôi.

Trời hửng nắng lúc ba đứa tôi đặt chân lên con đường mòn dẫn vào rừng. Hôm qua trời chỉ mưa nhẹ lúc đầu ngày nên sáng nay cảnh vật khô ráo, cỏ hai bên đường tốt tươi và trong không khí phảng phất gió lạnh tràn về từ phương Bắc.

Thằng Thục đeo trên vai một cái túi bằng vải gai bó theo ba nắm xôi đậu phộng và một hũ muối mè. Nó cũng nhét theo mấy nhánh tỏi, nhúm vôi bột và vài quả chanh để phòng vắt bắm.

Không biết nghe ai bày, trước khi ra khỏi nhà, nó và bé Loan đều quàng khăn kín cổ, nón kéo sụp xuống trán, ống tay áo và ống quần cột túm lại bằng dây thun.

Tôi nhìn bộ dạng hai đứa em, không khỏi phì cười:

- Đã gần một ngày nay trời không mưa, vắt không bò ra đâu!

Bé Loan lỏn lẻn:

- Mẹ em dặn thế mà.

Tôi kéo cái nón vải của nó cao lên khỏi trán:

- Nếu mẹ em có dặn thế thì cũng phải để cho con mắt thấy đường chứ! Hơn nữa, đã tới cửa rừng đâu.

Ba anh em men theo con đường đất đi mãi về phía tây, nơi những đỉnh núi xanh mờ quần mây ngang đầu một cách điệu dàng như các cô gái chít khăn voan trắng.

Lúc đi ngang bụi duối đại lấm tấm hoa vàng, tôi đã định chỉ cho thằng Thục và bé Loan xem "căn nhà" của con Rùa và khoe với tụi nó tôi và con Rùa từng chui vào nắp mưa trong đó nhưng sau một thoáng ngần ngừ tôi quyết định đi luôn. Nếu con Rùa còn sống, có thể tôi sẽ hào hứng khoe điều đó với hai đứa em tôi nhưng vì bây giờ con Rùa không còn nữa, tôi muốn cất giữ những kỷ niệm kia trong ngăn kéo riêng tư của ký ức. Tôi sẽ không mở ngăn kéo đó cho bất cứ ai nhìn thấy để những gì tôi có được với con Rùa sẽ mãi mãi thuộc về riêng tôi.

Ngay cả chuyến đi rừng này, thoát đầu tôi cũng không định rủ thằng Thục và bé Loan. Tôi muốn một mình lần về kỷ niệm. Nhưng tôi lại không thể dễ thung lũng bên kia đồi trở thành một thế giới bị bỏ quên. Tôi nghĩ con Rùa có lẽ không bao giờ muốn thế.

Rừng hiện ra trong tầm mắt tôi khi mồ hôi bắt đầu lấp lánh trên ngấn cổ của bé Loan, lúc này đã bỏ khăn quàng ra vì trời đã bắt đầu nóng bức.

- Em chưa vô rừng bao giờ! - Bé Loan hồi hộp nói khi đặt chân qua cửa rừng.

- Em cũng thế. - Thằng Thục nhanh nhẩu tiếp lời, trông nó có vẻ hứng thú khi không ngừng trông ngang liếc ngửa.

- Rừng đẹp lắm đó.

Tôi nói và thận trọng dò theo con đường mòn trên cỏ. Phường săn đã bỏ nghề nhưng những người đi lấy củi vẫn giúp cho đường đi trong rừng không bị cỏ che kín.

So với dạo mùa hè, cỏ dưới chân tôi um tùm hơn và các dây tầm gửi bắt đầu trổ đầy quả trắng trê những thân cây du sam già.

Tôi vừa đi vừa đảo mắt tìm bụi chuối hoang nơi tôi từng hôn con Rùa khi cả hai té chồng lên nhau nhưng khung cảnh trong rừng thay đổi khá nhiều so với cách đây ba năm nên tôi không thể xác định được nó nằm ở đâu, thậm chí không biết có ai đã đốn bụi chuối đó chưa.

Mặt trời lên cao khi chúng tôi đi tới giữa rừng nhưng càng vào sâu không khí càng mát lạnh. Đó là lý do dù không thấy con vật nào, thằng Thục và bé Loan lại vội vã quần khăn vào cổ.

Tiếng lá reo vi vu, tiếng chim hót với nhiều giọng khác nhau tạo cảm giác thiên nhiên đang tấu lên khúc nhạc chào mừng nhưng tôi không có tâm trạng nào để thưởng thức. Trong khi thằng Thục và bé Loan trầm trồ không ngớt trước âm thanh kỳ diệu của rừng, trước các thân cây uốn éo kỳ dị hoặc trước một chú gà lôi đội mũ đỏ bất thần hiện ra ở một khúc quanh thì tôi cắm mắt xuống đất, lo lắng thấy con đường mòn đã mất hút trong cỏ.

Lần trước khi đi tới chỗ này, con Rùa vẫn thản nhiên bước tiếp. Tôi không có được thái độ ung dung như nó, vì tôi không có con đường mòn nào trong đầu.

Cũng chẳng có con thú nhỏ nào tình nguyện làm kẻ dẫn đường cho tôi. Tôi không phải là bạn của tụi nó. Những con thú nhỏ trong rừng chỉ xem con Rùa là bạn. Tôi

nhớ khi con Rùa đặt chân đến đây, bọn khỉ, sóc, nhím, chồn từ các chỗ nấp bí mật nhanh chóng rủ nhau chạy ra, hớn hờ bám theo nó. Hôm nay trừ con gà lôi đậu lẻ loi trên cành du sam, ba đứa tôi không nhìn thấy con vật nào khác.

Từ khi phường săn bỏ nghề, các con vật sống trong khu rừng này chỉ có thể nhiều lên chứ không ít đi. Nhưng lúc này có lẽ tụi nó đang giấu mình trong các bụi rậm và thận trọng quan sát ba đứa tôi qua kẽ lá. Tôi đoán thế.

Thấy tôi loay hoay mãi một chỗ, bé Loan hỏi:

- Tới nơi rồi hả anh?
- Mình nghỉ chân một lát đi em.

Tôi đáp và ngồi lên gốc cây trắc bá xù xì.

Để hai đứa em không đọc thấy sự bối rối trên mặt tôi, tôi khoa tay một vòng, giọng cố tỏ ta hào hứng:

- Hồi trước những người thợ săn đặt bẫy quanh đây.
- Họ bảo chị Rùa thường xuyên phá hỏng bẫy của họ, đúng không anh?
- Ồ. Chị Rùa muốn bảo vệ các con vật trong rừng.

Vẻ mặt đờ đờ sát khí của ông Bảy Thành hôm ông xách súng đi tìm con Rùa chợt hiện về trong đầu tôi. Nhớ lại lúc ông nổi điên vung báng súng đánh văng con gà bằng đất nung trên hòn non bộ, tim tôi vẫn còn nảy tung tung. Tôi cũng nhớ buổi trưa nắng nóng con Rùa bị những người thợ săn bao vây cạnh bụi cúc tần. Một thời gian dài trước đó, có lẽ nó cũng từng bị phường săn truy bức nhiều lần. Nhưng con Rùa trước sau vẫn không bị khuất phục. Nó sẵn sàng cãi nhau với súng, sẵn sàng đương đầu với những thách thức để âm thầm bảo vệ những con thú nhỏ tội nghiệp. Một cô bé có tấm lòng nhân hậu như thế, can trường như thế mà rốt cuộc bỏ mình trong sóng nước chỉ vì xả thân cứu người quả là một bất công. Chẳng lẽ người tốt ở đời luôn gặp phải kết cục nghiệt ngã, như con Rùa bây giờ và ba nó trước đây? Đôi lúc tôi bần thần nghĩ, có cảm tưởng số phận luôn dành cho con Rùa những chiếc bánh khét, dù được đúc ra từ chiếc khuôn nào và làm bằng thứ nguyên liệu gì.

Ý nghĩ đó gieo vào lòng tôi cảm giác cay đắng và chán chường, làm mắt tôi rung rung, đến mức khi bé Loan hỏi "Giờ mình đi đâu nữa hở anh?", tôi phải quay mặt đi chỗ khác để trả lời nó:

- Anh sẽ đưa tụi em tới chỗ chị Rùa hay tới. Một chỗ không ai biết.
- Chỗ đó ở đâu hở anh?
- Nó ở đằng sau một thác nước.

Tôi ngập ngừng đáp, cố đoán xem thác nước ở về phía nào nhưng tôi không tài nào nhớ ra. May làm sao, thằng Thục đã vô tình giải đáp dùm tôi. Ngón tay nó lướt một vòng quanh đám cây xà cừ, giọng như reo:

- A, hèn gì em nghe có tiếng nước chảy đâu đây.

Tai tôi không thính như tai thằng Thục. Tôi nghiêng nửa đầu về phía sau nín thở nghe ngóng, mất một lúc lâu vành tai tôi mới lọc ra được tiếng róc rách mơ hồ đang trộn lẫn trong vô vàn âm thanh ríu rít của đàn nhạc rừng và phải mất thêm một quãng thời gian như thế nữa tôi mới xác định được tiếng nước kia vọng tới từ phía nào.

54

Tôi chỉ tay vào bức rèm nước khi cả ba đã tới được chân thác:

- Đằng sau thác nước này có một cửa hang. Lát nữa ba anh em mình sẽ đi xuyên qua cái hang đó để đến bên kia ngọn đồi.

Bé Loan vỗ tay bôm bốp, mặt nở ra:

- Ôi, thích quá!

Nó ngược nhìn tôi bằng ánh mắt tò mò:

- Bên kia ngọn đồi có gì hở anh?
- Có một thung lũng xinh đẹp với rất nhiều hoa trái. Chị Rùa đã giấu con Tập Tễnh ở đó. Đó là nơi vô số con thú nhỏ được sống bình yên. Ông Bốn Lai và những người khác không hề biết thung lũng này.

Thằng Thục không giấu vẻ phấn khích trước cuộc phiêu lưu kỳ thú. Nó nôn nóng:

- Sao mình không chui vô ngay bây giờ hả anh?
- Bây giờ, chúng ta phải bện một sợi dây thật dài đã.

Tôi giải thích cho hai đứa em tôi hiểu là cái hang đó rất sâu, lại nhiều góc ngách và chúng tôi có thể lạc đường bất cứ lúc nào. Chúng tôi phải đề phòng bắt trắc bằng cách kiếm một sợi dây, rồi cột một đầu dây ở cửa hang để nếu bị lạc chúng tôi sẽ lần theo sợi dây dò dẫm quay ra. Thậm chí khi qua được bên kia đồi, chúng tôi cũng cần sợi dây này để biết đường trở lại.

Thằng Thục và bé Loan dường như trút bỏ hết mọi mệt nhọc khi nghe về chuyến đi xuyên qua lòng ngọn đồi lát nửa đây. Tụi nó hào hứng nhặt đá nhọn để bóc vỏ cây. Trong không khí sục nức mùi nhựa cây non, những ngón tay của chúng tôi xanh lè như nhúng trong thuốc nhuộm. Trong vòng mười lăm phút, cả ba cặm cụi bện vỏ cây đã tước mảnh thành những sợi dây dài rồi nối chúng lại với nhau.

Thời tiết có vẻ ủng hộ chuyến đi khi các tia nắng không ngừng nhảy nhót trên vai chúng tôi và bên trên những tầng cây, những cụm mây trắng nõn như bông đang báo một ngày ấm áp kéo dài.

- Em đói bụng chưa?

Tôi hỏi bé Loan khi cùng thằng Thục cuộn sợi dây thành từng khoanh tròn.

- Dạ chưa. - Bé Loan lắc đầu, háo hức hỏi - Bây giờ vô hang được chưa anh?

- Ờ, bây giờ mình đi.

Tôi nói, khoác cuộn dây qua vai và dẫn đầu cả bọn tiến về phía thác nước.

- Tụi em nhớ nhìn anh. Anh đặt chân chỗ nào tụi em đặt chân chỗ nấy nghe chưa!

Tôi ngược nhìn dải cầu vồng hiện ra trong đám bụi mỏng giữa lưng chừng trời, khẽ giọng dặn hai đứa em trước khi trèo qua những mô đất dọc triền đồi, thận trọng đặt chân lên những bụi cây thấp trong khi tay níu chặt những cành lá đu đưa trên đầu.

Thích thú và sợ hãi, thằng Thục và bé Loan hăm hở bám theo tôi, từ từ men về phía thác nước.

- Đừng sợ, thác này thấp, nước không mạnh lắm đâu!

Tôi nói như hét để át tiếng thác đổ và húc người vào bức màn nước trắng xóa để lọt vào bên trong.

Rất nhanh, thằng Thục và bé Loan cũng chui vào theo, người ướt sũng nhưng mặt mày đứa nào đứa nấy tươi roi rói.

Bé Loan vừa vuốt tóc vừa nhảy loi choi trên nền hang:

- Em muốn chui qua chui lại bức màn này lần nữa quá!

- Lát về rồi chui. Bây giờ phải đi tiếp.

Tôi nói, loay hoay cột một đầu dây vào bụi chà là mọc ngoài rìa hang.

Với sợi dây không ngừng rơi ra trên tay, tôi dè dặt dẫn hai đứa em đi sâu vào bên trong, bụng thăm khám con Rùa nếu có linh thiêng thì dẫn đường cho anh em tôi.

Đang lằm rằm, tôi chợt nhớ con Rùa lúc còn sống cũng đâu có thuộc con đường này. Lần trước, nó phải nhờ bọn khỉ dắt đi. Nhưng tôi vẫn hy vọng khi đã hóa thành linh hồn, nó sẽ có khả năng đi xuyên qua ngọn đồi một cách dễ dàng. Và nếu biết hôm nay tôi quay lại thung lũng mộng mơ này để sống lại lần cuối những giây phút đẹp đẽ ngăn ngừi giữa tôi và nó trước khi tôi dứt ruột rời làng, có lẽ nó sẽ phù hộ tôi.

- Lâu quá vậy anh? - Thằng Thục sốt ruột lay cánh tay tôi trong bóng tối.

- Sắp tới rồi. - Tôi đáp, không tin lời mình chút nào - Tụi em khom người xuống kéo va phải các mỏm đá trên trần hang đó.

Thực sự thì tôi không biết tôi có đi đúng hướng hay không. Chúng tôi đi như người bị bịt mắt, không thấy gì cũng không nghe gì trong lòng đất âm u. Chỉ có sợi dây trên tay giúp tôi vững tâm không sợ bị chôn xác trong lòng ngọn đồi.

À, có. Có một âm thanh. Một tiếng vù lướt qua chúng tôi, thoáng đã mất hút phía sau.

- Có tiếng gì kìa anh! - Bé Loan nói như rên, bàn tay nó run lên trong tay tôi.

Một tiếng khọt khẹt vang lên ngay sau câu nói sợ sệt của con nhóc.

Cứ như có ai vừa bật một ngọn đèn trong đầu tôi.

- Miếng Vá!

Tôi quay lại phía sau hét lớn, dù không chắc nó có phải là thằng Miếng Vá hay không.

Một tiếng vù nữa, lần này là phóng ngược từ phía sau ra phía trước.

- Miếng Vá, đi chậm thôi! Cờ tụi tao theo với!

Tôi lại ré lên, nước mắt tự nhiên ứa ra. Con Rùa! Đúng là con Rùa đã nghe được lời thì thầm của tôi. Nó đã sai con khỉ dẫn đường cho ba anh em tôi. Tôi cắn chặt

môi, cố nén một tiếng sụt sịt để thằng Thục và bé Loan không biết là tôi đang khóc.

- A, em biết thằng Miếng Vá này! - Bé Loan reo lên - Thỉnh thoảng nó hay chạy ra làng kiếm chị Rùa, bị chị Rùa đuổi hoài.

- Đuổi á? - Tiếng thằng Thục ngạc nhiên.

- Ồ. Chị Rùa sợ phường săn nhìn thấy nó.

Thằng Miếng Vá chạy khá xa, nhưng tôi vẫn nghe tiếng chí chách đằng trước mặt. Tuy không kèm được tính hiệu động, thằng Miếng Vá có lẽ cũng biết không nên bỏ chúng tôi quá xa.

- Con khỉ này biết đường qua bên kia đồi hả anh? - Thục tò mò.

- Ồ. Nó chạy qua chạy lại hoài.

Thằng Miếng Vá dẫn đường rất nhiệt tình. Tiếng kêu của nó chỉ tắt khi quãng sáng mờ hắt tới từ phía trước cho biết chúng tôi sắp đến cửa hang.

55

Cũng như tôi trong lần đầu nhìn thấy khung cảnh bên kia đồi, thằng Thục và bé Loan gần như sững sờ trước những gì đập vào mắt tụi nó.

- Đẹp quá, anh! - Thục xuýt xoa.

Sau những cơn mưa đầu mùa, cây cỏ trong thung lũng xanh ngút mắt. Các loài hoa nở rộ biến rẻo đất giữa hai sườn núi thành một bức thảm màu. Hoa sao chỉ nở vào tháng năm, nhưng ở đây những bông hoa năm cánh trắng muốt vẫn kết thành từng chùm như giăng đèn trên các lối đi. Các loại hoa cúc chi chít dọc bờ nước, thêu lên cỏ những đường viền rực rỡ.

Bọn thú nhỏ tung tăng khắp nơi. Trong không trung, các loại hạt được gió chăm chỉ phân tán đi bốn phương, và bên cạnh tôi, hai đứa em đang say sưa ngắm những cánh bồ công anh cùng với bọ dừa bay thi trong nắng.

Bé Loan khều tay tôi, giọng vẫn còn ngây ngất:

- Em không ngờ chỗ này đẹp thế.

- Ồ.

- Chị Rùa là người duy nhất biết được chỗ này hả anh?

- Ông ngoại chị Rùa nữa.

- Nhưng ông ngoại chị Rùa mất rồi, xem như chỉ còn mỗi chị Rùa...

Bé Loan đang nói bỗng ngưng bật, gương mặt đang rạng rỡ của nó lập tức se lại. Câu nói hớ của con nhóc làm không khí lập tức chùng xuống.

Thằng Thục quay mặt đi chỗ khác vờ như không nghe thấy.

Tôi đưa tay xoa má, một cử chỉ hoàn toàn vô thức, miệng đột nhiên đắng nghét. Trng một thoáng, tôi không kèm được một cái liếc mắt về phía lạch nước xanh, trong đầu hiện ra hình ảnh ngày nào con Rùa ngồi dưới bóng cây trầm liễu tí tê kể cho con nai con nghe câu chuyện về cậu bé thành Padova trong tiếng gió rì rào.

Cây trầm liễu với những bím tóc xanh cài hoa đỏ vẫn còn đó. Vẫn còn đó những bụi thủy trúc um tùm bên bờ nước. Chỉ có con Rùa là vắng bóng.

Con Rùa không chỉ vắng bóng ngày hôm nay. Ngày mai, ngày kia, và rất nhiều ngày về sau nữa con Rùa cũng sẽ không bao giờ trở lại thung lũng thần tiên mà nó phải rất khó khăn mới đưa được các con thú nhỏ đến đây.

Nó cũng sẽ không bao giờ trở lại với tôi nữa, mặc dù nó từng bảo nó rất thích tôi và cẩn thận dặn tôi chờ nó lớn. Thế mà trong khi tôi chờ nó thì nó chẳng giữ lời. Nó tẻ ghê! Nó ra đi, giao lại cho tôi một xấp ngày trống rỗng và vô vị như giao một xấp giấy bạc mà nếu không có nó bên cạnh, tôi thật chẳng biết tiêu vào chuyện gì.

Một con sóc chạy ngang qua trước mặt, chiếc đuôi dài quẹt vào chân tôi kéo tôi ra khỏi những ý nghĩ buồn thảm.

Tôi nhìn hai đứa em, hít vào một hơi, cất giọng rầu rầu:

- Khi anh đi rồi, tụi em nhớ thỉnh thoảng qua đây chơi với bọn thú nhỏ này nhé.

- Dạ.

- Tụi em nhớ đừng cho ai biết lối đi đằng sau thác nước nghe chưa.

- Dạ.

Tôi đặt tay lên vai bé Loan:

- Nhớ thường xuyên qua chơi với bà nội chị Rùa nữa.

- Em nhớ rồi.

Thằng Thục nhìn chăm chăm vào mặt tôi:

- Thế chừng nào anh về lại?

Tôi nhìn bóng cây bạc hà miêu đong đưa trong bóng nắng, ngập ngừng:

- Anh chưa biết nữa.

Bé Loan đột nhiên sụt sịt:

- Chị Rùa mất rồi, chắc lâu lắm anh mới về.

Nói xong, sợ tôi buồn, nó lật đật nói thêm:

- Em nói vậy thôi chứ chừng nào anh nguôi ngoai thì anh hãy về.

Bé Loan mười ba tuổi, tự nhiên bữa nay nói năng y như người lớn. Tôi cảm động vì bất ngờ, chưa biết nói sao, chợt nghe một làn điệu du dương không biết từ đâu thành linh vắng tới trong gió trưa.

Đó là một âm thanh rất mơ hồ, thoát có thoát không, hòa lẫn trong tiếng gió, tiếng nước chảy và tiếng chim ríu rít. Cũng có thể chính tiếng gió, tiếng nước chảy và tiếng chim ríu rít cùng nhau hòa tấu để dệt nên bản nhạc đó - như thiên nhiên vẫn thường làm thế, nhưng vì đã từng nghe qua bài hát này một lần trí não tôi tức khắc dường tượng ra giai điệu quen thuộc đang chập chờn trong gió:

- Tiếng suối róc rách

Trên cành du sam gầy gò

Con gà lôi, con gà lôi

Đỏ mào gáy ò ó o...

Như bị ai đánh mạnh vào ngực, tôi thụt lui một lúc hai ba bước, tay chân lạnh đi đột ngột. Ở trong đầu, những ý nghĩ bắt đầu chạy tán loạn.

- Anh làm sao thế? - Thăng Thục chăm chăm nhìn tôi, giọng lo lắng.

Bé Loan bám chặt tay tôi, run run hỏi:

- Anh trúng gió hả anh?

Tôi nghe tiếng hai đứa em tôi nhưng óc tôi đang vón cục lại, còn quai hàm thì đã cứng như gỗ.

Bàng hoàng, mù mịt và gần như không thở được, tôi lặng người mất một lúc. Đến khi bừng tỉnh, tôi vội quay đầu nhìn dáo dác, lòng hoang mang không kể xiết.

Nhưng sau một hồi sục mắt vào các bụi cây, tôi không phát hiện được điều gì khả nghi.

Tôi lao đi như người mất trí.

Một phút sau, tôi đã ở cạnh các hồ nước, nôn nóng quét mắt ra bốn phía. Vẫn không thấy gì ngoài bóng lá rung rinh, tôi phóng một cách điên dại lên mé đồi bên trái nơi rải rác những cây đu đủ hoang, cuống quýt tìm kiếm.

Thằng Thục và bé Loan chạy sát đằng sau tôi, té lên té xuống.

- Chạy đi đâu thế anh? - Tiếng bé Loan hoang mang.

Tôi thở hồn hên:

- Im nào!

Ngay lúc đó ánh mắt tôi bắt gặp cây bứa dại trên sườn đồi, thế là tôi vội vã chạy lại, bám cành nhánh thoăn thoắt trèo lên.

- A, hóa ra anh đi hái bứa. Anh nhớ hái nhiều nhiều nhé!

Tôi nghe giọng thằng Thục nhưng tiếng reo của nó lập tức trượt khỏi óc tôi, trôi đi xa tít. Tôi không giỡn trèo cây, nhưng lúc đó đột nhiên tôi biến thành con sóc.

Khi leo gần tới ngọn, tôi đứng kiễng chân trên chạc ba cao nhất. Một tay ôm vòng lấy thân cây cho khỏi ngã, tay kia vệt các cành lá lòa xòa trước mặt, tôi căng mắt cẩn thận nhìn quanh, cố không bỏ sót một xó xỉnh nào.

Vẫn không có bóng người nào lọt vào mắt tôi.

56

Trong khi tôi đang bối rối, tiếng hát lại vang lên, đột ngột đến mức nếu tôi không ôm cứng thân cây chắc chắn tôi đã ngã xuống đất.

Vẫn là một giai điệu đã bị thiên nhiên pha loãng đến mức không thể nào tin rằng đó là một bài hát nhưng tôi tưởng như nghe rõ từng lời:

- Bầy châu chấu khiêu vũ

Bọ chết ơi, bọ chết à

Con kiến trong hang đã ngủ

Đổ mầy tìm cho ra...

Trống ngực nện binh binh, tôi quỳnh quáng đổi chân để xoay người trên chạc cây, hướng tia nhìn về phía sau, nơi tiếng hát vừa vắng tới.

Đập vào mắt tôi là một cái hang nằm lưng chừng sườn đồi, cạnh khe nước nhỏ trở đầy bông tím ven bờ đang róc rách chảy xuống từ trên cao. Lúc đứng cạnh hồ nước, tôi có nhìn về phía này nhưng cửa hang lúc đó bị những tàng cây um tùm che khuất.

Trên phiến đá lớn trước cửa hang, một người con gái nửa nằm nửa ngồi, lưng tựa vào thân cây có vẻ là cây vầy ốc, miệng đang nhai một thứ gì đó nhìn thấy đồng trái cây bên cạnh, tôi đoán là cô gái đang ăn táo hoặc thứ quả gì đó mọc trong thung lũng.

Tim tôi như ngừng đập khi tôi nhận ra đó là con Rùa, mặc dù từ nãy đến giờ tôi chạy cuống lên cũng chỉ để tìm xem có phải nó là người cất lên tiếng hát hay không.

Dù không trông rõ mặt cô gái ngoài mái tóc đen dài xõa trên vai nhưng nhìn những con khỉ đang nhảy nhót chung quanh và con nai đốm (hẳn là con Tập Tễnh) đang nằm thong thả nhai lá bên cạnh cô, tôi tin chắc đó chính là con Rùa, niềm yêu thương vô bờ của tôi.

Tôi mở to mắt, cố làm mình đau bằng cách cắn mạnh vào môi để yên chí là tôi không nằm mơ.

Tay và chân con Rùa nhiều chỗ được băng bó và nẹp lại bằng vỏ cây. Trông nó như một bệnh nhân đang nằm ở một bệnh viện ngoài trời.

Như vậy con Rùa không chết. Ồ, nó bơi giỏi đến thế cơ mà. Trong khi bị nước cuốn, có lẽ nó đã bị thương nhiều chỗ do va phải các tảng đá giữa lòng sông. Có thể nó đã cố lội vào bờ và ngất đi trước khi bạn bè của nó (chắc là bấy khi do thằng Miếng Vá cầm đầu) bắt gặp và đem nó về đây.

Những gì tôi đang nhìn thấy còn kể cho tôi biết trong những ngày qua, con Rùa đã tự chữa cho mình bằng các loại cây thuốc với sự trợ giúp đắc lực của đám bạn trong rừng. Nó chưa về làng có lẽ vì vết thương trên người nó chưa lành hẳn nên không tiện di chuyển đó thôi.

Chắc lúc này lòng nó nôn nao lắm, tôi rung rung nhủ bụng khi nhớ ra chính nhờ giọng hát của nó cất lên trong lúc nhớ nhà, tôi mới cuống quýt chạy tới đây và tìm thấy nó.

Trong nhiều phút liền, trái tim tôi chạy đua với đủ thứ cảm xúc. Kinh ngạc, hân hoan, nghi ngờ, hạnh phúc, mừng mừng tủi tủi, tất cả cùng một lúc ùa vào tôi khiến tôi giống như người say sóng.

Cuộc sống của tôi những ngày qua bị số phận nhốt trong hầm tối, bây giờ nắp hầm đột ngột mở ra khiến tôi như con thú bị phùng sẵn rọi đèn, choáng váng, ngẩn ngơ, ý nghĩ trong đầu lúc tan chảy ra lúc đông cứng lại rồi lại tan ra...

Như vậy là con Rùa đã giữ lời hứa. Nó cố lớn, và cố sống, để đợi tôi về.

Đầu óc lơ lơ lửng lửng, tôi không biết tôi ngồi xuống chạc cây từ lúc nào. Tay vẫn bám chặt thân cây, hai chân buông thõng, tôi cứ ngồi trơ ra đó, mắt hướng về phía cửa hang, tê liệt mọi phản ứng, cả tiếng nói dường như cũng đánh rơi đâu đó dưới chân đồi.

Chỉ có nước mắt tuôn ra dàn dụa trên mắt tôi, thì nhau rơi xuống...

Thằng Thục và bé Loan đứng dưới gốc cây đợi một hồi không thấy tôi nói gì, tự nhiên thấy ướt trên tóc, liền đưa tay xoa đầu, ngược cổ kêu lớn:

- Không có trái bứa nào thì xuống đi anh! Trời sắp mưa rồi đó!

Chợ Lớn, 7 - 4 - 2013

Có thể nói văn chương Nguyễn Nhật Ánh đã là một thành tố trong cấu trúc giáo dục thẩm mỹ cho thiếu nhi bên cạnh những nền tảng giáo dục khác từ nhà trường, gia đình, xã hội... Đó là một hiện tượng văn hóa độc đáo ở Việt Nam. Trẻ em ai ai cũng đọc truyện của Nguyễn Nhật Ánh. Nhưng ta không thấy cụ thể những ảnh hưởng của văn chương Nguyễn Nhật Ánh lên sinh hoạt thường ngày của các em. Đó lại là điều đáng mừng. Vì những ảnh hưởng ấy có thể đã lắng sâu vào tâm hồn các em thành những nét đẹp tự nhiên, những cảm thức ban sơ về đạo đức, những quy luật cơ bản của tình yêu...

Đó là phương cách mà văn chương đích thực có thể ảnh hưởng lên tâm trí một con người. Nhưng mặt khác, việc các em xếp hàng mua sách của anh, xin chữ ký của anh cho cuốn sách của mình, coi đó như là báu vật, ngồi ngấu nghiến sách của anh,

truyền tay nhau sách của anh, thảo luận về sách của anh chẳng phải đã là những nét đồng dạng tuổi thơ lành mạnh đáng yêu của xã hội ta đó sao?

- Nhà văn, dịch giả MAI SƠN, VnExpress, 13-3-2012

Tôi dặn lòng lần này về tôi sẽ bù đắp cho con Rùa. Tôi tặng sách cho nó đọc, lên xóm trên chơi với nó mỗi ngày và khi nào không có ai tôi sẽ cầm tay nó mà không đợi nó phải nhắc.

Tôi cũng sẽ nói với nó trong quãng thời gian đằng đẳng đó, tôi vẫn thường xuyên gặp nó trong những giấc mơ. Tôi thấy tôi với nó ngồi dưới bóng cây bướm bạc và trong khi tựa đầu vào vai tôi nó hay chỉ tay lên chòm sao Hiệp Sĩ trên đầu để kể với tôi về ông ngoại nó bằng giọng ngân nga như hát.

Tôi sẽ nói với nó đã không ít lần tôi thấy tôi và nó chui vào thác nước để chơi với các con thú nhỏ bên kia đồi...

Rồi tôi nói với nó tôi sẽ không bao giờ xa nó lâu như lần trước. Ồ, không bao giờ có chuyện như thế nữa...

Hết